



TẬP 1

TRÁI TIM KẺ PHẢN BỘI

BIÊN NIÊN SỬ CÒN SÓT LẠI · PHẦN 2

MARY E. PEARSON

Kiều Hòa dịch

Asbooks **vh** NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HỌC

THE HEART OF BETRAYAL

Trái tim kẻ phản bội - Tập 1

Copyright © Mary E. Pearson.

Originally published in English by Henry Holt and Company, LLC.

Vietnamese edition copyright © 2022 by Skybooks Vietnam Culture and
Communication Company Limited, Asbooks.

All rights reserved.

Sách được phát hành bởi Công ty TNHH Văn hóa và Truyền thông Skybooks
Việt Nam.

e-Book này được thực hiện trên tinh thần thiện nguyện, phi lợi nhuận và phục vụ cộng đồng người
đọc chưa có điều kiện mua sách giấy.

Thông tin eBook

Tên sách: **Trái tim kẻ phản bội (Tập 1)**

Nguyên tác: **The heart of betrayal**

Tác giả: **Mary E. Pearson**

Dịch giả: **Kiểu Hòa**

Phát hành: **Asbooks**

Xuất bản: **NXB Văn học**

ISBN: **978-604-372-200-0**

Số trang: **312 pgs**

Khổ giấy: **14 x 20.5 cm**

Giá bìa: **226.000 đ (Tập 1&2)**

Ngày phát hành: **08/2022**

Tạo eBook: **@huyetleid0907**

Hoàn thành: **12/2024**



Mary E. Pearson là một tác giả danh tiếng, viết toàn thời gian tại một văn phòng ở California, nơi cô đang sống cùng chồng.

Cô có nhiều đầu sách bán chạy trên *New York Times*, và một số tác phẩm đã dựng thành phim ăn khách. Trong đó tiêu biểu là bộ truyện *Biên niên sử còn sót lại: The Kiss of Deception* (Nụ hôn dối lừa), *The Heart of Betrayal* và *The Beauty of Darkness*.

Các giải thưởng và danh hiệu cô đã nhận được: *Giải Cánh điều vàng*, *Top 10 Lựa chọn dành cho thanh thiếu niên của YALSA*, *Sách hay nhất của ALA dành cho giới trẻ*, *Giải thưởng danh dự của Andre Norton*, *Giải thưởng sách dành cho giới trẻ ở Nam Carolina và Arkansas*, *Sách hay nhất dành cho thanh thiếu niên của VOYA*,...

Phần truyện ly kỳ tiếp theo của *Nụ hôn dối lừa* - Bộ truyện bán chạy nhất của *New York Times*!

Sau những biến cố, nhiều niềm tin của Lia dần sụp đổ. Nhưng mọi chuyện không hề đơn giản: Rafe, người đã lừa dối cô nhưng cũng hy sinh tự do của mình để bảo vệ cô; Kaden, người định ám sát cô nhưng giờ đã cứu sống cô; và Vendans, những kẻ mà Lia luôn tin là man rợ, bây giờ đây cô nhận ra là những người đã bị tàn bạo khủng khiếp bởi vương quốc Dalbreck và Morrighan.

Lia sẽ phải đưa ra những lựa chọn sống - còn trực tiếp ảnh hưởng đến vương quốc của cô, người dân của cô, và số phận của chính cô.

*“Để những câu chuyện lan truyền,
Để mọi thế hệ đều được biết,
Những ngôi sao cúi mình trước
lời thì thầm của Thượng đế,
Những ngôi sao rạp mình phụng mệnh,
Và chỉ Người được chọn còn sót lại,
Mới thấy được hồng ân.”*

Mục lục

Copyright • Thông tin eBook • Credit

TRÁI TIM KẼ PHẢN BỘI (TẬP 1)

Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4
Chương 5	Chương 6	Chương 7	Chương 8
Chương 9	Chương 10	Chương 11	Chương 12
Chương 13	Chương 14	Chương 15	Chương 16
Chương 17	Chương 18	Chương 19	Chương 20
Chương 21	Chương 22	Chương 23	Chương 24
Chương 25	Chương 26	Chương 27	Chương 28
Chương 29	Chương 30		

Mary E. Pearson

Kiều Hòa *dịch*

TRÁI TIM KẺ PHẢN BỘI - TẬP I -

Biên Niên Sử Còn Sốt Lại
Phần 2

Asbooks & NXB Văn Học

Dành cho Kate Farrell,
bạn tôi và biên tập viên của tôi,
và dành cho Siarrah đệ nhất

Nước mắt con bé cuốn bay theo gió.

Nó gọi tên ta,

Nhưng ta chỉ có thể thì thầm đáp lại.

Con mạnh mẽ lắm

Mạnh hơn đau thương

Mạnh hơn sầu khổ

Mạnh hơn bọn chúng.

– Di chúc cuối cùng của Gaudrel

Chương 1

MỘT HÀNH ĐỘNG MAU LẼ.

Tôi đã nghĩ rằng tôi chỉ cần làm đúng một việc.

Một nhát dao cắm vào bụng.

Một chiêu đâm xoáy gọn gàng.

Nhưng khi Venda nuốt chứng lấy tôi, khi những bức tường kỳ hình dị tượng và hàng trăm khuôn mặt hiếu kỳ áp sát gần tôi, khi tôi nghe tiếng lạch cạch của dây xích và chiếc cầu đang hạ xuống sau lưng, cắt đứt tôi với phần thế giới còn lại bên ngoài, tôi biết rằng tôi sẽ phải đi từng bước thật chắc chắn một.

Không một sơ sẩy.

Sẽ cần phải đi nhiều bước, không chỉ một mà mỗi bước đều phải suy đi tính lại. Nói dối chắc là đương nhiên rồi. Tự tin phải có. Những phòng tuyến xấu xí đan chéo với nhau. Tất cả dệt thành một mạng rối rắm, mà tôi thì vốn không giỏi kiên trì.

Nhưng đầu tiên, và hơn tất cả, tôi phải tìm cách nào đó để tìm ngừng đập loạn xạ trong ngực. Phải lấy lại hơi thở. Phải tỏ ra bình tĩnh. Nỗi sợ tỏa ra mùi máu kéo bấy sỏi đến. Những khuôn mặt hiếu kỳ áp sát trong gang tấc, chòng chọc nhìn tôi, miệng há hốc, lộ ra ngoài cả hàm răng thối hoắc. Thích thú hay giễu cợt? Tôi không biết.

Có tiếng leng keng của những chiếc sọ dừa. Tiếng lạch cạch đuổi nhau của chùm xương khô vọng tới từ đám đông khi bọn họ xô tới để nhìn rõ hơn.

Những sợi dây treo rất một đồng rắng, xương đùi và sọ dừa nhỏ đều đã trắng nhợt bởi nắng lúc lắc ở đai lưng khi họ dồn ép về phía trước để thấy tôi. Và để thấy Rafe.

Tôi biết rõ anh ấy đang bước đi dưới gông cùm ở đâu đó sau lưng, phía cuối đoàn, cả hai chúng tôi - những tù binh, mà Venda thì vốn không bắt giữ tù binh. Ít nhất là họ chưa bao giờ giữ lại tù binh, từ trước tới nay. Chúng tôi chẳng hơn gì vật thể lạ. Chúng tôi là kẻ thù mà họ chưa từng thấy. Và họ cũng chính xác là như vậy đối với tôi.

Chúng tôi đi qua những tháp pháo nhô ra liên miên không dứt, những lớp tường đá mục nát ám màu đen sẫm bởi muội than và thời gian, ngoằn ngoèo tựa hồ một con thú bản thú còn sống đang trườn bò, một thành phố dựng lên từ đổ nát và chấp vá. Tiếng gầm gào của dòng sông nhạt dần sau lưng tôi.

Anh sẽ đưa cả hai chúng ta thoát khỏi đây.

Rafe lúc này hẳn đã tự vấn không biết có thực hiện được lời hứa của mình với tôi hay không.

Chúng tôi đi qua một hệ thống cổng to lớn có viên mép răng cửa khác, những thanh sắt nhọn như nanh từ từ mở ra một cách bí ẩn như thể chuyện chúng tôi tới đã được báo trước. Đoàn người dẫn thu nhỏ lại khi các túm lính tản ra theo nhiều hướng khác nhau. Bây giờ, họ đã về nhà, biến mất dần vào những con đường rần lộn chắn bóng dưới tường thành cao vút. Gã *Chievdar*^[1] dẫn đầu những người còn lại và đoàn xe ngựa chở chiến lợi phẩm đang leng keng ngay trước mũi tôi khi chúng tôi đặt chân vào trong lòng thành phố. Liệu Rafe có còn ở đâu đó sau lưng tôi, hay bọn chúng đã lôi anh ấy vào những con hẻm tối tăm kia rồi?

Kaden nhảy xuống ngựa và đi bộ bên cạnh tôi.

“Chúng ta gần tới rồi.”

Một cơn buồn nôn sộc đến. Anh Walther chết rồi, tôi tự nhắc chính mình.

Anh trai mình đã chết. Chúng không thể lấy được gì của tôi nữa. Ngoại trừ Rafe. Bây giờ, tôi còn lo cho anh ấy hơn cả bản thân mình.

Chuyện này đã thay đổi tất cả. “*Chỗ đó là nơi nào vậy?*” Tôi cố gắng hỏi một cách điềm tĩnh, nhưng lời thốt ra khàn đặc và run rẩy.

“Chúng ta sẽ đến Tòa Sanctum^[2]. Tòa nhà quyền lực của chúng tôi. Nơi tụ họp của các vị thủ lĩnh.”

“Và Komizar^[3].”

“Để mình tôi nói thôi Lia. Chỉ lần này thôi. Làm ơn, đừng nói dù chỉ một lời nào.”

Tôi nhìn Kaden. Hàm anh ta ngậm chặt, lông mày nhíu lại như thể gã bị đau đầu. Anh ta lo lắng khi gặp lại thủ lĩnh của mình ư? E sợ những gì tôi có thể nói ư? Hay e sợ những gì mà Komizar có thể làm? Liệu chuyện anh ta không giết tôi theo mệnh lệnh có bị khép vào hành vi phản quốc không? Mái tóc vàng của anh ta giờ đã kết dính thành từng lọn mướt mướt, vung vẩy qua vai. Khuôn mặt của anh ta nhầy nhờn và cáu bẳn. Cả tôi và anh ta đều đã lâu lắm rồi chưa nhìn thấy cục xà phòng - nhưng đó chỉ là vấn đề còn con mà thôi.

Chúng tôi tiến vào một cánh cổng khác, nó sừng sững như bức tường phẳng, cao chót vót, đúc bằng sắt, lỗ chỗ những đinh tán và khe hở, hé mắt là nhìn xuyên qua được. Tôi nghe tiếng la hét đằng sau cánh cổng và tiếng keng mạnh bạo của một cái chuông. Tiếng chuông kêu khiến cả người tôi choáng váng, từng tiếng lắc đều khiến tôi ghê răng, sờn gai ốc.

Zsu viktara. Kiên cường lên. Tôi cố ngẩng mặt mình cao hơn, gần như cảm nhận được những đầu ngón tay của Reena^[4] đang nâng cằm tôi lên. Bức tường từ từ tách ra làm đôi, hai cánh cổng cuộn vào phía trong để chúng tôi

tiến vào một khoảng trống rộng lớn, cũng kỳ dị và ảm đạm như phần còn lại của thành phố. Xung quanh đều có tường cao, những ngọn tháp bao kín, đầu mút của những con đường hẹp chạy hun hút vào trong bóng tối. Những lối đi quanh co với lỗ châu mai lơ mờ trên đầu chúng tôi, lối đi trước chồng chéo và nhập nhằng với lối đi tiếp theo.

Tên Chievdar tiến lên phía trước, những cỗ xe ngựa ùn cả lại sau lưng hắn. Những tên lính gác ở bên trong Tòa Sanctum hô vang chào mừng, rồi reo lên tán thưởng trước đồng gươm dao lẫn những yên ngựa, và đồng đồ ăn cướp chất cao vơi đang lấp lánh trên những toa xe - tất cả đều là những gì còn lại của anh trai tôi và đồng đội của anh ấy. Cổ họng tôi nghẹn lại, vì tôi biết chắc rằng sớm thôi, một kẻ trong số chúng sẽ đeo chiếc đai gươm chéo vai và mang theo thanh gươm của anh Walther.

Những ngón tay của tôi cuộn vào bên trong lòng bàn tay, nhưng tôi thậm chí không cảm thấy gì nhiều khi một chiếc móng còn lại cắm vào da thịt. Tất cả những chiếc móng khác đều đã bị gãy đến tận thịt. Tôi xoa những đầu ngón tay thô ráp, một cơn đau dữ dội xốc lên tận ngực. Bất giác, chuyện mất đi những chiếc móng tay nhỏ bé này so với tầm cỡ của mọi thứ khác chợt khiến tôi bàng hoàng. Chẳng khác nào một lời thì thầm chế nhạo rằng, tôi không có gì hết, thậm chí cả một cái móng tay để tự vệ. Tất cả những gì tôi có là một cái tên bí mật, có vẻ như đã trở nên vô dụng, cũng giống như cái danh hiệu mà tôi sinh ra đã thừa hưởng. *Hãy biến nó thành sự thật, Lia*, tôi tự nhủ. Nhưng kể cả khi tự nhủ những lời đó trong đầu, tôi vẫn cảm thấy lòng tự tin đang dần rời xa chính mình. Lúc này đây, tôi đang đứng trước nhiều nguy cơ hơn cách đây vài giờ. Lúc này, hành động của tôi có thể làm tổn thương cả Rafe nữa.

Mệnh lệnh được ban ra, đồng của cải xấu số được dỡ xuống và mang vào bên trong. Những cậu bé ít tuổi hơn cả Eben nhốn nháo mang xe rùa nhỏ đến bên sườn xe ngựa và giúp những người lính gác chất đầy xe mình. Tên

Chievdar và cận vệ riêng đã xuống ngựa và bước lên các bậc thềm dẫn tới một hành lang dài. Toán thiếu niên đi theo phía sau, đẩy những chiếc xe rùa đẩy ngất ngưỡng tràn vào một đoạn dốc thoải gần đó, những cánh tay gầy guộc của chúng căng gân bởi sức nặng. Một vài món chiến lợi phẩm trong đồng đó vẫn còn vấy máu.

“Đường đó dẫn đến Sảnh tòa Sanctum^[5],” Kaden nói, và chỉ tay về phía lưng họ. Đúng, lo lắng. Tôi có thể nghe thấy điều ấy trong giọng điệu của anh ta. Nếu ngay cả anh ta cũng còn sợ Komizar, thì tôi còn cơ hội nào nữa không?

Tôi dừng lại và quay người ra sau, cố gắng tìm xem Rafe ở đâu trong hàng binh lính vẫn đang tiến qua cổng, nhưng tất cả những gì tôi có thể thấy là Malich đang dắt theo con ngựa của Rafe, bám sát chúng tôi. Hắn nhún cười, khuôn mặt vẫn còn hằn những vết rạch từ đòn tấn công của tôi.

“Chào mừng cô đến tới Venda, công chúa,” hắn ta chế nhạo. “Tôi hứa với cô, mọi thứ sẽ rất khác từ bây giờ.”

Kaden kéo tôi lại, giữ tôi sát bên sườn anh ta. “Giữ cự ly,” anh ta thì thầm. “Tốt cho cô thôi.”

Malich cười phá lên, vui thú với lời đe dọa của hắn, nhưng lần này, tôi đã biết điều hắn ta nói là sự thật. Mọi thứ đều khác kể từ bây giờ. Nhiều hơn những gì Malich có thể đoán được.

^[1] *Chievdar*: tước hiệu như tướng quân.

^[2] *Tòa Sanctum*: tòa nhà quan trọng bậc nhất. Nguyên văn từ này có nghĩa tòa nhà thiêng, thánh đường, tòa án, nhưng trong truyện nó là tòa nhà phức hợp (tòa nhà tích hợp kiểu cổ đại, vừa có tòa án, vừa có nơi ở, vừa có nơi hội họp (sảnh)... giống như cung điện) dành cho giới cầm quyền Venda cư trú, sinh hoạt và hội họp.

- [3] *Komizar*: tước hiệu tương tự như đức vua, đại hãn. Là người đứng đầu của cả vương quốc, vùng đất.
- [4] Reena: Một cô gái du mục từng đối xử tốt với Lia.
- [5] Trung tâm của Tòa Sanctum, nơi diễn ra những hoạt động quan trọng như tiếp khách, mở tiệc, họp, thảo luận, hội nghị... (Trong cuốn sách gọi tắt là Sảnh Sanctum)

Chương 2

SẢNH SANCTUM CHỈ HƠN CÁI QUÁN TRỢ TỐI TẮM TÍ XÍU, mặc dù nó hun hút như một hang động. Bốn cái quán rượu của dì Berdi có thể đặt vừa vặn giữa những bức tường sảnh này. Nơi này bốc lên mùi rượu bia trào ra sàn, mùi rơm ẩm, và mùi bê tha. Cột trụ dàn hàng tứ phía, treo đuốc và đèn lồng để thấp sáng. Trần sảnh cao, ám dày bồ hóng, ngay chính giữa phòng chình ình một chiếc bàn gỗ xù xì to đại nặng nề, phủ ngồn ngộn đồ. Những chiếc cốc vại bằng thiếc hoặc đang ở trên bàn hoặc đang vung vẩy trên những nắm tay múp míp thịt.

Các thủ lĩnh.

Kaden và tôi bước lần lữa trên lối đi dưới bóng phủ của hàng cột, các thủ lĩnh đã chào đón tên Chievdar và cận vệ riêng của hắn bằng những tiếng la hét và những cái vỗ lưng ồn ào. Cốc vại trao tay và được nâng lên để chào mừng các chiến binh trở về, song song với đó là những tiếng gọi mang thêm bia. Tôi đã thấy Eben, thấp hơn các cậu bé phục vụ, cũng đang nâng một chiếc cốc thiếc lên môi mình, nó cũng là một người lính trở về từ chiến trận giống như số còn lại. Kaden đẩy nhẹ tôi ra phía sau lưng anh ta, có ý che chở, nhưng tôi vẫn lướt mắt khắp căn phòng, cố gắng xác định xem Komizar là ai, cố gắng sẵn sàng chuẩn bị tâm thế đón nhận những gì sắp tới. Vài người đàn ông rất to lớn, phải bằng Griz - vài người còn to lớn hơn - và tôi băn khoăn không biết họ thuộc chủng loài nào, lai tạp giữa người và thú lớn hay sao, giống loài mà vùng đất kỳ lạ này đã sinh ra ư? Tôi dán mắt vào một người trong bọn họ. Hắn gằn từng tiếng hầm hừ, những cậu bé nhộn nhạo quanh

một khoảng cách đủ rộng để tỏ ra tôn kính xung quanh hẳn ta. Tôi đã nghĩ rằng hẳn ta hẳn phải là Komizar nhưng tôi lại thấy đôi mắt của Kaden vẫn đang sục sạo khắp căn phòng, và chúng cũng đã lướt qua gã cục súc lực lưỡng đó.

“Những người này thuộc Quân đoàn các Thống đốc,” anh ta nói, cứ như thể đã đọc được suy nghĩ của tôi. “Họ cai trị các tỉnh thành.”

Venda có chia thành các tỉnh ư? Và có hẳn một hệ thống phân cấp nữa, không phải chỉ có một đội sát thủ, một toán cướp và một tên Komizar nắm đầm sắt thôi sao? Những gã thống đốc tách biệt khỏi đội phục vụ và đám lính chiến nhờ vào chiếc ngù lông đen đeo trên vai họ. Chiếc ngù lông gắn chớp bằng huy hiệu đồng hình hàm răng thú. Nó nhô đôi vể to lớn và dữ dội toát lên từ hình dáng của họ.

Tiếng huyền nào dậy lên thành những tiếng gầm gào đinh tai nhức óc, vọng trên những bức tường đá và sàn nhà để trần. Chỉ có mỗi một đồng rơm ở một góc phòng hút bớt tiếng ồn. Những chàng trai đậu những chiếc xe chở chiến lợi phẩm thành một hàng dài dọc theo những cái cột trụ, các thống đốc xem xét kĩ đồ chiến lợi phẩm thu được, nâng các thanh gươm, ánh thử trọng lượng, và chà mặt trước cánh tay vào giáp ngực bằng da để lau sạch những vết máu khô. Bọn chúng ước đoán giá trị của đồng đồ cứ như thể đang đi chợ. Tôi đã thấy một tên nhặt thanh gươm khảm viên ngọc thạch anh đỏ trên chuôi. Gươm của anh Walther. Chân tôi vô thức tiến về phía trước, nhưng tôi đã kịp hãm mình và miễn cưỡng lùi lại về vị trí. *Chưa phải lúc.*

“Hãy chờ ở đây,” Kaden thì thầm rồi bước ra khỏi bóng tối. Tôi nhích lại gần cái cột hơn, cố gom hết sức chịu đựng của mình lại. Tôi đã thấy ba hành lang tối dẫn vào Sảnh Sanctum, không tính lối hành lang mà tôi đã đi qua. Chúng dẫn tới đâu, và liệu chúng có được canh gác giống như lối hành lang tôi đã bỏ lại sau lưng không? Và quan trọng hơn cả, có lối nào trong số chúng

đưa tôi đến chỗ Rafe không?

“Komizar đâu?” Kaden hỏi bằng tiếng Venda, không nhắm đến một ai cụ thể, tiếng của anh ta gần như át hết tiếng huyền não.

Một thống đốc quay người lại, rồi đến một thống đốc khác. Căn phòng đột nhiên im ắng. “Assassin^[1] đang ở đây,” một tiếng nói không rõ của ai cất lên đầu đó, ở đầu phòng bên kia.

Khoảng lặng gượng gạo diễn ra. Và rồi, một thống đốc thấp hơn, một người béo mập, tóc đỏ bện thành nhiều bím thả vắt vẻo trên vai, tiến lên phía trước, vươn tay ôm lấy Kaden, chào mừng anh ta về nhà. Tiếng ồn ã trở lại, nhưng đã nhỏ hơn một cách đáng kể, điều đó khiến tôi băn khoăn không biết uy lực mà sự hiện diện của Assassin tác động tới họ nhiều đến mức nào. Nó gợi cho tôi nhớ tới Malich và cái cách mà gã hành xử với Kaden trong chuyến đi dài qua vùng Cam Lanteux. Mắt hằn vằn máu và có khả năng đối đầu ngang hàng nhưng hăn vẫn nhượng bộ khi Kaden khẳng khẳng giữ lập trường của mình.

“Đã cho mời Komizar rồi,” tên thống đốc nói với Kaden. “Thế đó, nếu Ngài ấy đến. Ngài ấy sẽ bận tiếp...”

“Một vị *khách*,” Kaden chen ngang.

Thống đốc cười lớn. “Là cô ta đấy sao. Kiểu khách mà tôi cũng muốn có.”

Thêm một số thống đốc bước tới, một tên mũi khoằm và dài dúi vào tay Kaden chiếc cốc vại. Hăn chào mừng anh ta về nhà và mắng mỏ sao đi *ngỉ* lâu đến vậy. Một tên khác trách móc anh ta đã ở nơi khác nhiều hơn là ở Venda.

“Tôi tới nơi nào Komizar phái đến,” Kaden trả lời.

Một tên trong số các thống đốc khác, to lớn như con bò mộng, với khuôn ngực rộng cũng chẳng kém, nâng cốc chúc mừng. “Tất cả chúng tôi

cũng vậy,” ông ta đáp lời và ngửa đầu ra sau, nốc một hơi dài không câu nệ. Bia trào cả ra ngoài thành cốc, nhỏ giọt từ bộ râu của lão ta xuống sàn nhà. Ngay cả người khổng lồ to như con bò mộng này cũng phải nhảy lên khi Komizar búng ngón tay, và lão ta không ngần ngại thừa nhận điều đó.

Mặc dù bọn chúng nói chuyện hoàn toàn bằng tiếng Venda, nhưng tôi vẫn có thể hiểu gần hết mọi điều chúng nói. Tối biết nhiều hơn chỉ một vài từ ngữ *lựa chọn* trong tiếng Venda. Những tuần đắm mình trong ngôn ngữ của họ khi băng qua Cam Lanteux đã điều trị chứng thiếu hiểu biết của tôi.

Trong khi Kaden đang trả lời những câu hỏi của bọn chúng về hành trình của anh ta, ánh mắt của tôi dán chặt vào một tên thống đốc khác. Hắn đang kéo chiếc đai gươm chéo vai tinh xảo ra khỏi chiếc xe và thử buộc nó quanh cái bụng lênh phềnh của mình. Tôi cảm thấy chóng mặt, phát ốm, rồi cơn giận bốc phừng phừng trong mạch máu. Tôi nhắm mắt lại. *Chưa. Đừng để bản thân mình bị giết ngay trong mười phút đầu tiên. Chuyện đó để sau tính.*

Tôi hít một hơi thật sâu và khi mở mắt ra lần nữa, tôi phát hiện một khuôn mặt trong bóng tối. Ai đó ở phía bên kia của hành lang đang quan sát tôi. Tôi không thể nhìn đi chỗ khác. Chỉ một tia sáng chiếu vào mặt hắn ta. Đôi mắt thẳm của gã ta vô cảm nhưng cũng cuốn hút, kiên định như một con sói đang rình mồi, không hấp tấp, vô vấp mà đầy tự tin. Hắn ta thân nhiên dựa vào một cái cột, một gã trẻ tuổi hơn mấy gã thống đốc, khuôn mặt nhẵn nhụi chỉ để lại một đường râu tỉ mỉ ở cằm và một bộ ria mép mỏng được cắt tỉa kĩ càng. Mái tóc đen bù xù, một vài lọn tóc xoắn rũ xuống vai.

Hắn ta không đeo ngù lông của thống đốc trên vai, cũng không mặc lễ phục da của nhà binh, chỉ quần da thuộc đơn giản và một chiếc sơ mi trắng rộng, và chắc chắn là hắn không vội vàng săn sóc bất kỳ ai, nên hắn ta cũng không phải là người hầu. Đôi mắt hắn quét qua tôi như thể chán chường lắm, và hắn quan sát toàn cảnh còn lại, những thống đốc vừa lượn lờ quanh

những chiếc xe vừa nốc rượu bia. Và rồi tới Kaden. Tôi thấy hắn ta quan sát Kaden.

Hơi nóng dồn dập trào qua bụng tôi.

Chính là hắn.

Hắn bước ra khỏi chiếc cột, tiến vào giữa phòng, và ngay từ bước chân đầu tiên của hắn, tôi đã biết. Người này là Komizar.

“Chào mừng về nhà, các chiến hữu!” Hắn nói lớn. Căn phòng lập tức yên lặng. Mọi người đều quay về phía giọng nói, bao gồm cả Kaden. Komizar lững thững bước qua không gian rộng, và bất cứ ai đang ở trên con đường đó đều tự động lùi lại phía sau. Tôi bước ra khỏi bóng tối để đứng ngay bên sườn Kaden. Có tiếng động ầm ầm trầm đục xuyên qua căn phòng.

Komizar dừng lại cách chúng tôi vài bước chân, phớt lờ tôi và nhìn chằm chằm vào Kaden, rồi cuối cùng tiến đến ôm lấy anh ta để chào đón một cách chân thành.

Khi buông Kaden ra và lùi lại một bước, hắn nhìn tôi bằng ánh mắt lạnh lùng, trống rỗng. Tôi gần như không thể tin được rằng đây là Komizar. Khuôn mặt của hắn mịn màng và không có nếp nhăn, một gã chỉ hơn anh Walter vài tuổi, giống như một người anh trai của Kaden hơn là một thủ lĩnh đáng sợ. Hắn ta chính xác không phải là Con rồng đáng gờm trong *Bài hát của Venda* - kẻ uống máu và đánh cắp những giấc mơ. Vóc người hắn chỉ đạt mức trung bình, ở hắn không có vẻ gì đáng để người ta phải dè chừng, ngoại trừ ánh mắt vô cùng kiên định.

“Gì đây?” Hắn ta hất hàm về phía tôi và hỏi bằng tiếng Morrighan hoàn mỹ gần bằng Kaden. Đúng là một đấu thủ. Hắn ta biết chính xác tôi là ai, và muốn chắc chắn rằng tôi hiểu từng từ.

“Công chúa Arabella, Con gái trưởng của Hoàng tộc Morrighan.” Kaden trả lời.

Một bầu không khí yên lặng gượng ép khác lan khắp căn phòng. Komizar cười khúc khích trong miệng. “Cô ta? Một công chúa ư?”

Hắn chậm rãi đi một vòng, quan sát đồng giẻ rách và bụi bẩn trên người tôi, làm ra vẻ không tin nổi. Hắn ta ngừng lại bên sườn tôi, nơi lớp vải rách trên vai tôi phơi ra hình xăm kavah. Hắn bật ra một tiếng *hmm* có vẻ hơi thích thú, rồi lướt mặt lưng các ngón tay xuôi chiều cánh tay tôi từ trên xuống. Da tôi sờn gai ốc nhưng tôi vẫn hếch cằm lên, làm như hắn chỉ là một con nhặng phiền phức đang vo ve trong phòng. Hắn kết thúc vòng tròn của mình rồi lại đối diện với tôi. Hắn cắn nhai. “Không ấn tượng lắm nhỉ, phải không? Nhưng, dù sao thì hầu hết hoàng thân quốc thích đều thế cả. Hấp dẫn như một tô cháo bột đặc sệt đã để cả tuần.”

Chỉ một tháng trước thôi, có lẽ tôi đã chộp ngay những lời khiêu khích này và xé nát hắn ta bằng mấy lời nóng nảy, nhưng giờ tôi muốn nhiều điều khác hơn là sỉ nhục hắn. Tôi chăm chăm nhìn trả lại cái nhìn xét nét của hắn, chớp mắt theo những cái chớp mắt trống rỗng của hắn. Hắn chà mu bàn tay dọc theo viền cằm có hàng râu mảnh, tỉa cẩn thận trong khi quan sát tôi chăm chú.

“Đó là một hành trình dài,” Kaden giải thích. “Một chuyến đi vất vả đối với cô ấy.”

Komizar nhướn mày, vờ ngạc nhiên. “Không cần thiết phải như vậy,” hắn ta nói. Hắn ta lớn giọng để chắc chắn cả hội trường sẽ nghe thấy, mặc dù lời nói của hắn ta vẫn nhắm vào Kaden.

“Hình như tôi nhớ là ta đã ra lệnh cho cậu cắt cổ cô ta, chứ có phải mang cô ta về làm thú cưng đâu.”

Căng thẳng bùng lên trong không khí. Không ai nâng cốc lên môi. Không ai cử động. Có lẽ họ đợi Komizar bước tới chỗ mấy cái xe, rút gươm và ném đầu tôi lăn lông lốc giữa phòng, một chuyện mà trong mắt họ chắc chắn

là chuyện đúng đắn. Kaden đã qua mặt hắn.

Nhưng có gì đó giữa Kaden và Komizar, điều gì đó mà tôi vẫn chưa hiểu lắm. Một kiểu kìm nén nào đó.

“Cô ấy có ‘năng lực’,” Kaden giải thích. “Tôi nghĩ cô ấy sẽ hữu ích cho Venda nếu còn mạng hơn là đã chết.”

Khi từ “năng lực” được nhắc đến, tôi nhìn thấy những người hầu và các thống đốc nhìn nhau trao đổi, nhưng vẫn không ai nói một lời. Komizar ngay lập tức mỉm cười, lạnh lùng và cuốn hút. Cổ tôi đau nhói. Người này biết cách điều khiển cả một căn phòng chỉ bằng những cử chỉ nhẹ nhàng nhất. Hắn ta đang chìa bàn tay ra. Nếu tôi biết điểm mạnh của hắn, tôi cũng có thể tìm ra điểm yếu của hắn. Ai mà chẳng có điểm yếu. Ngay cả một Komizar đáng gờm.

“Năng lực!” Hắn ta bật cười và quay sang những người khác, chờ họ cười phụ họa cùng. Bọn họ đã cười theo.

Hắn quay lại nhìn tôi, nụ cười chợt tắt ngấm, hắn đưa tay ra, đặt bàn tay tôi vào trong tay hắn. Hắn xem xét vết thương của tôi, ngón tay cái nhẹ nhàng lướt qua mu bàn tay tôi. “Cô ta có lưỡi không?”

Lần này đến lượt Malich cười, và bước đến chiếc bàn ở giữa phòng đập cốc xuống.

“Giống như một con linh cẩu, khục khục suốt. Và vết cào của cô ta cũng ác độc như vậy.” Tên Chievdar lên tiếng đồng tình. Những lời xì xào dấy lên trong đám lính.

“Vậy, nhưng,” Komizar nói, quay lại phía tôi, “cô ta vẫn im lặng”.

“Lia,” Kaden thì thầm, huých nhẹ cánh tay vào tôi, “cô có thể nói mà”.

Tôi nhìn Kaden. Anh ta tưởng tôi không biết điều đó? Anh ta thực sự nghĩ rằng chính lời cảnh báo của anh ta đã khiến tôi im lặng? Tôi đã phải im lặng quá nhiều lần bởi những người nắm quyền cao hơn tôi rồi. Không phải

ở đây. Họ có thể nghe tiếng tôi nói nhưng tôi sẽ nói nếu nó phục vụ cho mục đích của tôi. Tôi không thèm nói và cũng không biểu cảm gì hết. Komizar và những gã thống đốc của hắn cũng chẳng khác gì đám cục súc mà tôi đi qua trên đường tới đây. Bọn chúng hiểu kỳ. *Một công chúa thực sự của Morrighan.* Tôi đang bị phô bày giữa cả đám người. Komizar muốn tôi “biểu diễn” trước mặt hắn và Quân đoàn Thống đốc của hắn. Liệu có phải bọn chúng hóng đợi tôi “nhả châu phun ngọc” hay không vậy? Đúng hơn cả, dù tôi có nói gì, bọn chúng cũng đều thấy kỳ cục, giống như vẻ ngoài của tôi đã toát lên hoặc thô鄙 như chính mu bàn tay của hắn. Chỉ có hai điều mà một người ở địa vị của Komizar chờ đợi, hoặc thách thức hoặc phủ phục, có điều, tôi chắc chắn rằng không điều nào trong hai cái đó cải thiện tình thế của tôi chút nào hết.

Dù mạch đập dồn dập, tôi vẫn không cắt đứt cái nhìn chăm chăm của hắn ta. Tôi chớp mắt chậm rãi như thể tôi mệt mỏi. *Đúng, Komizar, ta đã nhiễm tật đó của người.*

“Đừng lo, các chiến hữu của ta,” hắn nói, xua bàn tay trong không trung và gạt bỏ sự im lặng của tôi. “Còn rất nhiều chuyện để nói. Ví dụ như tất cả những thứ này!” Bàn tay hắn ta hất nhẹ, phẩy từ đầu phòng này tới đầu phòng kia, tới tận chỗ những chiếc xe đẩy. Hắn ta cười như thể hắn ta rất sung sướng với đồng chiến lợi phẩm. “Chúng ta có gì nào?” Hắn ta bắt đầu từ một chiếc xe đầu tiên, hết chiếc này đến chiếc khác, đi từ xe hàng này sang xe hàng khác, tìm hiểu đồng đồ cướp đoạt. Tôi để ý thấy dù đám thống đốc đã tìm kiếm trong đó nhưng có vẻ như họ chưa dám lấy đi bất cứ thứ gì. Có lẽ họ biết phải chờ cho đến khi Komizar chọn xong. Hắn ta nhấc một cái rìu nhỏ, lướt một ngón tay dọc theo lưỡi rìu, gạt đầu như thể bị ấn tượng, rồi chuyển sang chiếc xe tiếp theo, rút ra một đoản kiếm thời Trung cổ và vung lên trước mặt mình. Tiếng chém xé gió trong không khí, thu hút những bình luận tán thưởng. Hắn mỉm cười. “Ông làm tốt lắm, Chievdar.”

Tốt? Thăm sát cả một trung đội trai tráng?

Hắn quăng thanh đoản kiếm bản rộng và hơi cong trở lại vào trong xe và chuyển sang xe tiếp theo. “Và đây là gì?” Hắn thò tay vào và kéo ra một chiếc chiếc đai bằng da dài. Chiếc đai đeo gươm chéo vai của anh Walther.

Không phải hắn. Ai cũng được, trừ hắn. Tôi cảm thấy đầu gối của mình rã ra, và một tiếng kêu khẽ thoát ra từ cổ họng tôi. Hắn ta quay về hướng tôi, giơ cao chiếc đai lên. “Món đồ này thật đặc biệt, cô có nghĩ vậy không? Hãy nhìn những hình dây leo này xem.” Hắn từ từ luồn chiếc đai qua các ngón tay. “Và chất da, mịn mượt như bơ. Một chất liệu thích hợp với một hoàng tử kế vị, không phải à?” Hắn ta nâng nó qua đầu và chỉnh nó ngang ngực trong khi bước lại gần phía tôi, rồi dừng lại cách tôi khoảng một cánh tay. “Cô thấy sao, công chúa?”

Nước mắt tôi bật trào ra, vô thức cựa quậy bàn tay một cách ngu ngốc. Nỗi đau thương vì mất anh Walther còn quá mới, khiến tôi không nghĩ được gì nữa. Tôi nhìn đi chỗ khác, nhưng hắn ta chộp lấy cằm tôi, ngón tay của hắn ta bặm vào da tôi. Hắn buộc tôi phải nhìn thẳng vào hắn.

“Cô thấy đấy công chúa, đây là vương quốc của ta, không phải của cô, và ta có nhiều cách để buộc cô cất tiếng mà cô thậm chí không thể nào nắm bắt được.”

“Cô sẽ phải hét như một con chim hoàng yến bị cùm nếu ta hạ lệnh.”

“Komizar.” Giọng Kaden trầm và khẩn thiết.

Hắn thả tôi ra, mỉm cười, vuốt nhẹ má tôi. “Ta nghĩ rằng công chúa đây đã mệt mỏi sau hành trình dài rồi. Ulrix, đưa nàng vào phòng giam để nàng ấy nghỉ một lát và ta có thể nói chuyện với Kaden. Bọn ta cần bàn bạc về nhiều chuyện.” Hắn liếc nhìn Kaden, lần đầu tiên tôi thấy ánh giận dữ lóe lên trong cặp mắt hắn.

Kaden nhìn tôi, do dự, nhưng không thể làm gì được. “Đi đi,” anh ta nói. “Sẽ ổn thôi.”



KHI VỪA KHUẤT TẦM NHÌN CỦA KADEN, TẤT CẢ ĐÁM LÍNH không khác nào lôi tôi đi xuôi hành lang, cùm cổ tay đâm nhói cánh tay tôi. Tôi vẫn còn cảm thấy sức ép từ những ngón tay của Komizar hằn trên mặt. Phần hàm nơi những ngón tay hằn bấm sâu vào đang run lên. Trong vài phút ngắn ngủi, hẳn ta đã bắt thóp được điều mà tôi trân trọng sâu sắc, lợi dụng điểm yếu đó để tổn thương tôi và cuối cùng, khiến tôi yếu đuối đi. Tôi tự xốc tinh thần để chờ đón đòn roi nhưng không lường được chuyện đó. Cảnh đó vẫn còn thiêu đốt mắt tôi, chiếc đai đeo gươm chéo vai của anh trai tôi vắt chiễm chệ ngang ngực kẻ thù như một lời chế giễu tàn bạo nhất, chực chờ tôi vỡ vụn. Và đúng là tôi đã bị nghiền nát.

Vòng một đấu với Komizar, hẳn đã đánh bại tôi, không phải bằng cách chỉ trích sắc lẹm hay vũ lực hung bạo, mà bằng cách quan sát lén lút và tỉ mỉ. Tôi sẽ phải học cách đó.

Nỗi cảm phần dâng cao hơn nữa khi những tên lính canh xô đẩy tôi một cách thô bạo qua sảnh tối, có vẻ như chúng thích thú khi bắt giữ một nhân vật hoàng gia trong tay. Khi chúng dừng lại ở một cánh cửa, cánh tay tôi đã tê liệt dưới chiếc cùm. Bọn chúng mở khóa và ném tôi vào một căn phòng tối đen. Tôi ngã xuống, nền đá thô ráp cứa vào đầu gối. Tôi ở đó, choáng váng và lợm khom trên mặt đất, hít thở bầu không khí hôi hám, ẩm mốc. Chỉ có ba luồng ánh sáng mỏng mảnh lọt qua lỗ thông gió ở phía trên bức tường đối diện. Khi mắt quen dần với bóng tối, tôi thấy một tấm chiếu phủ đầy rơm, đồ đạc vương vãi trên sàn, một chiếc ghế đẩu vắt sữa thấp và một cái xô. Phòng giam của họ có tất cả các “tiện nghi” của một xà lim man rợ. Tôi nheo mắt, cố gắng nhìn kĩ hơn trong ánh sáng lơ mơ, nhưng rồi nghe thấy một tiếng động. Một hành động lẩn trốn trong góc nào đó. Tôi không “một mình”.

Ai đó hoặc một cái gì đó khác đang ở trong phòng này với tôi.

-
- [1] *Assassin*: người cận vệ thân tín nhất, đứng đầu đội *Rahtan* gồm mười người, chuyên lĩnh các nhiệm vụ ám sát với mục đích chính trị, tương đương với tổng trưởng điệp báo. Tập trước gọi là sát thủ.

*Để những câu chuyện lan truyền,
Để mọi thế hệ đều được biết,
Những ngôi sao cúi mình trước lời thì thầm của Thượng đế
Những ngôi sao rạp mình phụng mệnh,
Và chỉ Người được chọn còn sót lại
Mới thấy được hồng ân.*

– Sách Thánh văn Morrighan, Chương V

Chương 3

“VẬY RA, CẬU NGHĨ CÔ TA CÓ GIÁ TRỊ SỬ DỤNG.”

Komizar biết lý do thực sự. Anh ấy biết tôi cũng coi thường cái thứ “năng lực” đó giống như anh ấy, nhưng sự khinh thường của anh đối với nó bắt nguồn từ việc thiếu lòng tin. Còn tôi thì có nhiều lý do thuyết phục hơn.

Chúng tôi ngồi riêng với nhau trong phòng họp. Anh ấy ngả người trên ghế, hai bàn tay khum chéo vào nhau thành hình chữ V ngược, đầu ngón tay chạm vào môi. Đôi mắt đen nhìn tôi tựa như đá mã não ánh lên lấp lóa, lạnh lùng, không bộc lộ chút xúc cảm nào. Chúng hiếm khi như vậy, nhưng đó là khi không tức giận, ít nhất tôi cũng biết ẩn sau ánh mắt đó là sự tò mò. Tôi ngoảnh đi, nhìn chăm chăm vào tấm thảm dày tua rua dưới chân chúng tôi thay vì nhìn mắt anh ấy. Một món đồ mới bổ sung.

“Một món quà bày tỏ thiện chí từ Thủ lĩnh vùng Reux Lau,” anh ấy giải thích.

“Thiện chí? Nó có vẻ đắt tiền. Reux Lau tặng quà cáp cho chúng ta từ khi nào vậy?” Tôi hỏi.

“*Cậu nghĩ xem?* Hãy quay lại với chuyện kia đi. Cô ta liệu có giá trị sử dụng như vậy không...?”

“Không,” tôi nói, và đứng dậy. Tôi bước đến cửa sổ. Gió rít qua những khe hở. “Chuyện không phải như thế.”

Anh ấy cười phá lên. “Vậy hãy nói cho tôi biết chuyện là như thế nào.”

Tôi nhìn lại bàn của anh ấy, tràn ngập bản đồ, biểu đồ, sách và ghi chú.

Tôi là người đã dạy anh ấy cách đọc ngôn ngữ Morrighan, thứ tiếng dùng để viết hầu hết những tài liệu này. *Hãy nói cho tôi biết chuyện là như thế nào.* Bản thân tôi cũng không chắc. Tôi quay lại chiếc ghế đối diện với anh và giải thích ảnh hưởng của Lia đối với những người Venda dạn dày như Griz và Finch. “Anh biết các thị tộc như thế nào mà, và có rất nhiều cư dân vùng đồi vẫn tin như thế. Anh không thể đi bộ qua *Jehendra* mà không nhìn thấy hàng chục quầy hàng bán bùa chú. Mỗi người hầu ở đây, trong Tòa Sanctum đều mang theo một chiếc bùa loại này hoặc loại khác gấp nếp bên dưới áo sơ mi của họ, và có lẽ một nửa số binh lính cũng vậy. Nếu họ nghĩ rằng người Venda bằng cách nào đó đã được phù hộ nhờ vào một trong những năng lực của Người xưa, một trong số các giọt máu hoàng gia, anh có thể...”

Anh ấy nhô người về phía trước, gạt đồng giấy tờ và bản đồ xuống sàn bằng một cái quạt tay rộng đầy giận dữ. “Cậu coi tôi như đồ ngốc à? Cậu đã phản bội một mệnh lệnh vì thiếu số cư dân Venda lạc hậu coi cô ta như là một dấu hiệu? Giờ cậu tự coi mình là Komizar để tự ý thực hiện những gì cậu nghĩ là khôn ngoan hơn đấy à?”

“Tôi chỉ nghĩ...” Tôi nhắm mắt lại trong giây lát. Tôi đã không tuân theo mệnh lệnh của anh ấy, và bây giờ tôi đang bào chữa, giống như người Morrighan đã làm. “Tôi đã do dự khi định giết cô ấy. Tôi...”

“Cô ta đã hợp hôn cậu, tôi nói đúng chứ.”

Tôi gạt đầu. “Đúng.”

Anh ấy ngả lưng ra ghế và lắc đầu, xua tay như thể đó là chuyện nhỏ. “Vậy ra cậu đã khuất phục trước sự quyến rũ của một người phụ nữ. Thế cũng tốt hơn là tự cho mình khôn ngoan để thay tôi ra những quyết định thông thái hơn.” Anh ấy đẩy cái ghế ra sau và đứng lên, đi về phía cái đèn dầu có chân cao ở góc phòng, vành pha lê rằng cửa bao quanh chiếc đèn tựa như một chiếc vương miện. Khi vặn cái núm xoay để ngọn lửa lớn hơn, những đốm lửa rải rác trên khuôn mặt anh. Nó là một món quà của quận

trưởng vùng Tomack, lạc quẻ với vẻ nghiêm nghị của căn phòng. Anh ấy giật mạnh những sợi râu ngắn, đắm chìm trong suy tư rồi mắt anh lại nhìn tôi lần nữa. “Mang cô ta về đây cũng không hại gì. Cô ta nằm ngoài tầm với của Morrighan và Dalbreck, đó mới là điều quan trọng hơn cả. Và, rồi, giờ cô ta đã ở đây rồi... Tôi sẽ quyết định sử dụng cô ta theo cách nào thì tốt nhất. Tôi vẫn còn nhớ sự ngạc nhiên của các thống đốc khi một nhân vật hoàng gia đứng giữa bọn họ, và cả những xì xào của đám người hầu khi cô ta rời đi.” Mũi anh ấy nhếch một nụ cười nửa miệng, và anh chà tay áo vào một vết ố trên chiếc đèn lồng. “Đúng, có lẽ cô ta vẫn có thể chứng minh giá trị sử dụng của mình,” anh ấy thì thầm, với chính mình hơn là với tôi, như thể đang hâm nóng chính ý tưởng đó.

Anh ấy quay người lại, chợt nhớ ra tôi vẫn còn đang ở trong phòng.

“Thuởng thức ‘con thú cưng’ của cậu ngay đi, nhưng đừng quá quẩn quýt. Đạo hữu ở Tòa Sanctum không giống đám dân trên đồi đầu. Chúng ta không an cư với đời sống quanh quẩn xó bếp nhạt thếch đầu. Hãy nhớ lấy điều đó. Tình huynh đệ và Venda luôn luôn là ưu tiên số một. Đó là tôn chỉ tồn tại của chúng ta. Đồng bào ta trông cậy vào chúng ta. Chúng ta là niềm hy vọng của họ.”

“Tất nhiên,” tôi trả lời. Và đó là sự thật. Nếu không có Komizar, thậm chí nếu không có Malich, bây giờ tôi đã chết rồi. Nhưng *đừng quá quẩn quýt* ư? Đã quá muộn mất rồi.

Anh ấy quay lại bàn làm việc, lục tung đồng giấy tờ, sau đó dừng lại và nhìn vào một cái bản đồ, mỉm cười. Tôi biết nụ cười đó. Anh ấy rất hay cười kiểu đó.

Khi anh ấy cười nụ cười đó với Lia, tôi đã e sợ điều tồi tệ nhất. Nụ cười trên khuôn mặt anh bây giờ chân thực, một nụ cười thỏa mãn, nhằm cho tất cả mọi người đều thấy.

“Kế hoạch của anh đang diễn ra tốt đẹp?”

“Kế hoạch của chúng ta,” anh ấy sửa lại lời tôi. “Tốt hơn tôi hy vọng. Tôi có những điều tuyệt vời để cho cậu thấy, nhưng phải đợi đã. Cậu đã trở lại đúng lúc tôi sắp ra ngoài vào ngày mai. Các thống đốc của Balwood và Arleston không có mặt.”

“Đã chết?”

“Rất có thể là Thống đốc vùng Balwood đã chết. Hoặc là căn bệnh đến từ đất nước phương bắc đã giết ông ta hoặc ông ta bị một kẻ tiềm quyền trẻ tuổi làm cho khiếp vía và quá sợ hãi đến mức không thể tự mình xuất hiện ở Tòa Sanctum.” Tôi đoán rằng Thống đốc Hedwin từ vùng Balwood đã không chống đỡ nổi trước một thanh kiếm đâm sau lưng. Đúng như ông ta luôn khoe khoang, ông ta quá tầm thường đến nỗi căn bệnh teo khô cây ở những khu rừng phía bắc đã bỏ qua ông ta.”

“Vậy còn Thống đốc vùng Arleston?”

Cả hai chúng tôi đều biết ,Thống đốc Tierny cai trị tỉnh cực nam có lẽ đang mê man trong cơn say tại một nhà thổ nào đó trên đường tới Tòa Sanctum và có thể sẽ tới nơi cùng những lời xin lỗi vì những con ngựa què và thời tiết tệ hại. Nhưng khoản thuế thập phân mà ông ta nộp cho thủ phủ chưa bao giờ suy chuyển dù chỉ một chút. Komizar nhún vai, “Những nam thanh niên trẻ tuổi ‘nóng máu’ có lẽ ngày càng chán ngán mấy ông thống đốc chỉ biết say sưa tối ngày.”

Giống như Komizar đã từng cách đây mười một năm. Tôi nhìn Komizar, vẫn là anh ấy từng chút một, người đã giết ba thống đốc ngay trước khi giết Komizar đời trước của Venda. Nhưng giờ anh ấy không còn “nóng máu” nữa. Không, giờ máu anh đã nguội lạnh và chảy theo nhịp độ rồi.

“Đã lâu lắm rồi không có bất kỳ vụ thách thức nào,” tôi trầm ngâm.

“Chẳng ai muốn bị đâm sau lưng, nhưng thách thức luôn tìm tới, người anh em của ta ạ, nên chúng ta không được phép lơ là.” Anh ấy dẹp tấm bản

đồ sang bên. “Cưỡi ngựa đi cùng tôi ngày mai. Tôi có thể dùng vài người tùy tùng mới hoàn toàn. Chúng ta đã không cưỡi ngựa cùng nhau quá lâu rồi.”

Tôi không nói gì, nhưng biểu cảm của tôi chắc hẳn đã bộc lộ sự miễn cưỡng của mình rồi.

Anh ấy lắc đầu, rút lại lời mời. “Tất nhiên, cậu vừa quay về sau một hành trình dài, và bên cạnh đó, cậu đã mang về cho *Venda* một phần thưởng hấp dẫn. Cậu xứng đáng được hoãn thực hiện mệnh lệnh. Hãy nghỉ ngơi một vài ngày, sau đó tôi có việc cho cậu đó.”

Tôi cảm kích vì anh ấy không nhắc đến Lia như là một cái cớ. Anh ấy cư xử ân cần hơn tôi đáng được nhận nhưng tôi đã phải tạc dạ những lời nhấn mạnh của anh ấy về Venda, một lời nhắc nhở có chủ ý về nơi mà tôi phải đặt lòng trung thành vào đó. Tôi đứng dậy để rời đi. Một cơn gió làm xáo trộn đồng giấy tờ trên bàn.

“Một cơn bão sắp kéo đến,” tôi nói.

“Cơn bão đầu tiên trong số nhiều cơn bão,” anh ấy trả lời. “Khoảng thời gian biến động mạnh sắp tới rồi.”

Chương 4

TÔI NHẢY DỪNG LÊN VÀ SỤC SẠO TRONG NHỮNG CHỖ ĐỔ BÓNG CỦA CĂN PHÒNG, cố gắng nhìn xem thứ gì đã phát ra tiếng động.

“Ở đây.”

Tôi xoay quanh.

Một chùm sáng hình trụ làm rõ hình dạng của ai đó bước tới phía trước, vào đúng chỗ chùm sáng chiếu.

Lọn tóc sẫm. Xương gò má. Đôi môi của anh ấy.

Tôi không thể nhúc nhích. Tôi nhìn chăm chăm vào anh ấy, toàn bộ con người mà tôi từng mong mỏi và cũng là toàn bộ con người mà tôi từng muốn chạy xa, bị nhốt chung một phòng giam với tôi.

“Hoàng tử Rafferty,” cuối cùng tôi thì thào. Nó chỉ là một cái tên, nhưng âm thanh của nó thật khó nghe, xa lạ và khó chịu trong miệng tôi. *Hoàng tử Jaxon Tyrus Rafferty.*

Anh ấy lắc đầu. “Lia...”

Tiếng anh ấy râm ran trên da tôi. Mọi thứ mà tôi bám vào để trải qua hàng ngàn dặm đường di chuyển tới bên tôi. Suốt các tuần đó. Suốt những ngày tháng đó. *Anh ấy.* Một nông dân, bây giờ đã hóa thành hoàng tử - và là một kẻ nói dối rất thông minh. Tôi gần như không thể hiểu được tất cả. Suy nghĩ của tôi như nước trôi qua kẽ tay.

Anh ấy bước lên phía trước, chùm tia sáng đập vào vai anh nhưng tôi đã thấy được khuôn mặt rồi, khuôn mặt tội lỗi. “Lia, anh biết em đang nghĩ gì.”

“Không, Hoàng tử Rafferty. Anh không biết tôi đang nghĩ gì đâu. Thậm chí, đến tôi cũng còn chẳng biết mình đang nghĩ gì.” Tất cả những gì tôi biết là cho đến lúc này, khi tôi run lên vì hoài nghi, máu tôi giần giật nóng chảy, tôi đang nhìn anh ấy, gần từng từ một, nhưng cảm giác lúc trước đó vẫn đang rộn rạo trong ruột gan tôi, như khi chúng tôi còn ở Terravin, như thể không có gì thay đổi. Tôi khao khát anh ấy vô cùng và trọn vẹn.

Anh ấy bước tới trước, khoảng trống giữa hai chúng tôi đột nhiên biến mất, ngực anh ấy chạm vào ngực tôi, cánh tay anh ấy ôm chặt lấy tôi, môi anh ấy ấm áp và mềm mại, từng chút một, vẫn ngọt ngào như tôi hằng nhung nhớ. Tôi chìm đắm hòa vào anh ấy, nhẹ nhõm, biết ơn, tức giận. Đôi môi của một nông dân, đôi môi của một hoàng tử - đôi môi của một người lạ. Một điều tôi thực sự đã nghĩ mình không còn nữa.

Tôi ép chặt môi vào môi anh ấy hơn, tự nhủ với chính mình rằng, một vài lời nói dối so với tất cả những điều khác chẳng là gì cả. Anh ấy đã mạo hiểm tính mạng để tới đây vì tôi. Anh ấy vẫn đang trong tình thế vô cùng nguy khốn. Có thể cả hai chúng tôi đều không sống sót qua đêm nay. Nhưng chuyện đã xảy ra, thật khó chấp nhận và thật xấu xí giữa hai chúng tôi. Anh ấy đã nói dối. Anh ấy đã thao túng tôi. Để làm gì? Anh ấy đang chơi trò gì? Liệu việc anh ấy ở đây có phải vì tôi không, hay vì Công chúa Arabella? Tôi đẩy ra. Nhìn anh ấy. Vụt lao tới. Cái *tát* như trời giáng của tôi vào mặt anh ấy vang vọng cả phòng giam.

Anh với tay lên, xoa má, quay đầu sang bên. “Anh phải thừa nhận rằng, thế này không giống với màn chào đón mà anh đã mừng tượng ra sau tất cả những dặm đường lần theo dấu vết của em xuyên lục địa tới đây đâu. Chúng mình quay trở lại phần hôn nhau được không?”

“Anh đã nói dối tôi.”

Tôi đã thấy lưng của anh ấy rướn thẳng lên, tư thế đó, một hoàng tử, một người mới thực sự là anh ấy.

“Anh nhớ là về như cả hai chúng ta đều nói đối nhau.”

“Nhưng anh đã luôn biết tôi là ai.”

“Lia –”

Rafe, chuyện này có vẻ không quan trọng đối với anh nhưng nó cực kỳ quan trọng đối với tôi. Lần đầu tiên trong đời, tôi đã trốn khỏi Civica, tôi chỉ muốn được yêu vì chính con người của tôi - không phải vì thân thể của tôi và cũng không phải vì một tờ giấy đã chỉ huy điều đó. Tôi có thể sẽ chết vào cuối ngày hôm nay, nhưng dù còn một hơi thở cuối cùng, tôi cần phải biết. Anh thực sự đến đây vì ai?”

Về mặt hoang mang của anh ấy chuyển thành cău kỉnh. “Không phải chuyện đó quá rõ ràng hay sao?”

“Không!” Tôi nói. “Nếu tôi thực sự là một hầu gái quán rượu, liệu anh vẫn cứ đến chứ? Vị trí thực sự của tôi trong anh là thế nào? Anh có thèm liếc nhìn tôi lần thứ hai nếu anh không biết tôi chính là Công chúa Arabella không?”

“Lia, đó là một câu hỏi không thể nào xảy ra. Anh chỉ đến Terravin vì –”

“Tôi là một nỗi ô nhục chính trị? Một thách thức? Một sự tò mò?”

“Đúng!” anh ấy ngắt lời. “Em là tất cả những thứ đó! Một thách thức và một sự ô nhục! Lúc đầu. Nhưng rồi...”

“Sẽ thế nào nếu anh không tìm thấy Công chúa Arabella? Sẽ thế nào nếu anh chỉ tìm thấy tôi, một hầu gái quán rượu tên là Lia?”

“Vậy thì anh sẽ không ở đây lúc này. Anh sẽ vẫn ở Terravin hôn không ngừng cô gái đang giận dữ mà anh từng để mắt tới, và ngay cả hai vương quốc cũng không thể chia rời anh khỏi đó.” Anh ấy bước lại gần và ngập ngừng ôm lấy khuôn mặt tôi trong hai bàn tay của anh ấy. “Nhưng sự thực là, anh đã tới vì em, Lia, không quan trọng em là ai hay thân thể em là gì, và anh không quan tâm anh đã gây ra những lỗi lầm gì, hay em đã gây ra những

lỗi lầm gì. Anh sẽ lại gây ra từng lỗi lầm một, lần nữa, nếu như đó là cách duy nhất để được ở bên em.”

Đôi mắt anh ấy ánh lên vẻ tuyệt vọng. “Anh muốn giải thích tất cả. Anh muốn dành trọn đời này cùng em, để bù đắp những lời nói dối của mình, nhưng ngay lúc này, chúng ta không còn thời gian. Bọn họ có thể quay lại, đưa bất cứ ai trong hai chúng ta đi bất cứ lúc nào. Chúng ta phải tạm để câu chuyện này lại và lập kế hoạch của chúng ta đã.”

Trọn đời. Suy nghĩ của tôi mềm nhũn ra, hơi ấm của từ “trọn đời” này ngập tràn tôi. Những hy vọng và những giấc mơ mà tôi đã gạt bỏ một cách đau đớn lại trào dâng thêm lần nữa. Tất nhiên, anh ấy đúng. Điều quan trọng nhất là nghĩ xem chúng tôi sẽ làm gì tiếp theo. Tôi không thể đứng nhìn anh ấy chết nữa. Cái chết của anh Walther, chị Greta, và toàn bộ trung đội đã quá sức chịu đựng của tôi rồi.

“Anh đang chờ viện binh tới,” anh ấy nói, và tiếp luôn: “Chúng ta chỉ cần cầm cự cho đến khi họ tới đây.” Anh ấy tự tin, quả quyết với niềm tin của mình đúng kiểu cách của một hoàng tử. Hoặc của một chiến binh tinh nhuệ. Sao tôi lại không nhìn ra khía cạnh này của anh ấy trước đây nhỉ? Viện binh của anh ấy sắp tới.

“Bao nhiêu người?” Tôi hỏi.

“Bốn.”

Tôi cảm thấy hy vọng của tôi dâng cao. “Bốn nghìn?”

Vẻ mặt của anh ấy tỉnh táo. “Không. Bốn.”

“Ý anh là bốn trăm?”

Anh ấy lắc đầu.

“Bốn thôi? Tất cả?” Tôi lặp lại.

“Lia, anh biết nghe nó có vẻ như thế nào, nhưng hãy tin anh, bốn người này - họ đều là những người tinh nhuệ nhất.”

Hy vọng của tôi vụt tắt nhanh như khi nó trào dâng vậy. Bốn trăm lính cũng không thể đưa chúng tôi ra khỏi đây, nữa là bốn người. Tôi không thể nén nổi hoài nghi của mình lại, và một nụ cười yếu ớt nở trên môi tôi. Tôi đi vòng quanh phòng giam, lắc lắc cái đầu của mình. “Chúng ta bị mắc kẹt ở đây, bên này bờ của một con sông dữ với hàng ngàn người căm ghét chúng ta. Bốn người thì làm được gì?”

“Sáu,” anh ấy sửa lại. “Tính cả anh và em là sáu người.” Giọng anh ấy nghe xót xa, và khi bước về phía tôi, anh ấy nhăn mặt, ôm lấy mạng sườn của mình.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Tôi hỏi. “Chúng làm anh bị thương.”

“Chỉ là chút thăm hỏi của bọn lính canh. Chúng không thích giống loài Dalbreck. Chúng muốn chắc rằng anh hiểu điều đó. Vài lần.” Anh ấy ôm lấy mạng sườn, thở nông và chậm. “Chỉ vài vết bầm tím. Anh không sao.”

“Không,” tôi nói. “Rõ ràng, anh không ổn chút nào.” Tôi đẩy tay anh ấy và kéo áo ra. Ngay cả trong ánh sáng lơ mơ, tôi có thể thấy những vết bầm tím tụ đen lại trên mạng sườn anh ấy. Tôi tính toán lại tỷ lệ cược. Năm người đối đầu với hàng nghìn người. Tôi lôi cái ghế đẩu lại và đỡ anh ấy ngồi lên, rồi xé những dải vải từ chiếc váy đã rách toạc của tôi. Tôi bắt đầu băng cẩn thận phần thân giữa để cố định cử động của anh ấy. Tôi nhớ lại những vết sẹo trên lưng Kaden. Những kẻ này thật là man rợ. “Lẽ ra, anh không nên tới, Rafe. Đây là rắc rối của em. Em vướng vào khi em...”

“Anh không sao,” anh ấy nói. “Đừng lo. Anh từng bị ngã ngựa kinh khủng hơn, thế này có là gì so với những gì em đã trải qua.” Anh ấy với lấy và siết chặt bàn tay tôi. “Anh xin lỗi, Lia. Họ đã nói với anh chuyện anh trai em.”

Vị đắng lại cuộn trào lên cổ họng tôi. Có những điều tôi chưa bao giờ nghĩ chúng sẽ xảy ra, càng không nghĩ đến chuyện chúng kiến chúng. Chúng kiến anh trai mình bị thảm sát tận mắt là điều tồi tệ nhất trong tất cả. Tôi rút

tay mình ra, lau nó vào chiếc áo tả tơi của mình. Cảm thấy không phải khi có hơi ấm của hai bàn tay Rafe trên những đầu ngón tay mình lúc nói về anh Walther, người đã nằm lạnh lẽo trong lòng đất. “Ý anh là họ cười nhạo anh trai em. Em đã nghe chúng chuyện trò vô cùng hả hê suốt năm ngày đi đường về chuyện trung đội của anh Walther gục ngã quá dễ dàng đến thế nào.”

“Chúng nói em đã chôn cất họ. Tất cả bọn họ.”

Tôi nhìn chăm chăm vào chùm ánh sáng yếu ớt lọt qua những khe hở, cố gắng thấy thứ gì đó mà đôi mắt vô hồn của anh Walther hướng tới trên bầu trời khi tôi vuốt mắt anh ấy lần cuối cùng. “Em ước gì anh có dịp biết anh ấy,” tôi nói. “Anh trai em sẽ trở thành một vị vua vĩ đại vào một ngày nào đó. Anh ấy luôn tốt bụng và nhẫn nại cho dù có chuyện gì xảy ra. Anh ấy tin tưởng em theo cách mà không ai khác có thể làm được. Anh ấy...” Tôi quay sang khuôn mặt Rafe. “Anh ấy dẫn theo một trung đội ba mươi hai binh lính dũng cảm nhất, cường tráng nhất của Morrighan. Em đã chứng kiến từng người trong bọn họ gục xuống. Bọn chúng đông hơn gấp năm lần. Đó là một cuộc tàn sát.”

Tấm màn bảo vệ mà tôi tự giăng lên xung quanh mình đã bị xé rách, và hơi nóng phát bệnh bò lan trên da tôi. Tôi ngửi thấy mùi mồ hôi trên các thi thể. *Những mảnh thi thể*. Tôi đã thu thập tất cả chúng lại, cốt không để lại gì làm mối cho lũ thú, sau đó quỳ gối và cầu nguyện ba mươi ba lần. Lời tôi trào ra ào ạt, rỉ máu từ đâu đó bên trong, ba mươi ba tiếng khóc tiếc thương, ba mươi ba lời vĩnh biệt, và rồi mặt đất thấm đẫm máu họ, dần ôm lấy họ vào lòng, cứ thế, và họ không còn nữa. Đây không phải là lần đầu tiên. Nó cũng sẽ không phải là lần cuối cùng.

“Lia?”

Tôi nhìn Rafe. Cao ráo và khỏe mạnh như anh trai tôi. Tự tin như anh trai tôi. *Anh ấy chỉ có bốn người đến ứng cứu*. Tôi có thể phải đối mặt thêm với

bao nhiêu mất mát nữa?

“Vâng,” tôi trả lời. “Em đã chôn cất tất cả bọn họ.”

Anh ấy vờ tay ra và kéo tôi đến bên anh ấy. Tôi ngồi trên đồng rơm bên cạnh anh ấy. “Chúng ta có thể làm được chuyện này,” anh ấy nói. “Chúng ta chỉ cần câu giờ cho đến khi người của anh đến đây.”

“Bao lâu trước khi binh lính của anh đến?” Tôi hỏi.

“Một vài ngày. Có thể lâu hơn nữa. Còn phụ thuộc vào việc họ phải đi bao xa về phía nam mới qua sông được. Nhưng anh biết họ sẽ đến đây ngay khi có thể. Họ là những người giỏi nhất, Lia. Những người lính tuyệt nhất của Dalbreck. Hai người trong số họ nói tiếng Venda trôi chảy và họ sẽ tìm được đường vào thành.”

Tôi muốn nói rằng vào được thành không khó. Chúng ta đã tìm được lối vào. Vấn đề là ra khỏi thành sau đó cơ. Nhưng tôi cố kìm lòng và gật đầu, cố gắng tỏ ra can đảm. Nếu kế hoạch của anh ấy không hiệu quả, có lẽ kế hoạch của tôi sẽ thay thế. Tôi đã giết một con ngựa sáng nay. Có thể đêm nay, tôi sẽ giết một con thú khác.

“Có lẽ còn một cách khác nữa,” tôi nói. “Bọn chúng có vũ khí trong Tòa Sanctum. Em có thể đánh tráo một con dao giấu dưới váy của mình.”

“Không,” anh ấy nói chắc chắn. “Việc đó quá nguy hiểm. Nếu chúng...”

“Rafe, thủ lĩnh của họ phải chịu trách nhiệm về việc giết chết anh trai em, vợ anh ấy và cả một đội quân tháp tùng. Vấn đề chỉ còn là thời gian trước khi hắn ta quay trở lại để lấy thêm mạng. Hắn phải...”

“Lính của hắn đã giết họ, Lia. Giết được một người thì có ích gì? Em không thể tiêu diệt cả một đội quân với mỗi một con dao, đặc biệt là trong tình cảnh của chúng ta. Hiện giờ mục tiêu duy nhất của chúng ta là sống sót và thoát ra khỏi đây.”

Chúng tôi đã mâu thuẫn. Về lý trí, tôi biết anh ấy đúng, nhưng một

phần sâu thẳm, tắm tối trong tôi vẫn khao khát điều đó mãnh liệt nhiều hơn là trốn chạy.

Anh ấy nắm lấy cánh tay tôi, yêu cầu một câu trả lời. “Em nghe anh nói không? Em không thể làm gì tốt cho bất cứ ai nữa, nếu em đã chết. Hãy kiên nhẫn. Lính của anh sẽ đến và sau đó chúng ta sẽ cùng nhau thoát khỏi đây.”

Tôi, kiên nhẫn, bốn người lính. Những từ này đi cùng nhau thật là điên rồ. Nhưng tôi thừa nhận, bởi vì kể cả không có bốn người kia, Rafe và tôi vẫn cần nhau, và đó là điều quan trọng lúc này. Chúng tôi ngồi trên tấm nệm rơm và tính toán kế hoạch của mình, những gì chúng tôi sẽ nói với bọn họ, những gì chúng tôi sẽ không nói và những gì chúng tôi sẽ dựng lên để bịp họ cho đến khi cứu binh tới. Một liên minh được thành lập vào phút cuối - liên minh mà cha của chúng tôi đã cố gắng liên kết bằng được từ trước tới nay. Tôi nói với anh ấy tất cả những gì tôi đã biết về Komizar, Tòa Sanctum, và những hành lang mà họ đã kéo tôi đi qua. Từng chi tiết đều có thể quan trọng.

“Hãy cẩn thận. Hãy để ý lời nói của anh,” tôi nói. “Ngay cả cử động của anh cũng phải coi chừng. Hắn không bỏ lỡ chi tiết nào. Hắn có đôi mắt sắc lẹm cho dù hắn có xuất đầu lộ diện hay không.”

Có một số điều tôi đã giữ lại. Kế hoạch của Rafe là kim khí, da thịt, sà nhà và nấp đấm, tất cả những thứ chắc chắn. Kế hoạch của tôi là những thứ không thể nhìn thấy, cơn sốt và cái lạnh, máu và công lý, những thứ nằm sâu trong tim gan tôi.

Giữa lúc chúng tôi đang to nhỏ về kế hoạch của mình, anh ấy đột ngột dừng lại và đưa tay ra, ngón tay cái nhẹ nhàng vạch một đường ngang đỉnh má tôi. “Anh sợ.” Anh ấy nuốt nước bọt và nhìn xuống, hắng giọng. Quai hàm của anh ấy giật giật mạnh và tôi đã nghĩ rằng tôi có lẽ vỡ tan khi quan sát anh ấy. Khi anh ấy quay lại nhìn tôi, mắt anh ấy vẫn lên tia tức giận. “Anh biết điều gì thiêu đốt trong em, Lia. Chúng sẽ trả giá cho việc này. Tất cả

chuyện này. Anh hứa. Một ngày nào đó chúng sẽ phải trả giá.”

Nhưng tôi biết anh ấy muốn ngụ ý điều gì. Rằng tên Kaden đó sẽ phải trả giá.

Chúng tôi nghe thấy tiếng bước chân tiến lại gần và nhanh chóng tách nhau ra. Anh ấy nhìn tôi, đôi mắt băng đá, xanh thẳm xé xuyên bóng tối. “Lia, anh hiểu cảm giác của em về anh có lẽ đã thay đổi. Anh đã lừa dối em. Anh không phải là người nông dân như anh từng nói, nhưng anh hy vọng anh có thể khiến em yêu anh một lần nữa, như một hoàng tử, một ngày nào đó. Chúng ta đã có một khởi đầu tồi tệ - không có nghĩa là chúng ta không thể có một kết thúc tốt đẹp hơn.”

Tôi nhìn chăm chăm vào anh ấy, ánh mắt anh ấy nuốt trọn tôi, và tôi mở miệng nói, nhưng từng từ một vẫn đang đập dềnh trong đầu tôi. *Yêu anh lần nữa... lần này như một hoàng tử.*

Cánh cửa mở tung ra đánh bang một tiếng, và hai lính canh bước vào. “Cô,” họ nói, chỉ tay về phía tôi, và tôi chưa kịp đứng dậy thì họ đã lôi tôi đi rồi.

Chương 5

“XUỐNG ĐI, CÔ ẤY, CÔ GÁI.”

Tôi bị chìm toàn thân vào một bồn nước lạnh như băng, chỉ có đầu tôi nổi trên mặt nước, cùng lúc, những bàn tay mạnh bạo xoa gội tóc tôi. Tôi thối phù phù để thở, sặc sụa bởi nước xà phòng. Hình như Komizar đã thấy vẻ ngoài của tôi thật kinh tởm và đặc biệt gây khó chịu cho chiếc mũi tinh tế của hắn ta, nên đã hạ lệnh tắm rửa vệ sinh cho tôi nhanh chóng. Tôi bị lôi ra khỏi bồn tắm và bị buộc phải lau khô người bằng một mảnh vải bé bằng cái khăn tay. Một phụ nữ trẻ mà những người khác gọi là Calantha đã giám sát việc tắm rửa nhục nhã của tôi. Cô ta ném thứ gì đó vào tôi. “Mặc cái này vào.”

Tôi nhìn đồng vải dưới chân mình. Đó là một chiếc bao tải thô ráp, không ra hình thù gì, dường như thích hợp để nhồi rơm hơn là bọc một cái xác. “Tôi sẽ không mặc cái này.”

“Cô sẽ mặc nếu cô muốn sống.”

Không có một chút tức giận nào trong giọng điệu của cô ta. Chỉ có sự thực. Cái nhìn của cô ta thật khiến người khác mất tinh thần. Cô ta đeo miếng che mắt, dải ruy băng dùng để buộc màu đen của nó trông đối lập hẳn với mái tóc trắng kì quặc, xám xịt và xơ xác của cô ta. Bản thân miếng che mắt đã đáng ngạc nhiên đến mức tôi gần như không thể rời mắt khỏi nó. Nó được may đính cườm hạt nhỏ, ánh bóng thành hình một con mắt màu xanh biển tươi sáng đang nhìn thẳng về phía trước. Những đường xăm trang trí

xoáy từ trong ra, từ dưới lên trên miếng che mắt làm cho một bên mặt cô ấy biến thành một tác phẩm nghệ thuật. Tôi băn khoăn tại sao cô ta lại thu hút sự chú ý tới một đặc điểm mà người khác có lẽ chỉ xem như là một nhược điểm.

“Mặc ngay đi,” cô ta nói.

Tôi dứt ánh mắt để tránh cái nhìn đáng ngại của cô ta và chớp lấy tấm vải thô trên sàn, giơ lên để nhìn rõ hơn. “Hắn muốn ta mặc cái này?”

“Đây không phải trang phục Morrighan.”

“Ta cũng không phải là một tải khoai tây.”

Con mắt duy nhất của cô ta nheo lại, và cô ta bật cười. “Cô sẽ giá trị hơn nhiều nếu cô đúng là một tải khoai tây.”

Nếu Komizar cho rằng bộ đồ này sẽ hạ thấp phẩm giá của tôi, thì hắn đã nhầm. Thói quen nâng niu niềm kiêu hãnh đó đã bị tôi vứt bỏ lâu rồi. Tôi chụp tấm vải qua đầu. Nó rộng quá, khó mà không tuột khỏi vai tôi, nên tôi phải giữ phần dư ra để tránh bị trượt ngã. Chất vải thô ráp cào xước da thịt tôi. Calantha ném cho tôi một đoạn dây thừng. “Cái này có lẽ sẽ giúp cố định mọi thứ đầu vào đó.”

“Dễ thương quá,” tôi nói, đáp lại nụ cười nhếch mép của cô ta, và bắt đầu kéo, gấp nếp chỗ vải thừa ra càng nhiều càng tốt, sau đó buộc cố định bằng sợi dây thừng quanh eo.

“Hãy biết ơn, công chúa,” cô ta nói, trong khi lướt một ngón tay khắp con mắt giả nạm đá của mình theo một kiểu cách kỳ lạ. “Tôi đã thấy Ngài ấy đối xử tệ hơn nhiều với những kẻ bất tuân theo Ngài ấy.”

Chương 6

PAULINE

SẢI CHÂN CUỐI CÙNG TRONG HÀNH TRÌNH ĐẾN CIVICA THẬT CHẬT VẬT. Một cơn mưa tầm tã đã ập đến phủ lên chúng tôi gần Derryvale, và chúng tôi buộc phải trú tại một cái chuồng bỏ hoang suốt ba ngày, cùng trú chung ở đó là một con cú và một con mèo hoang. Ít nhất thì có hai con đó, sẽ không có loài gặm nhấm nào nữa. Từng ngày lê thê trôi qua khiến nỗi lo lắng của tôi ngày càng nặng nề hơn. Giờ này Lia chắc chắn đang ở Venda rồi, nếu như đó là nơi Kaden đưa cô ấy đến. Tôi cố gắng không bận tâm đến một khả năng khác - rằng cô ấy đã chết.

Tất cả xảy ra quá nhanh, tôi đã không hoàn toàn nắm bắt được tại thời điểm đó. *Kaden đã bắt giữ cô ấy. Kaden là một trong số họ.* Kaden, người mà tôi đã ưu ái hơn Rafe. Tôi thực sự đã mắc sai lầm khi thúc cô ấy đi theo hướng của hắn. Tôi thích phong thái điềm tĩnh của hắn. Tôi đã nói với cô ấy rằng đôi mắt của hắn ta rất lạnh hiên. Mọi thứ về hắn đều có vẻ tử tế. Sao mà tôi có thể sai lầm đến vậy? Chuyện đó khiến tôi xốn xang trong sâu thẳm. Tôi đã luôn nghĩ mình là một người rành rọt về tính cách, nhưng về Kaden thì ngược lại. Hắn ta là một sát thủ. Đó là những gì Gwyneth đã tuyên bố. Sao cô ấy biết được nhỉ, tôi không chắc lắm, nhưng Gwyneth có rất nhiều tài năng, và việc lén thu thập thông tin từ các khách hàng trong quán rượu chắc chắn nằm trong số tài năng đó.

Chúng tôi đã quyết định sẽ trú lại trong một quán trọ, tại một ngôi làng

ngoài thành vì lý do an toàn. Không ai biết Gwyneth, nhưng họ biết tôi và tôi cần ẩn thân ít nhất, tới khi tôi sắp xếp được cuộc gặp với ngài Phó nhiếp chính. Tôi là một nhân vật dễ nhận diện dưới trướng hoàng hậu, và có thể phải đối mặt với tội phản quốc vì đã giúp Lia chạy trốn. Trong toàn bộ nội các, ngài Phó nhiếp chính luôn là người tử tế nhất với Lia, thậm chí là rất quan tâm và săn sóc. Ngài ấy dường như thấu hiểu vị thế khó khăn của cô ấy trong triều đình. Nếu tôi giải trình được tình cảnh của cô ấy, chắc chắn, ngài ấy có thể báo tin cho Đức vua theo cách thức có lợi nhất. Ít nhất thì, người cha nào lại không cố cứu mạng con gái mình, bất kể cô ấy từng bất tuân mệnh Người.

Tôi vợ vẫn trong bóng tối, mũ trùm kín đầu trong khi Gwyneth đặt một phòng cho cả hai. Tôi quan sát cô ấy nói chuyện với người chủ nhà trọ, mặc dù tôi không thể nghe thấy nội dung trao đổi. Dường như lâu hơn cần thiết. Tôi cảm thấy bụng dạ bồn chồn không yên. Đó là một dấu hiệu cho thấy mọi chuyện giờ đã đổi khác nhiều tới đâu, thời gian đã trôi mất bao lâu rồi, một gợi nhớ về lời hứa của Lia, *chúng ta sẽ vượt qua chuyện này cùng nhau*. Một nhắc nhở rằng thời gian đang sắp hết. Tôi hôn những ngón tay mình và dâng lên các vị Thần. *Xin hãy mang cô ấy trở lại*.

Gwyneth và chủ quán trọ đã trao đổi qua lại một số giấy tờ. Ông ta quan sát tôi chớp nhoáng, có lẽ băn khoăn tại sao mũ trùm đầu của áo choàng không tay vẫn chưa bỏ xuống khi đứng bên trong quán trọ, nhưng ông ta không nói gì và cuối cùng, cũng đẩy chìa khóa ngang bàn quầy cho Gwyneth.

Phòng trọ ở cuối hành lang, nhỏ nhưng tiện nghi hơn nhiều so với cái chuồng gia súc bỏ hoang.

Căn phòng ở cuối hành lang, nhỏ, nhưng có nhiều tiện nghi hơn nhiều so với nhà kho. Nove và Dieci ở trong chuồng ngựa và dường như cũng đánh giá cao việc chúng có ngăn riêng và lúa mạch tươi để ăn. Tiền không phải là

vấn đề. Tôi đã đổi những món trang sức mà Lia đưa cho tôi để lấy tiền xu ở Luiseveque. Ngay cả Gwyneth cũng bị ấn tượng về việc tôi đã dễ dàng ứng phó với những kẻ buôn bán ám muội ở những phòng sau đến vậy, nhưng tôi đã học được tất cả từ Lia.

Khi tôi đã đóng cánh cửa phòng lại sau lưng, tôi liền hỏi Gwyneth sao lại lâu như vậy. Để đặt phòng ở quán trọ của dì Berdi, chỉ cần thỏa thuận giá thuê rồi chỉ cho khách tới căn phòng.

Gwyneth ném cái túi của cô ấy lên giường. “Tôi đã gửi một bức thư ngắn cho Đại pháp quan để xin một cuộc hẹn gặp.”

Tôi ngưng thở, không thể nói nên lời trong giây lát. “Cô, gì cơ? Ngược lại với mong muốn của tôi tư? Tôi đã nói với cô, ông ta ghét Lia mà?”

Cô ấy bắt đầu dờ dỗi, không phân tâm bởi lời cảnh cáo của tôi. “Tôi nghĩ sẽ khôn ngoan hơn nếu dò xét xung quanh, qua... những kênh kín đáo hơn, trước khi chúng ta đi thẳng tới vị trí nắm giữ quyền lực thứ hai (dưới Đức vua). Nếu ngài Phó nhiếp chính không giúp ích gì, chúng ta sẽ lâm vào ngõ cụt.”

Tôi nhìn cô ấy, một cơn ớn lạnh chạy ngang qua hai vai tôi. Đã là lần thứ hai cô ấy gợi ý đến Đại pháp quan và lần này cô ấy đã tự quyết định mà không cần tôi đồng ý. Cô ấy dường như quyết tâm kéo Đại pháp quan vào việc này. “Cô có biết Đại pháp quan không, Gwyneth?”

Cô ấy nhún vai. “Hừm, có lẽ một chút. Con đường chúng tôi đi có giao cắt nhau ở điểm nào đó trong quá khứ.”

“Và cô chưa bao giờ nghĩ đến việc nói với tôi trước đây cho đến tận bây giờ ư?”

“Tôi nghĩ rằng cô có thể không nắm bắt hết được, và có vẻ như tôi đã đúng.”

Tôi vút chiếc túi xuống giường và bối tung cả đồng, để tìm cái lược chải

tóc. Tôi chải tóc một cách mạnh bạo, cố gắng gỡ rối những suy nghĩ của mình, cố gắng tỏ ra tự chủ khi tôi cảm thấy có điều gì đó không hài lòng. Cô ấy biết ông ta một chút ư? Tôi không thích hoặc tin tưởng Đại pháp quan hơn Lia tí nào cả. Tôi không thích chuyện này một chút nào hết.

“Tôi đã quyết định. Tôi sẽ đến thẳng chỗ Đức vua,” tôi nói.

“Cô chỉ có thể ở yên đây.”

Cô ấy chộp lấy tay tôi, không để yên cho tôi chải tóc. “Vậy, cô sẽ xoay xở chuyện đó thế nào? Diễu hành qua tòa thành và đập cửa phòng Đức vua bằng cây lược của cô à? Cô nghĩ cô sẽ đi xa được đến đâu? Hay cô muốn gửi một lá thư ngắn? Mọi thứ đều phải đi qua nhiệm sở của Đại pháp quan trước tiên. Vậy sao không gửi thẳng đến ông ta ngay từ ban đầu?”

“Tôi chắc chắn tôi sẽ được diện kiến Đức vua bằng cách này hay cách khác.”

“Tất nhiên, cô có thể. Nhưng đừng quên, cô là đồng phạm trong vụ trốn chạy của Lia. Cô có lẽ sẽ rất không thích việc nói chuyện với Ngài ấy từ phía trong phòng giam.”

Tôi biết cô ấy đúng. “Cho dù là như thế cũng đáng.”

Gwyneth thở dài. “Cao thượng đấy, nhưng hãy xem liệu chúng ta có thể tránh điều đó không. Phải dò la xung quanh đã.”

“Bằng cách nói chuyện với Đại pháp quan?”

Cô ấy ngồi xuống giường và cau mày. “Lia đã không nói với cô về tôi, phải không?”

Tôi nuốt nước bọt, chuẩn bị tinh thần cho một điều gì đó, mà tôi không muốn biết về quá khứ của Gwyneth. “Nói cho tôi biết cái gì?”

“Tôi đã từng phục vụ trong quân chủng của vương quốc. Tôi là người đưa tin.”

“Có nghĩa là?” Tôi hỏi một cách thận trọng.

“Tôi là một gián điệp.”

Tôi nhắm mắt lại. Còn tệ hơn tôi đã nghĩ.

“Giờ thì đừng đi thắt nút tất cả lại nữa. Chuyện đó không tốt cho cô đâu. Việc tôi là một gián điệp - cựu gián điệp - cũng đâu phải là tận thế đâu. Chuyện đó có lẽ còn có ích một lúc nào đó.”

Có ích một lúc nào đó ư? Tôi mở mắt và thấy cô ấy đang nhăn nhó cười với tôi.

Cô ấy đã kể cho tôi về đội ngũ tai mắt của vương quốc, gián điệp của Civica rải rác khắp các thị trấn và trang viên ở Morrighan, họ thu thập tin tức cho những người nắm giữ quyền lực. Ngày trước, có lúc, cô ấy cần tiền và cô ấy rất giỏi moi tin từ các khách quen tại một nhà trọ ở Graceport nơi cô ấy dọn phòng.

“Vậy ra cô đã là gián điệp cho Đức vua?” Tôi hỏi.

Cô ấy nhún vai. “Có lẽ thế. Tôi chỉ làm việc với Đại pháp quan thôi. Ông ta...” Về mặt Gwyneth tối sầm lại. “Ông ta rất có sức thuyết phục, còn tôi thì trẻ dại và ngu ngốc.”

Gwyneth vẫn còn trẻ. Số tuổi trội hơn tôi của cô ấy chưa đếm hết một bàn tay. Nhưng ngu ngốc ư? Không bao giờ. Cô ấy tinh khôn, toan tính và bất cần, những điều mà tôi không có. Trong thâm tâm, tôi biết kỹ năng của cô ấy có thể hữu ích cả trong việc tìm kiếm một đôi tai đồng cảm, nhưng tôi vẫn do dự. Tôi sợ bị lôi kéo vào một mạng lưới gián điệp nào đó, ngay cả khi cô ấy tuyên bố đã không còn là một phần của nó. *Vậy nếu cô ấy vẫn còn làm việc cho họ thì sao?*

Dường như cô ấy có thể đọc thấu những dòng suy nghĩ đang lướt qua tâm trí tôi.

“Pauline,” cô ấy nói một cách quả quyết, “cô có lẽ là người trung thành và thánh thiện nhất mà tôi từng gặp, tính cách này có thể đáng ngưỡng mộ,

nhưng đôi khi cũng khá khó chịu. Đã đến lúc quỳ xuống. Không đóng vai ‘gái ngoan’ nữa. Cô có muốn giúp Lia hay không?”

Câu trả lời duy nhất cho câu hỏi đó là Có.

Bất kể tôi phải làm chuyện gì đi nữa.

Chương 7

NHỮNG BỨC TƯỜNG KHÉP LẠI DẦN, CON ĐƯỜNG DƯỠNG NHƯ NGÀY Càng HẸP LẠI theo mỗi bước chân. Tôi bị dẫn đi qua một hành lang tối, leo lên hai cầu thang ẩm mốc, rồi dọc theo một hành lang khác chỉ rộng gần bằng một sải tay, rẽ ba lần, rồi đi xuống vài bậc thang nữa. Bên trong pháo đài này giống như một mê cung hơn là vẻ bên ngoài, kiến trúc của hàng thế kỷ hòa quyện với nhau.

Đây không phải là con đường trở lại Sảnh Sanctum. Tôi cảm thấy tim mình đập nhanh. Họ đang đưa tôi đi đâu? Tóc tôi vẫn còn ướt trên vai, và đôi chân trần của tôi đang giá băng trên sàn nhà lạnh lẽo. Tôi đã ghi nhớ đường đi của mình, chắc chắn một lúc nào đó nó sẽ rất có ích. Từng góc ngách đều quan trọng. Từng chi tiết một. Từng cái rung của một chiếc lông mi. Trong số tất cả mọi người, ngay lúc này, tôi trông đợi Gwyneth - uyển chuyển trong mọi cử động, và rất giỏi che giấu bí mật riêng với một nụ cười - ngoại trừ khi nói đến những điều cô ấy quan tâm, như Simone. Mỗi khi đó, những lời nói dối mới lộ ra trên khuôn mặt của Gwyneth. Ngay cả bây giờ, tôi vẫn đang học hỏi từ cô ấy. Tất cả những gì tôi vẫn quan tâm đã thôi không còn lộ ra trên khuôn mặt của tôi.

Ở ngã rẽ cuối cùng, chúng tôi đi xuống một lối đi lạnh giá, nhắm tới một cánh cửa đôi lớn. Những bản lề dày màu đen của nó rẽ nhánh như những chiếc gai xiên chằng chịt. Lính canh gõ cửa, và tôi nghe thấy tiếng trượt nặng nề của chiếc then để mở chốt ở bên trong. Tôi bị ném về phía trước, có vẻ như bọn lính canh không biết cách thả tù nhân nào khác, nhưng

lần này tôi đã chuẩn bị nên chỉ bị vấp ngã.

Tôi bước vào một căn phòng yên ắng. Ánh mắt của tôi đổ dồn vào Kaden đầu tiên, quai hàm của anh ta siết chặt, mạch máu hằn rõ nổi cả trên cổ khi anh ta nhận ra bộ đồ thô mới của tôi. Ánh mắt lóe sáng của anh ta mà tôi đã thấy không rõ là giận dữ hay tủi thẹn nữa. Nhưng tôi cũng đã chú ý thấy anh ta đã tắm rửa - và đã thay đồ. Lột bỏ lớp đồ nguy trang dân Morrighan, anh ta bây giờ trông đúng là một người trong số bọn chúng, một con thú có sọc vằn. Anh ta mặc một chiếc áo rộng rãi, cắt theo kiểu của họ, với một sợi dây lưng lỏng toàn xương ở thắt lưng, nơi giắt vũ khí của anh ta. Đây mới thực sự là Kaden từ trước tới nay.

Và rồi, tôi đã thấy Rafe. Lưng anh ấy quay lại phía tôi, tay bị cùm phía sau và có lính canh bên cạnh. Tôi nhanh chóng nhìn đi chỗ khác, và dán mắt vào Komizar thay vào đó.

“Thật quá đúng lúc, công chúa ạ,” hắn ta nói. “Tay nông dân của cô cũng vừa đến.” Hắn vẫy tôi tiến lên phía trước cho đến khi tôi đứng gần Rafe.

Komizar vẫn đeo chiếc đai gươm chéo vai, và giờ là cả gươm của anh Walther đang lúc lắc ở đó nữa. Hắn ta nhe nhớn cười khi tôi nhận thấy nó. Cái nhìn của tôi đánh lại như thép. Từ phút giây này trở đi, tôi sẽ biến những thứ đồ mà chúng cướp của anh trai tôi thành sức mạnh, hơn là để chúng trở thành yếu điểm.

Hắn ta bước ra giữa phòng và dang hai tay vươn rộng sang hai bên sườn. “Thật là một ngày lịch sử của Venda, các đạo hữu của tôi ạ. Không phải là một tù nhân mà có tới hai tù nhân.” Hắn vẫn nói bằng tiếng Morrighan, tôi đoán đó là để chúng tôi hiểu được. Tôi không biết liệu Rafe có biết tiếng Venda hay không, tôi nguyên rửa mình vì đã không hỏi khi chúng tôi vẫn còn ở trong phòng giam cùng nhau. Những chi tiết như thế này có thể quan trọng về sau. Komizar chuyển sự chú ý sang tôi và Rafe. “Tôi hi vọng cả hai người đánh giá cao vận may của mình cho dù vẫn là tù nhân. Đó là một đặc

ân hiểm hoi - mặc dù có lẽ cũng chỉ trong thời gian ngắn ngủi.” Giọng điệu của hắn vui đùa, biểu cảm của hắn gần như là hân hoan, sung sướng. Hắn bước tới gần tôi hơn, nhắc một lọn tóc ướt trên vai tôi lên, rồi thả xuống với vẻ chán ghét. “Ta đã biết lý do cô đứng đây. Một nhân vật hoàng gia được cho là sở hữu một loại ‘năng lực’ mà Assassin của ta tin rằng sẽ hữu dụng đối với Venda.” Hắn nhún vai. “Thời gian sẽ trả lời.”

Hắn quay sang Rafe. “Nhưng còn người... nói cho ta biết tại sao ta không nên rạch từ cổ họng đến bụng người ngay bây giờ và trừng phạt những tên lính đã không giết người ngay lập tức.”

“Bởi vì tôi mang tin tức đến cho Ngài, tin tức có lợi cho Venda.” Câu trả lời của Rafe rất nhanh chóng và tự tin.

Komizar cười phá lên theo một cái cách khiến căn phòng trở nên tối tăm hơn. “Rồi, ta đã nghe.” Hắn bước đến chiếc bàn ở chính giữa căn phòng và ngồi ghé lên mép bàn, thả hai chân đu đưa. Hắn trông giống một tên côn đồ ngênh ngang đang ngồi trong một quán rượu nhỏ hơn là một nhà cai trị. “Chievdar Stavik đã nói với ta về yêu cầu của người,” hắn nói. “Nhưng binh lính nói với ta khác. Chúng gọi người là tên nhà nông lụy tình, và công chúa có vẻ như đã nghĩ rằng người đã ra mặt vì cô ta. Ta hiểu rằng đã có một cái ôm thi vị.”

“Tôi đã là một khuôn mặt quen thuộc ở xứ lạ,” Rafe trả lời. “Tôi không thể né tránh nếu cô gái trẻ cứ đeo bám tôi. Nhưng tôi không phải là một tên gốc khi chuyện dính dáng đến đàn bà. Vui thú là một chuyện. Đại sự là chuyện khác. Tôi không khi nào xuất hiện ở bậc cửa nhà kẻ thù chỉ vì chút xao động mùa hè thoảng qua.”

Đôi mắt của Komizar lấp lóe nhìn tôi. Tôi trừng mắt nhìn Rafe.

“Một chút xao động,” Komizar lặp lại, gật đầu. “Vậy ra làm nông dân chỉ là kế sách.”

“Hoàng tử đã phái tôi đến tìm hiểu xem liệu cô gái có thực sự bỏ trốn khỏi đám cưới hay đó là một sự trả đũa đã được lên kế hoạch từ trước, vì những mối bất bình trong quá khứ. Nếu Ngài không rõ, thì Dalbreck đã có một mối quan hệ lâu dài, sắt đá với những người hàng xóm thân cận nhất của chúng tôi. Tôi có nên kể lại toàn bộ lịch sử về những hành động nhỏ nhất do người Morrighan gây ra không? Tuy nhiên, lời đề nghị kết hôn của nhà vua là một nỗ lực thực sự để chôn vùi những mối bất bình trong quá khứ.”

“Và để lập ra một liên minh.”

“Đúng.”

“Để sử dụng quyền lực áp đảo bọn ta.”

“Đó không phải là mục tiêu của mọi động thái chính trị hay sao? Quyền lực và khai thác nhiều hơn từ nó?” Giọng điệu của Rafe lạnh lùng, uy dũng và không hề biện hộ.

Dường như điều đó khiến Komizar ngừng lại đôi chút. Mắt hắn nheo lại, và rồi một bên khóe miệng hắn nhếch lên chút xíu thành một nụ cười xé xéo, thích thú. “Ta thấy người trông giống một tên nông dân hơn nhiều so với một đặc phái viên có tầm của hoàng tử.” Hắn quay quanh, quét mắt khắp căn phòng. “Griz!” hắn gọi to. “Anh ta đâu rồi?”

Một trong những thống đốc báo cho hắn ta biết rằng Griz vẫn còn ở trong Sảnh Sanctum, và một tên lính đã được sai đi để tìm hắn ta về. Komizar giải thích rằng Griz đã từng nhìn thấy hoàng tử và triều đình của anh ta khi hắn ở Dalbreck trong một nghi lễ công cộng, hồi năm ngoái. Anh ta có thể xác định Rafe là thật hay giả mạo.

“Giờ, người có muốn thay đổi câu chuyện của mình không? Sự thật có thể là ta sẽ đi ăn tối sớm hơn và ta sẵn lòng cho người một cái chết nhanh chóng, gần như không đau đớn.”

“Chuyện tôi nói không đổi,” Rafe trả lời không hề do dự.

Thở đi, Lia, thở đi. Tôi nhìn Kaden và cố gắng không phản bội cơn hoảng sợ của mình, hy vọng một sự giúp đỡ. Anh ta nợ tôi chuyện này. Anh ta nhìn đáp trả cái nhìn của tôi, cái đầu hầu như không nhúc nhích, *không*. Tôi đã quên mất, *Venda luôn phải là ưu tiên số một*. Nỗi sợ dâng lên trên ngực tôi, và tôi nhìn đồng vũ khí giắt thắt lưng ở khắp mọi phía, các thống đốc, lính gác, đạo hữu các thể các dạng của Venda. Phải đến hơn một tá người khắp căn phòng. Ngay cả khi tôi tước vũ khí từ một người trong bọn họ và giết một kẻ khác, cơ hội nào cho Rafe và tôi chống lại nổi tất cả bọn họ đây? Đặc biệt là khi cả hai tay Rafe bị xích sau lưng. Tôi nhích lên phía trước và tôi thấy, Rafe cong cong một bên tay, một dấu hiệu thăm lặng. Tôi dừng lại. Căn phòng vẫn im ắng, từng tích tắc trôi qua một cách giày vò, Komizar dường như đang tận hưởng từng khoảnh khắc đó. Tiếp đó, chúng tôi nghe tiếng bước chân, bước đi nặng nề của một người khổng lồ vọng tới xuôi theo hành lang.

Cánh cửa mở ra, và Griz bước vào.

“Bedage akki,” Komizar gọi và quàng tay qua vai Griz. Hắn dẫn tên đó đến đứng trước mặt Rafe, giải thích bằng tiếng Venda về yêu cầu với Rafe. “Anh đã có mặt tại buổi lễ và đã nhìn thấy hoàng tử và những người thân cận của gã. Anh có nhận ra người này không?”

“Khó mà nói chắc. Đó là một đám đông lớn ở quảng trường. Tôi đã ở đó lâu lắm rồi, nhưng...” Anh ta gãi đầu, nhìn thật kĩ hơn. Tôi nhìn thấy sự công nhận trong mắt anh ta, và tim tôi muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

“Chà?” Komizar hỏi.

Griz ném cho tôi một cái nhìn xéo. Tôi nhìn anh ta chăm chăm, không thở được, đơ cứng toàn thân. Hắn quay lại nhìn Rafe một lần nữa, gật đầu trong khi đang suy nghĩ.

“À, tôi nhớ gã này. Gã đã đứng ngay bên cạnh hoàng tử, cả hai đều hân hoan trong một chiếc áo khoác diềm xếp nếp. Họ rất thân mật. Gã đó và

hoàng tử đã cười với nhau vài lần.” Anh ta gật đầu như thể hài lòng với hồi ức của mình và sau đó đôi mày đầy sẹo của anh ta nhú lại cau có. “Còn gì nữa không nhỉ?”

“Thế đủ rồi,” Komizar đáp.

Griz thoáng liếc qua tôi một lần nữa trước khi quay lưng bỏ đi.

Tôi cố gắng giải phóng hơi thở nén lại trong lồng ngực một cách từ từ. Liệu có phải Griz đã nói dối giúp tôi không? Hay anh ta nói dối giúp Rafe? *Các gián điệp ở khắp nơi, Lia ạ. Bàn tay nắm lấy bàn tay để giữ cho con mắt tỏ tường.* Nhưng không phải là Griz. Điều đó là không thể. Anh ta trăm phần trăm là người Venda. Tuy nhiên, tôi vẫn nhớ rằng anh ta đã che giấu chuyện mình thông thạo tiếng Morrighan với những người khác.

“Vậy thì, chàng sứ giả khoác áo diêm xếp nếp,” Komizar nói, “Thông điệp quan trọng gửi đến từ hoàng tử này là gì?”

“Như tôi đã nói trước đó, chuyện này chỉ được nói với mình Ngài, tận tai.”

Đôi mắt Komizar tóe lửa. “Đừng lắng mạ những người đạo hữu của ta.” Các thống đốc gầm gừ đe dọa.

Rafe nhượng bộ. “Đức vua của Dalbreck sắp chết. Thời gian chỉ còn tính bằng tuần, không phải từng ngày. Cho đến khi đó thì, hoàng tử vẫn bị trói tay. Ngài không thể làm gì cả, nhưng sớm thôi, quyền lực sẽ được trao cho Ngài ấy. Khi đó, mọi chuyện sẽ khác. Ngài ấy muốn sẵn sàng. Hoàng tử và cha Ngài ấy có quan điểm rất khác nhau về liên minh và quyền lực.”

“Quan điểm kiểu nào?”

“Ngài ấy hướng tới tương lai. Ngài ấy cho rằng liên minh hôn nhân là chuyện cổ xưa rồi và nhìn nhận liên minh với Venda có lợi hơn nhiều cho Dalbreck so với một liên minh với Morrighan.”

“Và có lợi ích cho Venda?”

“Chúng tôi muốn một bến cảng ở Morrighan và vài dặm đồi. Phần còn lại là của Quý quốc.”

“Hoàng tử có những hoài bão lớn.”

“Có đáng phải có một hoài bão nào khác không?”

“Vậy làm sao chúng ta biết đây không phải là một chiêu trò khác của Dalbreck?”

“Khi vua cha của Ngài ấy băng hà, đích thân hoàng tử sẽ tới đàm phán với Ngài như một biểu hiện thiện chí - nhưng tất nhiên, nếu như Ngài ấy đã đăng cơ.”

“Đến đây?” Kaden chen vào. Giọng anh ta vang rền những hoài nghi.

Rafe nhìn anh ta, giữ nét mặt không đổi, nhưng trong tích tắc, tôi đã thấy nét căng thẳng trên mặt anh ấy. Nếu tay anh ấy không bị xích cùm, tôi không chắc, anh ấy có thể kiềm chế mình không. Sao mà tôi đã có thể tưởng tượng ra họ từng là bạn bè? “Tại một khu vực trung lập xác định trong vùng Cam Lanteux,” Rafe trả lời, và nhìn lại Komizar. “Ngài ấy sẽ phái một người đưa tin cụ thể. Nhưng hoàng tử mong muốn Ngài đã sẵn sàng. Liên minh sẽ phải nhanh chóng được thành lập trước khi Morrighan đánh hơi thấy.”

Komizar quan sát Rafe tỉ mỉ, kéo theo bầu không khí im lặng. Cuối cùng, hần lắc đầu. “Ta không có lý do gì để tin người hay tin rằng hoàng tử khác gì so với người cha xảo trá của anh ta, hoặc bất kỳ vị tổ tiên đa mưu túc trí nào là đời trước của họ. Cả Dalbreck là một bè heo giặc ghê tởm.”

Hần đứng lên và đi bộ quanh phòng, đầu cúi xuống suy nghĩ. “Tuy nhiên... đó là một trò chơi thú vị nếu hoàng tử bày ra - hoặc người bày ra.” Hần nhìn khuôn mặt của các thống đốc, Kaden, và những người khác như một cách thu thập ý kiến nhưng không trao đổi một từ nào, chỉ một vài cái gật đầu khẽ. Hần ta quay lại và đối mặt với Rafe lần nữa. “Vài tuần là khá đủ để chơi trò này rồi. Nó có lẽ cũng thú vị. Nếu vua cha của hoàng tử không

chết và người đưa tin không đến trong vòng một tháng thì phái viên vô cùng ngu ngốc sẽ được gửi trở về cho hoàng tử - một ngón tay và một bàn chân mỗi lần. Trong khi đó, ta sẽ phái người cưỡi ngựa tới Dalbreck để xác nhận lại tình trạng hơi tàn lực kiệt của nhà vua.”

“Tôi không mong gì hơn thế,” Rafe trả lời.

Komizar bước lại gần hơn, gần như ngực chạm ngực với Rafe, tay đặt trên chuôi gươm của anh Walther. “Người được gì trong vụ này, chàng Phái viên?”

“Còn gì khác đâu?” Rafe trả lời. “Quyền lực. Hoàng tử đã hứa với tôi rồi.”

Komizar mỉm cười và tôi thấy một ánh thần phục trong mắt hắn.

Tôi đã nghe Rafe xỏ từng tràng dối trá một cách uyển chuyển và trơn tru đến mức tôi gần như cũng bị anh ấy thuyết phục, và tôi ngạc nhiên về chuyện anh ấy đã diễn trò thuần thục đến thế nhưng tôi nhớ lại anh ấy đã từng nói dối tôi một cách trôi chảy ở Terravin ra sao. Chuyện này chẳng cần đến bất kỳ nỗ lực mới mẻ nào ở anh ấy cả.

Komizar nói với mọi người rằng việc của chúng tôi ở đó đã xong và họ nên quay lại Sảnh Sanctum. Hắn ta sẽ đến ngay sau đó. Thêm vài từ được trao đổi với vị thống đốc này, hay tên lính nọ, mà không cần đến Người chấm công nội các nào giờ cái thẻ chấm công của ông ta lên, tất cả đều được tiến hành một cách bình thường, trái ngược vô cùng với cuộc trò chuyện trước đó. Rafe sẽ bị gửi trả về, từng mảnh một. Các lính canh dẫn Rafe ra ngoài, và các thống đốc đổ ra ngay sau anh ấy. Kaden với tay ra nắm lấy cánh tay tôi.

Komizar đưa tay ra. “Tôi sẽ hộ tống công chúa, hắn ta nói,” và ngăn anh ta lại. “Chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau thôi. Tôi cần một vài phút với cô ấy. Để nói chuyện.”

“Tôi có thể đợi,” Kaden nói.

“Một mình.” Một mệnh lệnh giải tán, quả quyết và không thay đổi.

Máu tôi lạnh đến đóng băng lại. *Một mình với Komizar.*

Kaden đưa mắt nhìn hắn, rồi nhìn sang tôi, rồi lùi lại, vẫn chưa nhúc nhích nhưng tôi biết cách này hay cách khác, anh ta cũng sắp rời đi. Sẽ tốt hơn nếu đúng như tính toán của tôi. Những kết thúc của tôi. *Ngay bây giờ.* Bụng tôi thót lại vì sợ hãi. *Ngay bây giờ.*

“Không sao đâu, Kaden,” tôi nói, cố gắng giữ cho lời nói rõ ràng và chắc chắn, phớt lờ Komizar như thể hắn ta không có ở đó. “Anh cứ đi đi.”

Một mũi nhọn (quân sự) được nhắm mục tiêu hoàn hảo.

Nếu Kaden rời đi bây giờ, thì sẽ là theo lệnh của tôi, không phải theo lệnh của Komizar. Sự im lặng len vào, nặng nề và bất ngờ. Kaden nhìn tôi, biết tôi đã làm gì. Ranh giới của lòng trung thành đã bị xô đẩy. Anh ta lắc đầu và rời đi, tổn hại đã xảy ra, cánh cửa nặng nề rút lên liền ngay sau khi anh ta đi qua. Đó là một chiến thắng chớp nhoáng. Bây giờ tôi chỉ còn lại một mình trong phòng với Komizar.

“Thế ra... rốt cuộc thì cô cũng có lưỡi.”

Tôi dán mắt vào cánh cửa. “Với những người xứng đáng với lời nói của tôi.”

Hắn ta giật mạnh để tôi quay lại, đối mặt với hắn. “Đối với một người nào đó ở trong vị thế gieo neo như của cô, cô đã không lựa chọn một cách khôn ngoan rồi.”

“Chuyện đó, tôi đã được chỉ bảo nhiều lần trước đây rồi.”

Một bên lông mày của hắn ta hơi nhếch lên khi hắn ta sẫm soi tôi. “Thật hiếu kỳ, làm sao khi cô không có phản ứng gì lúc tên phái viên tiết lộ sự phản bội với Morrighan. Có lẽ cô không quan tâm đến những chuyện xảy ra với vương quốc mình? Hoặc có lẽ cô đã thấy câu chuyện của tên phái viên đó chẳng có chút sự thật nào?”

“Ngược lại, Komizar, tôi tin từng lời. Tôi chỉ đơn giản là không thấy nó đáng ngạc nhiên. Chắc Ngài không rõ, cha tôi đã treo thưởng cho ai lấy đầu tôi bởi vì tôi đã trốn khỏi liên minh hôn nhân. Cha tôi đã phản bội tôi, thì tại sao một vương quốc lại không thể? Tôi chán ngán sự phản bội của tất cả mọi người.”

Hắn ta kéo tôi lại gần, ngực hắn vẫn được trang trí bởi tác phẩm tinh xảo nhất từ các nghệ nhân Morrighan - một món quà của chị Greta dành cho anh Walther trong ngày cưới. Hàng mi đen dày rợp đôi mắt đen, lạnh lùng của hắn. Ánh mắt kiêu ngạo trào dâng. Tôi muốn móc chúng ra nhưng tôi không có móng tay. Tôi muốn rút đoản kiếm của mình nhưng bọn họ cũng đã lấy đi rồi. Tôi liếc xuống thanh gươm đeo bên sườn có khảm viên ngọc thạch anh đỏ của Morrighan, gần như vừa tầm với của tôi.

“Quá mệt mỏi đến mức cô trở nên ngu ngốc à?” Hắn ta hỏi. “Giết một con người khó hơn giết một con ngựa, thưa công chúa.” Hắn ta siết chặt lấy cánh tay tôi hơn. “Cô có biết sẽ xảy ra chuyện gì nếu cô giết Komizar không?”

“Mọi người sẽ ăn mừng?”

“Nụ cười xé rách yếu ớt thoáng qua trên mặt hắn. “Cô sẽ là Komizar (đồng nghĩa với mục tiêu giết chóc) tiếp theo.” Hắn buông cánh tay tôi ra và bước tới chỗ cái bàn, tay hắn đặt gần đục tròn khoét rãnh. “Đây là nơi mà ta đã giết Komizar cuối cùng. Ta, khi đó, mới mười tám tuổi. Đã cách đây mười một năm. Kaden mới chỉ là một cậu bé. Nó gần như chưa cao tới rốn ta. Nhỏ bé so với độ tuổi của nó. Lẽ ra, nó đã bị chết đói nhưng nó đã xoay xở để vượt lên nhờ vào sự chăm sóc của ta. Một Komizar phải nuôi dạy *Rahtan*^[1] của riêng mình, và nó đã ở bên ta từ khi bắt đầu. Chúng ta đã trải qua cả một lịch sử dài cùng nhau. Lòng trung thành của nó với ta đã bén sâu.” Ngón cái của hắn xoa xoa đường xoi, như thể gợi nhớ lại khoảnh khắc chi tiết đó được gia công.

Sự dò xét của hắn đổ ngược trở lại vào tôi. “Đừng thử chen vào giữa bọn

ta. Giờ ta đang để cho Kaden tiêu khiển. Lòng trung thành của nó đối với ta rất sâu sắc, và cô có lẽ có thể tạo ra chút sao nhãng thú vị cho tất cả chúng ta. Nhưng đừng phạm lỗi trong chuyện này, cô và năng lực dự cảm của cô là thứ vô giá trị nhất đối với ta. Tên phái viên còn có cơ hội sống đến cuối tháng nhiều hơn cô. Thế nên đừng cố công bày trò bởi vì cô sẽ thua thôi.”

Hắn dồn hết bực tức lên tôi. Mũi tên tôi bắn ra đã trúng đích. *Người đang làm ta thích trò này hơn từng chút một đấy, Komiza*, tôi muốn nói thế.

Như thể đọc được suy nghĩ của tôi, mắt hắn bùng rực lên, như bị nóng chảy bởi sự đe dọa. “Ta lặp lại, để phòng đôi tai hoàng tộc ngu ngơ của cô không hiểu ngay được, vị thế của cô *gileo neo* lắm đấy.”

Tôi nhìn trả lại, biết rằng, sớm thôi, tôi sẽ thấy toàn bộ đội quân đồ tể của hắn ta đeo gươm Morrighan bên hông, và trong suốt phần đời còn lại của mình, tôi sẽ không bao giờ quên được tiếng kêu thét thảm thiết trước khi chết của anh trai tôi và đồng đội của anh ấy dội thẳng vào mặt từ trên vách đá lộng gió, tất cả chỉ bởi vì sự coi thường của hắn ta đối với các đường biên giới và các giao ước xa xưa.

“Thực ra vị thế của ta không có gì là *gileo neo* cả,” tôi nói. “Ta bị truy nã vì tội phản quốc ở quê hương, và ở đây các người đã tước đoạt tự do, ước mơ và mạng sống của anh trai ta. Tất cả những gì ta quan tâm đã không còn, và người đeo chiếc đai gươm của người anh trai quá cố của ta chẳng khác nào muốn ra vẻ. Người còn có thể lấy được gì của ta nữa đâu?”

Hắn với tới, một bàn tay nắm lấy cổ tôi, ngón tay cái nhẹ nhàng vạch một đường dọc theo hõm cổ họng. Hắn ấn mạnh, và tôi cảm nhận được nhịp rung của các mạch đập dưới cái chạm đó.

“Tin ta đi, công chúa,” hắn thì thầm. “Luôn luôn còn thứ gì đó để lấy đi.”

-
- [1] *Rahtan*: cận vệ thân tín nhất, bao gồm mười người của Komizar, chuyên thực hiện các nhiệm vụ cơ mật.

*Tôi than khóc cho đồng bào, các anh chị em của tôi,
Tôi khóc cho tất cả chúng ta,
Bởi vì năm tháng còn lại của tôi có thể tính từng ngày từ đây,
Nhưng năm tháng đấu tranh của mọi người chỉ mới vừa bắt đầu.*

– Bài hát của Venda

Chương 8

RAFE

TÔI NGỒI TRỰC DIỆN VỚI KADEN Ở PHÍA BÊN KIA BÀN. Nhìn hẳn chăm chăm. Ánh mắt tôi đang xẻ hẳn thành từng mảnh nhỏ.

Tại sao bọn chúng lại đưa tôi tới đây, tôi không chắc lắm. Có lẽ chúng định cho tôi ăn. Hoặc có lẽ để tôi xem chúng ăn uống. Hai bàn tay tôi vẫn bị trói sau lưng. Kaden hớp một ngụm bia, chốc chốc lại dò xét tôi, nhăm nháp gần đúng như tôi đang nhăm nháp hẳn, tôi đoán vậy. Hẳn đã thấy Lia hôn tôi. Cảm giác đó cắn rứt da thịt hẳn như có trùng trong ổ bụng.

Vài tên thống đốc đi qua đi lại xung quanh, một số đẩy vai tôi, khích tôi cạo cốc và cười cợt với câu đùa nhạt nhẽo của chúng. Một cái cốc vại đầy được đặt trên mặt bàn, ngay trước mặt tôi. Cách duy nhất tôi có thể uống là sục vào đám bọt như một con lợn sục mồm vào một cái máng. Thật đúng là một trò hay mà bọn chúng đã đợi rất lâu rồi - tôi không khát đến mức đó.

“Cô ấy đâu?” Tôi hỏi lại.

Tôi đã nghĩ Kaden sẽ đáp lại bằng cách im lặng, nhưng hẳn ta nhếch miệng cười, “Anh quan tâm để làm gì? Tôi tưởng cô ấy chỉ là một chút sao nhãng mùa hè.”

“Tôi đâu phải kẻ không tim. Tôi không muốn cô ấy bị tổn thương.”

“Tôi cũng vậy.” Hẳn ta nhìn tránh đi, vừa hay đúng tầm một tên thống đốc ngồi ngay bên tay phải.

Chỉ là một chút sao nhãng mùa hè. Tôi nhìn chăm chăm vào đám bọt sủi

vương vãi xung quanh cái cốc vại, chợt nhớ đến cái nhìn trùng trùng của Lia khi tôi phun ra những từ đó, môi cô ấy nhếch lên đầy ghê tởm. Chắc chắn là cô ấy đang giả vờ đón nhận. Cái nhìn trùng trùng đó cũng cố vai diễn của chúng tôi. Cô ấy phải biết tại sao tôi nói vậy. Nhưng nếu cô ấy đang giả vờ tiếp nhận điều đó, thì cô ấy đã diễn rất tròn vai của mình.

Có gì đó cắn rút tôi, điều gì đó mà tôi đã thấy trong mắt cô ấy, từ từng cử động, từ cái nghiêng cằm của cô ấy, điều gì đó mà tôi đã nghe thấy trong giọng nói đanh thép lại của cô ấy khi chúng tôi ở trong cùng một phòng giam. Một Lia mà tôi chưa từng biết, một người nói về những con dao, những cái chết. Có phải chính bọn thú vật này đã xô đẩy cô ấy đến thế không?

Kaden trừng mắt, sự chú ý của hắn lại dồn về tôi. Con trùng trong bụng tôi như đang cắn cấu sâu hơn. “Anh luôn quan tâm mật thiết đến chuyện của hoàng tử như vậy à?”

“Chỉ khi tôi thích. Anh luôn khiêu vũ với cô gái mà anh định giết chứ?”

Hàm hắn ta cứng lại. “Tôi chưa bao giờ ưa anh.”

“Tôi tổn thương đấy.”

Một gã thống đốc quên quàng tiến lại chiếc bàn, và ngồi đúng ngay bên phải hắn. Ông ta nhận ra hắn là Kaden, người mà ông ta vừa đâm sâu vào và cười lớn. “Komizar vẫn đang ‘đục lỗ’ với vị khách hoàng gia đó đấy à? Một hậu nhân dòng dõi quý phái luôn là ưu tiên hàng đầu, ngay cả đối với Ngài ấy.” Ông ta nháy mắt và lão đảo bỏ đi.

Tôi nhô người về phía trước. “Anh để cô ấy *một mình* với hắn ta?”

“Ngậm mồm lại, tên phái viên. Người thì biết gì.”

Tôi ngồi lại vị trí cũ. Khó chịu vì bị cùm cửa vào cổ tay. Cảm nhận thấy hai thái dương đang nóng bừng lên của mình. Không biết Lia đã phải nếm trải tất cả những chịu đựng nào trong suốt những tuần ở Cam Lanteux.

“Tôi biết đủ cả,” tôi nói.

Ta biết rằng khi nào ta tháo được những sợi dây xích này ra, ta sẽ giết người.

Chương 9

CALANTHA HỘ TỔNG TÔI QUAY TRỞ LẠI SẢNH SANCTUM. Những tràng cười rộ lên mỗi khi tôi vấp vào cái váy bao tải của mình. Komizar đã lấy mất chiếc dây thừng buộc lưng áo của tôi, và nói tôi đã kiếm được một món đồ thật xa xỉ. Đúng, vẫn luôn còn thứ gì đó để lấy đi, và tôi không nghi ngờ việc hắn có thể tìm thấy những thứ mà tôi thậm chí còn không biết rằng mình rất quý trọng để tước đi, từng thứ một. Bây giờ tôi phải diễn cái vai mà hắn định tô vẽ cho tôi, một kẻ hoàng tộc thảm bại phải lĩnh sự trừng phạt dành riêng cho mình.

Tôi thấy mục tiêu của Komizar đã đạt được, điều đó phản chiếu trên những khuôn mặt mắt trố đang sán lại, ngây nhìn xung quanh tôi. Hắn đã tầm thường hóa tôi trong mắt bọn chúng hoàn toàn. Kaden chen qua một vòng các thống đốc tụ tập vòng quanh. Mắt chúng tôi chạm nhau, có gì đó quặn thắt trong ngực tôi. Sao anh ta có thể làm điều này? Liệu anh ta có biết rằng tôi sẽ bị điều đi như một kẻ đáng khinh miệt không - và anh ta vẫn mang tôi về đây ư? Trung quân ái quốc đáng để ai đó hạ thấp người mà mình đã tuyên bố yêu họ ư!

Tôi giật mạnh chiếc váy vải bố, cố che kín vai mình. Anh ta kéo tôi ra khỏi tầm kiểm soát của Calantha và tránh xa những con mắt soi mói của các thống đốc trong bóng tối phía sau một cây cột. Tôi nép người dựa vào cột, biết ơn vì có gì đó vững chắc để dựa vào. Anh ta nhìn vào trong mắt tôi, đôi môi của anh ta hơi hé mở như thể đang nghĩ xem nên nói gì. Nỗi lo lắng hằn trên khuôn mặt anh ta. Tôi đã thấy anh ta không mong đợi điều này hơn tất

cả, tuy nhiên, chúng tôi đã ở đây - là do anh ta. Tôi không thể dễ dàng bỏ qua cho anh ta. Tôi không thể.

“Vậy ra, *đây* chính là cuộc sống mà anh đã hứa hẹn cho tôi? Thật quyến rũ làm sao, Kaden.

Những nếp nhăn hằn sâu quanh mắt, sự kiềm chế từ trước tới giờ của anh ta đã bị thử thách. “Ngày mai sẽ tốt hơn,” anh ta thì thầm. “Tôi hứa.”

Người hầu vội vã mang theo những đĩa đầy thịt còn ấm, sẫm màu ngang qua chỗ chúng tôi. Tôi đã nghe thấy tiếng càu nhàu kêu đói của đám đạo hữu và bọn thống đốc, và tiếng gầm trảm đục của những chiếc ghế nặng trĩch đang bị rê ngang trên sàn đá khi họ kéo cả về phía chiếc bàn ở chính giữa phòng. Kaden và tôi vẫn chôn chân sau chiếc cột. Tôi thấy một nỗi buồn trong mắt anh ta và cảm nhận một nỗi buồn kiểu khác trong tim mình. Anh ta sẽ phải trả giá cho chuyện này như tất cả những người khác - anh ta chỉ chưa biết việc đó mà thôi.

“Đồ ăn đến rồi,” cuối cùng anh ta cũng mở lời.

“Để tôi yên một lát, Kaden. Một mình. Tôi chỉ cần...”

Anh ta lắc đầu. “Không, Lia, tôi không thể.”

“*Xin cô.*” Giọng anh ta vỡ vụn.

Tôi cắn môi dưới, cố gắng lấy lại từng chút bình tĩnh. “Chỉ là, tôi không thể chinh trang lại cái váy. Hãy để tôi giữ lại chút phẩm giá.” Tôi kéo mạnh tấm vải vắt ra sau, qua vai.

Anh ta ngượng ngùng liếc nhìn bàn tay đang túm chặt một nắm vải ở ngực của tôi. “Đừng làm gì ngu ngốc, Lia,” anh ấy nói. “Tới bàn ăn, khi cô đã xong việc nhé.”

Tôi gạt đầu, còn anh ta miễn cưỡng rời đi.

Tôi cúi xuống, xé đường viền gấu, khiến vết rách cao tận đầu gối tôi, sau đó buộc phần vải thừa thành một cái nút. Tôi đã làm tương tự ở phần cổ,

buộc một cái nút nhỏ hơn ở ngực tôi cốt để hai vai tôi vẫn được che phủ. Hy vọng, Komizar sẽ không coi những cái nút thắt cũng là đồ xa xỉ.

Phẩm giá. Da tôi trầy xước dưới lớp vải thô. Ngón chân tôi đau buốt. Tôi chóng mặt bởi đói. Tôi chẳng thèm cần ke chút nào đến phẩm giá nữa. Thứ đó đã bị tước đi khỏi tôi từ lâu rồi. Nhưng tôi thực sự cần một khoảnh khắc không bị trói buộc, thoáng đãng. Bấy nhiêu đó không phải là một lời nói dối. Một điều như thế liệu có khả thi ở đây không?

“Năng lực” là một phương thức nhận biết tinh tế. Nó cũng là cách mà những điều cổ xưa sót lại tồn tại. Hãy học cách để tĩnh tại và nhận biết.

Những lời của bà Dihara thoảng qua tôi. Tôi phải tìm ra chốn tĩnh tại đó bằng một cách nào đó. Tôi dựa lưng vào một chiếc cột, tìm kiếm sự yên tĩnh mà tôi đã thấy trên đồng cỏ. Tôi nhắm mắt lại. Nhưng bình yên là cảm xúc không thể nào chạm tới lúc này. “Năng lực” có ích gì nếu con người ta không thể triệu hồi nó theo ý muốn? Tôi không cần một nhận thức thình lặn. Tôi cần năng lực nào đó sắc bén và có khả năng quyết định sinh tử.

Suy nghĩ của tôi xáo trộn, tức giận và cay đắng, một dòng thác ký ức về cả quá khứ và hiện tại cuộn cuộn chảy, cố gắng tìm ra cái cớ buộc tội, để mang tới gán cho tất cả những bên có tội. Tôi muốn làm phép để ban cho mỗi người đã đẩy tôi tới nơi này một ngụm thuốc độc: Đại pháp quan, Học giả, thậm chí cả mẹ tôi, vì bà đã chủ ý kìm nén năng lực của tôi. Chính vì họ mà tôi phải chịu đựng hàng năm trời tội lỗi không biết bao nhiêu mới đủ.

Tôi mở mắt ra, rùng mình, nhìn chăm chăm vào bức tường đá ố vàng trước mặt, không nhúc nhích nổi. Tôi đã ở xa tới hàng ngàn dặm cái con người đã từng là tôi và cả cái con người mà tôi từng muốn trở thành. Lưng tôi dựa sát hơn vào cây cột, và tôi nghĩ rằng có lẽ cái cột là tất cả những gì đã nâng đỡ tôi lúc này - và rồi tôi cảm thấy điều gì đó. Một tiếng đàn. Một nhịp điệu. Thứ gì đó đang chạy xuyên qua đá, mong manh và xa xăm. Nó chạm tới xương sống tôi, làm ấm lên, bập bùng tiếng nhạc và lặp lại. Như một bài ca.

Tôi áp phẳng hai lòng bàn tay vào mặt đá, cố gắng hấp thụ nhịp đập yếu ớt, hơi nóng lan tỏa tới ngực tôi, xuôi theo cánh tay tôi, xuống bàn chân của tôi. Bài ca từ từ tan biến nhưng hơi ấm vẫn còn vương lại.

Tôi bước ra từ phía sau cây cột, mơ hồ nhận thấy những cái đầu quay lại, những tiếng thì thào, ai đó đang la hét, nhưng tôi bị thôi miên bởi một bóng hình mờ ảo, mảnh dẻ ở phía bên kia sảnh, đang ẩn trong bóng tối, và chờ đợi. Chờ đợi tôi. Tôi nheo mắt, cố gắng nhìn cho ra khuôn mặt, nhưng không định hình rõ nét bất cứ điều gì.

Một cái giạt mạnh kéo tôi sang bên sườn, làm gián đoạn sự chú ý của tôi, và khi tôi nhìn lại, bóng hình bên kia sảnh đã đâu mất rồi. Tôi chớp mắt. Ulixir đã đẩy tôi về phía chiếc bàn. “Komizar lệnh cho cô ngồi xuống!”

Các thống đốc và người hầu đều dõi theo tôi. Một số cau có, một số thì thào với nhau, và tôi thấy một số với tay lên và xoa những chiếc bùa hộ mệnh quấn quanh cổ họ. Mắt tôi lia dọc theo chiều dài của bàn cho đến khi chúng chạm phải Komizar. Không ngạc nhiên khi hắn ta nhìn tôi với một lời cảnh báo nghiêm trọng dán trên mặt. *Đừng thách thức ta.* Liệu có phải tôi đã thu hút sự chú ý của họ bằng một cái nhìn lơ đãng đơn giản không? Hay là vì tôi nheo mắt để nhìn thấy ai đó đang ẩn mình trong bóng tối? Bất kể tôi đã làm gì, cũng không quan trọng lắm. Komizar có thể không quan tâm đến “năng lực,” nhưng ít nhất một vài người trong số họ đã khao khát điều đó, và tìm kiếm bất kỳ dấu hiệu nhỏ nào của nó.

Sự ghi nhận của một vài người đã nâng cao tinh thần cho tôi. Tôi khoan thai tiến về phía trước, làm ra vẻ như cái váy vải bố rách rưới của tôi là một chiếc áo choàng vương giả, cầm ngẩng cao, ngỡ như Reena và Natiya đang ở bên cạnh tôi. Mắt của tôi quét khắp lượt một bên bàn và rồi tới bên kia, cố gắng nhìn thẳng vào mắt của càng nhiều người đang hiện diện càng tốt. Tìm kiếm họ. Đưa họ tới bên cạnh tôi. Komizar không phải là kẻ duy nhất biết đánh cắp. Trong một khoảnh khắc, tôi đã lấy đi những khán giả mà hắn ta vô

cùng trân quý.

Lúc này, những khán giả mà hẳn ta vô cùng trân trọng là của tôi, nhưng ngay khi tôi đi qua hẳn ta để ngồi vào chỗ của mình, tôi cảm thấy cơn ớn lạnh đã quay lại. Hẳn ta là kẻ đánh cắp hơi ấm cũng như những giấc mơ, và tôi cảm thấy cái lạnh băng giá châm vào cổ mình đau buốt, như thể hẳn ta biết được mục đích của từng hành động mà tôi thực hiện và đã tính sẵn phương án đối phó. Sự hiện diện của hẳn có sức ảnh hưởng vững vàng và cổ xưa, một điều gì đó “ngoắt ngoéo ẩn tình” và kiên định, cổ kính hơn cả những bức tường Sanctum đang bao quanh chúng tôi. Hẳn ta không thể nào nắm giữ ngôi vị của một Komizar mà không có lý do gì.

Tôi chọn chiếc ghế trống duy nhất còn lại, một chỗ ngồi ngay bên cạnh Kaden, và ngay lập tức nhận ra đó là chỗ ngồi tồi tệ nhất. Rafe ngồi đối diện trực tiếp với tôi ở bên kia bàn.

Mắt anh ấy ngay lập tức dồn vào tôi, xanh coban, sắc lẹm, bùng bùng giận dữ và lo lắng vô cùng, trong khi tất cả những gì mà anh ấy lẽ ra nên làm là quay mặt đi. Tôi trao cho anh ấy một cái nhìn khẩn cầu, hy vọng anh ấy hiểu và tôi chuyển hướng nhìn, cầu nguyện thánh thần để Komizar không nhìn thấy.

Calantha ngồi bên cạnh Rafe, con mắt trang sức màu xanh đăm đăm nhìn tôi, con mắt xanh đục còn lại lướt khắp chiếc bàn. Cô ta nâng đĩa xương, sọ, và răng đã được đặt trước mặt cô ta lên và hát vang bằng tiếng Venda. Một vài từ tôi chưa từng nghe bao giờ.

“E cristav unter quiannad.”

Một tiếng ngâm nga. Một quãng tạm dừng ngắn. *“Meunter' ijotande.”*

Cô ta nâng những khúc xương lên cao qua đầu. *“Yaveen hal an ziadre.”*

Cô ta đặt đĩa trở lại bàn và nhẹ nhàng nói thêm, “Paviamma.”

Và sau đó, thật đáng ngạc nhiên, tất cả các đạo hữu đều đáp lại một

cách tử tế, và đáp lễ cô ta bằng một tiếng “*Paviammma*” trang trọng ngân vang.

Tôi không chắc chuyện gì vừa xảy ra, nhưng giọng điệu đã trở nên trang nghiêm. Một bài vè có nhịp theo vần điệu, dường như được ngân nga theo lối học thuộc lòng. Liệu đó có phải là màn khởi đầu của một nghi lễ man rợ đen tối không? Tất cả những câu chuyện đáng sợ mà tôi đã nghe về những kẻ man rợ khi còn là một đứa trẻ chợt ùa về. Họ sẽ làm gì tiếp theo?

Tôi ghé sang phía Kaden thăm thì, “Chuyện gì đây?” Calantha truyền chiếc đĩa xuôi theo bàn, và những kẻ đạo hữu với tay nhận lấy một cục xương hoặc một cái sọ.

“Chỉ là một nghi thức tôn vinh sự hy sinh,” Kaden thì thầm trở lại. “Những mẫu xương là một vật ghi nhớ biểu hiện rằng mọi bữa ăn đều là một món quà đổi lại bằng sự sống của một số loài sinh vật. Không thể tận hưởng bữa ăn mà không biết ơn.”

Một sự hồi tưởng? Tôi quan sát khi chiếc đĩa được chuyển qua và những chiến binh đáng sợ thò tay vào đóng xương rồi gắn những mẫu xương đã tẩy trắng xóa vào những cái dây có chia nhánh ở bên sườn của họ. *Mỗi bữa ăn là một món quà*. Tôi lắc đầu, cố gắng xóa tan nốt nghịch tai, xóa đi một lời giải thích không hoàn toàn phù hợp với không gian mà tôi đã tạo ra cho nó.

Tôi nhớ lại những khuôn mặt hốc hác đã dòm sát vào mặt tôi khi tôi đi qua cổng thành và nỗi sợ hãi mà tôi đã cảm thấy khi nghe thấy tiếng xương kêu lách cách ở bên sườn bọn họ. Ấn tượng đầu tiên đã gieo vào lòng tôi những suy nghĩ đen tối về những kẻ man rợ khát máu đang phô trương bản tính tàn bạo của chúng.

Tôi không nhận ra mình đang cau có cho đến khi tôi thấy Komizar nhìn tôi chằm chằm, với nụ cười nhếch mép tự mãn. Sự thiếu hiểu biết của tôi đã phơi bày, ít nhất là với hắn ta, nhưng tôi cũng đã bắt gặp hắn quan sát Kaden một cách kín đáo. Một kiểu soi xét tỉ mỉ, chậm rãi. Chuyện đó vẫn gặm nhấm

hắn. Kaden đã làm theo lệnh của tôi chứ không phải của Komizar.

Khi đĩa xương được chuyển cho một thống đốc gần chỗ tôi, tôi với lấy một mẫu, đó là một mảnh xương hàm vẫn còn dính một cái răng lủng lẻo trên đó, đã được luộc chín và làm sạch. Tôi cảm nhận được Rafe đang quan sát tôi, nhưng tôi thận trọng không nhìn theo ánh mắt của anh ấy. Tôi đứng dậy và kéo sợi dây buộc mối thắt nút từ gấu váy, sau đó buộc mảnh xương và răng đó vào dây để đeo quanh cổ.

“Cô cũng có thể nhắc lại những từ đó chứ, Công chúa Arabella,” Komizar nói lớn lên, “hay cô chỉ giỏi thể hiện thôi?” Một lời mời nói chuyện với bọn họ bằng ngôn ngữ của chính họ? Hắn đã vô tình làm dâng lên trong tôi một sức mạnh vô hình. Tôi có lẽ không hiểu đầy đủ ý nghĩa của tất cả từ ngữ nhưng tôi có thể nhắc lại từng lời. Chỉ vài người có khả năng làm thế. “*Meunter ijotande. Enade nay, sher Komizar, te mias wei etor azen urato chokabre.*”

Tôi đã nói trơn tru và tôi chắc chắn không có một trọng âm nào. Căn phòng chìm trong yên lặng.

Rafe nhìn tôi chăm chăm, miệng anh ấy hơi hé mở. Tôi không chắc liệu anh ấy có hiểu hay không, nhưng rồi Calantha ghé sát vào anh ấy thì thầm những ý nghĩa cốt lõi của những từ ngữ đó: *Komizar thân mến, ngài không phải là người duy nhất, đã từng biết đến cơn đói.* Komizar đã ném cho cô ta một cái nhìn cảnh cáo để bịt miệng cô ta lại.

Tôi đã nhìn vào hàng dài những đạo hữu của chúng bao gồm Griz, Eben, Finch và Malich. Miệng của họ, giống như Rafe, há hốc. Tôi quay lại Komizar. “Và nếu Ngài định xưng hô với tôi một cách chế giễu,” tôi nói thêm, “tôi sẽ yêu cầu rằng ít nhất Ngài phải gọi chính xác tên tôi. Jezelia. Tên tôi là Jezelia.”

Tôi chờ đợi, hy vọng sẽ có phản ứng về tên của mình, nhưng không có gì hết... kể cả từ Komizar hay bất kỳ ai khác. Lòng can đảm của tôi hăng mạnh.

Không ai trong số họ đã nhận ra cái tên đó. Tôi hạ thấp tầm mắt và ngồi xuống.

“À, ta quên mất, vị hoàng thân đầy đủ giàu để có nhiều cái tên, giống như áo khoác mùa đông thôi. Jezelia! Chà, đúng là cái tên đó. Jezelia.” Komizar nói, và nâng cốc làm ra vẻ chúc mừng tôi. Những tiếng cười bật ra khỏi những chiếc lưỡi mà mới vài tích tắc trước, tôi đã khiến chúng im lặng. Những lời chế giễu và những cái nâng cốc chúc mừng giấu cợt khác để theo liền. Hẳn quá thuận thực trong việc xoay chuyển tình thế theo đúng như chủ ý của hẳn. Hẳn để mọi người nghĩ đến sự thừa thãi vô dụng của đám hoàng thân, bao gồm cả chuyện sở hữu quá nhiều tên gọi.

Bữa ăn bắt đầu, và Kaden khuyến khích tôi ăn chút gì đó. Tôi miễn cưỡng cắn vài miếng, biết rằng ở đâu đó sâu bên trong, tôi đang đói cồn cào, nhưng bụng tôi đã cuộn sôi nhiều lần rồi, khó mà còn cảm nhận được cơn đói nữa. Komizar ra lệnh tháo xích ở tay Rafe để anh ấy có thể ăn và sau đó hùng biện trơn tru về chuyện các vương quốc khác cuối cùng đã đặt Venda lên địa vị ưu ái như thế nào, thậm chí còn cử thành viên hoàng gia hoặc nội các thân cận đến dùng bữa chung với họ.

Mặc dù giọng điệu của hẳn ta có vẻ băng quơ, nhưng cũng đủ để thu hút những tiếng cười mà hẳn ta muốn, tôi đã thấy hẳn ta nghiêng người sang phía Rafe nhiều hơn một lần và hỏi về tòa án Dalbreck. Rafe đã phải chọn lọc từng lời nói của mình một cách cẩn thận. Tôi thấy mình đang quan sát, bị cuốn hút, chăm chú xem anh ấy có thể từ từ nhân bị cùm xích trở thành sứ giả sáng chói trong một nhịp tim đập như thế nào.

Sau đó, tôi nhận thấy Calantha nghiêng sang, rót thêm bia cho anh ấy, mặc dù anh ấy không yêu cầu rót thêm. Cô ta đang cố “moi chuyện” anh ấy chẳng? Hay cô ta đang chăm chú vì những lý do khác? Cô ta đẹp, một kiểu xinh đẹp đáng ngại. Một phong cách phi hiện thực. Sóng tóc bạch kim xoắn dài phủ trên đôi vai trần. Ở cô ta, không có một đặc điểm nào hợp với tự

nhiên, bao gồm cả những ngón tay thon dài và những móng tay sơn phủ. Tôi băn khoăn không rõ cô ta giữ vị trí nào trong Tòa Sanctum này. Có những người phụ nữ khác trong sảnh, một vài người ngồi ngay cạnh những người lính, nhiều người là phục vụ - và một dáng hình mảnh khảnh mà tôi đã nhìn thấy trong bóng tối - có lẽ vậy, nếu đó là một người phụ nữ. Nhưng Calantha lại sở hữu sự táo bạo, từ miếng che mắt sáng màu đến những sợi xích tinh tế quấn ngang eo.

Tôi đã rất ngạc nhiên khi chứng kiến Rafe mỉm cười và đóng vai một sứ giả chán ngấy luôn tư lợi những gì tốt nhất cho mình. Komizar bị thu hút tới từng chi tiết ngay cả khi hắn cố duy trì khoảng cách. Rafe biết khơi ra những lời nào và giữ lại những lời nào, và chỉ hé lộ chút mơ hồ, để tính tò mò của Komizar trỗi dậy. Tôi băn khoăn sao mà anh nông dân tôi yêu có thể có nhiều khía cạnh mà tôi không biết đến thế. Tôi quan sát từng cử động đôi môi, những nét mờ bùng lên trong mắt anh ấy khi anh ấy mỉm cười, bờ vai rộng của anh ấy. Một hoàng tử. Sao mà tôi có thể không nghi ngờ chút nào? Tôi nhớ lại vẻ cau có giận dữ của anh ấy vào tối hôm đầu tiên tôi phục vụ bàn anh trong quán rượu - sự châm chích chua cay trong từng từ mà anh ấy đã nói với tôi. Tôi đã bỏ anh ấy lại ngay trên bậc làm lễ cưới? Anh ấy chắc hẳn đã giận tôi không biết bao nhiêu mà kể suốt dọc đường dò theo dấu vết của tôi để tìm tới quán trọ - điều đó cũng có nghĩa là anh ấy rất giỏi. Có quá nhiều điều tôi vẫn chưa biết về anh ấy.

Tôi liếc nhìn Komizar đang im lặng, và thấy mắt hắn ta dán chặt vào tôi. Tôi nuốt khan. Hắn đã quan sát tôi bao lâu rồi? Hắn có thấy tôi nhìn chằm chằm vào Rafe không?

Hắn ta đột nhiên ngáp một cái, sau đó thông thả lướt tay qua chiếc đai đeo gươm chéo vai bằng da trên ngực. “Ta chắc rằng khách của chúng ta phát mệt rồi, nhưng ta nên để họ ở đâu đây?” Hắn giải thích dài dòng rằng vì họ không bắt giữ tù nhân ở Venda, nên họ không có một nhà tù thực sự, rằng

công lý sẽ được thực thi nhanh chóng ngay cả đối với công dân của họ. Hắc đã cân nhắc các lựa chọn khác nhau của mình, nhưng tôi cảm giác rằng hắc đang định dẫn chúng tôi theo con đường mà hắc đã vạch sẵn. Hắc nói hắc có thể đẩy cả hai chúng tôi trở lại phòng giam qua đêm, nhưng nơi đó ẩm ướt và ẩm đậm quá, và chỉ có một tấm nệm rơm nhỏ để chúng tôi dùng chung. Hắc nhìn Kaden khi hắc nói điều đó. “Nhưng còn một căn phòng trống không xa nơi ở của ta và rất an toàn.” Hắc ngồi trở lại ghế của mình. “Phải,” hắc nói chậm rãi, như thể đã suy nghĩ thấu đáo xong xuôi, “Ta sẽ đưa ngài Phái viên đến đó. Nhưng ta nên để công chúa ở đâu khi mà cũng cần phải bảo đảm an ninh về cô ta đây?”

Malich gọi từ đầu bàn bên kia. “Cô ta có thể ở lại với tôi. Cô ta sẽ không đi đâu được cả, và chúng tôi vẫn còn một vài điều cần thảo luận.” Những người lính sát bên hắc ta cười phá lên.

Kaden đẩy ghế ra sau và đứng dậy, trừng mắt nhìn Malich. “Cô ấy sẽ ở trong khu phòng của tôi,” anh ta nói chắc nịch.

Komizar mỉm cười. Tôi không thích cái đích mà trò chơi này dẫn đến. Hắc xoa cằm. “Hay đơn giản là tôi có thể nhốt cô ấy chung với ngài Phái viên? Có lẽ đó sẽ là giải pháp tốt nhất. Giam chung các tù nhân lại với nhau? Nói cho tôi biết, Jezelia, cô thích cách nào hơn? Ta sẽ để cô chọn.” Đôi mắt hắc dừng lại ở tôi, lạnh lùng và đầy thách thức. Cái nhìn của tôi với Phái viên là thật lòng hay giả tạo? Luôn luôn có thể tước đoạt nhiều hơn nữa. Hắc đang tìm kiếm thứ gì đó khác mà tôi quý trọng giống như một sợi dây buộc quanh eo tôi.

Tay tôi run rẩy trên đùi dưới gầm bàn. Tôi siết chặt tay thành nắm đấm và rồi mở thẳng ra, phải buộc chúng làm theo, hãy chứng tỏ sức thuyết phục. Tôi đẩy ghế ra sau và đứng cạnh Kaden. Tôi áp lòng bàn tay lên má anh ta, rồi kéo mặt anh lại gần, rồi hôn anh ta thật lâu và say đắm. Hai tay anh ta trượt đến eo tôi, và kéo tôi lại gần. Căn phòng bùng lên những tiếng xuýt xoa

và tiếng huýt sáo. Tôi từ từ lùi ra xa, nhìn vào đôi mắt ngạc nhiên của Kaden.

“Tôi dần trở nên thân quen hơn với Assassin sau chuyến đi dài qua Cam Lanteux,” Tôi nói với Komizar. “Tôi sẽ ở với anh ta, hơn là với tên ký sinh bội bạc đó.” Tôi ném cho Rafe một cái nhìn trừng nộ. Anh ấy ném trả lại một cái nhìn lạnh lùng và giận dữ khác. Như vậy anh ấy sẽ được sống. Bây giờ, anh ấy không phải là thứ gì đó đáng để tước đoạt khỏi tôi nữa.

Chương 10

PHÒNG CỦA KADEN Ở CUỐI MỘT HÀNH LANG DÀI, TỐI TẮM. Nó có cánh cửa nhỏ, với bản lề rộng ám gỉ sắt và một cái khóa hình mõm lợn rừng. Cánh cửa không nhúc nhích khi anh ta đẩy nó mở ra, như thể nó bị phình ra bởi ẩm ướt, thế là anh ta phải huých vai vào cánh cửa. Cánh cửa bật ra, mở tung, đập bang vào tường. Anh ta đưa tay ra hiệu mời tôi bước vào trong trước. Tôi bước vào, hầu như không thấy gì xung quanh, chỉ nghe tiếng thạch nặng nề của cánh cửa đóng lại đằng sau chúng tôi. Tôi nghe thấy Kaden bước đến gần và cảm thấy hơi nóng của thân thể anh ta sát lại phía sau mình. Dư vị của khuôn miệng anh ta vẫn còn tươi mới trên môi tôi.

“Nó đây,” anh ta nói một cách đơn giản, và tôi biết ơn vì nó làm tâm tư tôi ngừng miên man. Tôi nhìn quanh, cuối cùng cũng thấy hết không gian rộng rãi của căn phòng.

“Nó lớn hơn tôi mong đợi,” tôi nói.

“Một căn phòng trên tháp” anh ta trả lời, như thể điều đó giải thích thêm về căn phòng, nhưng bởi vì nó rộng rãi, trong khi những bức tường cong vào ở bề mặt ngoài, thế nên, có thể đúng là vậy. Tôi đi sâu vào bên trong, bước lên trên một tấm thảm lông, dày, màu đen, hai bàn chân trần của tôi cuối cùng cũng được giải thoát khỏi mặt sàn lạnh lẽo. Tôi ngọ nguậy những ngón chân sâu vào trong mớ lông cừu mềm mại và rồi, mắt tôi dừng lại ở một cái giường. Một cái giường rất nhỏ, áp tường. Trên thực tế, tôi để ý thấy tất cả các đồ đạc đều bị đẩy sát vào tường theo một trật tự có hàng có lối tẻ ngắt, đúng kiểu cách một người lính chỉ quan tâm đến tính thực dụng

khi bài trí đồ đạc. Bên cạnh giường là một thùng tròn, chất đồng chắn đã gấp, một cái rương lớn, một lòng lò sưởi lạnh lẽo, một thùng nhiên liệu rỗng, một cái tủ ngăn kéo, và một chậu nước, tiếp đó là một hàng đồ nghề không đồng bộ dựa vào tường xếp san sát nhau - một cái chổi, những thanh gươm luyện tập bằng gỗ, ba cây roi sắt, một chân nến cao, và đôi ủng khó coi vẫn còn bám bùn dày đặc mà anh ta đã dùng khi đi qua Cam Lanteux. Ngay trên đầu là đèn chùm bằng gỗ thô sần, dầu bên trong lồng đèn bị để lâu đến mức đã chuyển hết sang màu vàng hung. Nhưng rồi, tôi cũng thấy những chi tiết không phù hợp lắm với nơi ở một người lính, sự nhỏ bé của chúng đột nhiên lớn hơn cả chính căn phòng.

Vài cuốn sách chất chồng dưới giường anh ta. Thêm bằng chứng cho thấy anh ta đã nằm xuống mà không hề đọc gì cả. Có điều, chính những món lật vật ấy lại khiến lồng ngực tôi thổn thức như sắp vỡ òa. Ở phía bên kia căn phòng, những mảnh thủy tinh màu xanh lá và xanh biển treo trên một cái dây da bện tết ngay dưới thanh dầm. Lọt thỏm trong góc là một chiếc ghế, và nằm ngay trước nó là một tấm thảm dày vuông vức dệt từ giẻ vụn sắc sỡ và len thô rối. *Những món quà của thế giới. Chúng tìm đến dưới nhiều sắc độ.* Tấm thảm của bà Dihara. Và tiếp đó, nằm trong một cái giỏ lông trên sàn là đám ruy băng, ít nhất một tá với đủ màu, có hình vẽ mặt trời, ngôi sao và trăng lưỡi liềm. Tôi bước lại gần hơn và nhấc lên một cái, rồi trải dây lụa tím biếc đó trong lòng bàn tay. Tôi chớp mắt, thấy cay cay nơi khóe mi.

“Họ luôn luôn gửi cho tôi thứ gì đó khi tôi rời đi vì nhiệm vụ,” Kaden giải thích.

Nhưng lần gần đây nhất thì không. Chỉ có một lời nguyên từ Natiya dịu dàng, ngọt ngào, hy vọng rằng con ngựa của tôi sẽ đá gãy hàm của kẻ thù. Anh ta sẽ không bao giờ được chào đón ở trại du mục thêm lần nào nữa.

Nỗi khiếp sợ bao trùm tôi. Thứ gì đó lơ mờ, ngay cả đối với những kẻ vẫn vợ. Tôi đã thấy nó trong đôi mắt của bà Dihara và cảm nhận từ đôi bàn

tay run rẩy đặt trên má mình lúc bà ấy nói lời tạm biệt. *Hãy lắng nghe tiếng gió. Hãy kiên cường.* Có phải bà ấy đã nghe được tiếng thì thầm nào đó xuyên qua thung lũng không? Tôi cảm thấy nó ngay lúc này, có gì đó đang trườn bò xuyên sàn nhà, và những bức tường, leo lên theo những cây cột. Một sự kết thúc. Hoặc có lẽ tôi đang cảm thấy cái chết của tôi lan tới dần.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân của Kaden phía sau mình và rồi cảm thấy đôi bàn tay anh ta đặt trên eo lưng tôi. Chúng từ từ xoay một vòng tròn, kéo tôi lại gần anh ta.

Tôi hít vào một hơi thật sâu.

Hai môi anh ta lướt trên vai tôi. “Lia, cuối cùng, chúng ta có thể...”

Tôi nhắm mắt lại. Tôi không thể làm chuyện này được. Tôi bước tránh ra và xoay người lại đối mặt với anh ta.

Anh ta đang mỉm cười. Đôi lông mày nhướng lên. Một nụ cười rộng miệng, tròn đầy, bao dung. Anh ta *biết rõ* cả.

Cảm giác tội lỗi và tức giận đồng thời tấn công tôi. Tôi xoay người và bước đến chỗ cái rương, bật tung nó ra. Thứ gần giống nhất với chiếc váy ngủ mà tôi có thể tìm thấy là một trong những chiếc áo sơ mi ngoại cỡ của anh ta. Tôi chộp lấy nó và xoay người lại. “Tôi sẽ ngủ trên giường!” Tôi ném một trong những chiếc chăn gấp vào người anh ta.

Anh ta bắt lấy nó, cười lớn. “Đừng giận tôi, Lia. Hãy nhớ rằng, tôi biết sự khác biệt giữa một nụ hôn thực thụ của cô và một nụ hôn chỉ để diễn cho Komizar thấy.”

Một nụ hôn thực thụ. Tôi không thể phủ nhận cảm xúc của nụ hôn đầu tiên giữa chúng tôi.

Anh ta thả cái chăn xuống tấm thảm. “Nụ hôn của chúng ta trên đồng cỏ thú vị hơn nhiều, mặc dù tôi thừa nhận rằng tôi cũng sẽ luôn trân trọng nụ hôn toan tính này.” Anh ta đưa tay lên chạm vào khóe miệng, trêu chọc,

như thể anh ta đang nhăm nháp ký ức.

Tôi nhìn Kaden, đôi mắt anh ta vẫn ánh lên vẻ láu lỉnh, có điều gì đó giằng xé trong tôi. Trong một khoảnh khắc, tôi đã quên mất rằng anh ta chính là Assassin, là kẻ đã đưa tôi đến đây.

“Tại sao anh lại đóng kịch cùng tôi?” Tôi hỏi.

Nụ cười của anh ta tắt dần. “Đó là một ngày dài. Một ngày vất vả. Tôi muốn dành thời gian cho cô. Và có lẽ tôi đã hy vọng mình không là kẻ xấu xa chỉ xếp sau Ác quỷ trong suy nghĩ của cô.”

Anh ta miễn cảm, nhưng không đủ sâu sắc.

Anh ta chỉ vào cái rương. “Nếu cô lục sâu hơn một chút, cô sẽ thấy một vài đôi tất len nữa đấy.”

Tôi lục tận đáy hòm và thấy ba đôi tất dài màu xám. Anh ta quay đi, tôi trút bỏ tấm váy của địa ngục với hàng nghìn đường gờ sần ráp. Chiếc áo sơ mi của anh ta ấm áp và mềm mại, chạm tận đầu gối, còn đôi tất kéo lên vừa qua đầu gối tôi.

“Chúng trông đẹp hơn nhiều trên người cô đấy.” Anh ta nói khi đã quay người trở lại.

Anh ta kéo tấm thảm lông lại gần bên giường và lấy thêm một cái chăn khác từ trong chiếc rương, và ném nó lên trên chiếc thảm, ngay bên cạnh chiếc chăn kia. Tôi dùng bồn rửa mặt ở góc phòng trong khi anh ta dọn giường, tháo bỏ đai lưng, giày cao cổ và chân nến. Anh ta nói với tôi rằng cánh cửa ở góc dẫn tới tủ quần áo trong phòng để đồ. Nó là một căn phòng nhỏ và còn lâu mới gọi là xa hoa, nhưng so với vài đêm cắm trại giữa hàng trăm lính tráng, hầu như không còn một chút riêng tư nào, nó thật hoàn hảo. Nó có móc treo khăn tắm và thậm chí có những tấm thảm bên khác như tấm thảm của bà Dihara tạo thành lời chào mừng ấm áp vọng lên từ sàn nhà tro trụi.

Khi tôi bước ra, anh ta giảm ánh sáng đèn chùm xuống và tắt những ngọn đèn lồng đi. Căn phòng lấp lánh ánh sáng của một cây nến vàng duy nhất, và tôi rúc vào chiếc giường hẹp, nhìn chăm chăm lên trần nhà bên trên, nơi những đốm sáng nhấp nháy đang khiêu vũ với những bóng đen dài. Gió hú bên ngoài và đập mạnh vào những cánh cửa chớp bằng gỗ. Tôi kéo chăn bông cao hơn tới tận quanh cằm. *Tên phái viên còn có nhiều cơ hội sống sót đến cuối tháng hơn cô đấy.*

Tôi lăn người qua lại và cuộn tròn như trái bóng. Kaden nằm ngửa trên tấm thảm và tay khoanh sau đầu, chăm chăm nhìn lên trần nhà. Vai anh ta để trần, chiếc chăn chỉ che tới nửa ngực. Tôi có thể thấy những vết sẹo mà anh ta nói không quan trọng lắm, nhưng lại từ chối nói về chúng. Tôi trườn đến gần mép giường.

“Hãy kể cho tôi nghe về Tòa Sanctum đi, Kaden. Hãy giúp tôi hiểu thế giới của anh.”

“Cô muốn biết điều gì?”

“Mọi thứ. Các thống đốc, những đạo hữu, những người khác sống ở đây.”

Anh ta lăn qua đối mặt với tôi, nhấc một khuỷu tay lên. Anh ta kể cho tôi biết Tòa Sanctum là phần trong cùng của thành phố, một pháo đài được bảo vệ dành riêng cho Hội đồng, những người cai trị Vương quốc Venda. Hội đồng bao gồm Quân đoàn Thống đốc từ mười bốn tỉnh của Venda, mười Rahtan là cận vệ tinh nhuệ của Komizar, năm Chievdar giám sát quân đội và chính Komizar. Ba mươi người tất cả.

“Anh có phải là một Rahtan không?”

Anh ta gật đầu. “Tôi, Griz, Malich và bảy người khác.”

“Còn Eben và Finch thì sao?”

“Eben, đang được huấn luyện và một ngày nào đó sẽ trở thành Rahtan.

Finch là một cận vệ phò tá, trợ giúp Rahtan, nhưng khi anh ấy không làm nhiệm vụ, anh ấy sống bên ngoài Tòa Sanctum cùng với vợ của mình.”

“Vậy còn những Rahtan khác thì sao?”

“Bốn người trong số họ có mặt tại đó tối nay, Jorik, Theron, Darius và Gurtan. Những người khác vắng mặt vì nhiệm vụ được giao. Rahtan có nghĩa là ‘không bao giờ thất bại’. Đó là những gì chúng tôi phải đảm bảo: không bao giờ thất bại trong nhiệm vụ của mình và chúng tôi không bao giờ để điều đó xảy ra.”

Tôi là ngoại lệ. Tôi là thất bại của anh ta. Trừ khi tôi chứng minh được giá trị của mình đối với Venda và điều đó dường như phụ thuộc vào quyết định của Komizar.

“Nhưng Hội đồng có nắm giữ bất kỳ quyền lực thực sự nào không?” Tôi hỏi. “Chẳng phải Komizar rốt cuộc đã quyết định mọi thứ sao?”

Anh ta lật ngửa ra sau, hai tay lại vòng ra sau đầu. “Hãy nghĩ về nội các của chính cha cô ấy. Họ tư vấn ông ấy, đưa ra các lựa chọn, nhưng họ cũng không có tiếng nói quyết định cuối cùng đó là gì?”

Tôi đã nghĩ về việc đó, nhưng tôi không chắc lắm. Tôi đã nghe lén các cuộc họp nội các, những chuyện chính sự nhàm chán để chốt hạ các quyết sách. Các thành viên nội các phun ra các số liệu và dữ kiện sáo rỗng như vẹt. Hiếm có bài trình bày nào kết thúc bằng một câu hỏi để cha tôi trả lời, và nếu cha tôi tự mình đưa ra câu hỏi, Phó nhiếp chính, Đại pháp quan, hoặc một vài thành viên nội các khác có thể bước tới và nói rằng họ sẽ điều tra thêm và cuộc họp lại tiếp tục nữa.

“Komizar có vợ chưa? Và người thừa kế thì sao?”

Anh ta càu nhàu. “Không có vợ, và nếu anh ấy có con, chúng không mang họ của anh ấy. Ở Venda, quyền lực truyền lại dựa vào đồ máu chứ không thuộc kiểu được truyền lại theo huyết thống.”

Những gì Komizar đã nói với tôi là sự thật. Nó quá xa lạ với kiểu cách của Morrighan, và tất cả các vương quốc khác.

“Thật là vô lý,” tôi nói. “Ý anh là địa vị của Komizar rộng mở cho bất kỳ ai giết được anh ta? Có cách nào để ngăn một người nào đó trong Hội đồng giết anh ta và tự chiếm lấy quyền lực không?”

“Đó là một vị trí nguy hiểm khi nắm giữ. Ngay khi cô nắm giữ ngai vị, ngay lập tức lưng cô trở thành một tâm điểm. Trừ khi những người khác thấy để cô sống có giá trị hơn để cô chết, cơ hội sống sót cho đến bữa ăn tiếp theo của cô là rất mong manh. Rất ít người muốn thử.”

“Có vẻ là một phương thức cai trị tàn bạo.”

“Đúng thế. Cũng đồng nghĩa là nếu cô chọn cương vị lãnh đạo, cô phải lao lực cho Venda. Và Komizar thực sự đã như vậy. Trong nhiều năm liền, tại Venda, nhiều vụ tắm máu đã xảy ra. Yêu cầu đặt ra là cần phải có một người đủ sức mạnh để tìm ra đường lối và tiếp tục tồn tại.”

“Hắn ta đã cai trị như thế nào?”

“Tốt hơn những Komizar đời trước. Đó là điều quan trọng hơn cả.”

Anh ta tiếp tục kể cho tôi nghe về các tỉnh khác nhau, một số tỉnh lớn, một số nhỏ, mỗi tỉnh đều có những nét độc đáo và con người riêng. Chức thống đốc được truyền lại theo cách tương tự, thông qua các cuộc thách thức khi các thống đốc cai trị ngày càng đau yếu hoặc lười biếng. Anh ta ưa hầu hết các thống đốc, và khinh thường một số ít bọn họ, và một số ít đó nằm trong số những người yếu đuối và lười biếng, những người có thể không sống lâu trên thế giới này. Các thống đốc được mặc định là sẽ sống các tháng luân phiên ở các tỉnh và thành phố của họ, mặc dù hầu hết họ thích Tòa Sanctum hơn các pháo đài của riêng mình và thường kéo dài thời gian lưu trú của họ ở đây.

Nếu thành phố âm đạm này được ưa thích hơn quê hương của họ, tôi

chỉ có thể tự hỏi những nơi đó còn phải ảm đạm đến mức nào. Tôi hỏi anh ta về kiến trúc kỳ lạ mà tôi đã thấy từ đó tới nay. Anh ta cho biết Venda là một thành phố được xây dựng trên một đồng đồ nát, tái sử dụng các nguồn tài nguyên sẵn có từ những tàn tích. “Nó từng là một thành phố vĩ đại. Chúng tôi chỉ đang học cách trở nên vĩ đại như thế nào. Một số người nghĩ rằng nó hàm chứa tất cả kiến thức của Người xưa.”

Đó là một đòi hỏi khá cao đối với cả một thành phố thảm hại đến như vậy. “Cái gì khiến anh nghĩ vậy?” Tôi hỏi.

Anh ta nói với tôi rằng, Người xưa có những ngôi đền rộng lớn và công phu được xây dựng ngầm rất sâu dưới lòng đất, mặc dù anh ta không chắc rằng tất cả bọn họ đã luôn ở dưới mặt đất và có thể bọn họ đã bị chôn vùi bởi sự tàn phá. Anh ta nói thỉnh thoảng một phần của thành phố có thể tự sụp đổ, theo đúng nghĩa đen bởi những tàn tích bị chôn vùi bên dưới cũng sụt xuống, tạo ra khoảng hẫng ngay dưới chân chúng. Đôi khi chuyện đó đưa đến những khám phá. Anh ta kể với tôi nhiều hơn về các cánh khác của Tòa Sanctum và những con đường kết nối chúng. Sảnh Sanctum, Khu Tháp doanh trại và các phòng họp khác là một phần của tòa nhà chính, và Cánh Hội đồng được kết nối bởi các đường hầm hoặc lối đi bộ trên cao.

“Nhưng có lẽ, có vẻ lớn như Sanctum,” anh ta nói, “nó cũng chỉ là một phần nhỏ của thành phố. Phần còn lại trải dài hàng dặm, và nó tiếp tục mở rộng.”

Tôi nhớ cái nhìn bao quát đầu tiên về thành phố, nó trỗi dậy từ xa giống như một con quái vật không mắt, màu đen. Ngay cả khi đó, tôi vẫn cảm thấy tuyệt vọng tăm tối đối với các khối xây dựng của thành phố, như thể không còn một ngày mai nào nữa.

“Có lối vào nào khác ngoài cây cầu mà chúng ta đã băng qua hay không?”

Anh ta ngừng lại, nhìn chằm chằm vào những cây rầm bên trên mình.

Anh ta đã biết những gì tôi thực sự muốn biết - liệu có một lối ra khác hay không.

“Không,” anh ta cuối cùng cũng trả lời một cách lặng lẽ. “Không có con đường nào khác ngoài dòng sông mở rộng hàng trăm dặm về phía nam chúng ta và dòng chảy êm đềm. Nhưng có nhiều sinh vật ẩn trong dòng nước đó mà chỉ một số ít người mới dám mạo hiểm đối đầu ngay cả khi ở trên một cái bè.” Anh ta lặn qua lặn lại và nhìn tôi, giơ một cánh tay lên. “Chỉ cây cầu đó thôi, Lia.”

Một cây cầu mà phải cần ít nhất một trăm người đàn ông nâng lên, hạ xuống.

Ánh mắt của chúng tôi chạm nhau và câu hỏi chưa nói ra - *làm cách nào để tôi thoát khỏi đây?* - lờn vờn giữa hai chúng tôi. Cuối cùng tôi đã tiếp tục hỏi thêm về việc xây dựng cây cầu. Nó dường như là một kỳ quan được rèn cẩn thận, nếu so với việc xây dựng đầy rủi ro cho phần còn lại của thành phố.

Anh ta nói cây cầu mới đã được hoàn thành cách đây hai năm. Trước đó, chỉ có một cây cầu có chân nhỏ và nguy hiểm. Nguồn tài nguyên ở Venda hạn chế, nhưng nguồn tài nguyên duy nhất mà họ không thiếu đó là đá, mà trong đá lại có kim loại. Họ đã học cách pha trộn các loại với nhau để tạo thành hợp kim mạnh hơn và trơ với nước nhằm đối phó với sương mù liên miên của dòng sông.

Nó là một nhiệm vụ không tầm thường chút nào, khai thác và tinh luyện kim loại từ trong đá, và tôi ngạc nhiên vì họ dường như đã hoàn thành công việc đó. Tôi đã chú ý tới tia phản chiếu kỳ lạ từ những chiếc vòng tay mà Calantha đeo, không giống bất cứ thứ gì tôi từng thấy trước đây - một thứ kim loại xanh đen đẹp để tỏa sáng cả hai cổ tay xám xịt của cô ta. Những vòng tròn kim loại leng keng dọc hai cánh tay khi cô ta nâng đĩa đựng xương lên, giống như chuông reo vang ở Sacrista tại Terravin. *Hãy lắng nghe. Thánh thần đang tới gần.* Đối với một người coi thường sự ban phước của các vị

thần, sự im lặng trùng xuống lúc Calantha cất tiếng đúng là một biểu hiện thành kính đáng kinh ngạc.

“Kaden,” tôi thì thầm, “khi chúng tôi ăn tối, và Calantha đã đọc lời kinh tạ ơn... anh đã nói rằng đó là nghi thức ghi nhận của sự hy sinh. Những lời đó là gì? Tôi đã hiểu một số, nhưng một số thì vẫn mới đối với tôi.”

“Cô hiểu nhiều hơn tôi nghĩ đấy. Cô khiến mọi người ngạc nhiên khi cô cất lời tối hôm nay.”

“Đáng lẽ không cần phải ngạc nhiên sau màn đả kích của tôi sáng nay.”

Anh ta cười toe toét. “Nói được những từ ngữ chọn lọc trong tiếng Venda không giống như sử dụng thành thục một ngôn ngữ.”

“Nhưng vẫn có những từ xa lạ với tôi. Không ai trong số các anh từng thốt lời tạ ơn đó trong suốt một bữa ăn, khắp mọi con đường mà chúng ta đi qua toàn vùng Cam Lanteux.”

“Chúng tôi đã lớn lên cùng với việc sống nhiều cuộc đời khác nhau. Có một số điều, chúng tôi phải bỏ lại sau lưng một khi chúng tôi ra khỏi biên giới Venda.

“Hãy nói cho tôi nghe về lời cầu nguyện của Calantha đi.”

Anh ta ngồi dậy và đối mặt với tôi. Ánh sáng của ngọn nến thấp sáng một bên khuôn mặt anh ta. “*E cristav unter quarnad*,” anh ta đã nói một cách tôn kính, “Một sự hy sinh được ghi nhớ mãi mãi. *Meunter ijotande*. Không bao giờ được phép lãng quên. *Yaveen hal an ziadre*. Chúng ta sẽ làm sống dậy điều đó vào một ngày khác.”

Những lời nói khiến tôi chán nản và cả những gì tôi đã hiểu lầm về việc đeo xương quanh người.

“Thực phẩm sẽ khan hiếm ở Venda.” Anh ta giải thích. “Đặc biệt là vào mùa đông. Những mẫu xương là biểu tượng của lòng biết ơn và là lời nhắc nhở rằng chúng ta chỉ sống được bằng cách đánh đổi sự hy sinh của một con

vật thậm chí là nhỏ nhất và bằng cách đánh đổi toàn bộ sự hy sinh của rất nhiều con vật.”

Meunter ijotande. Tôi xấu hổ trước vẻ đẹp của từng âm tiết, những gì mà tôi từng coi là những tiếng căn nhằn man rợ. Đó là một cảm xúc kỳ lạ mà tôi cảm nhận được cùng với nỗi cay đắng vì bị giam cầm của mình.

Đã rất nhiều lần tôi quan sát Kaden ở mãi tận Terravin và bắn khoăn cơn bão nào đang quét qua đôi mắt anh ta. Ít nhất, giờ này, tôi đã biết được một phần của cơn bão đó rồi.

“Tôi xin lỗi,” tôi thì thầm.

“Vì sao?”

“Vì đã không hiểu.”

“Trừ khi cô sống ở đây, không thì làm sao cô có thể hiểu được? Venda là một thế giới khác.”

“Còn một từ nữa. Mọi người cùng nhau nói lúc cuối cùng. ‘*Paviamma*’.”

Biểu cảm của anh ta thay đổi, đôi mắt anh ta tìm kiếm mắt tôi và sự ấm áp khiến chúng sáng bừng lên. “Nó có nghĩa là...” Anh ta lắc đầu. “Không có cách dịch trực tiếp ý nghĩa của từ *Paviamma* sang tiếng Morrighan. Đó là một từ tinh tế và có nhiều nghĩa, tùy thuộc vào cách nó được sử dụng. Ngay cả giọng điệu hàm chứa khi từ đó được nói ra cũng có thể thay đổi ý nghĩa của nó. *Pavia*, *paviamas*, *paviamad*, *paviamande*. Tình bạn, lòng biết ơn, sự quan tâm, lòng từ bi, sự tha thứ, tình yêu.

“Thật là một từ ngữ đẹp đẽ,” tôi thì thầm.

“Đúng vậy,” anh ta đồng ý. Tôi nhìn lồng ngực anh ấy nhô cao hơn theo một hơi thở sâu. Anh ta ngáp ngừng, như muốn nói thêm, nhưng rồi anh ta lại nằm xuống và nhìn lên những xà nhà. “Chúng ta nên ngủ một chút. Komizar mong gặp chúng ta vào sáng sớm. Còn điều gì khác mà cô muốn biết không?”

Komizar mong gặp chúng ta vào sáng sớm. Hơi ẩm bao trùm khắp căn phòng bị quét sạch chỉ bởi duy nhất một câu nói đó, tôi kéo chăn bông sát lại. “Không,” tôi thì thào.

Anh ta vươn tay ra và dùng ngón tay phẩy tắt ngọn nến.

Tuy nhiên, vẫn còn một câu hỏi khiến tôi nhức nhối mà tôi e ngại nói ra. Liệu Komizar có thực sự phân thân Rafe thành từng mảnh trước khi gửi về cố quốc của anh ấy không?

Trong sâu thẳm, tôi đã biết câu trả lời rồi. Những người lính Venda đã chém phân thân cả một trung đội thành từng mảnh, anh trai của tôi nằm trong số đó, một cuộc tàn sát hàng loạt, và Komizar đã khen ngợi họ vì điều đó. *Người đã làm tốt, Chievdar a.* Thêm một tên sứ giả nữa có là gì đối với hắn ta đâu? Tất cả những gì tôi có thể làm là đảm bảo rằng hắn không coi anh ấy như là thứ gì đó giá trị và đáng tước đoạt từ tôi.

Tôi quay mặt vào tường, không ngủ nổi, lắng nghe tiếng thở của Kaden và tiếng trở mình trần trọc của anh ta. Tôi băn khoăn không biết anh ta có hối hận trước những lựa chọn của mình và tất cả cổ họng mà anh ta đã buộc phải xuống tay cắt đứt hay không. Cuộc sống của anh ta bây giờ sẽ dễ dàng hơn biết bao nhiêu nếu anh ta cắt cổ tôi như mệnh lệnh đã ban cho anh ta. Gió mạnh hơn, rít qua những kẽ hở, tôi rúc mình sâu hơn vào trong những tấm chăn, tự hỏi về những hối tiếc của bản thân sắp tới, về những điều tôi chưa làm.

Căn phòng dần thu lại, tối và đen kịt, rời xa mọi thứ mà tôi từng biết. Tôi lại cảm thấy như một đứa trẻ, ước gì tôi có thể cuộn mình gọn trong vòng tay mẹ vào một đêm bão tố và bà có thể thì thầm xua tan những nỗi sợ hãi của tôi. Gió đập và táp vào những cánh cửa chớp, không thương tiếc, và tôi cảm thấy có gì đó ướt ươn chảy thành dòng xuống một bên mặt mình. Tôi với tay lên và gạt đi dòng nước ướt át, mẩn mặt ấy.

Thật lạ lùng.

Thực sự rất lạ lùng.

Như là tin rằng điều gì đó là vĩnh cửu.

Một giọt nước mắt.

Như thể điều đó có thể tạo ra một sự khác biệt nào đó.

Chương 11

KADEN

“THƯỜNG THỨC ‘CON THỨ CỨNG’ CỦA CẬU NGAY ĐI.”

Sắc thái của từng từ găm nhấm tôi.

Thường thức.

Nhìn thấy nỗi sợ hãi của Lia rồi thì làm sao có thể thường thức bất cứ điều gì nữa. Chứng kiến cô ấy bị điều qua đại sảnh trong một cái bao tải khiến tôi đau khổ theo một cách mà tôi chưa từng biết đến kể từ nhỏ đến giờ. Tại sao tôi đã không nghĩ ra? Có phải tôi cũng dần dần như Malich không vậy? Tất nhiên, Komizar không thể đối xử với cô ấy như một vị khách danh dự. Tôi đã không dám mong đợi điều đó, nhưng phải chứng kiến cô ấy túm lấy mảnh vải để che thân thể của mình...

Tôi đóng sầm cái tủ chén lại và lục lọi khắp một cái khác trong tủ đựng thực phẩm dưới đôi mắt trông chừng của người đầu bếp. Cô ta không chấp nhận nổi việc tôi lục lọi nhà bếp của cô ta.

“Đây!” cô ta chớp lấy, và hất tay tôi ra khi tôi với lấy một bánh pho mát. “Để tôi!” Cô ta lấy một con dao để cắt riêng một khúc cho tôi. Tôi quan sát cô ta di chuyển trong bếp, lấy thêm thức ăn.

Cho thứ cứng của anh.

Tôi biết Komizar nhìn nhận đám người hoàng tộc ra sao. Tôi không thể trách cứ anh ấy. Cùng một cách nhìn nhận của tôi với đám người đó nhưng cô ấy không phải là một cục bông đội vương miện vị kỷ. Lúc cô ấy bất chấp

tất cả chúng tôi và giết con ngựa của Eben, cô ấy không phải là cục bông.

Còn bây giờ.

Tạm bợ. Phù du. Nhất thời. Nhưng đưa Lia về Venda là một bước đi có tính đến chuyện dài lâu mãi mãi đối với tôi. Một kết thúc - và cũng là một khởi đầu. Hoặc có thể nó là sự trở lại một phần nào đó của tôi mà tôi không muốn để nó chết đi. *Đừng làm thế.* Những lời nói đó đã khuấy phục tôi lúc trước tại Terravin khi tôi quan sát cô ấy đi bộ một mình qua khu rừng. Chúng lại dội vào đầu tôi lần nữa khi tôi đang ngồi trên gác xép nhà kho mài dao vào phiến đá.

Tôi chưa bao giờ bất tuân mệnh lệnh trước đây, nhưng tôi đã bỏ qua mệnh lệnh của Komizar chỉ vì tôi đã quỳ gối trước sự quyến rũ của một cô gái. Lia gần như không quyến rũ. Ít nhất là không theo lối thông thường. Ở cô ấy có những điều khác cuốn hút tôi. Tôi đã nghĩ, chỉ cần đưa cô ấy về đây là được rồi và một khi cô ấy đã ở đây, thì chẳng có lý do gì phải giết cô ấy cả. Cô ấy sẽ an toàn. Sẽ không ai còn nhớ đến cô ấy và Komizar có thể tiếp tục tiến hành các kế hoạch khác. *Ta sẽ quyết định phương thức sử dụng cô ta tốt nhất.* Nhưng bây giờ, cô ấy có thể trở thành một phần của các kế hoạch khác.

Những lời của Lia trên chiến trường vẫn cứ vang vọng trong đầu tôi kể từ ngày cô ấy nói những lời đó - “cho mãi mãi” - và lần đầu tiên, tôi đã bắt đầu hiểu ra “mãi mãi” là bao lâu. Tôi chỉ mới mười chín tuổi, vậy mà có vẻ như tôi đã sống qua hai kiếp rồi. Bây giờ tôi đã bắt đầu kiếp sống thứ ba. Một cuộc sống mà tôi buộc phải học những quy tắc mới. Cuộc sống ngay tại Venda và đảm bảo Lia sống sót. Nếu tôi chỉ thực hiện nhiệm vụ của mình như tôi vẫn luôn làm thế trước đây, tôi sẽ không phải bận tâm về bất cứ điều lo lắng nào trong số này. Lia sẽ chỉ là một vết khía hình chữ V bị lãng quên khác trên thắt lưng của tôi. Nhưng bây giờ cô ấy đã là một cái gì đó khác. Có điều gì đó không phù hợp với bất kỳ quy tắc nào của Venda.



TA ĐỀ NGHỊ KỂ MỘT CÂU CHUYỆN KHÁC, một câu chuyện vượt thời gian và chan chứa trong ta.

Ta tìm kiếm sự thực, những chi tiết thuộc về một thế giới đã xa xưa lắm rồi, đến nỗi, giờ ta cũng không chắc đó là từ bao giờ.

Ngày xưa ngày xưa, đã cách đây lâu lắm rồi,

Trong thời đại trước khi cả quái vật và ác quỷ còn chưa lang thang trên Trái đất,

Thời mà trẻ con còn chạy tung tăng trên những đồng cỏ,

Thời mà trái cây trĩu nặng trên vô số cành,

Có những thành phố rộng lớn và xinh đẹp, với những ngọn tháp lấp lánh chạm đến tận bầu trời.

Có đúng là phép thuật đã làm nên tất cả không?

Bản thân ta mới chỉ là một đứa trẻ. Ta nghĩ rằng phép thuật có lẽ nắm giữ toàn thế giới. Đối với ta tất cả đều được dựng lên từ...

Đúng vậy, chúng được tạo tác từ phép thuật và ánh sáng và những giấc mơ của các vị thần.

Và có một công chúa?

Ta mỉm cười.

Đúng thế, con của ta, một công chúa trên quý giống như con vậy. Cô ấy có một khu vườn đầy những cây trĩu quả to bằng nắm tay của một người đàn ông.

Đứa bé nhìn tôi, nghi ngờ.

Nó chưa bao giờ nhìn thấy một quả táo nhưng nó đã nhìn thấy những cái nắm tay của đàn ông.

Có những khu vườn thực sự như vậy không, Ama?

Không còn một khu vườn nào nữa.

Có chứ, con của ta, ở đâu đó. Và một ngày nào đó con sẽ tìm thấy chúng.

– Di chúc cuối cùng của Gaudrel

Chương 12

TÔI BẮT ĐẦU TỈNH GIÁC, HÍT MỘT PHỔI KHÔNG KHÍ VÀ NHÌN QUANH, thu nhận vào tầm mắt những bức tường đá, sàn gỗ, chiếc chăn bông nặng nề vẫn còn phủ quanh tôi, và chiếc sơ mi đàn ông tôi đang mặc thay cho đồ ngủ. Không phải là mơ. Tôi thực sự đang ở đây. Tôi liếc tấm thảm trên sàn ngay bên cạnh tôi, trống rỗng, những chiếc chăn đêm qua đã được gấp gọn gàng và đặt trở lại lên nóc chiếc rương.

Kaden đã đi rồi.

Đêm qua đã có một cơn bão, những cơn gió mà tôi chưa bao giờ nghe thấy trước đây, những mảnh vỡ của thành phố bị cơn bão cuốn theo va cả vào tường. Tôi đã nghĩ rằng mình sẽ không ngủ nổi, nhưng rồi tôi cũng ngủ được, tôi chắc có lẽ đã ngủ rất sâu, chìm vào trong những giấc mơ cuối ngựa ngang dọc thảo nguyên bất tận, lạc lối trong đám cỏ vươn lên cao quá đầu mình, và tình cờ gặp Pauline đang quỳ gối cầu nguyện cho mình. Rồi tôi quay lại Terravin lần nữa, còn dì Berdi mang cho tôi những tô nước dùng ấm nóng, chà lên trán tôi và thì thào. Hãy xem rắc rối mà cháu vướng vào này, nhưng rồi khuôn mặt của dì ấy dần hóa thành khuôn mặt của mẹ tôi và dì ấy cúi xuống gần hơn, hơi thở của dì ấy ấm dần trên má tôi - *Bây giờ, cháu là một chiến binh, Lia, một chiến binh trong đội quân của cha cháu*. Tôi đã nghĩ tôi ngồi dậy cho tỉnh hẳn nhưng rồi chị Greta dịu dàng, xinh đẹp, bím tóc vàng kim quấn quanh đỉnh đầu, bước tới chỗ tôi. Đôi mắt chị ấy trống rỗng, vô hồn, máu nhỏ giọt từ mũi chị ấy. Chị ấy đang cố gọi tên anh Walther nhưng tiếng gọi bị tắc lại bởi một mũi tên chọc thủng cổ họng chị ấy.

Nhưng chính giấc mơ cuối cùng đó đã thực sự đánh thức tôi. Đó hoàn toàn không phải là một giấc mơ, chỉ là một luồng ánh sáng nhiều màu sắc lóe lên, một chút chuyển động, một cảm giác mà tôi gần như không thể nắm bắt nổi. Có cả một bầu trời rộng và lạnh lẽo, một con ngựa, và Rafe. Tôi thấy khuôn mặt nhìn nghiêng của anh ấy, một bên xương gò má, tóc anh ấy tung bay trong gió, nhưng tôi biết anh ấy đang rời đi. Rafe đang về nhà. Lẽ ra, đó phải là một cảm giác nhẹ nhõm nhưng thay vào đó, lại là cảm giác mất mát khủng khiếp. Tôi không đi cùng anh ấy. Anh ấy đang rời đi mà không mang theo tôi. Tôi nằm đó, thở dốc, băn khoăn có phải chỉ là lời dự đoán của Komizar đang ám ảnh tôi không? *Phái viên còn có cơ hội sống sót đến cuối tháng nhiều hơn cô.*

Tôi hất chiếc chăn bông trở lại và nhảy ra khỏi giường, hít thở sâu, cố gắng gỡ bỏ sức nặng đè nén trên ngực mình. Tôi đã nhìn xung quanh căn phòng. Tôi đã không nghe thấy tiếng Kaden rời đi, nhưng tôi cũng không nghe thấy tiếng anh ta vào cái đêm mà anh ta đến giết tôi trong ngôi nhà của tôi lúc tôi đang ngủ. Lặng thẳm là điểm mạnh của anh ta, trong khi đó lại là điểm yếu của tôi. Tôi băng qua phòng đến cửa ra vào và thử mở ra, nhưng nó đã bị khóa. Tôi đi đến cửa sổ và đẩy cửa chớp mở ra. Một luồng không khí lạnh ùa vào tôi, gai ốc nổi đầy trên cánh tay tôi. Một thành phố ướt đẫm, long lanh trải ra trước mắt tôi, màu hồng nhạt như sương khói tinh khôi bao trùm trong ánh nắng kéo bình minh lên.

Đây chính là Venda.

Con quái vật vừa mới thức dậy, bụng dưới của nó bắt đầu sôi sục và nhộn nhạo. Một con ngựa bước càn nhấc tới một chiếc xe chở hàng không lá chắn do một người mặc áo choàng không tay dẫn và đi nước kiệu xuôi xuống con phố hẹp bên dưới tôi. Bên kia đường, một người phụ nữ đang quét lối đi bộ, nước phun khắp nền đất. Những bóng người tối tăm đang túm năm tụm ba bị làm cho xáo động. Ánh sáng mờ mờ dãi dài trên cạnh tường công sự, lọt

cả vào những lỗ châu mai, tràn ra trên những bức tường long lở và những con ngõ bùn lầy sụt lún, một con đường bất đắc dĩ buộc nó phải chậm chạp lê bước.

Tôi nghe thấy tiếng gõ nhẹ và quay lại. Tiếng gõ mờ nhạt đến nỗi tôi không đoán được từ đâu vọng tới. Từ cánh cửa hay một nơi nào đó ngoài kia, bên dưới tôi? Một tiếng gõ nhẹ khác nữa. Và sau đó tôi nghe thấy tiếng lộc xọc của chìa khóa tra vào ổ. Cánh cửa hé ra vài tấc, bản lề hoen gỉ rên rỉ. Một tiếng gõ nhẹ khác nữa. Tôi chộp lấy một trong những thanh kiếm luyện tập bằng gỗ, dựa tường và nâng lên, sẵn sàng tấn công nếu cần thiết. “Mời vào,” tôi gọi.

Cánh cửa mở tung. Đó là một trong những cậu bé lái xe đẩy vào Sanctum mà tôi đã thấy tối qua. Bộ tóc vàng kim bị xén thành những mảng không đều nhau, bám sát da đầu, đôi mắt nâu lớn trố ra khi cậu ta nhìn thấy thanh kiếm gỗ trong tay tôi. “Cô ơi, tôi chỉ mang đôi ủng tới.” Cậu ta rón rén giơ đôi giày ra như thể cậu ta sợ làm tôi hoảng hốt.

Tôi hạ thanh kiếm xuống. “Tôi xin lỗi. Tôi không cố ý...”

“Cô không cần phải giải thích, Miz. Để phòng là tốt. Tôi đã có thể là một trong những gã quái vật đi qua cái cửa này.” Cậu ta cười khúc khích. “Nhưng thanh kiếm nhỏ đó chẳng thể khiến họ lùi lại một tấc nào đâu.”

Tôi đã cười. “Không, tôi cho là không. Cậu là một trong những thanh niên đêm qua, phải không? Những người đã du xe đẩy vào trong Tòa Sanctum.”

Cậu ta nhìn xuống, và má ửng đỏ lên. “Tôi không phải một cậu con trai, Miz. Tôi là một...”

Tôi nín thở nhận ra sự lầm lẫn của mình. “Một cô gái. Tất nhiên rồi.”

Tôi nói, cố gắng tìm cách để cô gái bớt ngượng ngùng. “Tôi vừa mới thức dậy. Mắt tôi vẫn còn chưa hết ngái ngủ.”

Cô bé đưa tay lên, cào cào vào mái tóc ngắn, nham nhở của mình. “Chẳng phải đâu, là tại mái tóc khủng khủng này đó chứ. Chị không thể làm việc trong tòa Sanctum nếu chị có bộ ký sinh mà em lại không giỏi dùng dao lăm.” Cô bé đáng gầy gò, chắc chắn không quá mười hai tuổi, nữ tính còn chưa lộ. Áo sơ mi và quần cũng cùng màu nâu xám xịt như các cậu bé còn lại. “Nhưng một ngày nào đó, em cũng sẽ nuôi tóc dài như chị, cũng để tóc xinh xắn, bện tết như vậy.” Cô bé đổi chân trụ, xoa xoa cánh tay gầy guộc của mình.

“Tên em là gì?” Tôi hỏi.

“Aster.”

“Aster,” tôi lặp lại. Một cái tên trùng với tên của vị thần phá hủy quyền lực. Nhưng cô bé trông giống như một thiên thần đáng thương với đôi cánh bị cắt cụt hơn.

Tôi lắng nghe nhận định méo mó của cô bé về thiên thần Aster, rõ ràng không phải những gì Thánh văn Morrighan tiết lộ. “Bố em nói rằng mẹ đã đặt tên em theo tên một thiên thần ngay trước khi mẹ trút hơi thở cuối cùng. Ông kể mẹ đã cười hết sức rạng rỡ, rồi gọi em là Aster. Đó là thiên thần chỉ đường cho người Venda đi qua các cánh cổng vào thành phố. Thiên thần cứu rỗi là danh xưng của Người. Chuyện là thế.” Cô bé đột nhiên đứng thẳng người lên, mím chặt môi mình thành một đường thẳng, “Em đã được cảnh báo là không được nói linh tinh. Em xin lỗi, Miz. Đôi ủng của chị đây.” Cô bé bước về phía trước theo đúng cung cách, rồi đặt chúng xuống trước mặt tôi, rồi lại lùi lại một bước theo đúng cung cách đó.

“Em đến từ đâu vậy Aster? Trao đổi một vài lời không có gì là không được, đó là cử chỉ lịch sự và thân thiện nên có. Chị hy vọng em sẽ đến và chuyện trò linh tinh với chị mỗi ngày.” Cô bé cười toe toét và cố ý vuốt qua vuốt lại đám tóc trên đầu mình. Tôi nhìn đôi ủng của mình đã được giặt sạch và buộc dây gọn gàng. “Làm sao em tìm được chúng?” Tôi hỏi.

Tôi mừng rơn khi biết giữ yên lặng cũng không phải là ưu điểm của Aster. Chúng tôi đã có điểm chung. Cô bé bảo tôi nó đã lấy đôi ủng từ chỗ Eben. Nó chộp lấy chúng ngay trước khi chúng bị đem ra chợ bán. Trang phục của tôi thì mất rồi, nhưng nó đã lén lấy đôi ủng từ đồng đồ và cọ sạch cho tôi. Nó sẽ bị phạt roi nếu có ai đó phát hiện ra, nhưng Eben ranh mãnh lắm, và cô bé đảm bảo rằng tôi không cần lo lắng gì cả. “Chừng nào người ta còn để ý đến đôi ủng đó, họ sẽ tự cho chân vào đôi ủng và đi mất.”

“Em sẽ bị phạt đòn vì mang chúng đến cho chị sao?” Tôi hỏi.

Cô bé nhìn xuống, đôi má lại ửng hồng nữa. “Em không bạo gan đến thế, Miz. Rất tiếc. Em mang chúng đến theo lệnh của Assassin.”

Tôi quỳ gối để có thể nhìn thẳng vào mắt cô bé. “Nếu em cứ muốn chị gọi em là Aster thì chị cũng rất muốn em gọi tôi là Lia. Đó là tên gọi tắt của Jezelia. Em sẽ gọi thế chứ, Aster?”

Cô bé gật đầu. Và rồi, lần đầu tiên, tôi chú ý đến chiếc nhẫn trên ngón tay cái của cô bé, quá rộng đến mức cô bé phải nắm tay lại để khỏi đánh tuột. Đó là chiếc nhẫn của một cận vệ Morrighan hào hoa.

Cô bé đã lấy một chiếc nhẫn từ những chiếc xe đẩy.

Cô bé đã thấy tôi nhìn chăm chăm vào chiếc nhẫn và miệng nó há hốc. “Là vật lựa chọn của em,” cô bé giải thích. “Em sẽ không giữ nó. Em sẽ bán nó ngoài chợ, nhưng chỉ cần một đêm thôi, em muốn cảm nhận được vòng nhẫn mịn cọ trên làn da của mình. Em đã xoa viên đá đỏ đó suốt đêm, và ước nhiều điều.”

“Ý của em là sao, Aster, vật lựa chọn của em ư?”

“Komizar luôn cho những người đẩy xe chọn chiến lợi phẩm trước tiên.”

“Các thống đốc chọn sau bọn em ư?”

Cô bé gật đầu. “Cả Hội đồng cũng chọn sau chúng em nữa. Komizar

đảm bảo điều đó. Bố em sẽ rất vui với sự lựa chọn của em. Các quận trưởng ưa thích những chiếc nhẫn. Chiếc nhẫn này có thể mang về cho chúng em cả một bao tải ngũ cốc, và bố em có thể sử dụng một bao đó trong cả một tháng.”

Tôi lắng nghe cách mà cô bé nói về Komizar, giống như nói về một mảnh thường quân hơn là một bạo chúa. “Em nói *luôn*. Có nhiều xe được đưa vào Sanctum không?”

“Không,” cô bé nói. “Từng chỉ là hàng hóa từ các đoàn buôn lữ hành, vài tháng một lần, nhưng bây giờ đã có chiến lợi phẩm. Bọn em đã dỡ tải tới sáu lần trong tháng này, nhưng đây là lần dỡ tải lớn nhất. Những lần khác chỉ có ba hoặc bốn xe đẩy là hết.”

Chiến lợi phẩm. Những người lính tuần tra đã bị thảm sát. Một trung đội bị giết không nhằm mục đích thay đổi thế trận. Họ không còn đuổi theo một vài kẻ man rợ từ phía sau, bên ngoài đường biên giới nữa. Họ bị tập kích lén bởi cả một lữ đoàn có tổ chức. Mục đích là gì? Những chiếc nhẫn dành cho người hầu ư? Không, phải có mục đích nào đó khác nữa. Mục đích nào đó quan trọng đến mức hẳn đã phái sát thủ đến thủ tiêu mình.

“Em đã nói gì sai sao, Miz?”

Tôi nhìn lại Aster, vẫn còn cảm thấy bàng hoàng. Em ấy cắn môi, trông chờ câu trả lời của tôi.

Một giọng nói bất thành linh khiến chúng tôi hoảng hốt. “Cửa vẫn mở toang. Giao một đôi ủng mất bao lâu vậy?”

Không ai trong số chúng tôi nghe tiếng Kaden lại gần. Anh ta đứng trên ngưỡng cửa nhìn Aster một cách nghiêm khắc.

“Không lâu lắm đâu,” cô bé thở gấp. “Tôi chỉ vừa mới đến đây. Thực sự là vậy. Tôi không nói lảng nhảng gì.” Cô bé lách qua anh ta, lo lắng như một con chuột giẫm lên đuôi một con mèo, và chúng tôi nghe thấy tiếng bước

chân của cô bé chạy dọc hành lang. Kaden mỉm cười.

“Anh đã làm em ấy sợ hãi. Anh có buộc phải nghiêm khắc như vậy không?” Tôi hỏi.

Lông mày anh ta nhướng lên, và anh ta nhìn xuống tay tôi. “Tôi không phải là người đang cầm kiếm.”

Anh ta đóng cửa lại và bước ngang căn phòng, rồi đặt xuống một cái vò và một cái giỏ trên một trong những chiếc rương. “Tôi mang cho cô ít thức ăn, để cô không cần phải ăn chung ở trên Sảnh. Ăn đi và mặc đồ vào, rồi chúng ta sẽ đi. Komizar đang đợi chúng ta.”

“Mặc đồ ư? Mặc cái gì mới được?”

Anh ta nhìn cái váy vải bố cuộn thành đống trên sàn nhà.

“Không.” Tôi nói. “Tôi sẽ mặc áo sơ mi mà tôi đang mặc và một chiếc quần của anh.”

“Tôi sẽ nói chuyện với anh ấy, Lia, tôi hứa, nhưng bây giờ chỉ cần làm những gì tôi...”

“Hắn ta nói tôi phải kiếm lấy những thứ xa xỉ phẩm như quần áo chẳng hạn, nhưng hắn ta không áp đặt cách thức. Tôi sẽ chiến đấu với anh để giành lấy chúng.” Tôi hua cây kiếm thành những vòng tròn chĩa vào sàn nhà, chăm chọc anh ta.

Anh ta lắc đầu. “Không, Lia. Cái đó không phải đồ chơi đâu. Cô chỉ mới vừa thoát khỏi việc bị làm cho tổn thương. Cất nó đi. Anh ta nói với tôi y như tôi là Aster, một đứa trẻ không hiểu gì về các hậu quả. Không, tệ hơn, như một nhân vật hoàng gia không quyền lực gì trong tay. Giọng điệu của anh ta vừa bề trên vừa khinh thị, và giống đại đa số người Venda hơn bao giờ hết. Hơi nóng bùng bùng ở thái dương tôi.

“Tôi từng đánh gậy trước đây rồi,” tôi nói. “Cái trò này thì có gì nữa đâu mà?” Tôi nhắm mắt và giương to mắt nhìn thanh kiếm đầy ngạc nhiên. “Vây,

đây là chuôi kiếm, đúng chứ?” Tôi hỏi, và chạm vào phần đoản gỗ nằm ngang. “Tôi chơi trò này với các anh tôi khi tôi còn là một đứa trẻ nhỏ cơ.” Tôi nhìn lại anh ta, hàm cứng lại. “Sợ à?”

Anh ta cười toe toét. “Tôi đã cảnh báo cô.” Anh ta với lấy thanh kiếm còn lại đang dựa vào tường, và tôi lao tới, đánh mạnh vào ống chân anh ta.

“Cô làm gì thế?” anh ta hét lên, nhăn nhó. Anh ta co một chân lên, trong khi ôm chặt cái chân bị thương còn lại.

“Chúng ta vẫn chưa bắt đầu mà!”

“Hãy để tôi giải thích đôi điều cho anh nhé, Kaden!” Tôi nói, và đi vòng quanh anh ta. Anh ta đi khắp khiêng, cố giữ tôi trong tầm mắt. “Nếu đây là một thanh kiếm thật, anh đã đổ máu rồi. Anh sẽ bị ngất đi, nếu anh có thể đứng dậy trở lại, thêm một đòn tấn công thứ hai của tôi sẽ cứa vào cơ bắp chân và các gân, làm rách những động mạch chủ của anh. Tôi chỉ cần làm sao để anh tiếp tục cử động, và tim anh sẽ thực hiện phần việc còn lại, bơm máu ra cho đến khi nào anh gục xuống, chuyện đó có thể diễn ra ngay lúc này.”

Anh ta nhăn nhó vì đau, giữ chặt ống quyển của mình và cùng lúc giữ chặt thanh gươm trong tay sẵn sàng chống trả những đòn tấn công khác. “Chết tiệt thật, Lia.”

“Anh thấy chưa, Kaden, có thể là tôi nói dối. Có thể tôi không chỉ là một đứa trẻ khi tôi sử dụng một thứ như thế này lần trước, và có lẽ nó không phải chơi đùa. Có lẽ các anh trai đã dạy tôi chơi ‘bắn’ để chiếm lợi thế. Có lẽ họ dạy tôi hiểu điểm mạnh và điểm yếu của mình. Tôi biết, tôi có thể không có tầm với hoặc quyền lực hoàn toàn của ai đó như anh, nhưng tôi có thể hạ anh dễ dàng theo những cách khác. Và có vẻ như, tôi đã làm được rồi.”

“Chưa đâu.” Anh ta lao về phía trước, tiến lên với những đòn tấn công nhanh mà tôi phải cố gắng mới chống trả được cho đến khi anh ta dồn tôi áp

vào tường.

Anh ta chộp lấy cánh tay đang cầm kiếm của tôi và khóa chặt nó, sau đó ép vào người tôi, thở dốc. “Và bây giờ tôi đã chiếm thế thượng phong.” Anh ta nhìn xuống tôi, thở chậm và sâu hơn.

“Không,” tôi nói. “Giờ, anh đã bị mất máu rồi. Anh đã chết rồi.”

Đôi mắt anh lướt qua khuôn mặt tôi, đôi môi tôi, hơi thở anh ta làm nóng cả má tôi.

“Không hẳn,” anh ta thì thầm.

“Tôi mặc áo sơ mi và quần của anh, được hay không nào?”

Có tiếng xuyết xoa thoát ra từ giữa hai hàm răng của anh ấy. Anh ta thả cánh tay tôi và tập tễnh tiến tới cái ghế đặt trong góc phòng.

“Tôi đâu có đánh anh mạnh đến thế,” tôi nói.

“Không?” Anh ta ngồi xuống và kéo ống quần lên. Chỉ ngay trên giày cao cổ của anh ta, cái u đã sưng lên to như quả trứng, tôi quỳ gối và quan sát chỗ đó. Thật là đúng là có ác ý. Tôi đã đánh mạnh hơn tôi nghĩ.

“Kaden, tôi...” Tôi lắc đầu và nhìn lên anh ta, nghĩ xem có lời nào để giải thích.

Anh ta thở dài. “Quan điểm của cô đã rõ.”

Tôi vẫn không chắc rằng anh ta có hiểu tại sao tôi tức giận hoặc tại sao tôi lại tấn công anh ta không. Đó không chỉ là vấn đề trang phục. “Kaden, tôi đang bị mắc kẹt trong một thành phố với hàng ngàn người căm ghét mọi thứ về thân thể của tôi. Komizar đã hạ nhục tôi trước toàn thể Hội đồng đêm qua. Có một điều tôi không thể chịu đựng được chính là sự chế nhạo tương tự từ phía anh. Anh vẫn chưa hiểu gì về tôi sao?

Đúng, người của hoàng gia biết cách làm cả những việc khác ngoài đếm mười ^[1] ngón chân của chúng tôi. Anh là tất cả những gì tôi có ở đây. Anh là đồng minh duy nhất của tôi.”

Đôi mắt anh ta nheo lại khi nghe đến từ đồng minh. “Còn Rafe thì sao?”

“Anh ta thì sao? Anh ta là kẻ đồng lõa quỷ quyết của một hoàng tử, người có lẽ muốn thấy tôi chết hơn bất kỳ ai khác - một hoàng tử phản bội lại vương quốc của tôi bằng cách đề nghị liên minh với vương quốc của anh, và Rafe đang thúc đẩy giao kết liên minh này để đổi lấy lợi lộc của riêng hắn. Những suy nghĩ của chúng tôi về nhau nếu có đã qua, chính xác là vậy đấy. Là quá khứ rồi. Hắn cũng chỉ là một thú tiêu khiển đen đui của tôi thôi và chắc chắn không phải là một đồng minh. Hắn chẳng là gì đối với tôi, có chăng chỉ là một ung nhọt xấu xí mà khả năng đánh giá tốt đẹp của tôi phải mang theo.”

Anh ta quan sát thật kĩ khuôn mặt tôi và cuối cùng cười toe toét. “Và phán đoán của cô có một mục đích rõ ràng, dứt khoát.”

Tôi nhìn lại chỗ sưng ngày càng lớn của anh ta. “Có kho chứa nước đá ở trong Tòa Sanctum không?”

Anh ta khịt mũi. “Đây không phải quán rượu của dì Berdi, Lia.” Anh khập khiễng đi tới cái rương và lục lọi trong đó, lôi ra một vài chiếc quần âu và một chiếc thắt lưng da bản rộng. “Nên làm những việc này ngay bây giờ,” anh ta nói và ném chúng lên giường.

Để đề phòng, tôi đã vơ tất đám vảy vảy bố trên sàn nhà và tuôn ra ngoài cửa chớp đang mở. “Jabavé,” Tôi cầu nài, sau khi đã tống khứ thứ đó. Tôi phủi tay, thế là xong, rồi quay lại với anh ta. Ít nhất, một vấn đề đã được giải quyết... Tôi sẽ không bao giờ mặc lại cái váy toàn xơ gai đó lần nào nữa.

Tôi kín đáo nhìn vào trong chiếc giỏ mà anh ta mang vào. “Có chuyện gì quan trọng đến mức Komizar phải gặp chúng ta sớm thế này?” Tôi hỏi trong khi tôi bắt đầu ăn những ổ bánh mì cứng và pho mát. Ký ức về các vụ hành quyết công khai ở Morrighan trôi dạt. Chúng luôn diễn ra ngay sau bình minh. Rốt cuộc thì chuyện gì sẽ xảy ra nếu Komizar không tin câu chuyện

của Rafe?

“Anh ấy sẽ đi thị sát tỉnh Balwood ở phía bắc. Thống đốc không xuất hiện, có nghĩa là ông ta đã chết,” Kaden trả lời. “Nhưng Komizar có vài chuyện cần giải quyết ở đây trước khi anh ấy lên đường.”

Sắp rời đi. Những lời đó nghe du dương thật - một tin tức tốt nhất mà tôi đã nghe được trong nhiều tháng. Mặc dù tôi đã rất lo lắng về những vấn đề cần giải quyết. Tôi đã ăn xong, Kaden bước ra ngoài chờ tôi thay đồ. Tôi lại chú ý đến tiếng kêu như vỡ ra thành từng mảnh của mấy cái bản lề khi anh ta mở cửa và tự hỏi làm sao tôi có thể vẫn ngủ với tiếng ồn như thế lúc anh ta rời đi trước đó.

Thật là tốt khi lại được xỏ chân vào trong đôi giày, *sạch sẽ*. Và cả được mang tất sạch nữa. Tôi sẽ chúc phúc cho Eben vì việc này, khi tôi hát những lời tưởng nhớ của mình đêm nay, tôi đã đọc những lời đó mỗi đêm, kể từ bây giờ, gần như tôi sẽ nói thay Pauline, như thể cô ấy ở đây với tôi và chúng tôi đang trên đường tới Terravin, sắp bắt đầu một cuộc phiêu lưu tuyệt vời thay vì, đến cuối của câu chuyện này, tôi lại đang còn đây, một mình.



CHÚNG TÔI RẢO BƯỚC TỚI KHỐI NHÀ THUỘC CÁNH HỘI ĐỒNG. Chúng tôi lại đi qua một mê cung các hành lang, các sân trong mở rộng, và những lối đi hẹp không cửa sổ chỉ có duy nhất một chiếc đèn lồng gần như không chiếu sáng tới được lối đi tiếp theo. Kaden bảo với tôi rằng Tòa Sanctum rất bí ẩn với những lối đi bị lãng quên hoặc bị bỏ hoang sau hàng thế kỷ xây dựng và phục dựng, có một vài ngõ cụt dẫn đến điểm rơi chết người, do đó tôi nên bám sát anh ta. Nhiều bức tường đã kể những câu chuyện về sự đổ nát của chính chúng. Gạch vụn chồng chất đôi khi tạo thành không gian hoang tàn, chẳng hạn như một cánh tay điêu khắc hoặc một cái

đầu bằng đá chỉ còn lại một phần đang chăm chăm nhìn ra ngoài từ bên trong bức tường, tựa như một người tù thiên cổ, hoặc một khối cẩm thạch khắc sâu một dòng ghi chú từ một thời kỳ khác, những chữ cái xô dạt như những giọt lệ tuôn rơi. Nhưng chúng vẫn chỉ là đá, giống như bất kỳ viên đá nào khác, với mục đích sử dụng là để tái dựng thành phố, một nguồn tài nguyên có sẵn như Kaden vẫn nói. Tuy nhiên, khi chúng tôi bước vào một lối đi mờ mịt khác, tôi cảm nhận được điều gì đó khác và dừng lại, giả vờ điều chỉnh dây giày của mình. Tôi áp lưng vào tường. Một nhịp trống. Một lời cảnh báo. *Một lời thì thầm.*

Phải chăng chỉ là tôi đang khiếp sợ một hành lang quỷ quái?

Jezelia, con đã ở đây.

Tôi đứng khựng lại, gần như chao đảo.

“Xong chưa?” Kaden hỏi.

Tiếng trống biến mất, nhưng không khí lạnh lẽo trong âm thanh đó đã thức dậy. Tôi nhìn xung quanh. Chỉ có các chuyển động hỗn loạn của chúng tôi lấp đầy không gian của lối đi này. Đúng, nỗi khiếp sợ, chỉ có thể là vậy. Kaden lại tiến về phía trước của lối đi, và tôi theo sau anh ta. Anh ta đang ở “nhà” của mình, điều đó là chắc chắn, và anh ta đi lại một cách thoải mái khắp thành phố xa lạ này trong khi tôi đang mất phương hướng. Terravin hẳn đã phải xa lạ ở một mức độ nào đó đối với anh ta. *Thế nhưng, không đúng như vậy.*

Anh ta đã dễ dàng hòa nhập. Tiếng Morrighan của anh ta rất hoàn hảo, và anh ta đã ngồi lại trong quán rượu để gọi một chút rượu bia như thể đó là quê hương thứ hai của mình. Liệu đó có phải là lý do khiến anh ta đã nghĩ rằng tôi có thể uyển chuyển hòa nhập vào cuộc sống này như thể cuộc sống cũ của tôi chưa từng tồn tại không nhỉ? Tôi không phải là một con tắc kè hoa như Kaden, chỉ cần băng qua đường biên giới liền có thể biến thành một người mới được.

Chúng tôi đi lên một đoạn cầu thang quanh co và nổi lên trong quảng trường tương tự như nơi chúng tôi đã đến hôm qua, nhưng tất nhiên nó không phải là một khu hình vuông - ở Venda, chẳng có thứ gì hình vuông hết. Phía xa, tôi có thể thấy những chuồng ngựa và những con ngựa mà bọn lính dẫn ra dẫn vào. Mấy con gà nhàn rỗi, cào bới và vệnh vạng, lông xù lên mỗi khi chúng nhảy bật ra để tránh đâm vào chân người. Hai con lợn đốm chôn chân trong một cái chuồng gia súc rào quây gần chúng tôi, và những con quạ to gấp đôi bất kỳ đồng loại nào của chúng ở Morrighan, quang quác, đậu trên ngọn tháp cao nhìn xuống quảng trường. Tôi phát hiện ra Komizar từ xa, đang hướng dẫn mấy chiếc xe ngựa bon qua cổng như thể hắn ta là một lính gác. Ở cương vị thủ lĩnh của một vương quốc, hắn ta dường như nắm trong tay mọi thứ.

Tôi không nhìn thấy Rafe, điều đó mang lại cho tôi chút nhẹ nhõm tuy bứt rứt. Ít nhất thì anh ấy không ở đây với một sợi dây thừng tròng quanh cổ, nhưng thế không có nghĩa là anh ấy an toàn. Bọn chúng đã để anh ở đâu rồi? Tất cả những gì tôi biết là anh ấy ở một căn phòng có canh gác nào đó, gần chỗ Komizar ở. Cũng có thể nó không hơn gì một xà lim man rợ. Khi chúng tôi lại gần, đám lính canh, các thống đốc và các Rahtan, Komizar dừng lại và quay về phía chúng tôi. Bọn họ cũng quay lại theo hắn. Tôi cảm nhận được sức ép từ cái nhìn soi mói kỹ lưỡng của Komizar. Đôi mắt hắn lướt khắp người tôi và bộ đồ mới của tôi. Khi chúng tôi dừng lại ở bên rìa đám đông, hắn sai bước tới để dò xét tôi kỹ càng hơn. “Có lẽ, ta đã không nói rõ ý mình tối qua. Những thứ xa xỉ phẩm này, như quần áo và giày, phải do cô kiếm được.”

“Cô ấy tự kiếm chúng.” Kaden nói, gần như cắt ngang lời Komizar.

Có một khoảnh khắc im lặng kéo dài diễn ra, và sau đó Komizar quay đầu lại và cười lớn. Những người khác cũng vậy, những tràng cười hô hố, một thống đốc đâm vào vai Kaden. Hai má tôi hồng rát. Tôi muốn đá vào ống

chân còn lại của Kaden, nhưng lời giải thích của anh ta đã giữ lại đôi giày trên chân tôi. Cũng giống như những người lính trong quán rượu, các thống đốc thích thú với những trò giải trí thô thiển của họ.

“Ngạc nhiên đấy,” Komizar vừa nói vừa thở, ném cho tôi một cái nhìn thắc mắc. “Rốt cuộc thì có lẽ người hoàng gia cũng có một chút hữu dụng.”

Calantha tiến đến, theo sau là bốn người lính dẫn ngựa. Tôi nhận ra những con ngựa nòi Ravian của Morrighan, lại là chiến lợi phẩm từ cuộc thảm sát nữa. “Chúng đây sao?” Komizar hỏi.

“Những con tệ nhất trong số rất nhiều,” Calantha trả lời. “Còn sống nhưng bị thương. Vết thương của chúng đang bùng mủ.”

“Dẫn chúng tới cho quận trưởng Velte để xẻ thịt,” hắn nói. “Hãy đảm bảo ông ta phân chia số thịt công bằng và đảm bảo họ biết đây là quà của Tòa Sanctum.”

Tôi thấy những con ngựa bị thương, nhưng vết thương đó là do bị chém và có thể để người chăm sóc ngựa vệ sinh, băng bó cho lành lại - không phải vết thương chí tử. Hắn bảo cô ta đi đi và bước tới những toa xe, vẫy tay ra hiệu cho cả Hội đồng đi theo hắn, nhưng tôi đã thấy đôi mắt xanh nhợt, hiu hắt của Calantha lưu luyến dõi theo hắn ta, hành động lưỡng lự quay đi của cô ta nữa. Khao khát ư? Hắn ta ư? Tôi nhìn Komizar. Theo cách nói của Gwyneth, hắn ta khá ưa nhìn, và không có gì phủ nhận nỗi sức hút từ sự hiện diện của hắn. Ở hắn, quyền lực toát lên. Phong thái của hắn là toan tính và buộc người khác phải tôn sùng. Nhưng mong mỗi ư? Không. Có lẽ tôi đã thấy trong cái nhìn của cô ta là điều gì đó khác.

Những tên xà ích đang bận bịu dỡ tấm bạt vải dầu, và Komizar đã nói chuyện với một người đang giữ cuốn sổ cái. Gã ta là một người gầy gò, lếch thếch - và dường như quen thuộc một cách kỳ lạ. Gã nói chuyện khẽ khàng với Komizar, giữ cho lời thì thầm của gã không tới tai các thống đốc.

Tôi bước ra sau những người khác, nhìn lên qua lưng đám đạo hữu ở Sanctum, và quan sát gã ta một cách kĩ lưỡng.

“Chuyện gì vậy?” Kaden thì thầm.

“Không có gì,” tôi trả lời, và có lẽ đúng như vậy. Những tên xà ích phủ tẩm bọt vải dầu lại như cũ, và một tiếng ạch kinh khủng giáng vào ngực tôi. Những cái thùng gỗ. Trước khi Komizar cạy chiếc nắp thùng, tôi đã biết bên trong có gì. Hắn gạt ống hút sang một bên, kéo chai lọ ra khỏi đó và giao chúng cho các thống đốc. Hắn bước tới chỗ Kaden. “Và ta không thể quên Assassin, làm sao ta quên được? Tận hưởng đi, em trai của ta.” Hắn quay lại nhìn tôi.

“Sao lại nhột nhạt thế, công chúa? Cô không thích vẻ đẹp cổ điển của vườn nho quê hương mình sao? Ta có thể đảm bảo với cô, các thống đốc rất thích điều đó đấy”.

Đó là rượu Canjovese được tôn sùng từ những vườn nho ở Morrighan.

Rõ ràng việc đột kích các đoàn thương nhân lữ hành là một trong nhiều tài năng của Komizar. Đây là phương thức đảm bảo địa vị của hắn ta. Kiếm về những thứ xa xỉ phẩm mà dường như chỉ có hắn ta mới có thể có được cho Hội đồng của mình: những chai rượu đắt đỏ cho các thống đốc của mình mà các vương quốc nhỏ hơn đã phải trả những khoản tiền lớn mới sở hữu được, những món quà từ chiến lợi phẩm cho người hầu, thịt tươi tặng cho người đói.

Một cái bụng no là một cái bụng no. Làm sao tôi có thể biện luận lại điều đó? Và chính cha tôi cũng đã tặng quà cho nội các của ông ấy, mặc dù ông ấy không đột kích các đoàn thương nhân lữ hành để chiếm đoạt. Có bao nhiêu xà ích Morrighan đã chết dưới bàn tay của kẻ cướp để Komizar có thể úy lạo các thống đốc của mình? Bọn chúng còn lấy đi thứ gì nữa và bọn chúng đã giết những ai để chiếm lấy thứ đó? Danh sách tử vong dường như

chỉ ngày càng dài và dài hơn.

Komizar cho Hội đồng quyền sức sạo các thùng gỗ khác trong những chiếc xe đó và tự phân chia giữa họ, và rồi lùi lại về phía chúng tôi. Hắn ta ném cho Kaden một cái túi nhỏ, kêu leng keng khi nó chạm vào lòng bàn tay anh ta.

“Đưa cô ta đến *Jehendra* và kiểm lấy ít trang phục phù hợp.”

Tôi nhìn Komizar hoài nghi.

Lông mày hắn nhướng lên một cách ngây thơ. Hắn vuốt những lọn tóc sẫm dài ra khỏi mặt mình. Hắn trông như một cậu bé mười bảy tuổi thay vì một gã đã gần ba mươi. *Một con rồng có nhiều khuôn mặt.* Và hắn mang theo những bộ mặt đó thật tài tình làm sao. “Đừng lo lắng, công chúa,” hắn ta nói. “Chỉ là một món quà ta dành cho cô thôi.”

Vậy sao nó lại khiến tôi hóp bụng nén hơi thở lại trong lòng? Tại sao lại quay ngoắt thái độ từ một cái váy bao tải sang mấy bộ đồ mới như là một món quà? Hắn ta dường như luôn đi trước tôi một bước, biết rõ cách đẩy tôi vào trạng thái mất kiểm soát. Quà tặng luôn đi kèm với một cái giá nào đó.

Một người lính dẫn con ngựa của hắn tới, khi cả một đội quân đã đợi hắn ta ở cổng. Hắn ta nắm lấy dây cương, chào tạm biệt, sau đó nói thêm, “Kaden, cậu là Phó thống lĩnh điều hành ở đây trong khi tôi vắng mặt. Đi cùng tôi đến cổng. Tôi có một vài dặn dò muốn nói với cậu.”

Tôi nhìn họ bước đi, cánh tay của Komizar choàng qua vai Kaden, đầu họ gật gù, đang suy tính. Một cơn rung mình kinh hoàng lướt qua tôi như thể tôi đang nhìn thấy ma. Bọn họ có thể là anh em của tôi, Regan và Bryn, đang đi ngang qua các hội trường của Civica để tâm sự một bí mật. Cây nôm nhỏ mà tôi trồng đã biến mất. Họ lớn lên và trải qua nhiều ngày tháng cùng nhau. Lòng trung thành. Komizar gọi anh ta là em trai, như thể họ thực sự chung một dòng máu. Tôi đã biết điều đó, thậm chí ngay từ vài phút trước,

khi tôi gọi Kaden là đồng minh, trong khi không đúng như vậy - Venda vẫn là ưu tiên số một.

[1] Nguyên văn: đếm mười hai ngón chân, đây là thành ngữ với ý nghĩa là thành viên hoàng gia chẳng biết làm gì, ngay cả đếm ngón chân mình cũng còn sai.

Chương 13

KADEN

“CÔ TA NÓI THỬ TIẾNG ĐÓ THÀNH THỰC. SAO CÓ THỂ CHỨ?”

Komizar đã không biểu lộ sự ngạc nhiên của mình đêm qua khi cô ấy cất lời. Anh ấy chắc chắn đã không. Tỏ ra ngạc nhiên trước Hội đồng không phải là kiểu của anh ấy. Thật ra, tôi nghĩ anh ấy hiếm khi ngạc nhiên với bất cứ điều gì, nhưng tôi đã nghe thấy điều đó trong giọng nói của anh ấy lúc này. Thật kỳ lạ khi tôi nên cảm thấy tự hào. Cũng như tôi đã đánh giá thấp Lia khi tôi bắt đầu dõi theo cô ấy, anh ấy cũng đã đánh giá thấp cô ấy. Hầu hết những người hoàng gia hầu như không biết Venda nằm đâu, nói gì tới ngôn ngữ mẹ đẻ của vương quốc này.

“Cô ấy có năng khiếu về ngôn ngữ,” tôi giải thích, “và thời gian cùng vượt qua Cam Lanteux đã mang lại cho cô ấy rất nhiều cơ hội để học hỏi từ bọn em.”

Anh ấy bất chợt thở dài thườn thượt. “Một năng lực khác? Công chúa có đủ các loại năng lực - mặc dù ta chưa thấy bằng chứng về năng lực mà em đã quả quyết. Ta không thể gọi màn trình diễn phô trương đêm qua bằng cái tên nào khác hơn là trò giả tạo. Mặc dù có thể là nó cũng là một điều có lợi.”

Anh ấy bỏ lại ý nghĩ cuối cùng của mình lơ lửng trong không trung. Trò giả tạo, sở thích của anh ấy, bởi vì đó là điều anh ấy có thể kiểm soát.

“Ta định đi vài tuần. Không lâu hơn đâu. Nhưng nếu Tierny vẫn chưa xuất hiện khi ta quay lại, thì không có gì tốt đẹp chờ đợi ông ta đâu. Lúc đó

sẽ đến lượt cậu chứng tỏ sức mạnh và xem liệu chúng ta có kẻ thách thức nào cần phải đưa về tụ họp với tổ tiên hay không. Chúng ta không chấp nhận những thống đốc phản trắc khi có quá nhiều thứ đang treo đầu ngọn gió. Đặc biệt với nguồn cung thiết yếu mà chúng ta cần từ tỉnh Arleston.

“Tierny luôn đến muộn.”

“Muộn hay không, thì khi ta trở về, cậu sẽ vẫn đi. Và không mang theo cô ta. Hãy ghi nhớ những điều ta đã nói. Chúng ta không phải gà trống canh chừng gà mái. Chúng ta là Rahtan”.

“Rahtan.” Tôi mới mười một tuổi khi tôi lặp lại từ đó lần đầu tiên với anh ấy. Nhỏ hơn cả Eben. Kể từ khi đó, tôi nằm trong vòng tay bảo vệ của anh ấy, suốt một năm. Anh ấy đã đảm bảo tôi có phần ăn nhiều hơn gấp đôi. Nhờ đó, mắt tôi không còn trũng sâu, hõm má tôi đầy đặn lên và mạng sườn đầy sẹo của tôi có da có thịt. Tôi đã nói những từ đó với niềm tự hào trọn vẹn mà tôi đã nghe thấy trong giọng nói của anh ấy bây giờ. *Chúng ta là những Rantan*, những người anh em đoàn kết, bất khuất và kiên trì. Ngay khoảnh khắc đó, anh ấy đã bắt đầu rèn giũa tôi trở thành Assassin kế nhiệm. Tôi rất tôn kính và biết ơn với sự tin cẩn mà anh ấy dành cho mình.

Lòng trung thành của tôi với anh ấy có lẽ sâu đậm hơn của bất kỳ ai. Anh ấy đã giết nhiều người để cứu rỗi thân hình da bọc xương của tôi. Tôi nợ anh ấy mọi thứ. Hồi đó, anh ấy chính là Assassin. Kể từ đó đã có ba Assassin, không ai trong số họ sống sót quá vài năm.

Ở tuổi mười lăm, tôi là người trẻ nhất từng nắm giữ chức vị này. Đã bốn năm trôi qua rồi.

Tay anh đã vấy máu bao nhiêu lần rồi, Kaden? Anh đã giết bao nhiêu người rồi? Tôi không thể trả lời Lia bởi vì tôi không biết con số là bao nhiêu. Tôi chỉ biết những tiếng thở òng ọc. Một nửa nhịp thở quá muộn màng. Những bàn tay quá chậm đến nỗi không kịp rút vũ khí đeo bên sườn mình. Tôi biết những đôi mắt tròn trừng thẳng thốt cuốn theo một phần trong tôi đi cùng

khi chúng khép lại. Chúng đã trở thành một vết mờ không sắc nét. Tất cả những gì tôi biết là họ là những kẻ phản bội đã xâm nhập vào các vương quốc khác để trốn chạy công lý, hoặc các sĩ quan tại các tiền đồn, những kẻ tổ chức tấn công liên miên và tàn bạo, và những kẻ sẵn lòng các gia đình như gia đình của Eben khi họ gắng định cư lại vùng Cam Lanteux. Nhưng nhiệm vụ của một Assassin chỉ là gieo rắc nỗi sợ hãi trong quân địch, và có lẽ làm chậm các đợt tấn công lại. Để ngăn chặn chúng, phải có hẳn một quân đoàn diễu hành là hơn cả.

Komizar dừng lại ngay chỗ cách cánh cổng vài mét. “Chúng ta không thể để tinh thần bạc nhược thắng thế, bởi vậy, ta cần phải giải quyết vấn đề tiếp theo.” Anh ấy nói. “Có ba người lính đào ngũ. Chúng ta tìm ra chúng ẩn mình trong một trại du mục. Những người du mục đã bị xử lý vì tội chứa chấp bọn lính nhưng mấy tên lính phải bị giải về.”

“Du mục? Trại nào?”

“Trong những khu rừng, phía bắc Reux Lau.” Tôi thở nhẹ nhõm hơn. Tôi không nên cảm thấy nhẹ nhõm cho dù nhóm du mục phải bỏ mạng là nhóm nào, nhưng tôi đặc biệt yêu chuộng bà Dihara và bộ tộc của bà ấy. Tôi biết bà Dihara quá tinh anh để không bao giờ chứa chấp bọn phản bội. Hầu hết những người du mục đều vậy. Tin tức về những hậu quả khủng khiếp mà một vài kẻ trốn chạy sẽ phải lĩnh đủ lan đi như gió thổi qua trại du mục.

Anh ấy nói với tôi rằng, cuộc hành quyết sẽ tiến hành đúng hồi chuông thứ ba trước mặt những chiến binh đồng đội của chúng, và tôi phải ở đó để làm rõ tội trạng.

Mặc dù Chievdar mới là người thực hiện hành quyết và đóng cọc, nhưng Komizar hoặc Keep - Phó thống lĩnh luôn luôn là người luận tội cuối cùng, kêu gọi những người lính chứng kiến biểu quyết chống hay thuận, và ra lệnh chốt hạ buộc họ gục đầu lên cổ. Luận tội, được đặt ra như một nghi thức thi hành công lý cuối cùng.

“Nhưng hãy nhớ, đừng giết chúng quá nhanh chóng. Phải là một đoạn đường dài để làm ngã lòng đối với hành vi tương tự. Hãy đảm bảo chúng phải bị giày vò. Cậu sẽ lo việc đó, được chứ, em trai?”

Tôi nhìn anh ấy. Gật đầu. Tôi luôn luôn hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Anh ấy ôm tôi chân thành và rời đi, nhưng chỉ sau vài bước, anh ấy lại ngừng và quay người lại. “À, và nhớ đừng bỏ đổi tên Phái viên. Ta nghĩ Ulrix sẽ quên như thường, và ta không muốn khi quay về lại thấy một cái xác. Chúng ta vẫn còn chưa xong việc với tên sứ giả hoàng gia này đâu.”

Chương 14

TÔI PHÁT HIỆN GRIZ ĐANG DẪN MỘT CON NGỰA RA KHỎI CHUỒNG. Kaden và Komizar vẫn quay lưng lại phía tôi, tôi vội vã chặn anh ta lại. Anh ta nhìn thấy tôi đi tới, liền dừng lại, vẻ mặt cau kỉnh thường trực của anh ta tan dần.

“Tôi có thể nói chuyện với anh không?” Tôi hỏi. “Riêng tư.”

Anh ta nhìn từng phía. “Chúng ta một mình đứng như mong đợi.”

Tôi không có thời gian để ngoại giao. “Anh có phải là một gián điệp không?” Tôi hỏi thẳng thừng.

Anh ta bước tới, cầm dùi vào ngực. “Đừng nói chuyện đó nữa,” anh ta trầm giọng cầu nhàu. Đôi mắt anh ta hướng về những thống đốc gần đó đang tùm ba tùm năm nói chuyện. “Tôi đã giúp cô một việc, cô gái. Cô đã cứu mạng tôi và đồng đội của tôi. Tôi trả nợ. Chúng ta huề rồi nhé.”

“Tôi không tin chuyện chỉ có vậy, Griz. Tôi đã thấy gương mặt anh. Anh quan tâm tôi.”

“Đừng tự thêm thắt vào.”

“Nhưng tôi vẫn cần sự giúp đỡ của anh.”

“Chúng tôi đã xong nhiệm vụ, công chúa ạ. Cô có hiểu điều đó không?”

Nhưng chúng tôi không thể làm gì. Tôi vẫn cần thêm sự giúp đỡ. “Tôi có thể tiết lộ cho bọn họ tất cả chuyện anh nói tiếng Morrighan trôi chảy,” tôi đe dọa. Tôi rất cần sự giúp đỡ của anh ta, ngay cả khi tôi phải hăm dọa anh ta để được giúp đỡ.

“Và nếu cô làm điều đó, cô sẽ kết án tử hình cả gia đình tôi. Ba mươi sáu người tất cả. Anh, chị, em họ, con cái của họ. Còn hơn cả đội quân mà cô đã chứng kiến họ chết như thế nào. Đó là điều cô muốn chứ?”

Ba mươi sáu. Tôi sầm soi khuôn mặt đầy sẹo của anh ta và nhận thấy nỗi sợ hãi, có thực và rất thật. Tôi lắc đầu. “Không,” tôi thì thầm. “Đó không phải là điều tôi muốn.” Tôi cảm thấy hy vọng của tôi sụp đổ khi một cánh cửa khác bị đóng lại. “Bí mật của anh sẽ được giữ kín.”

“Và bí mật của cô cũng vậy.”

Ít nhất, tôi đã xác nhận được rằng anh ta biết thân phận thực sự của Rafe. Tôi biết ơn vì Griz đã che đậy giúp anh ấy nhưng chúng tôi vẫn cần được giúp đỡ nhiều hơn.

Tôi mở miệng định hỏi một chút thông tin cuối cùng, nhưng anh ta quay lại một cách thô bạo, cùi chỏ cố ý thúc vào mạng sườn của tôi. Tôi gập người, khụy một gối xuống. Anh ta cúi xuống, mặt quạu quọ, nhưng giọng anh ta trầm và đều. “Chúng ta đang bị theo dõi,” anh ta thì thầm. “Chửi lại tôi đi.”

“Đồ ngu ngốc, đần độn!” Tôi đã gào lên. “Xem. Anh đã làm gì đây!”

“Đúng đó,” anh ta thì thầm. “Tôi có thể cho cô một lời khuyên. Nếu khôn ngoan cô nên kết bạn với Aster. Đứa nhãi đó biết mọi kẽ nứt trong Tòa Sanctum như một con chuột.” Anh ta đứng thẳng lên và lườm tôi. “Vậy thì tránh xa tôi ra!” Anh ta gầm lên khi lao đi. Một nhóm thống đốc gần đó bật cười lớn.

Tôi liếc qua ngang sân và thấy Kaden đang quan sát chúng tôi.

Anh ấy bước tới và hỏi Griz muốn gì. “Không có gì.” Tôi trả lời. “Anh ta chỉ cầu nhàu và nhỏ dãi lên đồng đồ như những người khác.”

“Có lý do chính đáng cả,” Kaden trả lời. “Đây có thể là chuyến cuối cùng trong một thời gian dài nữa. Mùa đông đã gần kề.”

Anh ta vừa giống như đã đóng sầm một cánh cửa khác lại. Ở Civica không có sự khác biệt lớn giữa mùa đông và mùa hè, chỉ chênh nhau vài độ, gió mạnh hơn, áo choàng dày hơn và mưa. Nhưng không đủ để tác động đến thương nghiệp và giao thông. Và theo tính toán của tôi, vẫn còn hai tháng nữa mới tới mùa đông. Chúng tôi chỉ mới chớm vào thu, và đang trong thời kỳ rộ hè cuối cùng. Chắc chắn mùa đông không thể tới Venda sớm hơn so với Civica được. Nhưng tôi cảm thấy hơi lạnh se se trong không khí, và ánh nắng lấp lóa mỗi một cửa mặt trời đã khác với nắng ngày hôm qua rồi. Mùa đông đang ở rất gần. Các cánh cửa đóng lại trước mũi tôi đủ nhiều rồi - tôi không thể để cánh cửa này cũng đóng nốt.



TÔI ĐI THEO KADEN XUYỀN QUA QUẢNG TRƯỜNG TỚI MỘT CÁI CỔNG dẫn ra khỏi Tòa Sanctum. Anh ta đang đưa tôi đến *Jehendra* để kiểm ít trang phục phù hợp, như Komizar đã hạ lệnh. Tôi đi sát anh ta, e sợ những người bên ngoài cánh cổng không khác gì những người bên trong. Thật là một niềm vui sướng pha trộn khi Komizar đã đi rồi. Nó cho tôi chút không gian để thở - ít ra cũng là thoát khỏi sự dò xét của hắn ta - nhưng nó cũng có nghĩa là hắn đã vượt khỏi tầm với của tôi. Tôi muốn hỏi Kaden về Rafe, anh ấy đâu rồi, và họ đã đối đãi với anh ấy thế nào đêm qua nhưng tôi biết thế chỉ khiến anh ta nghi ngờ lời tuyên bố không muốn dính dáng gì đến tên Phái viên đó của tôi, nếu Kaden nghi ngờ, thì Komizar cũng sẽ nghi ngờ luôn. Tôi cầu nguyện để lũ lính canh không cho Rafe thấy sự khinh khi của chúng đối với lũ lợn Dalbreck. Có lẽ sau bữa tối đêm qua và sự chú ý thường xuyên của Komizar dành cho anh ấy, chúng sẽ gắng kiềm chế hơn.

Chúng tôi bước đi cạnh nhau, nhưng tôi để ý thấy dáng đi của Kaden thỉnh thoảng khập khiễng. “Tôi xin lỗi về vết đau ở chân anh,” tôi nói.

“Như cô đã nói, trước sự sống còn, không tồn tại quy tắc nào cả. Các anh trai cô đã dạy dỗ cô tốt lắm.”

Tôi nuốt cái cục thịt mềm mềm trong cổ họng xuống. “Đúng vậy.”

“Họ cũng dạy cô phi dao?”

Tôi đã gần như quên hết về Finch và tiêu điểm đen gần đây mà tôi nhắm trên ngực hắn. “Các anh trai của tôi đã dạy tôi rất nhiều điều. Chủ yếu là chỉ bằng cách để tôi ở bên họ, quan sát và tiếp thu.”

“Cô đã tiếp thu được những gì nữa?”

“Tôi đoán anh sẽ phải tìm ra thôi.”

“Tôi không chắc hai ống chân của tôi muốn biết.”

Tôi cười toe toét. “Tôi nghĩ bây giờ hai ống chân của anh đã an toàn rồi.”

Anh ta hắng giọng. “Tôi xin lỗi vì giọng điệu nói chuyện với cô sáng nay. Tôi biết tôi đã...”

“Ngạo mạn? Trịch thượng? Khinh thường?”

Anh ta gật đầu. “Nhưng cô biết đấy, tôi không cảm thấy như thế về cô. Kiểu nói năng như thế đã trở thành một phần con người tôi sau ngần ấy năm. Đặc biệt, giờ tôi đã quay lại đây. Tôi...”

“Tại sao? Anh đã bao giờ nói cho tôi biết tại sao anh lại ghét người hoàng tộc đến vậy đâu? Trong khi anh có biết ai khác ngoài tôi đâu?”

“Tôi biết đám quý tộc, nếu không nói là hoàng thân quốc thích. Không khác gì nhau lắm.”

“Tất nhiên, anh biết chứ,” tôi móc máy.

“Một Assassin thân cận của Komizar, khoác tay với các quận trưởng và các phu nhân như chuyện thường ngày cơ mà. Anh gọi tên thử xem nào. Chỉ có một quý tộc duy nhất anh đã từng gặp thôi.”

“Lối này,” anh ta nói, chộp lấy cánh tay tôi để dẫn tôi xuống một con hẻm, tận dụng lối rẽ đột ngột của chúng tôi như một cách né tránh thắc mắc của tôi. Tôi nghi ngờ câu trả lời của anh ta sẽ là mình không biết một ai hết, nhưng anh ta không muốn thừa nhận. Anh ta ghét người hoàng gia vì tất cả người Venda đều ghét họ. Thái độ kỳ thị phổ biến đó là điều được trông mong. Đặc biệt là từ một số nhân vật quyền lực tại Venda.

“Chỉ là, anh cũng biết đấy. Thủ lĩnh tôn kính của anh định giết tôi. Anh ta bảo tôi vậy.”

Kaden lắc đầu và giơ túi tiền mà Komizar ném cho anh ấy như thể nó là bằng chứng cho điều ngược lại. “Anh ấy sẽ không giết cô đâu.”

“Có lẽ anh ta chỉ muốn tôi ăn mặc tử tế khi tôi lúng lẳng ở một đầu dây thừng thôi.”

“Komizar không treo cổ ai. Anh ấy chặt đầu họ.”

“Ồ, hay đấy. Thật là nhẹ nhõm. Cảm ơn vì đã khai sáng tôi.”

“Anh ấy sẽ không giết cô, Lia,” Kaden nhắc lại. “Trừ phi cô làm điều gì đó ngu ngốc.” Anh ta ngừng lại và chộp lấy cánh tay tôi. “Cô sẽ không làm gì ngu ngốc, đúng không?” Những người qua đường dừng lại và quan sát chúng tôi. Tôi thấy bọn họ đều nhận ra Assassin. Họ biết anh ta là ai và dành cho anh ta một khoảng cách tôn trọng.

Tôi quan sát kĩ Kaden. Ngu ngốc hoàn toàn là một khía cạnh của quan điểm đánh giá. “Tôi chỉ đang làm những gì anh yêu cầu. Làm theo sự dẫn dắt của anh và cố gắng thuyết phục người khác tin vào ‘năng lực’ của tôi.”

Anh ta ghé sát lại, hạ giọng, nói, “Phô trương vừa phải thôi, Lia, và đừng bao giờ thách thức Komizar như cô đã làm với Griz và Finch. Cô sẽ nhận lại phản hồi dữ dội nếu cô làm vậy. Hãy để anh ấy sử dụng năng lực của cô khi anh ấy thấy phù hợp.”

“Giúp anh ta thực hiện một trò giả mạo, ý anh là thế?”

“Và tôi sẽ nói lại với cô lời của chính cô: *Trước sự sống còn, không tồn tại quy tắc nào hết.*”

“Nếu đó không phải là một trò giả mạo thì sao?”

Vẻ mặt anh ta tối sầm lại. Tôi nhận ra rằng trong tất cả thời gian của chúng tôi ở Cam Lanteux, anh ta chưa từng một lần thừa nhận rằng tôi thực sự có thể có “năng lực”, kể cả khi tôi cảnh báo anh ta về vụ bò rừng giẫm đạp tán loạn. Thật lạ lùng, anh ta đã lợi dụng tin đồn về năng lực của tôi như một cái cớ để giữ lại mạng sống cho tôi, mà không thừa nhận một chút tin tưởng nào của chính anh ta.

“Cứ làm như anh ấy hạ lệnh,” cuối cùng, Kaden nói.

Tôi gật đầu miễn cưỡng, và chúng tôi tiếp tục bước đi. Dường như anh ta quan tâm sâu sắc đến “năng lực” đó hơn cả Griz và Finch.

Đó có phải là sức mạnh tiềm tàng mà cả anh ta và Komizar đều không thể kiểm soát nổi? Bà Dihara sẽ cười vào ý tưởng sử dụng năng lực khi Komizar thấy phù hợp. Bà ấy đã ngần ngại khi tôi gợi ý điều đó. *Không thể triệu hồi “năng lực”, đơn giản bởi vì, một năng lực giống như một phương thức hiểu biết tinh vi, một phương thức cổ xưa như chính vũ trụ.* Một tiếng thở dài khẽ thoát ra khỏi môi tôi.

Mong manh quá. Ôi, tôi ước gì có một cây chùy có mấu nhọn nặng nề thay cho nó để tôi có thể sử dụng được biết bao.

Kaden tiếp tục giải thích rằng những lời đe dọa của Komizar chỉ là cách hằn ta thiết lập ranh giới và ra oai với tôi. Một chút tôn trọng của tôi có thể hữu ích vô cùng.

“Và túi tiền của anh ta là hồi lộ? Giống như rượu ăn cắp mà anh ta tặng cho các thống đốc? Có phải anh ấy đang cố mua lấy sự tôn trọng của tôi không?”

Kaden nhìn sang tôi. “Komizar không cần phải mua bất cứ thứ gì. Cô

nên biết điều đó từ bây giờ.”

“Bộ quần áo tôi mặc trên người rất ổn. Tôi thích áo sơ mi và quần âu của anh hơn.”

“Tôi cũng vậy, và tủ quần áo của tôi không phải là vô hạn. Bên cạnh đó, nó bơi trên người cô, và nếu Komizar muốn cô có quần áo mới, cô sẽ có quần áo mới. Cô không muốn lãng mạ sự hào phóng của anh ấy đâu. Cô nói cô muốn hiểu thế giới của tôi. *Jehendra* sẽ mở rộng tầm mắt của cô hơn nữa.”

Hào phóng? Tôi cố tránh nghe lời. Nhưng Kaden mù quáng theo một kiểu nhất định khi nói đến Komizar. Hoặc có lẽ chỉ đơn giản là anh ta cũng ôm ấp một hy vọng hảo huyền tương tự như Rafe đã hy vọng vào đội quân gồm có bốn người đó - rằng cùng nhau, chiến đấu lại một cách mãnh liệt, họ có thể làm được mọi chuyện kể cả chuyển đúng thành sai trong thế giới của họ.

Tôi lê bước đến cạnh anh ta, dẫn lòng đối với những hoài nghi về sự hào phóng của Komizar bởi vì hiểu biết về thế giới của Kaden, bao gồm cả *Jehendra*, có thể giúp tôi thoát khỏi nơi đáng nguyên rủa này. Tôi đã thăm dò về những điều khác. “Hắn nói rằng anh sẽ là Keep khi hắn vắng mặt. Vậy nghĩa là gì?”

“Không có gì. Nếu cần phải quyết định một việc gì đó trong khi anh ấy không có mặt tại đây, thì trách nhiệm đó sẽ là của tôi.”

“Đó có vẻ như là một công việc quan trọng.”

“Không thường xuyên đâu. Komizar nắm bắt và kiểm soát sát sao những vấn đề liên quan đến Venda. Nhưng đôi khi cũng có chuyện một quận trưởng nào đó không thể dẹp được một vụ tranh chấp hoặc cần phải phái một đội tuần tra đi thám sát.”

“Anh có thể ra lệnh nâng cao cây cầu?”

“Chỉ khi cần thiết. Và chuyện đó sẽ không cần thiết.” Lòng trung thành

đậm chất Venda đượm sâu trong giọng điệu của anh ta.

Chúng tôi lặng lẽ bước đi, tôi đang ở bên trong thành phố của anh ấy, tiếng huyền não lòng bùng bên tai. Âm thanh từ hàng nghìn con người áp sát, tiếng huyền não của những công việc cấp bách ngày một khẩn trương hơn. Những ánh mắt soi mói chúng tôi từ những bậc cửa và những ngôi nhà nhỏ vá chằng vá đụp. Tôi cảm nhận được những cái nhìn đăm đăm dán vào lưng chúng tôi rất lâu sau khi chúng tôi đã đi qua. Tôi chắc rằng, phần nào đó, họ đã nhận ra tôi là người ngoài thành. Khi con hẻm dần hẹp lại, những người dân Venda đi ngược chiều phải lách người, vòng qua chúng tôi, sống lưng của họ quẹt cả vào tường đá. Mọi người dường như chen chân trên từng centimét diện tích của thành phố bất tận này. Những câu chuyện mà họ thêu dệt nhan nhản như nấm sau mưa và nghe có vẻ tự nhiên như thật.

Đường hẻm cuối cùng cũng mở rộng ra khi nối vào con phố lớn hơn, tấp nập người qua lại. Những tòa nhà cao xung quanh cản ánh mặt trời, còn những túp lều xiêu vẹo nằm chênh vênh ở bên rìa những cấu trúc đó. Thành phố bị đâm ngang chém dọc bất chấp mọi quy tắc. Đôi lúc chỉ có một bức tường vải canvas rung rinh trước gió để phân tách không gian sinh sống. Mọi người sống ở bất cứ đâu họ có thể, tràn lan trong những con ngõ mù khói, tối tăm, và cố gạn một chỗ để gọi là nhà.

Trẻ con đi theo sau chúng tôi, mời mọc những miếng chả thịt ngựa để làm món nướng, những chiếc bùa hộ mệnh bằng da, hoặc những con chuột nhỏ đang rúc rích trong túi chúng. Chuột là thú cưng ư? Liệu có ai trả tiền để mua những thứ như thế này không nhỉ? Nhưng khi một cậu bé mô tả những con chuột của nó là bụ bẫm và nhiều thịt, tôi nhận ra chúng không được bán để làm thú cưng.

Chúng tôi đã đi bộ ít nhất một dặm trước khi đến một cái chợ rộng lớn. Đây là *Jehendra*. Đó là không gian mở rộng nhất mà tôi từng thấy trong thành phố cho đến nay, rộng bằng ba kỵ mã đấu trường. Bên trong chỉ có

một số công trình xây dựng phục vụ mãi mãi. Phần còn lại đã được bài trí cùng nhau giống như một chiếc chăn nhiều màu sắc. Một số quầy hàng chỉ là một cái sọt lật úp để bày bán những món đồ nữ trang rẻ tiền, nhỏ nhất. Chuông, trống và dây đàn zitarae bập bùng hòa nhịp điệu chói tai đặc trưng của thành phố.

Chúng tôi đi qua những quầy hàng treo thịt cừu lột da trên móc làm mỗi cho lũ ruồi đầu tiên. Xa hơn chút nữa xuống phía dưới, những chậu đất sét nông đầy úm tận miệng toàn thảo dược mạnh, dàn ra trên những tấm chăn, những người phụ nữ mời thử một nhúm miễn phí để thuyết phục chúng tôi tin theo họ. Trên khắp các lối đi, những chiếc lều ba mặt phô ra những đồng quần áo, một số mòn xác xơ và rách nát. Các quầy hàng khác bày bán những loại vải dệt cạnh tranh với những loại vải mang đến trên những chiếc xe kéo Previzi. Những chiếc lồng bồ câu đầu hói, gậy trợ xương gù gù dọc lối đi sụt lún dẫn tới chuồng nhốt những con heo con hồng tươi. Tôi nhìn thấy hết hàng này đến hàng khác, thực phẩm, đồ gốm, cho tới những quầy hàng tối tăm hơn trong những công trình xây dựng cố định mời mọc những thú tiêu khiển không nhìn thấy phía sau những tấm rèm kéo.

Trái ngược với bức tranh thành phố ám tro bụi và kiệt quệ sức sống, *Jehendra* ngập tràn sắc màu và sống động. Mặc dù Kaden chẳng nói gì cả, nhưng tôi cảm thấy anh ta đang dò xét tôi khi tôi dừng lại bên những quầy hàng và khảo sát những món đồ. Có lẽ nào anh ta sợ tôi sẽ dùng ngôn ngữ thô lỗ chất chứa chán ghét như tôi đã đi qua Cam Lanteux? Một số loại hàng hóa chào mời được làm một cách thô sơ, vải vụn xoắn lại thành những con búp bê, hoặc những quả bóng bằng ruột động vật lọc mỡ thắt nút.

Tôi thèm khát muốn tiêu những đồng xu của Komizar để mua hết những thứ khác ngoài quần áo ra, với cả, thật là khó bỏ đi khi thấy những khuôn mặt nài nỉ đầy hy vọng rằng tôi sẽ mua hàng hóa của họ. Tôi đi qua một quầy bán bùa may mắn. Những viên đá xanh dẹt khảm những ngôi sao

trắng dường như là kiểu thiết kế được ưa chuộng, đôi khi có một mảng đá đỏ tỏa ra từ trung tâm, và tôi băn khoăn liệu nó có gợi lại câu chuyện về thiên thần Aster hay không?

Tôi nhớ những gì Kaden đã kể, rằng thứ mà Venda không thiếu là đá và kim loại. Ít nhất thì người Venda cũng có vẻ không bị thiếu trí nhớ. Những câu chuyện lịch sử của họ có lẽ không chính xác lắm nhưng tối thiểu họ vẫn nhớ chúng - và một vài người, giống như những nghệ nhân này sùng kính chúng đến độ biến chúng thành những món trang sức hợp thời để tưởng nhớ.

Có một điều mà tôi chưa nghe thấy ở Venda sáng nay, tiếng hát tưởng nhớ Thánh luôn luôn chào đón buổi sáng khắp Morrighan. Tôi chưa bao giờ nghĩ tôi có thể nhớ những lời ca đó, nhưng có lẽ tôi chỉ nhớ những người đã hát bài ca đó: Pauline, dì Berdi, các anh trai tôi. Ngay cả cha tôi cũng chưa bao giờ bỏ lỡ nghi thức hát tưởng nhớ buổi sáng này, bài hát về lòng dũng cảm của Morrighan và tính kiên định của Người được chọn còn sót lại. Tôi chà ngón tay cái của mình lên tấm bùa hộ mệnh, ngôi sao khảm trên đó như một sự tưởng nhớ được trang trí tỉ mỉ tựa bất kỳ nốt nhạc nào.

“Đây,” Kaden nói, và anh ta tung cho người lái buôn một đồng xu. “Cô ấy sẽ lấy cái đó.”

Người lái buôn đeo lá bùa vào cổ tôi. “Tôi biết cô sẽ lấy nó,” anh ta thì thầm vào tai tôi. Anh ta lùi lại, ánh mắt nhìn chằm chằm vào tôi. Thái độ của anh ta khiến tôi dè chừng, nhưng có lẽ đó là kiểu cách quá quen thuộc với những thương nhân Venda.

“Hãy mang theo nó để có sức khỏe tốt,” anh ta nói.

“Tôi sẽ làm thế. Cảm ơn anh.”

Chúng tôi tiếp tục đi xuôi con đường, Kaden dẫn trước, cho đến khi chúng tôi đến một số căn lều dàn thành hàng liên tiếp có bày quần áo và vải

vóc treo trên những cây cột. “Một trong những cái lều đó chắc sẽ có món đồ nào đó hợp với cô, anh ta nói. “Tôi sẽ đợi ở đây.” Anh ta ngồi ở một đầu chiếc xe đẩy trống và khoanh tay, hất đầu về phía những căn lều.

Tôi thờ ơ bước qua những căn lều, không chắc nên đi vào căn lều nào, đặc biệt là khi tôi không có chút hứng thú nào với việc tìm kiếm thứ gì đó “hợp” để mặc lên người. Tôi quan sát từ xa, không định bước vào bên trong bất cứ chiếc lều nào trong số chúng, nhưng rồi tôi nghe tiếng một giọng nói khe khẽ. “Miz! Miz!” Từ trong bóng tối của căn lều, một bàn tay vươn ra nắm lấy tay tôi và kéo tôi tuốt vào bên trong.

Tôi hít vội một hơi đầy hốt hoảng nhưng nhận thấy ngay đó là Aster. Tôi hỏi cô bé làm gì ở đây, và cô bé nói đây là cửa hàng của bố cô bé. “Không hẳn là cửa hàng của ông ấy, nhưng, đôi khi, ông ấy làm việc ở đây. Nâng những đồ vật quá nặng mà Effiera không nâng nổi. Tuy nhiên, hôm nay thì không, vì ông ấy bị ốm, thế nên ông ấy đã bảo em tới, nhưng Effiera không nghĩ rằng một người tầm vóc như em...” Aster vỗ tay, che miệng. “Em xin lỗi, Miz. Em lại đi đây. Chuyện em ở đây cũng không có gì quan trọng. Tại sao chị ở đây vậy?”

Bởi vì chị bị kéo mạnh vào lều của em mà, tôi muốn trêu chọc, nhưng tôi biết Aster mặc cảm, nên tôi không muốn khiến em ấy tự ti thêm. “Komizar nói rằng chị cần vài bộ quần áo phù hợp.”

Đôi mắt cô bé trở ra như thể chính Komizar đang đứng đây, và ngay tắp lự, một phụ nữ ngồi xổm nhào đến giữa lều từ sau tấm rèm kéo ngang sau lưng.

“Vậy thì, cô đến đúng chỗ rồi. Tôi biết đích xác Ngài ấy thích cái gì. Tôi có...”

Tôi chấn chỉnh lại bà ấy ngay lập tức. Tôi không phải là một “vị khách đặc biệt” của Komizar. Aster nhiệt tình giới thiệu thêm vào chi tiết về thân phận của tôi. “Chị ấy mới đến đây! Chị ấy là một công chúa. Chị ấy đến từ

một vùng đất xa xôi, và tên chị ấy là Jezelia, nhưng...”

“Suyt, gái ơi!” Người phụ nữ nhìn lại tôi, nhai nhai thứ gì đó mắc trong hàm má, và tôi bắn khoản liệu cô ấy có khạc nhổ vào tôi khi biết rằng tôi đến từ phía thù địch. Cô ấy quan sát tôi một lúc lâu.

“Tôi nghĩ rằng tôi có đúng những gì cô cần đấy?” Cô ấy ước lượng số đo của tôi với con mắt thuần thực và nói cô ấy sẽ sớm quay lại. Cô ấy yêu cầu Aster ở bên cạnh tôi trong lúc chờ đợi.

Ngay khi Effiera đi khỏi, Aster chui đầu qua một khe hở bên hông chiếc lều và huýt sáo thật kêu. Trong vài tích tắc, hai đứa bé da dính xương nhỏ hơn Aster chui qua vạt cánh lều. Cũng như Aster, tóc chúng bị cắt sát tận da, và tôi không biết chắc liệu chúng là trai hay gái, nhưng mắt chúng đều mở to và thèm thuồng. Aster giới thiệu đứa nhỏ nhất, Yvet và đứa kia là một bé trai tên là Zekiah. Tôi để ý cậu bé bị mất đầu ngón trỏ bên tay trái. Phần bị cụt còn lại vẫn còn đỏ và sưng, như thể vết thương mới xảy ra gần đây thôi, cậu bé cố ý dùng tay còn lại xoa xoa chỗ đó. Lúc đầu, chúng quá nhút nhát nên không dám nói chuyện, nhưng Yvet đã hỏi bằng một giọng hơi run run rằng có đúng là tôi đã từng ở những vùng đất khác như Aster đã khẳng định hay không. Aster nhìn tôi bằng đôi mắt đầy trông đợi như thể uy tín của cô bé đang bị thử thách giữa chừng.

“Đúng rồi, những gì Aster nói là thật,” tôi nói. “Em có muốn nghe kể về những nơi đó không?”

Chúng háo hức gật đầu, và tất cả chúng tôi ngồi trên tấm thảm ở giữa lều. Tôi kể cho chúng nghe về những thành phố bị lãng quên ở đâu đó giữa hư vô, những thảo nguyên ngập cỏ đồng tiền trải rộng như biển cả, những tàn tích lấp lánh, lung linh tới hàng dặm, những đồng cỏ cao trên núi nơi các vì sao ở rất gần đến mức con người có thể chạm vào vệt đuôi phát sáng của nó, và một bánh xe quay khung xe tơ kéo ánh sao thành sợi chỉ trên một bánh xe xoay tròn lớn. Tôi đã kể cho chúng nghe về những con vật có cái đầu

như cái đe hàn và có râu chạy theo từng đàn vô số, nhiều như đá cuội lòng sông, và về những thành phố đã sụp đổ bí ẩn nơi có những ngọn suối chảy ra mỹ tửu, những con đường lấp lánh ánh vàng ròng, và những Người xưa vẫn làm phép thuật.

“Chị đến từ nơi đó, phải không?” Yvet hỏi.

Tôi nhìn cô bé, không biết phải trả lời như thế nào. Tôi đến từ đâu?

Thật kỳ lạ, Ciciva không phải là nơi xuất hiện trong tâm thức của tôi.

“Không,” cuối cùng tôi thì thầm. Và sau đó tôi kể cho chúng nghe về Terravin. “Ngày xưa ngày xưa,” tôi kể, đưa nó vào một câu chuyện xa xôi, cách trở như tôi cảm thấy bây giờ, “có một cô công chúa, tên cô ấy là Arabella, cô ấy phải trốn chạy khỏi nanh vuốt của một con rồng xấu xa, nó đang đuổi theo để bắt cô ấy làm bữa sáng. Cô ấy chạy tới một ngôi làng để tìm kiếm sự bảo vệ.” Tôi kể cho chúng nghe về một cái vịnh xanh trong ánh lên như ngọc bích, cá lấp lánh ánh bạc nhảy cả vào lưới, nơi đó có một người phụ nữ khuấy những nồi hầm không đáy, và những căn nhà tranh dệt từ cầu vồng cùng hoa tươi, một vùng đất kỳ diệu mà bất cứ nàng công chúa nào đã từng mơ thấy. Nhưng rồi con rồng lại tìm thấy cô ấy và cô ấy phải rời đi.

“Công chúa sẽ quay lại đó chứ ạ?” một giọng nói lạ cất lên.

Tôi nhìn sang bên trái, giật mình. Tới hơn bốn đứa trẻ nữa đã chui vào và khoanh chân ngồi ở lối vào của chiếc lều.

“Chị nghĩ cô ấy sẽ cố gắng quay về,” tôi trả lời.

Effiera lướt đến từ phía sau, vỗ tay và xua bọn trẻ đi.

“Nào, chúng ta bắt đầu,” cô ấy nói. Tôi quay lại thấy ba người phụ nữ nữa đang đứng ở phía sau căn lều, cánh tay họ chất nặng vải vóc. Trong số đó, có những tấm da mềm nhiều sắc độ - nâu vàng nhạt, nâu, nâu vàng, và một số nhuộm thành màu tía, xanh lá, và đỏ nữa. Một người phụ nữ khác đang giữ các phụ kiện như dây lưng, khăn và bao kiếm vắt trên cánh tay.

Tim tôi đập thành thịch, tôi không biết tại sao, nhưng rồi tôi đã nhận ra - ngay trước khi họ dỡ đồng vải đó.

Trang phục của tộc man di. Những thứ này không giống như đồ mà Calantha mặc, chúng được làm từ chất liệu mỏng và nhẹ, thường được mang tới trên những chiếc xe caravan của đoàn lữ hành Previzi. Tôi nhìn Effiera không dám chắc. Biểu cảm của cô ấy rất kiên quyết. Tôi chắc nó không phải là những gì mà Komizar đã nghĩ tới, nhưng theo một cách nào đó, những thứ vải vóc này dường như là đúng đắn. Vẫn là cảm giác lạ lẫm mà tôi từng có ngay lần đầu tiên tôi đi vòng quanh chỗ rẽ và thấy Terravin. Một cảm giác đúng đắn được mách bảo. Trang phục, tất nhiên, không giống như ở quê hương, tôi tự nhắc nhở mình. “Tất cả những gì tôi cần là thứ đồ gì đó giản đơn như quần và áo sơ mi. Thứ trang phục mà tôi có thể mặc và cưỡi ngựa được,” tôi nói.

“Và đây, cô sẽ có, nào, thay đổi sang quần áo đơn giản lần nữa.”

Effiera trả lời, và với một cái phẩy tay nhanh chóng, những người phụ nữ tiến vào, theo chuyển động vòng tròn, và bắt đầu lấy số đo và ghim thử bộ trang phục cưỡi ngựa cơ bản.



KADEN VÀ TÔI ĐÃ ĐI BỘ QUAY LẠI TÒA SANCTUM. Effiera hứa sẽ gửi hai bộ trang phục mà tôi đã đặt mua cho Aster vào cuối ngày hôm nay sau khi thực hiện một vài thay đổi. Nỗi sợ hãi mà tôi mang theo kể từ khi tôi đi qua cây cầu vào thành của Venda phút chốc đã được dỡ bỏ. Khoảng thời gian ngắn ngủi của tôi trong lều, đầu tiên là với lũ trẻ, sau đó là với những người phụ nữ khi họ cầm vải, áo gi-lê, áo sơ mi và quần nam, là một niềm an ủi dịu dàng. Tôi cảm thấy ít giống như một người ngoài thành hơn và tôi hy vọng mình có thể tiếp tục giữ gìn cảm xúc đó.

“Tiêu tiền vào quần áo trong khi có quá nhiều việc cần thiết khác nữa có vẻ ngớ ngẩn thật.” Tôi vẫn thắc mắc về chiếc ví còn xẹp của Komizar.

“Cô nghĩ người Venda làm gì hàng ngày để sinh sống? Họ có công việc và nghề nghiệp riêng, và những cái tàu há mồm phải nuôi. Tôi đã trả cho Effiera gấp đôi những gì cô ấy có thể nhận được từ một người khác. May trang phục là phương thức kiếm sống của cô ấy.”

“Effiera? Anh biết tên tất cả những người bán hàng ở Venda sao?”

“Không, mình cô ấy thôi.”

“VẬY, chắc anh đã mang các quý cô trẻ trung khác tới chỗ cô ấy nhỉ?”

“Thực tế, đúng vậy đó.”

Anh ta không kể chi tiết, và sự im lặng của anh ta khiến tôi băn khoăn không rõ họ là ai. Nhiều người khách đã đến thăm Komizar hay là những cô gái trẻ mà anh ta yêu thích?

“Tại sao chúng ta đã quay trở lại rồi?” Tôi hỏi. “Vẫn còn sớm. Tôi tưởng anh muốn tôi nhìn thấy thành phố của anh. Tôi mới chỉ thấy một phần nhỏ.”

“Komizar muốn tôi xem xét vài việc ở quận Tomack.”

“Chẳng phải là có các quận trưởng phụ trách rồi sao?”

“Không phải chuyện này. Chuyện về đám lính.”

“Tôi có thể đi cùng với anh.”

“Không.”

Câu trả lời của anh ta nóng nảy và cụt ngùn và chẳng giống Kaden chút nào. Tôi quay lại và nhìn chăm chăm thật lâu vào anh ta.

“Tôi sẽ đưa cô trở về theo đường khác,” anh ta đề nghị, “Đi qua một số tàn tích thú vị hơn.”

Một sự thỏa hiệp, bởi vì cho dù là chuyện gì diễn ra ở quận Tomack này, anh ta đều không muốn tôi biết. Chúng tôi lại đi xuôi những ngõ hẹp, những

con hẻm và vài con đường dường như chỉ là lối mòn thỏ chạy, nhảy qua những rãnh đã bị rửa trôi bởi nước mưa và bước qua những đám cỏ chết đã bị giẫm nát. Cuối cùng chúng tôi cũng tới một con đường dễ đi và rộng rãi, rồi Kaden dẫn tôi đi qua một cái vạc lớn đang sôi lăn tăn trên bếp lửa. Có những chiếc ghế dài bằng gỗ thô rải rác theo vòng tròn quanh cái vạc, một ông già chào mời những vại bia bình dân.

“Đó là trà thảo mộc Thannis,” Kaden nói. “Một loại trà ủ từ cỏ dại.” Anh ta mua cho chúng tôi mỗi người một cốc, và chúng tôi ngồi xuống một trong những chiếc ghế dài đó. Cỏ Thannis là một thứ khác mà Venda có vô số, anh ta giải thích. “Nó mọc gần như khắp nơi. Gờ tường, kẽ hở, những cánh đồng đầy đá. Đôi khi những người nông dân nguyên rửa nó. Một khi nó đã trôi lên, rất khó để ngăn nó lan tràn. Cỏ Thannis là kẻ sống sót cuối cùng, giống như người Venda ấy?” Anh ta nói lá cỏ màu tía, mọc mầm nhanh như nấm sau mưa, nhưng chỉ vào độ cuối thu, trong một vài ngày trước vụ gieo hạt, nó chuyển sang màu vàng sáng. Đó cũng là lúc nó có vị ngọt, nhưng có độc tính. “Một cốc trà cỏ Thannis lá vàng có thể sẽ là cốc trà cuối cùng của cô.”

Tôi rất vui khi thấy loại nước chúng tôi uống là một món bia ủ lạ lùng và không có màu vàng kim. Tôi nhấp một ngụm và phun hết ra ngoài. Nó có vị như bụi. Bụi chua, bụi thiu.

Kaden cười phá lên. “Nó có vị vậy đấy nhưng là hương vị truyền thống của Venda, giống như những mẫu xương được đeo ở thắt lưng chúng tôi. Người ta cho rằng chính trà Thannis đã giữ cho các quý bà Venda và các thị tộc khởi thủy ở đây sống sót qua vài mùa đông đầu tiên. Trong thực tế, chính loại trà này có lẽ đã giữ tôi sống sót không chỉ một mùa đông. Khi các nguồn cung khác đã cạn kiệt, vẫn luôn có Thannis.”

Tôi ráng hợp một ngụm nữa và cố nuốt trôi, rồi ngay lập tức cố tiết ra nước bọt để xua tan dư vị của nó trong miệng mình. Tôi chắc chắn đó không phải là một loại mùi vị mà tôi từng nếm qua, thậm chí trong mùa đông lạnh

lẽo. Tôi lén nhìn ông lão đang vừa khuấy chiếc vạc vừa ngân nga một đoạn vè cho khách bộ hành nghe: *Thannis - liều thuốc cho trái tim, Thannis - liều thuốc cho trí tuệ, Thannis - liều thuốc cho tâm hồn, Thannis ơi, chúc các con dân Venda sống trường thọ*. Ông ấy lặp đi lặp lại bài hát, một bài hát lên bổng xuống trầm không đầu không đuôi.

Bồng bênh trong làn hơi nước bốc lên từ chiếc vạc, tôi phát hiện một ai đó đang đứng trên một mỏm đá cao từ phía xa, dõi theo tôi. Một người phụ nữ. Dáng hình của người đó dường như dập dờn theo làn hơi nước, mờ ảo, nhạt nhòa dần và rồi tan biến. Bà ấy biến mất. Tôi chớp mắt và nhìn xuống cốc trà còn bốc hơi của mình.

“Trong này có gì vậy?” Tôi hỏi.

Kaden mỉm cười. “Tôi đảm bảo chỉ có một loại lá cỏ lành tính thôi.” Anh ta gọi ông lão và hỏi xem ông ấy có loại kem nào làm dịu vị để trà thêm ngọt giúp tôi không. Ông vui vẻ làm theo, mặc dù ông ấy gần như đã bỏ hết trà Thannis ra; kem, mật, hoặc rượu mạnh gia tăng hương vị sẽ phải tính thêm giá. Thậm chí thêm vào hẳn một lượng kem đáng kể mà trà Thannis cũng chỉ dễ uống hơn một chút. Rượu mạnh điều vị có tác dụng tốt hơn.

Chúng tôi nhấm nháp đồ uống của mình và quan sát lũ trẻ đuổi theo những người đi qua, nài nỉ họ bất cứ điều gì cốt để bán được chút gì đó.

“Chúng dường như còn quá nhỏ. Cha mẹ của chúng đâu rồi?” Tôi hỏi.

“Hầu hết không có cha mẹ, hoặc cha mẹ của chúng cũng đang ở trên một con phố khác và làm công việc tương tự.”

“Anh không thể làm gì giúp họ ư?”

“Tôi đang cố gắng, Lia. Komizar cũng vậy. Nhưng anh ấy chỉ có thể xẻ thịt rất nhiều những con ngựa như vậy.”

“Và đột kích rất nhiều đoàn lũ hành. Có nhiều cách khác để gây dựng một vương quốc mà.”

Anh ta liếc nhìn tôi, nhếch môi cười xếch. “Có sao?” Ánh mắt của anh ta hướng trở lại ra ngoài con đường. “Khi các hiệp ước xa xưa được thảo ra và các đường biên giới được thiết lập, Venda không phải là một vùng trong phạm vi các đàm phán đó. Những vùng đất màu mỡ của Venda luôn ít, và mỗi năm lại có thêm nhiều cánh đồng bị hoang hóa. Hầu hết các vùng nông thôn của Venda đều vô cùng nghèo nàn, hơn nhiều những gì cô đang thấy ở đây, đó là lý do tại sao ngày thành phố ngày càng phát triển. Họ đến tìm kiếm hy vọng và một cuộc sống tốt hơn.”

“Anh đã lớn lên theo cách này à? Trên những đường phố Venda?”

Anh ấy nuốt ực ngậm trà thannis cuối cùng của mình và đứng dậy, trả lại chiếc cốc cho ông lão. “Không, có lẽ nếu tôi lớn lên như thế thì cũng là may mắn rồi.”

“May mắn? Cha mẹ anh tệ quá sao?”

Anh ta khựng lại khi đang dở bước. “Mẹ tôi đã là một vị thánh.”

Đã.

Tôi nhìn chăm chăm vào anh ta, một tĩnh mạch nổi lên, vẫn trên thái dương của anh ấy. Chính là điều này. Điểm yếu của anh ta. Phần chôn giấu mà anh ta từ chối chia sẻ.

Cha mẹ anh ta.

“Chúng ta cần phải đi thôi.” Anh ta đưa tay ra, chờ đợi chiếc cốc rỗng của tôi. Tôi muốn có thêm câu trả lời, nhưng tôi biết cảm giác đau nhói với những ký ức về một người mẹ và người cha như thế nào. Mẹ của tôi đã lừa dối tôi, kiềm hãm “năng lực” của tôi, còn cha tôi thì...

Bụng tôi quặn lại.

Chỉ là một tờ thông báo nhỏ ở bãi tập trung của làng. Anh Walther đã nói với tôi chuyện đó như thể nó sẽ xoa dịu tôi nhưng tờ thông báo vẫn là một lời kêu gọi hãy bắt giữ và dẫn giải tôi về chịu tội phản quốc, do chính

cha tôi đưa ra. Một vài dòng không bao giờ xóa nhòa được và ông ấy đã chứng tỏ điều đó khi ông ấy treo cổ chính cháu trai mình. Tôi vẫn không biết vai trò của cha tôi là gì trong việc treo thưởng để săn lùng tôi, nhằm lấy mạng tôi. Có lẽ, ông ấy nhìn nhận việc này như là một phương thức tiện lợi để gạt bỏ hoàn toàn các phiên tòa xét xử hỗn tạp. Ông biết các anh trai tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho ông ấy nếu ông ấy hành hình tôi.

“Lia, cốc của cô?”

Tôi rũ bỏ ký ức, đưa cho anh ta chiếc cốc, và chúng tôi tiếp tục lên đường. Ở đây, cũng như ở trên thảo nguyên, các di tích và các công trình phục dựng mới nằm kề bên nhau, và đôi khi không thể phân biệt được cái này với cái kia. Một mái vòm đồ sộ từng nằm trên đỉnh một ngôi đền vĩ đại đã bị dập vùi trong đồng cỏ nát, và chỉ có một khối đá chạm khắc lấp ló lên từ lòng đất cho thấy nó không phải là một ụ đất bình thường trong khung cảnh này. Ngay cạnh đó, người ta xếp chồng các khối đá lên nhau, làm thành một cái chuồng dê. Kaden nói với tôi rằng động vật được canh giữ rất cẩn thận ở đây. Chúng dễ bị trộm mất.

Chúng tôi tiếp tục đi một quãng đường dài nữa, cuối cùng, Kaden cũng dừng lại ở một đồng tàn tích khiêm tốn, đặt tay lên một cái cây bám sâu vào một bức tường như những ngón tay xương xẩu. “Cái cây này từng cao hơn bất kỳ ngọn tháp nào ở Venda.”

“Làm sao biết được?” Tôi nhìn những bức tường đổ nát quây thành một bãi hình vuông khổng lồ. Cây cối mọc trên đỉnh những phế tích tựa như những người lính gác vạm vỡ. Không còn lại phế tích nào cao hơn 3m5 nữa và một bức tường gần như đã sụp vỡ hoàn toàn. Dường như viễn vông khi cho rằng phế tích này đã từng vươn cao sừng sững trên toàn thành phố. “Nó có lẽ chỉ từng là những bức tường của một trang viên nào đó.” Tôi nói.

“Không đúng,” Kaden nói chắc nịch. “Nó đã vươn cao tới hơn 180m thẳng lên bầu trời.”

“180m?” Tôi lẩm bẩm thốt lên sự hoài nghi của mình.

“Các tài liệu tìm thấy đã xác nhận điều đó. Chính xác nhất theo những gì đã được giải đoán, đây là một tượng đài dành cho một trong những thủ lĩnh của họ.”

Tôi thực sự không biết nhiều về lịch sử nền văn minh xa xưa trước khi nó bị tàn phá. Rất ít chi tiết còn được ghi lại trong Thánh văn Morrighan - hầu hết chỉ là những hậu quả sau đó. Chúng tôi chỉ biết về sự sụp đổ của họ, và các học giả đã thu thập được một số di vật còn sót lại sau hàng trăm năm. Tài liệu giấy rất hiếm thấy. Giấy là thứ đầu tiên bị tan thành mây khói, và theo Thánh văn, khi Người xưa cố gắng sống sót, giấy là thứ đầu tiên họ sử dụng để làm chất đốt. Mục tiêu sống còn áp đảo giá trị ngôn ngữ.

Các tài liệu cổ đã được giải thích lại càng hiếm. Các học giả của Morrighan đã có nhiều năm tìm tòi về những thứ như vậy. Người Venda dường như không thể đảm bảo đủ cái ăn cho dân chúng của mình, nói chi đến dạy dỗ họ các thứ tiếng khác. Họ đã hoàn thành công trình khổng lồ tầm vóc đó bằng cách nào nhỉ?

Tôi nhìn vào nơi anh ta chỉ. Những phiến đá trắng vĩ đại lấp lóa từ phía xa. Khi chúng tôi lại gần chúng, anh ta nói rằng các đường hầm bên dưới thành phố tiết lộ rằng phế tích đã bị chôn vùi gần hết. Chỉ có phần đỉnh vẫn lộ ra. Những phế tích này không phải từ một ngọn tháp, mà là một ngôi đền dạng khác. Nhưng ngay chính trung tâm của nó có một cái đầu khổng lồ chạm khắc và một phần vai của con người. Khuôn mặt đó không phải là khuôn mặt hoàn mỹ của một vị thần, cũng không phải là khuôn mặt của một hình tượng người lính. Tỷ lệ của nó rất kỳ lạ; trán quá rộng, mũi quá to, gò má nhô cao khiến anh ta trông như lả đi vì đói. Có lẽ đó là lý do tại sao tôi không thể quay đi - anh ta trông giống như một tượng đài tưởng nhớ một người mà anh ta sẽ không bao giờ biết, một người trong một thời đại khác cũng có cùng khao khát và mong muốn như những người đang sống ở đây

bây giờ. Tôi vói tay lên và lướt ngón tay trên xương gò má nứt nẻ của anh ta, tự hỏi anh ta là ai và tại sao Người xưa muốn anh ta phải được ghi nhớ.

Các phiến đá gãy vỡ của ngôi đền ở xung quanh nằm trên mặt đất gần anh ta. Một mảnh lớn được chạm khắc, nhưng hầu hết các con chữ đã bị xóa nhòa bởi thời gian. Chỉ còn sót lại những vệt lõm mờ nhạt của một vài chữ cái. Tôi không thể đọc nổi, nhưng ngón tay tôi lần theo các đường rãnh, ghi những dòng chữ đã bị quên lãng vào trong trí nhớ.

FOR V R^[1]

Tôi nhìn hình hài cô độc với nỗi buồn khôn xiết, không nói nên lời. Lần đầu tiên, tôi cảm thấy phần nào biết ơn vì đã bỏ công nghiên cứu Thánh văn Morrighan nhiều giờ để sự thật và lịch sử không bị mai một thêm một lần nữa.

“Chúng ta nên đi thôi,” Kaden nói. “Chúng ta sẽ đi một con đường khác, một đường về nhanh hơn.”

Tôi bước ra khỏi tượng đài và nhìn xung quanh, chờ đợi anh ta dẫn lối. Chúng tôi đã rẽ quá nhiều ngã, tôi không rõ mình phải đi tiếp theo hướng nào - và rồi nó ập đến với tôi, giống như những bàn tay rộng mở đập vào vai tôi, đánh thức tôi.

Tôi nhìn chăm chăm vào Kaden, và nhận ra những gì anh ta đang làm.

Anh ta không đơn giản là sốt sắng giúp đỡ tôi một cách tử tế, và muốn cho tôi thấy nhiều hơn về Venda. Đây chỉ là một phần trong dự tính của anh ta từ đó tới giờ. Anh ta cố tình đánh lạc hướng tôi - và cách đó hiệu quả. Tôi không biết Tòa Sanctum ở hướng nào, nếu lấy nơi đang đứng làm mốc. Anh ta không muốn tôi quen thuộc với mạng lưới đường phố rối rắm này, thế nên anh ta đang đưa tôi đi theo đường khác để quay về. Những ngã rẽ, quẹo và những đường hẻm mà chúng tôi men theo không phải là đường tắt - chúng là chướng ngại khiến tôi không thể tìm được đường đi của mình quanh

thành phố mê cung này.

Tôi quay quanh, nhìn vào những hướng khác nhau, cố gắng nén nỗi chịu đựng của mình. Đúng là một việc bất khả thi. “Anh vẫn không tin tưởng tôi,” tôi nói.

Hàm anh ta cứng lại, mắt anh ta - viên đá thẫm màu. “Vấn đề của tôi là, Lia, tôi hiểu cô quá rõ. Giống như cái ngày mà cô dùng dấu chân bò rừng để tách ly bọn tôi. Cô luôn luôn tìm kiếm cơ hội. Cô tìm kiếm hầu như mọi ngày. Nếu cô cố gắng làm điều gì như thế ở chốn này, cô sẽ không thể làm nổi đâu. Tin tôi đi.”

“Bơi qua con sông à? Tôi đâu có ngu đến vậy. Có gì khác để tôi thử không?”

Anh ta nhìn tôi như thể anh ta thực sự bối rối. “Tôi không biết.”

Để sống sót, không có nguyên tắc nào tồn tại hết. Tôi tự nhắc nhở mình khi tôi tiến về phía anh ta. Mỗi bước đi đều giống như có lưỡi thép sắc cắt xuyên qua tôi, nhưng tôi đã nắm lấy bàn tay anh ta và siết chặt một cách dịu dàng. Cảm nhận hơi ấm và sức mạnh của anh ta, sự hiểu biết kỳ lạ của anh ta. “Có phải anh đã bận tâm đến chuyện có lẽ tôi sẽ định thử tìm kiếm các cơ hội trải ra trước mắt mình,” tôi nói khẽ khàng, “và tôi không định tìm kiếm bất cứ điều gì khác hết?”

Anh ta nhìn tôi chằm chằm tưởng như kéo dài cả cuộc đời, rồi bàn tay anh ta siết chặt ngón tay tôi, và anh ta kéo tôi lại gần. Bàn tay anh ta ép chặt lên lưng tôi, ôm tôi sát lại vào người mình, chỉ còn hơi thở, thời gian và những bí mật ở giữa hai chúng tôi.

“Tôi hy vọng thế,” cuối cùng anh ta cũng thì thầm và rồi, khi khuôn mặt chỉ còn cách tôi vài centimét, anh ta buông tôi ra và bảo rằng đến lúc quay về rồi.

[1] Mãi mãi hoặc vĩnh cửu (nguyên văn là FOREVER) nhưng thời gian đã làm mất đi những chữ e của từ đó (FOR V R).

Chương 15

RAFE

NƯỚC TRONG CHẬU CHUYỂN SANG MÀU ĐỎ. TÔI VẮT MIẾNG GIÊ và đưa nó lên miệng lần nữa.

Có vẻ như Ulrix là người ghét tôi nhất. Tôi nhắm mắt khi chắm vào môi ở đúng chỗ hằn ta làm sứt, rồi ép mạnh để cầm máu. Đau đớn lan ra khắp mặt tôi.

Sau khi Komizar nói lời tạm biệt tôi vào sáng nay, hằn ta đã gửi cho bọn cục súc quá khổ của mình một ít thức ăn, nhưng Ulrix và tay sai của gã đã bồi thêm cho tôi một món phụ. Nếu bữa ăn nào cũng có thêm món tăng cường như vậy thì tôi đã nguy khốn rồi. Ít nhất thì bọn chúng đã không nhắm vào xương sườn của tôi nữa. Tôi chắc chắn rằng ít nhất phải có một cái xương đã bị gãy rồi. Tôi không thể chịu đựng thêm được nữa.

Thật trớ trêu khi tất cả những gì tôi muốn là cơ hội để chứng tỏ mình là một người lính, và bây giờ tôi buộc phải đóng vai một sứ giả bất đắc dĩ và non kinh nghiệm khi chống chọi với lũ cục súc bạo tàn.

Chiến đấu tay không tuy không phải là ưu thế mạnh nhất của tôi, nhưng tôi có thể hạ gục chúng chỉ trong vài bước di chuyển không kém cạnh gì một người khôn ngoan nào khác. Tuy nhiên, chỉ vì mỗi đôi môi thì thật không đáng để tôi mạo hiểm toàn bộ kế hoạch. Hai năm trước, khi tôi và Tavish bất tuân mệnh lệnh và giải cứu anh trai của anh ấy khỏi trại địch, chúng tôi đã đóng giả người say xỉn, không có vũ khí. Cú lừa dối đó chỉ có tác

dụng trong vài phút trước khi chúng tôi để lộ ra mục đích thực sự của mình. Lần này, chuyện lừa gạt sẽ phải kéo dài lâu hơn nữa. Lần này không có con ngựa nào đợi sẵn. Không có lối thoát ra nhanh chóng. Câu chuyện của tôi đã kéo dài cho chúng tôi chút ít thời gian, và tôi phải tiếp tục làm cho bọn chúng tin vào điều đó.

Giờ, Komizar đã để tâm đến chuyện đó rồi. Lời đề nghị của tôi đã đánh trúng cái tôi của hắn. Hắn muốn tin rằng một vương quốc hùng mạnh cuối cùng cũng đã thấy hắn chính là một đồng minh xứng đáng - rằng hoàng tử thực sự tìm tới hắn để đàm phán liên minh. Hắn tin rằng cuối cùng hắn cũng giành được sự tôn trọng mà hắn xứng đáng, và còn ai khác đáng để hắn đòi hỏi sự tôn trọng hơn đức vua tương lai của Dalbreck đâu? Hắn có thể che giấu hoài nghi nhưng tôi đã nhìn thấy khao khát trong mắt hắn khi tôi bộc lộ ý tưởng đó. Chỉ có một thứ mà một người đã nắm quyền lực tối thượng trong tay vẫn thèm khát. Nhiều quyền lực hơn nữa.

Tôi đã biết ngay lập tức.

Liên minh hôn nhân với Morrighan không phải chỉ để nâng cao sức mạnh quân sự và khả năng phòng vệ. Đó nhiều lắm chỉ là mục đích thấp nhất của liên minh. Cha tôi và tướng lĩnh của ông ấy không mấy coi trọng quân đội Morrighan. Họ cho rằng người Morrighan yếu ớt và họ chỉ ưa chuộng một số nguồn tài nguyên và vị trí chiến lược mà thôi. Liên minh cũng là một cái giá để đổi lấy ưu thế thống trị.

Cha tôi và nội các của ông ấy tin rằng một khi chúng tôi có Con gái trưởng của hoàng tộc Morrighan trong biên giới của mình, đường biên giới có thể được mở rộng. Sau khi có được Công chúa Arabella, cảng phía nam Piadro của Morrighan sẽ là mục tiêu tiếp theo trong tầm ngắm của họ, mặc dù nội các thích sử dụng từ *của hồi môn* hơn. *Chỉ là một một cảng nhỏ với vài ngọn đồi.* Nhưng đối với Dalbreck, việc có một cảng nước sâu ở phía tây sẽ tăng cường sức mạnh quân sự của vương quốc lên gấp mười lần.

Đó là vấn đề về lòng kiêu hãnh. Ở một thời đại khác, vùng cảng đó và những vùng đất lân cận đều thuộc về Hoàng tử Breck, kẻ lưu vong bị trục xuất khỏi vương quốc Morrighan vì đã thách thức người anh em đang cai trị của mình. Mặc dù, đã hàng thế kỷ trôi qua kể từ đó, Dalbreck vẫn muốn lấy lại nó - vết thương không bao giờ lành lại. Họ coi Lia như một phương thức ngoại giao để đạt được điều mà họ tin rằng thuộc về mình một cách đúng đắn mà không cần phải phát động một cuộc xâm lăng trắng trợn.

Khi tôi đề cập đến mong muốn có được khu cảng ấy đối với Komizar, đương nhiên anh ta tán đồng điều đó, không chỉ vì anh ta biết giá trị của khu cảng, mà vì mong muốn sức mạnh quân sự lớn hơn là một khát vọng mà anh ta có thể hiểu được.

Đêm qua anh ta đã tìm hiểu chi tiết về triều đình Dalbreck như thể anh ta đã lên kế hoạch cho cuộc gặp gỡ của mình với hoàng tử. Tuy nhiên, tôi không cho rằng anh ta là một tên ngốc. Anh ta sẽ không bị lừa dối mãi mãi. Tôi đã biết đủ nhiều về danh tiếng của các kỵ sĩ Venda, những chuyến phi ngựa như bay nhanh chóng của họ và họ vượt qua biên giới một cách dễ dàng như thế nào. Sẽ không cần phải đợi lâu chờ họ trở về với những tin tức về tình trạng sức khỏe của cha tôi. Lia và tôi phải đi khỏi đây trước khi đó. Tuy nhiên, tên đồng bọn cục súc của chúng, người đã xác minh thân thể của tôi là một nỗi lo ngại. Griz, Komizar đã gọi tên hắn ta. Có phải hắn ta đã nói dối bao che tôi không vậy? Hay hắn thực sự nhầm lẫn? Có lẽ hắn đã thấy tôi trên bục tổ chức của một nghi thức nào đó và nhầm tôi với một trong số những chức sắc ở đó. Hắn ta là một đầu mối lỏng lẻo mà tôi không có chút dự cảm tốt đẹp nào và hắn là một ngọn núi của những đầu mối lỏng lẻo.

Tôi thả miếng giẻ vào trong chậu và với lấy một mảnh khô khác. Chỉ có một vết máu mảnh dính vào miếng vải trắng lúc tôi chấm miếng vải vào miệng. Máu đã cầm, nhưng môi tôi vẫn rầm rứt đau. Tôi bước tới chỗ những song cửa sổ cao, phòng khi nó quá rộng để tôi thoát ra ngoài được và tôi đẩy

cửa chớp mở ra. Những con bồ câu bối rối đập cánh bay ra bờ tường ướt.

Xa xa bên dưới, Venda ườn mình tỉnh giấc như một gã khổng lồ ì ạch. Những bức tường và những ngọn tháp cản không cho tôi nhìn thấy xa hơn vài nóc nhà, nhưng thành phố có vẻ trải dài hàng dặm. Nó lớn hơn tôi đã hình dung. Tôi nhô người hết mức mà khung cửa sổ hẹp cho phép về phía trước. Liệu Sven và những người khác đã lên vào được một trong những đường phố tối tăm bên dưới đó hay chưa?

Kế hoạch của Rafe sẽ giết tất cả chúng ta.

Orrin có lẽ đã nói ra những suy nghĩ của họ nhưng không ai trong số họ ngần ngại làm những gì tôi yêu cầu. Tavish thậm chí còn thì thầm trước khi tôi cưỡi ngựa đi, *Chúng ta đã làm được trước đây. Chúng ta có thể làm được một lần nữa.* Nhưng lần này, chúng ta phải chống chọi với không chỉ một tá, và cũng không phải chỉ một nghìn, hơn nữa không ai trong số chúng là Komizar hết.

Tôi xoay người lại, bước qua bước lại trong phòng, cố gắng không nghĩ tới Lia. Tôi nhìn xuống những vết xước ngang năm đầm tay, *mình thật ngu.* Ngay khi họ tống tôi vào phòng đêm qua và đóng cửa lại, tôi đã đâm vào tường mà không nghĩ ngợi gì.

Những hành động khinh suất như thế cũng không nằm trong kế hoạch. Sven chắc có lẽ đã trách móc tôi vì đã hành động theo mách bảo của trái tim thay vì cái đầu và đặt vũ khí tiềm tàng của tôi, bàn tay tôi, vào thế mạo hiểm nhưng tôi chẳng thể làm gì khác khi tôi chỉ có thể ngồi đó và vờ như tôi không quan tâm đến chuyện Lia đã hôn Kaden. Điều duy nhất kiềm nén tôi phản ứng chính là lời nhắc mà tôi đã nhận được rất to và rõ ràng từ Lia - Komizar để mắt tới mọi chuyện. Tôi biết hẳn đang vờn chúng tôi để xem chúng tôi phản ứng lại thế nào. Màn thể hiện của Lia đáng tin một cách ấn tượng. Komizar đã gạt đầu tán thưởng. Nhưng, cô ấy còn phải đi xa đến thế nào để thuyết phục Kaden nữa đây? Sáng nay, một tên lính gác đã lấy làm

vui sướng khi nói với tôi rằng Lia không còn phải mặc chiếc váy vải bố nữa, rằng Kaden đã nói với Komizar cô ấy đã kiếm được cả tú đồ đêm qua. “Bây giờ, con phù thủy Morrighan nhỏ bé đã quên mất tên phái viên khoác áo diêm xếp rồi, rằng cô ấy có khiếu lắm, nên mới chọn một người Venda.”

Tôi không đâm vào tường sau khi hắn ta bỏ đi. Tôi lết dậy khỏi sàn, từ chính nơi mà hắn đã đẩy tôi vào, cảm nhận được vị của máu đang chảy trong miệng, và cố gắng nhắc nhở bản thân rằng Lia không muốn bất kỳ điều gì như vậy. Tôi nhắc nhở bản thân nhớ đến cái nhìn trong mắt cô ấy khi cô ấy lần đầu tiên thấy tôi trước khi chúng tôi băng qua cây cầu đó, ánh mắt xé nát lồng ngực tôi tới tận cùng, ánh mắt nói lên rằng mạng sống của chúng tôi mới là điều quan trọng, và tôi hứa với chính mình khi tôi nhổ máu xuống sàn căn phòng, rằng một ngày nào đó tôi sẽ lại nhìn thấy ánh mắt đó của cô ấy.

Chương 16

CÁI Ổ KHÓA Ở NHÀ ĐÚNG THẬT LÀ ĐỒ TRẺ CON SO VỚI CÁI NÀY. Tôi vật lộn với cái này hơn một giờ đồng hồ rồi. Đã bao nhiêu lần tôi nạy khóa nhà Đại pháp quan và Học giả - chỉ để vui thôi - hoặc nhà của Người chăm công, để cài lại đồng hồ và thẻ công của ông ấy. Chuyện đó chắc sẽ đặc biệt khiến cha tôi tức giận, nhưng tôi chỉ làm thế vì hy vọng rằng cách đó sẽ dôi ra một giờ đồng hồ mỗi ngày của cha cho tôi. Tôi đã nghĩ có lẽ cha còn đánh giá cao tài xoay xở của tôi. Cha tôi thì không đâu, nhưng các anh trai tôi thì nhăn nhó cười thâm mỗi khi người phạt tôi. Chỉ riêng niềm tự hào trên khuôn mặt của họ thôi cũng đáng để tôi làm chuyện đó rồi.

Nhưng cái ổ khóa này thật gỉ sét và cứng đầu, và một cái kẹp tóc đơn giản không thể làm nó suy yếu dù chỉ một chút, nói chi đến cái mảnh bùi nhùi - công cụ duy nhất tôi có thể tìm thấy này. Tôi lại ngó ngoáy nó trong lỗ khóa, lần này hơi hăng hái quá, và nó gãy rời ra.

“Chết tiệt!” Tôi ném cái mẫu bị gãy xuống đất. Cho nên, cánh cửa không phải là một lựa chọn. Có những cách khác để thoát khỏi căn phòng này, có lẽ hơi rủi ro hơn một chút, nhưng không phải là không có cách. Tôi lại đến bên cửa sổ. Gờ đá bên ngoài có thể bước đi trên đó được, rộng khoảng một gang tay. Thật đúng là một cú rơi đau điếng xuống đất, nhưng chỉ cách đó vài thước, nó kết nối với đỉnh của một bức tường rộng phân nhánh thành hai con đường khác nhau có khả năng dẫn đến bất cứ đâu. Thật không may, cả ba cửa sổ của phòng tôi ở đều nằm trong tầm quan sát dễ dàng của lính gác dưới sân và họ dường như có hứng thú đặc biệt với việc nhìn lên đây. Tôi

đã vẫy tay với họ hai lần. Trước khi họ rời đi, Kaden đã nói với tôi, “sẽ an toàn hơn cho cô, nếu ở đây.” Anh ấy cố làm ra vẻ như là anh ấy chỉ cố cản người bên ngoài vào, nhưng rõ ràng là anh ta vẫn không tin rằng tôi sẽ ở yên trong này.

Tôi nằm phịch xuống giường. Anh ta bỏ tôi ở lại với ít thức ăn, nước uống và lời hứa sẽ trở lại vào lúc đêm xuống. Đã hàng giờ đồng hồ trôi qua mà tôi vẫn chưa có thông tin gì về Rafe. Anh ấy đã ở đâu? Tôi đã nghĩ về việc những tên lính canh đánh anh ấy như thế nào trước đây, nhưng chắc chắn, bây giờ bọn chúng sẽ không đánh đâu vì anh ấy đã có thỏa thuận với Komizar. Tôi hy vọng thế. Chắc có lẽ tôi nên đánh liều hỏi han từ Kaden. Tôi cũng có thể hỏi một cách băng quơ, thông thường mà.

“Không,” tôi thở dài, lẩn qua lẩn lại, rúc vào chiếc giường ấm áp. Có quá nhiều điều mà tôi chỉ có thể ngụy trang an toàn bằng nét mặt và giọng điệu của mình. Đối với tôi, Rafe không phải là một người trong số bọn họ. Sẽ an toàn hơn nếu không nhắc gì đến với anh ấy. Tôi chắc chỉ dấy lên hoài nghi trong Kaden mà thôi.

Tôi nhìn trống rỗng khắp căn phòng, tự hỏi không biết chuyện gì mà có thể chiếm nhiều thời gian của anh ta đến vậy, nhưng rồi tôi nhận ra thứ gì đó được giấu bên cạnh một trong những chiếc hòm. Nó đã không có ở đó trước đây. Tôi ngồi dậy, tò mò. Một cái túi ngủ đầy bụi? Tôi đứng dậy và đi lại gần. *Nó là của tôi.* Túi ngủ của tôi! Và bên dưới nó, túi treo yên cương của tôi!

Sao mà chúng ở đây được nhỉ? Eben cũng đã lén lấy những thứ này trước khi chúng bị bán ra chợ ư? Tôi chộp lấy túi đeo yên ngựa và đổ hết lên giường, đồ đạc trong đó rơi tứ tung. Chiếc khăn quàng dính hạt cườm mà Reena đã cho tôi, lược của tôi, hộp môi lửa của tôi, một ít vụn cỏ chiga còn lại - mọi thứ - bao gồm cả tập ghi chép chữ cổ mà tôi đã lấy cắp, vẫn nằm gọn trong bao đựng bằng da. Tâm trạng của tôi từ bức bối thoát hóa ra vui vẻ lập tức. Thậm chí cả những thứ đơn giản nhất như cái dây da buộc tóc tôi ra sau

cũng mang lại cho tôi niềm vui thích thú, những thứ đồ là của tôi, và không cần mượn hay mua bằng những đồng tiền xu của Komizar. Nhưng đặc biệt là cuốn sách. Tôi nhanh chóng nhét chúng vào bên dưới tấm nệm giường, để phòng trường hợp có ai đó nghĩ đến chuyện lấy lại chúng.

Tôi giữ túi ngủ ra và giơ chiếc áo choàng không tay lên, nó vẫn buộc chặt dây, cái áo mà những người phụ nữ du mục đã cho tôi để phòng trường hợp thời tiết thay đổi. Ngày và đêm vẫn còn rất ấm áp trên khắp thảo nguyên, nên tôi chưa cần dùng đến nó, chỉ thỉnh thoảng lấy nó làm gối. Tôi kéo dây tuột ra và quàng áo quanh hai vai mình, thưởng thức hơi ấm của nó, đặc biệt trân trọng những người đã tặng nó cho tôi, ghi nhớ những lời chúc phúc họ dành cho tôi, thậm chí cả điều ước thịnh nộ của Natiya bé bỏng, mong cho con ngựa của Kaden ngã gãy răng. Tôi mỉm cười. Chiếc áo choàng tựa như những cánh tay của họ quàng quanh tôi một lần nữa. Tôi nắm lấy một nắm vải và đưa lên áp vào má, mềm mại và có màu của khu rừng vào đêm...

Và cả màu sẫm của đá phong hóa nữa.

Vẫn còn một cái cửa sổ nữa - cái ở chỗ tử đồ. Tôi chạy đến chỗ đó. Biết đâu, dưới bóng tối mà chiếc áo choàng che phủ, cái cửa sổ đó sẽ đủ xa khỏi tầm nhìn của lính gác và tôi có lẽ sẽ trượt được ra ngoài mà không bị ai để ý. Đang hồi hã, tôi trượt theo tấm thảm bên bằng vải vụn trong căn phòng nhỏ và ngã đập vào bức tường đá. Tôi xoa bên vai bị bầm tím, nguyên rủa vết rách mà tôi vừa gây ra cho cái áo sơ mi của Kaden. Tôi đi tới bên cái cửa sổ và nhìn trộm ra bên ngoài. Một tên lính ngược lên và gật đầu như thể hẳn ta mong đợi sự xuất hiện thường lệ của tôi. Kaden hẳn đã cảnh cáo họ chừng để mắt chặt chẽ tới mọi cửa sổ phòng anh ta. Tôi làu bàu, hạ giọng thốt ra một lời thể giận dữ trong khi mỉm cười và vẫy tay chào lại. Tôi cúi khom xuống để giữ phẳng tấm thảm xiên xẹo và để ý dưới thấp tới một khoảng trống rộng hơn một chút giữa các tấm ván sàn. Không khí lạnh len lỏi qua các khe hở.

Tôi đẩy tấm thảm sang một bên và thấy rằng đường kẻ hờ đó chạy liên tục xung quanh một hình vuông hoàn hảo. Có một chiếc khayên sắt gắn ở một đầu. *Tòa Sanctum bí ẩn với có nhiều lối đi bỏ hoang.*

Đây chính là lối mà anh ta đã đi qua.

Tôi chắc đã không thể ngủ nổi nếu những cái bản lề cửa ra vào rít âm ỉ. Anh ta đã đi ra ngoài một cách lặng lẽ theo lối này. Tim tôi đập như gõ trống khi tôi với lấy chiếc khayên. Tôi kéo và sàn nhà được nâng lên. Các thanh đẩy bằng sắt bật ra một cách trơn tru bên dưới các tấm ván để lộ ra một lỗ đen và phần đầu cầu thang lơ mờ. Không khí đặc quánh, bụi bặm và cổ xưa, len lỏi lên bên trên, se lạnh cả căn phòng nhỏ.

Đó là một lối thoát ra. Nhưng nó dẫn tới đâu? Tôi thò người, nhìn chòng chọc vào cái lỗ đen ngòm, nhưng cầu thang đã biến mất vào quên lãng. *Một vài con đường dẫn đến những điểm rơi chết người*^[1].

Tôi lắc đầu và bắt đầu sập tấm ván cửa đường hầm, và dừng lại.

Nếu Kaden có thể đi xuống và đi ra ngoài theo lối khác thì tôi cũng có thể chứ. Tôi hất chiếc áo choàng và đu chân vào bậc thang đầu tiên bên dưới. Tôi đặt lại tấm thảm nặng nề bên trên cái cửa sập cốt để nó sẽ rơi ngược trở lại đúng vị trí như cũ khi tôi sập cửa xuống nhưng tập trung vào chuyện sắp xếp làm sao để sập cái cửa lại sau lưng cũng tiêu tốn của tôi chút thời gian. Cuối cùng, tôi cũng hít một hơi thở sâu và kệ cho cửa đóng lại.

Cầu thang dốc và hẹp. Tay tôi lướt dọc theo những bức tường đá hai bên để lần tìm đường xuống dưới, đôi lúc, tay tôi lướt qua thứ gì đó mà tôi chỉ có thể tưởng tượng ra những mạng nhện khổng lồ. Tôi cố nén để khỏi rùng mình và tự gợi nhớ mình về tất cả đồng mạng nhện mà tôi đã quét sạch ở nhà trọ. *Vô hại thôi, Lia. Nhỏ bé thôi mà, Lia. So với Komizar, những sinh vật nhỏ bé vô hại này có là gì. Cứ đi tiếp đi...*

Bước tiếp bước, tôi không thấy gì hết ngoài một màu đen thăm thẳm

đến nghệt thở. Tôi chớp mắt, gần như không chắc liệu mắt tôi có mở ra hay không. Tôi cảm nhận được đường cong của cầu thang, chân trái của tôi lựa được điểm tựa lớn hơn trên bậc thang ở phía bên phải và rồi, sau khoảng mười hai bước, một ánh sáng ma quái xuất hiện. Ban đầu chỉ lơ mờ, sau đó rực sáng dần lên. Chỉ là một khe hở bằng ngón tay trong những khối đá của bức tường bao ngoài nhưng trong bóng tối, nó tỏa sáng như một ngọn đèn lồng thần thánh. Nó làm phát sáng của con đường bên dưới tôi, và tôi có thể di chuyển với tốc độ nhanh hơn. Một vài bậc đá đã vỡ nát hết, và tôi phải thận trọng thả bước chân xuống tận bậc thứ ba, thậm chí là thứ tư. Cuối cùng tôi cũng tới được chiếu nghỉ ở chân cầu thang, nơi dẫn tới một lối đi tối đen khác và miễn cưỡng lại bước vào trong bóng tối thăm thẳm một lần nữa. Chỉ sau vài bước, tôi đụng phải một bức tường rắn chắc. Một ngõ cụt. *Nó phải dẫn tới đâu đó chứ.* Tôi đã nghĩ nhưng rồi nhớ lại cấu trúc xây dựng ngẫu hứng của toàn thành phố. Tôi tìm đường quay trở lại chỗ cầu thang, đi xuống vài bước tới một chiếu nghỉ khác và lối đi tối tăm - và lại một ngõ cụt khác nữa. Cổ họng tôi thắt lại. Không khí ẩm mốc bất chợt khiến tôi nghệt thở còn những ngón tay tôi cứng đờ vì lạnh giá. Nếu Kaden không đi theo về theo lối này thì sao nhỉ? Sẽ ra sao nếu đây là một trong số mười lối đi bị lãng quên đã đóng lại, có nghĩa là tôi không bao giờ tìm thấy đường ra nữa?

Tôi nhắm mắt lại, mặc dù, việc đó cũng chẳng khác biệt gì lắm trong bóng tối này.

Thở đi, Lia. Mình đã đưa chuyện này đi xa đến thế mà không thu lại được gì sao. Những ngón tay của tôi cuộn lại thành nắm đấm. Có một đường ra và mình phải tìm ra nó.

Tôi nghe thấy một tiếng động và xoay người lại.

Một người phụ nữ đứng ở đầu kia của lối đi.

Tôi đã rất sốc, tôi không còn cảm giác sợ hãi lúc đầu nữa. Khuôn mặt bà ấy mơ hồ trong bóng tối, mái tóc dài của bà ấy rủ xuống thành những lọn

xoắn theo mọi hướng, chạm tận mặt sàn.

Và sau đó tôi đã biết. Sâu trong thâm tâm, tôi biết bà ấy là ai, bất chấp mọi quy luật của lý trí đều bảo cho tôi biết rằng điều đó là không thể. Đây là người phụ nữ mà tôi đã thấy trong bóng tối của Sảnh Sanctum. Người phụ nữ đã quan sát tôi từ trên mỏm đá. Cũng chính là người phụ nữ đã hát tên tôi từ bức tường hàng ngàn năm tuổi. Chính là người đã bị đẩy ngã xuống tới chết, chính là người trùng tên với tên của một vương quốc quyết nghiền nát vương quốc của tôi.

Người phụ nữ ấy từng là Venda.

[1] Nguyên văn: dreadly drop, đầu cụt dốc ngược, dựng đứng, có thể rơi tõm xuống dưới đến chết người.

Ta đã cảnh báo Venda đừng đi lang thang quá xa bộ lạc.

Ta đã cảnh báo con bé cả trăm lần.

Ta như mẹ của con bé, hơn là chị gái của nó.

Con bé đã sinh ra nhiều năm sau khi cơn bão qua.

Con bé không bao giờ cảm nhận được mặt đất đang rung chuyển,

Không bao giờ thấy mặt trời chuyển sang màu đỏ.

Không bao giờ thấy bầu trời đen kịt lại.

Không bao giờ thấy lửa bùng lên nơi chân trời, đông ghệt không khí.

Con bé thậm chí chưa bao giờ nhìn thấy mẹ của chúng ta.

Đây là tất cả những gì con bé từng biết.

Những người nhặt xác đang đợi nó, và ta thấy Harik đã cướp nó đi trên con ngựa của hắn.

Con bé không bao giờ nhìn lại, ngay cả khi ta gọi theo sau lưng nó.

Đừng tin những lời nói dối của hắn, ta đã khóc, nhưng đã quá muộn.

Con bé đã đi mất rồi.

– Di chúc cuối cùng của Gaudrel

Chương 17

BÀ ẤY NHÌN TÔI, ĐẦU NGHIÊNG NGHIÊNG SANG BÊN SƯỜN, biểu cảm của bà ấy khó hiểu - buồn bã, giận dữ, nhẹ nhõm? Tôi không chắc - và rồi bà ấy gật đầu. Bằng giá luân lỏi trong các mạch máu của tôi. Bà ấy nhận ra tôi. Môi bà ấy mấp máy lặng lẽ, gọi tên tôi và rồi bà ấy quay người đi, bóng tối nuốt chửng lấy bà ấy.

“Chờ đã!” Tôi gọi với và chạy theo bà ấy. Tôi tìm kiếm, ngó nghiêng theo mọi hướng, nhưng cầu thang và chiếu nghỉ đều trống không. Bà ấy đã ra đi mất rồi.

Gió, thời gian, xoay vòng, lặp lại, một số vật cở bị cắt sâu hơn những vật khác.

Tôi quay người lại, áp thân vào tường, đầu đập đập, lòng bàn tay ướt mồ hôi, cố gắng nghĩ thông suốt về chuyện bà ấy bỏ đi, sục sạo ra các quy luật lý trí, nhưng bên trong tôi, hiện diện đó chân thực và chân thực như điệp khúc tiếng khóc mà tôi đã nghe thấy từ thiên đường trong cái ngày tôi tự chôn cất anh trai mình. Hàng thế kỷ rồi, vậy mà những giọt nước mắt cuốn theo tiếng khóc vẫn không hề bị xóa nhòa, thậm chí kể cả khi cái chết tìm đến, tiếng khóc của Venda đã hóa thành một bài ca cất lên từ trong thình lặng, cho dù bà ấy có bị đẩy xuống từ một bức tường cao đi chăng nữa. Chuyện đó hoàn toàn có thật và chân thực như chuyện Komizar đã chộp lấy cổ tôi và cam đoan sẽ tước đi bằng hết mọi thứ.

“Các quy luật lý trí,” tôi thì thầm, một lời ca vô tri vẫn còn rưng rưng

trên môi tôi. Tôi thậm chí đã không biết nó có nghĩa là gì nữa.

Tôi run run bước thêm một bước vào trong bóng tối, giày của tôi chạm phải thứ gì đó ở đúng cái nơi bà ấy đã biến mất. Nó vang lên một âm thanh lạ lùng như rơi tòm vào khoảng không. Ngón tay tôi lướt dọc theo bức tường, và thay vì thấy tiếp những viên đá nữa, tôi tìm thấy một cái ván cửa gỗ ở dưới thấp. Chỉ với một cái đẩy nhẹ, tôi đã mở ra và nhận ra bản thân đang ở bên dưới một đoạn cầu thang cong tối om ngay giữa Tòa Sanctum. Ánh sáng rực rỡ chiếu rọi đại sảnh trước mắt tôi, và tôi biết ơn khi thấy lại thế giới đầy ngạnh cứng, những bước chân nặng nề và da thịt ấm áp này. Mọi thứ đều tròn vành sắc cạnh. Tôi nhìn lại ô cửa gỗ sau lưng, hoang mang về đoạn dốc xuống ngăn ngủi giữa cầu thang ẩn giấu, và bản khoăn không biết tôi đã thực sự nhìn thấy điều gì. Liệu nó có thật và thực không hay chỉ là ảo ảnh sinh ra bởi khiếp sợ vì mắc kẹt không lối thoát? Nhưng cái tên mà bà ấy mấp máy môi gọi, *Jezelia*, vẫn còn khiến tôi sốc mạnh. Lính gác đi qua, tôi lén trở ại ra sau, náu mình trong bóng tối. Tôi vừa ra khỏi một cái bẫy rồi lại rơi vào một cái bẫy khác.

Chỗ này là hành lang tấp nập dẫn đến tòa tháp nơi Komizar đã tuyên bố hân dành một phòng giam cho Rafe. Tôi định bước ra ngoài thì có ba tên thống đốc tiến lại, nên tôi lại sụp đầu xuống. Tôi chỉ cần một khoảnh khắc không ai chú ý để lao ra và chạy lên cầu thang, và tôi chắc chắn tôi có thể tìm thấy phòng Rafe, nhưng hành lang dường như là một đường phố chính. Đám thống đốc đi qua, rồi vài người hầu mang theo giỏ, và cuối cùng là sự yên tĩnh bao trùm. Tôi kéo mũ trùm đầu lên và bước ra ngoài - chỉ có mỗi hai tên lính canh ở góc.

Họ sững người lại trong giây lát, ngạc nhiên khi thấy tôi.

“Các người đây rồi!” Tôi cất câu. “Người có phải là người được lệnh đưa củi đốt sưởi đến bên ngoài phòng của Assassin không?” Tôi quắc cả hai con mắt lườm họ có ý buộc tội.

Tên cao hơn trong số hai tên trừng mắt nhìn lại. “Trông bọn ta có giống mấy đứa chạy xe đẩy hàng không?”

“Bọn ta không phải là mấy người thu gom và chuyên chở bánh phân ngựa khô,” tên còn lại gầm gè.

“Thật chứ?” Tôi nói. “Không, ngay cả cho Assassin ư?” Tôi đặt tay lên má như thể tôi đang ghi nhớ khuôn mặt của họ.

Một tên nhìn tên kia, rồi lại nhìn tôi. “Bọn ta sẽ sai một cậu bé tới.”

“Đó thấy chưa! Thời tiết trở lạnh rồi, và Assassin muốn có lửa sưởi phùng phùng khi ngày ấy quay trở về.” Tôi quay người, bỏ đi một cách bực bội trong khi leo lên cầu thang. Thái dương tôi giật rùn rụt khi tôi e rằng họ đã nhận ra điều gì đó, nhưng tất cả những gì mà tôi nghe được sau lưng là tiếng la hét và cầu nhàu trút lên một người hầu không may tội nghiệp nào đó dưới sảnh.

Sau một ngõ cụt, hai lần gọi nhầm phòng, và một lần thoát ra ngoài qua một lối cửa ngách, tôi bước dọc theo một gờ tường vừa đủ kín đáo để khuất khỏi tầm nhìn của những người ở bên dưới. Trộm nhìn qua cửa sổ thay vì mở hẳn cửa ra vào chắc chắn là cách thám thính an toàn hơn cả, và cũng chỉ sau vài cái cửa sổ, tôi đã tìm thấy anh ấy.

Sự bất động của anh ấy là điều đầu tiên khiến tôi sốc lạnh đi. Dáng vẻ nhìn nghiêng của anh ấy. Anh ấy thông thượt trên một chiếc ghế, nhìn ra ngoài chiếc cửa sổ đối diện. Ánh mắt tính toán, nung nấu những cảm hờn từng khiến tôi chột dạ lần đầu gặp lại khiến tôi e dè anh ấy thêm lần nữa. Ánh mắt toát lên sự đe dọa và chất chứa những điều khủng khiếp, một cánh cung căng sẵn, đã lắp tên, đã ngấm vào hồng tâm, đang chờ đợi. Chính là cái nhìn đăm đăm khiến tay cầm đĩa của tôi run rẩy khi tôi đặt chúng xuống trước mặt anh ấy trong quán rượu. Ngay cả khi nhìn nghiêng lướt qua, vẻ băng giá trong đôi mắt xanh ngọc lục bảo của anh ấy vẫn sắc lẹm như một

thanh gươm. Không phải là ánh mắt của một nông dân, cũng không phải là một hoàng tử. Chúng là đôi mắt của một chiến binh. Đôi mắt toát lên sức mạnh. Vậy nhưng, đêm qua, anh ấy lại khiến chúng ảm áp với Calantha khi cô ta ngồi sát cạnh và thì thầm với anh ấy, khiến chúng sáng lấp lánh khi Komizar đặt câu hỏi... khiến chúng bị che phủ bởi vẻ thờ ơ khi tôi hôn môi Kaden.

Tôi nghĩ đến lần đầu tiên tôi làm anh ấy bật cười khi chúng tôi hái quả mâm xôi ở Hẻm Núi Quý, tôi đã sợ hãi biết bao, nhưng rồi, nụ cười của anh ấy đã chuyển biến nét mặt của anh ấy đến thế nào. *Nụ cười của anh ấy đã chuyển biến tôi đến thế nào.* Tôi muốn làm cho anh ấy bật cười ngay bây giờ, nhưng tại đây, tôi không có gì để mang lại cho anh ấy dù chỉ một chút vui vẻ hay hân hoan.

Lẽ ra, tôi phải lộ diện để anh ấy thấy ngay, nhưng khi tôi đã biết anh ấy còn sống, và anh ấy có thức ăn, nước uống, tôi bị mắc kẹt lại với một mong muốn khác - vài giây quan sát anh ấy kín đáo thôi, để được nhìn anh ấy bằng một con mắt mới như thể tôi chỉ vừa mới gặp. Vị hoàng tử vô cùng thông minh này còn có những bộ mặt nào khác nữa vậy?

Ngón tay anh ấy gõ dồn dập lên tay ghế, chậm, chắc, như thể anh ấy đang tính toán việc gì đó - giờ, ngày, hoặc có lẽ những kẻ phải trả giá. Thậm chí, có lẽ anh ấy đang nghĩ đến tôi. Đúng! Anh vừa là một thử thách và vừa là một điều bối rối. Tôi nghĩ về những thời gian chúng tôi đã hôn nhau ở mãi Terravin. Từng khoảnh khắc, anh ấy đều đã biết tôi là người đã phá vỡ giao ước hôn nhân giữa hai vương quốc. Và trước khi chúng tôi hôn nhau, lúc nào tôi cũng nhìn anh ấy bằng con mắt mơ màng, mong chờ anh ấy sẽ hôn tôi. Anh ấy có cảm thấy “phải” với lòng mình không khi thấy tôi dựa vào những cây chổi, thả hồn theo từng lời anh ấy nói? *Những quả dưa*^[1]. *Anh ấy kể với tôi anh ấy trông dưa.* Những câu chuyện thêu dệt tuôn ra quá thể trơn tru, không khác nào những câu chuyện mà anh ấy bịa ra với Komizar đêm qua. *Anh biết*

cảm giác của em về anh chắc có lẽ đã thay đổi.

Cảm nhận của tôi đã thay đổi, rõ ràng rồi, nhưng tôi không chắc chúng thay đổi như thế nào. Tôi thậm chí còn không chắc nên gọi anh ấy là gì nữa. Cái tên Rafe đã gắn liền sâu sắc với chàng trai mà tôi tưởng là một nông dân. Bây giờ tôi nên gọi anh ấy là gì? Rafferty? Jaxon? Điện hạ?

Nhưng, rồi anh ấy quay người lại. Chỉ cần thế thôi là tất cả rồi. Anh ấy lại là Rafe, trái tim tôi lại thổn thức. Tôi nhìn thấy môi anh ấy bật máu và tôi lách qua khe cửa hẹp, bất cẩn gây ra tiếng động. Anh ấy bật dậy khi nghe tiếng tôi bước vào, giật mình và sẵn sàng chiến đấu, không ngờ nổi có ai đó có thể thâm nhập vào phòng anh ấy qua một cái cửa sổ và thậm chí còn ngạc nhiên hơn khi đó chính là tôi.

“Bọn chúng đã làm gì thế này?” Tôi hỏi.

Anh ấy gạt tay tôi và cả những câu hỏi của tôi ra, vội vàng bước qua tôi đến chỗ cửa sổ. Anh nhìn ra bên ngoài, kiểm tra xem liệu có ai nhìn thấy tôi không, rồi quay lại, siết chặt lấy tôi trong vòng tay mình, ôm tôi như thể anh chưa bao giờ để tôi rời xa, cho đến khi, đột nhiên, anh bước lùi lại như thể không chắc vòng tay của anh ấy có được chào đón hay không.

Cho dù là thận trọng hay không, tôi cũng chẳng màng - Tôi rừng rực khi anh ấy chạm vào. “Em cho rằng nếu chúng ta lại định yêu nhau từ đầu lần nữa, thì dứt khoát phải có một nụ hôn.” Tôi lại nhẹ nhàng đưa mặt anh ấy lại gần khuôn mặt tôi, tránh chỗ môi đang bị thương của anh ấy, còn miệng tôi lướt nhẹ nhàng trên da anh, hôn lên đỉnh xương gò má, xuống quai hàm, tới khóe miệng anh. Từng hương vị của anh ấy đột nhiên tươi mới.

Tay anh ôm chặt lấy eo tôi, kéo tôi lại gần hơn, và những luồng hơi nóng bốc tỏa khắp lồng ngực tôi.

“Em điên thật rồi sao?” anh ấy hỏi giữa những hơi thở dồn dập. “Làm sao em tìm tới đây?”

Tôi biết chuyện sẽ phải như thế này. Đây không phải là một phần kế hoạch của chúng tôi. Tôi bước xa ra, rót cho mình chút nước từ chiếc bình đặt trên bàn. “Không có gì khó,” Tôi nói dối. “Đi bộ thôi, một cách dễ dàng.”

“Qua cửa sổ?” Anh ấy lắc đầu, mi mắt sụp xuống, nheo lại ngay. “Lia, em không thể uốn éo trên gờ đá như một...”

“Em hầu như không uốn éo. Em đang trườn, và em từng luyện tập rất nhiều rồi. Có lẽ, cũng có thể nói em đã thành thực.”

Hàm anh ấy giựt giựt. “Anh đánh giá cao kỹ năng của em, nhưng anh muốn em ngồi yên hơn,” anh ấy cự nự. “Anh không muốn sẽ phải gỡ xương thịt vỡ nát của em lẫn trong sỏi cuội. Người của anh sẽ đến. Đối với những tình huống như thế này, cần và có những chiến lược mang tính quân sự để đối phó với những chuyện bất thường không mong muốn - và rồi tất cả chúng ta sẽ thoát khỏi đây cùng nhau.”

“Chiến lược? Người của anh đã ở đây chưa, Rafe?” Tôi hỏi, trong khi đó, đưa mắt quanh căn phòng. “Có vẻ như không thể. Nhưng chúng ta đang ở đây. Anh phải chấp nhận sự thật họ không thể đến đây. Đây là một vùng đất nguy hiểm và họ có lẽ đã...”

“Không,” anh ấy nói, “anh sẽ không đẩy những người bạn đáng tin tưởng nhất của mình đi vào chỗ chết. Anh đã nói với em có lẽ sẽ mất vài ngày.” Nhưng tôi nhìn thấy nỗi hoài nghi trong mắt anh ấy. Sự thực phơi bày trong đó. Bốn người ở một phương trời lạ. Bốn chiến binh giữa muôn trùng quân địch. Nhiều khả năng họ đã chết nếu họ đụng độ với cái trung đoàn súc vật đó giống như anh Walther và trung đội của anh ấy trước đây. Tôi thậm chí còn chưa đề cập đến những hiểm nguy ở hạ lưu sông mà Kaden từng cảnh cáo tôi, nơi những sinh vật gieo rắc cái chết vẫn cư ngụ. Venda biệt lập đến vậy, tất phải có lý do chính đáng nào đó.

“Lại là bọn lính canh à?” Tôi hỏi, quay lại vụ việc liên quan tới đôi môi

của anh ấy.

Anh ấy gật đầu, nhưng suy nghĩ vẫn còn lang thang đâu đó. Ánh mắt của anh ấy lướt khắp bộ đồ mới của tôi.

“Ai đó đã mang trả chiếc áo choàng không tay cho em. Nó được bọc trong chiếc túi ngủ,” tôi giải thích.

Anh ấy với tay ra, nới lỏng chiếc dây buộc ở cổ tôi, và chậm chậm vén vai áo choàng của tôi ra sau. Nó rơi xuống sàn nhà.

“Vậy... còn những đồ này...?”

“Chúng là của Kaden.”

Anh hít một hơi thở sâu căng phồng lồng ngực, cào cào những ngón tay sượt qua mái tóc. “Quần áo của anh ta thì tốt hơn là cái váy đó, anh đoán vậy.”

Thảo nào bọn lính canh lãng phí thời giờ ít ỏi để truyền tai những lời đồn đoán bẩn thỉu của chúng.

“Đúng vậy, Rafe,” tôi thở dài. “Em đã giành được chúng. Trong một trận đấu kiếm, và chuyện chỉ có vậy. Kaden đã lĩnh một quả trứng ngỗng xanh trên cằm chân.”

Anh ấy quay lưng lại với tôi, vẻ nhẹ nhõm lộ ra thấy rõ trên khuôn mặt anh ấy. “Vậy còn nụ hôn tối qua?”

Cơ giận của tôi bùng nổ. Tại sao anh ấy không cho qua điều đó? Nhưng tôi chợt nhận ra vẫn còn quá nhiều khúc mắc bề mặt. Tất cả những tổn thương và lừa dối mà chúng tôi chưa có thời gian làm rõ vẫn còn lơ lửng ở đó.

“Em không đến đây để bị thẩm vấn,” tôi vặn lại. “Vậy còn sự toàn tâm toàn ý của anh dành cho Calantha thì sao?”

Vai anh ấy khựng lại. “Anh cho rằng cả hai ta đều đang diễn một vai để đời.”

Giọng điệu trách móc của anh ấy khiến cơn giận của tôi bùng thành đám cháy.

“Vai diễn ư? Đó là cách anh nghĩ về việc đó ư? Anh đã nói dối em. Cuộc sống của anh phức tạp lắm. Đó là những gì anh đã nói với em. Phức tạp cơ đấy?”

“Em đang bối móc lại chuyện gì vậy? Chuyện đêm qua hay chuyện ở Terravin?”

“Anh làm như thể chuyện đã xảy ra cách đây mười năm rồi! Cách nói năng của anh thật là thú vị làm sao? Cuộc sống của anh không phức tạp. Anh đường đường là Hoàng tử kế vị của Dalbreck! Anh bảo thế là một sự phức tạp ư? Nhưng anh đã kể tới kể lui về việc trồng dưa, nuôi ngựa và cái chết của cha mẹ anh đó thôi. Anh đã trơ trẽn nói với em anh là một nông dân.”

“Em đã tuyên bố em là một hầu gái quán rượu!”

“Em đã là như thế! Em phục vụ bàn và rửa chén đĩa! Anh đã bao giờ trồng dưa trong đời mình chưa? Nhưng anh nói chuyện dối hết lần này đến lần khác và anh chưa bao giờ nghĩ đến nói cho em biết sự thật.”

“Anh làm gì có lựa chọn nào khác đâu? Anh đã nghe em gọi lén anh là một gã hoàng tộc cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy. Một kẻ mà em chắc có thể không bao giờ tôn trọng.”

Miệng tôi há hốc. “Anh bí mật theo dõi em đấy à?” Tôi quay phắt lại, lắc đầu, không tin nổi, băng ngang qua phòng, rồi quay mặt lại đối diện với anh ấy. “Anh do thám? Những cuộc sống hai mặt của anh không bao giờ kết thúc, đúng không?”

Anh ấy tiến lại gần hơn một bước với vẻ hăm dọa. “Có thể nếu cô hầu gái quán rượu nào đó không quản ngại nói thật với anh trước, anh chắc có lẽ đã không cảm thấy rằng mình nên giấu đi thân phận thực sự của mình.”

Tôi bước một bước giận dữ theo chân anh ấy. “Có lẽ nếu một vị hoàng

tử tự cao tự đại nào đó bận tâm tới việc gặp gỡ em trước đám cưới như em đã thỉnh cầu thì chúng ta chắc có lẽ đã không cùng nhau ở đây bây giờ!”

“Thật thế sao? Chà, có lẽ nếu ai đó mở lời tôn trọng một chút thay vì ra lệnh như một con phù thủy có dòng máu hoàng gia xấu tính, thì có lẽ anh đã đến.”

Tôi run lên vì giận dữ. “Có lẽ ai đó đã quá hoảng loạn đến mức không thể chọn lựa được từ ngữ xứng đáng dành cho tên khốn hoàng tộc vênh vang nào đó của cô ấy!”

Cả hai chúng tôi đứng đó, ngực trĩu nặng giận dữ, và đều biến thành những kẻ mà chúng tôi chưa bao giờ từng là với người kia trước đây. Con trai trưởng và Con gái trưởng của hoàng tộc hai vương quốc chỉ có thể vừa tin tưởng nhau vừa cảnh giác về nhau.

Tôi chợt phát chán những lời nói của mình. Tôi ghét từng từ một và muốn rút lại những lời đó. Tôi cảm thấy máu đổ dồn xuống hai bàn chân. “Em sợ, Rafe ạ.” Tôi thì thầm. “Em đã yêu cầu anh tới bởi vì em chưa bao giờ sợ sệt đến vậy trong đời.”

Tôi quan sát thấy cơn giận dữ của anh ấy cũng đã bị xả trôi hoàn toàn. Anh nuốt khan và dịu dàng kéo tôi vào lòng, rồi khẽ khàng đặt môi hôn lên trán tôi. “Anh xin lỗi, Lia,” anh thì thầm khi môi vẫn còn chạm trán tôi. “Anh rất xin lỗi.”

Tôi không chắc anh ấy xin lỗi tôi vì những lời giận dữ của mình hay vì anh ấy đã không đến gặp tôi suốt nhiều tháng trước đây khi anh ấy đã nhận được lời nhắn gửi của tôi. Có lẽ là cả hai. Ngón tay cái của anh ấy vuốt theo gờ sống lưng tôi. Tất cả những gì tôi muốn nhớ đến là cảm giác cơ thể anh ấy nép sát vào cơ thể của tôi và gột sạch mọi lời chúng tôi vừa nói.

Anh ấy nắm lấy bàn tay tôi và hôn lên mu bàn tay tôi lần lượt một cách chậm rãi, như anh ấy đã từng lúc còn ở Terravin, nhưng giờ tôi lại nghĩ

Hoàng tử *Jaxon Tyrus Rafferty* đang hôn tay mình, và rồi tôi nhận ra điều đó không hề quan trọng với tôi chút nào hết. Anh ấy vẫn là người tôi đã yêu, dù là Hoàng tử kế vị hay là một nông dân. Anh ấy là Rafe, còn tôi là Lia, và mọi thân phận khác mà chúng tôi mang, đối với những người khác không quan trọng với chúng tôi. Tôi không cần phải yêu lại anh ấy lần nữa. Tôi chưa bao giờ hết yêu anh ấy.

Tôi luôn tay vào bên dưới áo gi-lê lộ trong của anh ấy, cảm nhận cơ bắp ở lưng anh ấy. “Họ sẽ đến,” tôi thì thầm vào ngực anh. “Những người lính của anh sẽ đến, và chúng ta, sẽ thoát khỏi chuyện này. Cùng nhau, giống như anh đã nói.” Tôi nhớ ra rằng anh ấy từng nói hai người trong số họ có thể nói được thứ ngôn ngữ ở nơi này.

Tôi ngả người ra sau để tôi có thể nhìn thấy khuôn mặt anh ấy. “Anh cũng nói được tiếng Venda phải không?” Tôi hỏi. “Em quên chưa hỏi đêm qua.”

“Chỉ một vài từ, nhưng anh có khả năng nắm bắt một số từ nhất định rất nhanh chóng. *Fikatande idaro, tabanyich, dakachan wrukash.*”

Tôi gật đầu. “Các từ chọn lựa luôn được ưu tiên hàng đầu.”

Anh ấy khúc khích cười, nụ cười biến đổi cả khuôn mặt. Mắt tôi cay sè. Tôi muốn nụ cười đó cứ nở mãi mãi, nhưng tôi phải chuyển sang những chi tiết cấp bách hơn nhưng ảm đạm hơn mà tôi cần phải chia sẻ. Tôi nói với anh ấy rằng có những điều tôi đã tìm hiểu được mà anh ấy và người của anh ấy sẽ cần phải biết.

Chúng tôi ngồi xuống đối diện, cách nhau một mặt bàn vẫn còn cái chậu trên đó, và tôi kể cho anh ấy nghe mọi thứ, từ những mối đe dọa của Komizar đối với tôi sau khi mọi người khác rời khỏi phòng, đến hàng hóa bị đánh cắp ở Quảng trường Cánh Hội đồng, cuộc trò chuyện của tôi với Aster và tôi nghi ngờ rằng các cuộc tuần tra đang bị quân đội Venda tàn sát một cách có hệ thống. Họ đang che giấu điều gì đó. Một điều gì đó quan trọng.

Rafe lắc đầu. “Bọn anh luôn có các cuộc đụng độ nhỏ với các tốp lính Venda nhưng chuyện này có vẻ khác. Anh chưa bao giờ thấy các đội quân có tổ chức như những đội mà chúng ta đã gặp phải, nhưng ngay cả sáu trăm binh sĩ có vũ trang cũng vẫn có thể dễ dàng bị đàn áp bởi một trong hai vương quốc của chúng ta một khi các vương quốc biết họ đang đối phó với điều gì.”

“Nếu có hơn sáu trăm thì sao?”

Anh ngả người ra ghế, xoa xoa phần râu cằm.

“Chúng ta chưa thấy bất kỳ bằng chứng nào về điều đó, và phải cần đến một nguồn tài nguyên thịnh vượng ở tầm nào đó mới có thể đào tạo và gây dựng một đội quân lớn.”

Chuyện này thì đúng. Việc chu cấp cho quân đội Morrighan luôn bào cạn ngân khố. Tuy vậy, dù cho việc đó khiến tôi nhẹ nhõm hơn khi nghĩ rằng đội quân mà chúng tôi đụng độ có thể giải quyết được, tôi vẫn cảm thấy hồ nghi trong lòng.

Tôi tiếp tục, kể cho anh ấy nghe về *Jehendra*, người đàn ông đeo lá bùa quanh cổ tôi, và những người phụ nữ đo quần áo cho tôi. “Họ chăm chú một cách lạ thường, Rafe ạ. Thậm chí, tử tế nữa. Chuyện đó thật lạ so với tất cả những người khác. Em tự hỏi liệu có thể họ...”

“Thích em?”

“Không. Còn hơn thế nữa,” tôi nói, lắc đầu. “Em nghĩ rằng có thể là họ muốn giúp em. Có lẽ là giúp đỡ chúng ta?” Tôi cắn một khóe môi của mình. “Rafe, còn một điều nữa mà em chưa nói với anh.”

Anh nghiêng người về phía trước, ánh mắt chăm chú nhìn tôi. Nó làm tôi nhớ lại tất cả những lần tôi quét qua các cổng nhà trọ ở Terravin và anh ấy rất chăm chú lắng nghe những gì tôi phải nói, bất kể nó lớn hay nhỏ. “Chuyện gì cơ?” anh ấy hỏi.

“Khi em chạy trốn khỏi Civica, em đã đánh cắp một thứ gì đó. Em đã tức giận, và đó là cách em trả đũa một số thành viên nội các đã thúc đẩy cuộc hôn nhân.”

“Đồ trang sức? Vàng? Anh không nghĩ có ai đó ở Venda sẽ bắt em vì tội ăn trộm thứ gì đó của kẻ thù mà bọn họ đã thề không đội trời chung.”

“Em không nghĩ giá trị của nó tính bằng tiền. Em nghĩ đó là thứ mà họ không muốn ai nhìn thấy, đặc biệt là em. Em đã lấy trộm một số tài liệu từ thư viện của Học giả Hoàng gia. Một trong số đó là một bản văn cổ của người Venda có tên *Bài hát của Venda*.”

Anh ấy lắc đầu. “Anh chưa bao giờ nghe nói về nó.”

“Em cũng chưa từng nghe.” Tôi kể cho anh ấy nghe: Venda là vợ của người cai trị đầu tiên và vương quốc được đặt theo tên của cô ấy. Tôi giải thích rằng bà ấy đã kể những câu chuyện và hát những bài hát từ trên những bức tường của Sanctum cho những người bên dưới, nhưng rồi, người ta cho là bà ấy đã phát điên. Khi những gì bà ấy nói hóa thành những lời lăng mạ, nhà cai trị đã giết bà ấy bằng cách đẩy bà ấy ngã xuống chân tường từ bên trên.

“Ông ta đã giết vợ của chính mình? Nghe có vẻ dã man như bọn chúng bây giờ, nhưng chuyện này thì liên quan gì tới chúng ta?”

Tôi ngập ngừng, gần như sợ phải thốt ra thành lời, “Trên đường tới đây qua Cam Lanteux, em đã dịch nó. Nó nói rằng một con rồng sẽ trỗi dậy, từ trong nước mắt của những bà mẹ. Nhưng nó cũng nói rằng có ai đó khác cũng sẽ tới và thách thức hắn ta. Ai đó tên là Jezelia.”

Đầu anh ấy hơi nghiêng sang một bên. “Em đang cố nói điều gì vậy?”

“Có thể không phải tình cờ mà em ở đây.”

“Bởi vì một cái tên được nhắc tới trong một bài hát cổ xưa của một người phụ nữ điên đã chết rất lâu rồi ư?”

“Còn hơn thế nữa, Rafe ạ. Em nhìn thấy bà ấy.” Tôi buột miệng.

Biểu cảm của anh ấy gần như thay đổi ngay lập tức từ tò mò sang thận trọng, cứ như tôi cũng đã phát điên rồi vậy. “Em nghĩ rằng em đã nhìn thấy một người đã chết...”

Tôi cắt lời anh ấy, và kể cho anh ấy nghe về người phụ nữ tôi nhìn thấy trong hành lang, trên mòm đá, và cuối cùng là ở lối đi. Anh ấy vươn tay ra, những ngón tay nhẹ nhàng vén một lọn tóc ra sau tai tôi.

“Lia,” anh ấy nói, “em, đã trải qua một cuộc hành trình khủng khiếp, và nơi này...” Anh lắc đầu. “Bất cứ ai cũng có thể nhìn thấy bất cứ thứ gì ở đây. Tính mạng của chúng ta đang ngàn cân treo sợi tóc, từng phút một. Chúng ta không bao giờ biết được khi nào thì ai đó sẽ tới và...” Anh ấy siết chặt bàn tay tôi. “Cái tên Jezelia cũng phổ biến như không khí ở đây thôi, và còn một con rỗng? Nó có thể là bất kỳ ai. Bà ấy có lẽ đã ngụ ý một con rỗng theo nghĩa đen. Em đã từng nghĩ tới chuyện đó chưa? Nó chỉ là một câu chuyện. Vương quốc nào cũng có những truyền thuyết như thế. Và chuyện em nhìn thấy gì đó trong lối đi đen ngòm cũng là điều dễ hiểu. Cũng có lẽ chỉ là một người hầu đi ngang qua. Tạ ơn thánh thần, cô ta đã không để lính gác thấy em. Nhưng anh chắc là em không có ý muốn nói rằng em bị cầm tù ở cái chốn chết tiệt này phần nào cũng là vì chuyện đó đấy chứ.”

“Nhưng mà, đúng là có chuyện gì đó đang diễn ra ở đây, Rafe ạ. Em cảm thấy được. Điều gì đó mơ hồ. Điều gì đó em đã nhìn thấy trong đôi mắt của bà lão ở Cam Lanxteux. Điều gì đó em đã nghe thấy.”

“Em đang nói rằng đây là năng lực dự cảm của em ư?” Giọng nói của anh ấy phảng phất chút âm điệu khác lạ, một chút hoài nghi, và tôi nhận ra rằng có lẽ anh ấy, thậm chí không tin chuyện tôi có năng lực. Chúng tôi chưa bao giờ nói chuyện về nó. Có lẽ tin đồn ở Morrighan về những nhược điểm của tôi đã lan theo mọi hướng tới Dalbreck. Nghi ngờ dấy lên trong lòng anh ấy, nhưng tôi không hề trách anh ấy. Nói to lên, chuyện đó nghe thật lố bịch,

ngay cả với tôi.

“Em không chắc.” Tôi nhắm chặt mắt lại trong chốc lát, tức giận với bản thân vì tôi đã không hiểu rõ năng lực của mình để có thể giải đáp thêm cho Rafe.

Anh ấy đứng lên và kéo tôi vào lòng. “Anh tin em,” anh thì thầm. “Có thứ gì đó mơ hồ, nhưng đó là tất cả và thêm một lý do khác khiến chúng ta phải rời khỏi đây.”

Tôi gục đầu vào ngực anh ấy, muốn ôm anh ấy cho đến khi...

Cô nghĩ anh ta sẽ nói cho cô biết khi nào chúng ta thực sự rời đi ư?

Suy nghĩ của tôi đóng băng trước lời chế nhạo của Finch. Kaden không cho tôi biết khi nào anh ta thực sự quay về. *Tôi không tin cô, Lia.* Và anh ta chưa từng tin, không cần lý do chính đáng nào cả. Đây là một trò mà tôi không ưa khi chơi với Kaden.

“Em phải đi,” tôi nói và đẩy ra, “trước khi anh ta quay lại và thấy em đã biến mất.” Tôi chộp lấy chiếc áo choàng và chạy ra cửa sổ.

Rate đã cố gắng ngăn tôi lại. “Em nói rằng hắn sẽ đi cả ngày?”

Tôi không thể bỏ qua cơ hội và tôi không có thời gian để giải thích. Tôi chỉ vừa mới chạm chân lên gờ tường cửa sổ thì tôi nghe tiếng chìa khóa lạch tạch trong ổ và cửa phòng Rafe cọt kẹt mở ra. Tôi ép chặt vào bức tường bên ngoài, nhưng thay vì trốn đi, tôi nán lại, cố gắng nghe ngóng xem đó là ai. Tôi nghe tiếng Calantha, giọng điệu của cô ta với anh ấy dễ chịu hơn nhiều so với tôi. Và rồi tôi nghe tiếng Rafe khen ngợi chiếc váy của cô ta, biến thân trong một nốt nhạc từ một hoàng tử thành một phái viên sốt sắng, nhiệt thành.

[1] Một kiểu chơi chữ. Nguyên văn “Melons” vừa có nghĩa là những quả dưa, vừa có nghĩa là chiến lợi phẩm.

Chương 18

KADEN

TÔI LEN LỎI THEO LỐI RIÊNG QUA CÁC TOÁN LÍNH ĐỨNG cười cợt dưới chân đồi Corpse Call, mừng vì mình đã trút bỏ được bốn phen giữa trưa. Mấy tổp lính gọi tôi, chào mừng tôi về quê hương của mình. Tôi không biết hầu hết bọn họ bởi vì tôi đi khỏi đây nhiều hơn tôi ở đây, nhưng họ đều biết tôi. Từng người đều giải thích cặn kẽ vì sao họ biết Assassin hoặc được Assassin biết đến.

“Nghe nói anh đã mang về quê hương một chiến lợi phẩm,” một người gọi.

Chiến lợi phẩm. Tôi tự ghi nhớ phải gọi Lia là “chiến lợi phẩm” của Komizar khi Eben có ý định cắt cổ họng cô ấy. Tôi đã nói ra điều đó mà không cần suy nghĩ bởi vì đó là sự thật. Mọi chiến lợi phẩm thuộc về Komizar để anh ấy phân phối và sử dụng vì lợi ích tối thượng của Venda. Tôi không có tư cách để hỏi anh ấy khi anh ấy nói: *Tôi sẽ quyết định sử dụng cô ấy theo cách nào tốt nhất*. Rõ ràng, không chỉ mình tôi nợ anh ấy một món nợ lớn - toàn Venda đều mắc nợ anh ấy. Anh ấy mang lại cho chúng tôi mọi thứ chúng tôi chưa từng có trước đây. *Hy vọng*.

Tôi tiếp tục bước đi, gạt đầu; sau tất cả, những người lính này đều là đồng chí của tôi. Chúng tôi phụng sự chung một sự nghiệp, một tình bằng hữu. Lòng trung thành được đặt lên trên tất cả. Không một người nào trong số tôi đi qua chưa phải nếm mật nằm gai theo cách này hay cách khác, một

số thậm chí còn phải nếm trải nhiều hơn tôi đã từng, mặc dù tôi mang theo bằng chứng là những vết sẹo trên ngực và lưng tôi. Tôi có thể làm ngơ trước một vài lời nhận xét khiếm nhã của đám lính.

Nhìn kìa.

Một tiếng gọi khác từ đâu đó trong đám đông .

Assassin.

Chắc chắn bị yếu đi sau khi vật lộn với con bò câu nhỏ suốt dọc đường qua Cam Lanteux rồi.

Tôi dừng lại, lạnh lùng nhìn chăm chăm vào một tốp ba người lính, nụ cười vẫn đang nở trên khuôn mặt họ. Tôi nhìn chăm chú cho đến khi chân họ cựa quậy và nụ cười nhăn nhó của họ tắt dần. “Ba đồng đội của chúng ta sắp chết. Giờ không phải là lúc cười cợt về những tù nhân.”

Họ đưa mắt nhìn nhau, mặt tái mét, rồi hòa vào đám đông sau lưng họ. Tôi bước đi, giày của tôi nghiền nát lớp đất ướt.

Corpse Call là một đồi đất ở cuối quận Tomack. Nhiều trại huấn luyện rải rác khắp thung lũng thấp ngay bên kia ngọn đồi, ẩn mình sau những vạt cây thân gỗ. Cách đây mười một năm, khi Komizar lên nắm quyền, không có quân lính sẵn sàng chiến đấu, không có trại huấn luyện, không có hầm trữ ngũ cốc đóng thuế thập phân, không có kho chứa quặng kim loại để rèn vũ khí, không có trường nuôi và luyện ngựa. Chỉ có những chiến binh, hoặc học hỏi kỹ năng chiến đấu từ cha mình nếu họ vẫn có cha, hoặc nếu họ không còn cha, tính hung bạo sẽ dẫn dắt họ. Chỉ có vài thợ rèn tại khu phố địa phương quai búa làm ra những thanh gươm hay lưỡi rìu thô sơ cho vài gia đình đủ khả năng mua chúng. Komizar đã làm được những điều mà chưa người tiền nhiệm nào làm được, anh ta buộc các thống đốc nộp nhiều thuế thập phân hơn, các thống đốc theo đó cũng lại ép buộc các quận trưởng vùng trong tỉnh của họ nộp nhiều thuế thập phân hơn nữa. Venda nghèo

nàn về nông sản và kỹ năng chiến trận bao nhiêu thì nó lại dồi dào người đối bấy nhiêu. Anh ấy đã hô hào thông điệp của mình như đánh trống trận, tính từng ngày, từng tháng, từng năm cho đến khi Venda có thể hùng mạnh hơn kẻ thù, đủ hùng cường để mỗi người đều được ấm bụng - và không có kẻ nào - đặc biệt là ba tên lính hèn nhát đã phản bội lời thề, trốn chạy khỏi bốn phận của chúng - được phép hủy hoại những gì mà tất cả con dân Venda đã nỗ lực và hy sinh để giành lấy.

Tôi đi tắt theo con đường mòn ngắn chạy lên đỉnh gò, vòng quanh sau ra trước, đến tận chỗ các Chievdar đang đợi tôi. Họ gật đầu ra hiệu cho một lính canh thổi tù và bằng sừng cừu, ba hồi dài ngân vang trong không khí ẩm ướt. Các toán quân bên dưới yên lặng. Tôi nghe tiếng thút thít của một người tù. Ba người đang quỳ gối, các cột thốt bằng gỗ đặt ngay phía trước bọn họ, tay họ bị trói giật cánh khuỷu ra sau, mũ đen trùm kín đầu họ như thể tránh để họ kinh hãi quá mức vì phải nhìn phía trước quá lâu. Họ dàn thành một hàng trên đỉnh ngọn gò, trong tầm mắt của tất cả những người đang quan sát từ phía dưới. Từng đao phủ đứng gần mỗi phạm nhân, những lưỡi rìu cong bóng loáng đang được nắm chặt trong tay họ lấp lóa dưới ánh mặt trời.

“Bỏ mũ trùm đầu của chúng đi,” tôi ra lệnh.

Tên tù đang sụt sùi òa lên nức nở khi chiếc mũ trùm đầu bị giật mất. Hai người kia chớp mắt như thể họ không hiểu tại sao họ lại ở đó. Vẻ mặt của họ nhăn nhó và hoang mang.

Hãy đảm bảo bọn chúng phải nếm trải sự giày vò.

Tôi nhìn chăm chăm vào bọn chúng. Mũi chúng không hợp với khuôn mặt tẹo nào, những khuôn ngực gầy gò đang sợ hãi rúm ró lại.

“Phó thống lĩnh,” Chievdar gần nhất thúc giục. Với tư cách là Keep, tôi sẽ phải là người điều khiển vụ hành quyết.

Tôi bước lại gần hơn và đứng ngay trước mặt bọn chúng. Chúng ngẩng

mặt lên một chút, đủ nhận thức để sợ sệt, tốt nhất là đừng nên cầu xin lòng thương xót.

“Các người bị buộc tội đào ngũ, từ bỏ vị trí chiến đấu, và phản bội lời thề bảo vệ đồng đội của mình. Năm người mà các người bỏ lại phía sau đã hy sinh. Ta hỏi từng người các người có phạm những tội này không?”

Tên lính sụt sùi gào lên thống thiết, khổ sở. Hai tên kia gật đầu, miệng há hốc. Không tên nào trong số ba tên này quá mười lăm tuổi.

“Có,” từng tên lần lượt nói một cách tuân phục, thậm chí, mặc dù chúng đang rất khiếp sợ.

Tôi quay sang những người lính bên dưới. “Các chiến hữu nói sao đây? Có hay không?”

Tiếng hô đồng thanh âm âm như màn đêm sẫm sập tràn tới.

Sức nặng của từng từ nhấn xuống vai tôi, nặng trĩu và chầm hết. Tuy nhiên, không kẻ nào trong số ba người này thấy được nỗi khiếp đảm hiện trên khuôn mặt họ.

Có.

Tất cả những người đang chờ đợi bên dưới đều cần tin tưởng rằng đồng đội của mình sẽ sát cánh bên anh ta, rằng không nỗi sợ hay niềm thúc giục nào có thể khiến đồng đội anh ta chùn bước. Một trong số năm người lính đã tử trận có thể là anh em của họ, cha của họ hoặc bạn hữu của họ.

Đúng thời điểm này, hoặc là Komizar hoặc là Keep hẳn phải là người cắt một đường, không quá sâu, vào cổ họng của tên nào đó. Chỉ vừa đủ để hắt tự sắc máu mình, phun ra hết những khổ sở của hắn, và khiến những tên tù khác ói mửa vì sợ hãi, vết cắt vừa đủ sâu để khắc nó vào trí nhớ của từng nhân chứng bên dưới. Kẻ phản bội không đáng được thương xót.

Chievdar rút con dao găm của mình và đưa nó cho tôi.

Tôi nhìn vào con dao, nhìn vào toàn thể binh lính bên dưới. Nếu giờ đây

mà họ vẫn chưa chứng kiến đủ đau thương, họ chắc có lẽ sẽ phải tìm nó ở một nơi nào đó khác.

Tôi quay lại với mấy tên lính bị kết án. “Cầu mong thánh thần chiếu cố người.”

Và chỉ với một cái gật đầu đơn giản, trước khi Chievdar có thể phản đối việc kết liễu nhanh chóng đó, lưỡi dao đã hạ xuống và tiếng thút thít ngừng hẳn.

Chương 19

HÀNH LANG TỐI TẮM, CHIẾC ĐÈN LỒNG MÀ TÔI GIẬT XUỐNG TỪ MỘT CÁI MÓC hầu như chẳng thấp sáng nổi đường tôi đi. Tôi không thể quay về theo lối mà tôi đã đi tới đây. Mọi lối rẽ đều bị bọn thống đốc hoặc lính canh án ngữ, và tôi phải rẽ gấp sang một lối ngẫu nhiên để tránh bọn họ, rồi trượt theo những cầu thang hẹp, và lao như tên theo những con đường không lớn hơn cái đường hầm bao nhiêu. Giờ tôi men theo hành lang thấp lè tè và không chắc nó có thể dẫn tới đâu. Nó trống vắng, ảm đạm và dường như hoang phế.

Hành lang ngày càng hẹp khi tôi tiến sâu vào, không khí đượm mùi ẩm mốc. Tôi có thể cảm nhận được dư vị xa xưa của thời gian nồng đậm nơi đầu lối. Tôi tính quay lại nhưng rồi cuối cùng, tôi cũng tới một cánh cổng và mấy cầu thang dẫn lối đi xuống. Có cảm giác như tôi đang ở trong bụng của một sinh vật đã chết. Tôi chỉ muốn làm một điều cuối cùng, đó là khám phá sâu hơn vào tận trong ruột của nó. Nhưng đầu sao, tôi cũng bước xuống. Tôi lo lắng rằng Kaden có thể trở lại trước khi đêm về và không muốn anh ấy biết chuyện tôi đi lại linh tinh. Anh ta chắc chắn sẽ niêm phong cái cửa sập.

Những bậc đá cong cong, dẫn tôi vào bóng tối hun hút hơn, chuyện mà tôi đã dần quen với khi ở trong cái thành phố quỷ quái này, rồi, đột nhiên tôi đã nghe tiếng rầm rầm và chiếc cầu thang ngay dưới chân tôi sụp gãy. Tôi ngã, rơi tõm vào bóng tối, tuột mất chiếc đèn lồng, áo choàng của tôi cuốn quanh người, hai bàn tay tôi quào lấy những bức tường, và bất cứ thứ gì để cổ hãm cú rơi xuống. Cuối cùng tôi cũng đập mạnh một cú ngã phịch đau

điêng xuống sàn. Tôi nằm yên đó, vầng vất trong giây lát, bản khoăn không biết mình có bị gãy xương chỗ nào không.

Một luồng khí lạnh lẽo trào lên từ phía dưới, cuốn theo mùi khói và mùi dầu. Ánh sáng yếu ớt phôi ra một cái rề khổng lồ bò lan xuống bức tường bên cạnh tôi như một sinh vật có vuốt bám khỏe. Trên đầu tôi, đám tua dây leo mỏng mảnh từ những rề cây khác lơ lửng như những con rắn đang trườn. Nếu không nhờ ánh sáng và mùi dầu đèn lồng, tôi chắc chắn mình đã rơi vào khu vườn địa ngục của một con quỷ. Tôi ngồi dậy, chiếc áo choàng vẫn quấn quanh vai và ngực, sau đó xoa đầu gối trần không bọc đệm đỡ. Có một vết rách đâm máu trên chiếc quần. Từng món một, tôi đang làm quần áo của Kaden rách bươm thành từng mảnh. Làm sao tôi có thể giải thích về những vết rách này bây giờ? Tôi đứng dậy, giữ chiếc áo choàng tung ra, và có một thứ gì đó cứng cứng đập vào chân tôi. Tôi cúi xuống, giơ tay nắm lấy vật vãi. Có thứ gì đó cứng ngắc bị khâu dính vào gấu áo. Tôi xé toạc viền gấu ra, một miếng da mỏng tang rơi vào tay tôi. Một con dao nhỏ được gài trong đó.

Natiya! Chắc hẳn là con bé. Bà Dihara sẽ không bao giờ mạo hiểm như vậy. Cả Reena nữa. Nhưng tôi nhớ đến cái cảm hếch lên thách thức của Natiya khi con bé đưa chiếc áo choàng cho tôi. Nó được cuộn lại gọn gàng và buộc dây cố định xung quanh. Kaden đã chộp lấy chiếc áo từ tay con bé, và nói rằng sẽ phải để nó vào chung với túi ngủ của tôi.

Tôi lật qua lật lại con dao trên tay. Nó nhỏ hơn đoản kiếm của tôi, dài ba tấc là hết cỡ, và mỏng mảnh. Vừa khớp với bàn tay nhỏ nhắn của Natiya - và hoàn hảo để giấu kín. Nó sẽ chẳng có tác dụng sát thương đáng kể nếu phóng ra nhưng ở cự ly gần nó đủ gây chết người. Tôi lắc đầu, biết ơn sự tinh ranh của con bé, và hình dung ra con bé đã phải khẩn trương và hồi hộp đến thế nào để khâu nó vào viền áo theo cái cách không thể nào khôn ngoan hơn. Tôi bỏ con dao vào trong giày boots cao cổ và tiếp tục thận trọng đi xuống cầu thang xoắn ốc. Rồi, thật may làm sao, chỉ thêm vài bước chân, cầu thang

kết thúc và ánh sáng vàng dịu nhẹ lan tới đón tôi một cách hối hả.

Tôi bước ra, đặt chân vào một căn phòng và cố nén một tiếng thở hổn hển.

Đó là một hang động vách đá trắng, thấp sáng bằng những ngọn đèn lồng tỏa màu vàng bơ. Hàng tá cột vươn cao, chụm đầu thành một mái vòm bao phủ cả một không gian rộng lớn. Những cái rế khổng lồ như cái mà tôi thấy ở cầu thang lách qua trần nhà và len lỏi xuống dọc theo tường và cột. Những dây leo nhỏ hơn lủng lợ ở giữa - cả căn phòng trông sống động lạ thường bởi những con rắn vàng kem.

Sàn hang động đó một phần là đá cẩm thạch bóng loáng, một phần là đá thô, và ở một số nơi, gạch vụn vụn thành đồng. Bóng tối nhập nhoạng đây đó giữa các mái vòm và từ xa, tôi đã thấy những hình người khoác áo choàng đang bước đi. Tôi cố gắng nhìn lên sau lưng họ nhưng họ biến mất rất nhanh vào trong bóng tối.

Họ là ai, và họ đang làm gì ở dưới đây? Tôi ôm chặt chiếc áo choàng vào người và lao ra ngoài, nấp sau một cái cột. Tôi nhìn lướt qua hang động. Nơi này là chốn nào? *Bọn họ có những ngôi đền được xây dựng rất công phu bên dưới mặt đất.*

Một tàn tích. Tôi đang ở trong một tàn tích được khai quật của Người xưa.

Ba dáng người mặc áo choàng đi ngang qua phía bên kia của cây cột, và tôi áp sát người vào phiến đá, nín thở. Tôi lắng nghe những bước chân của họ lướt trên nền nhà bóng loáng, những bước chân của họ khẽ khàng kỳ lạ. Âm thanh của sự tôn kính và tự chủ. Tôi bước ra ngoài ánh sáng, quên đi sự cẩn trọng, và quan sát những vật áo choàng nâu trơn đung đưa khi họ bắt đầu rời đi.

“Dừng lại.” Tôi hét lên, giọng nói của tôi vang vọng khắp hang động.

Cả ba người dừng bước và quay lại. Họ không rút vũ khí ra, hoặc có lẽ họ không thể vì cánh tay của họ đang mang theo đầy sách.

Đường nét khuôn mặt của họ ẩn lấp bởi bóng tối của mũ trùm đầu, và họ không nói. Họ chỉ đơn giản là đối mặt với tôi, chờ đợi. Tôi đến gần họ, duy trì sự vững vàng và quyết đoán cho những bước chân của mình.

“Ta muốn nhìn rõ những người mà ta nói chuyện với,” tôi nói.

“Chúng tôi cũng vậy,” người đứng giữa trả lời.

Ngực tôi hóp chặt lại. Anh ta nói tiếng Venda hoàn chỉnh, nhưng ngay cả trong vài từ đó, tôi vẫn nghe ra sự khác biệt. Cách anh ta dùng từ. Về nguyên bác. Tính ngoại lai. Anh ta không phải là người Venda.

Tôi cúi gằm để hạ cằm thấp xuống nhằm giấu đi khuôn mặt trong bóng tối của chiếc mũ trùm đầu. “Tôi chỉ là khách của Komizar, và tôi đã lạc đường.”

Một trong số họ khịt mũi. “Ra là thế.”

“Hơi bần khoản về chuyện cô vẫn cứ che mặt lại,” một người khác nói và kéo mũ trùm đầu của anh ta lên. Tóc anh ta cuốn thành các bím kiểu cách trên đầu, một đường cắt sâu hiện giữa đôi mày của anh ta.

“Đây có phải là địa lao nào đó không?” Tôi hỏi. “Các người có phải tù nhân dưới đây không?”

Họ cười phá lên trước sự ngu ngơ của tôi nhưng sau đó, liền đáp lại những thông tin mà tôi muốn có.

Họ cười nhạo sự thiếu hiểu biết của tôi, nhưng lại đưa ra những thông tin mà tôi thu thập được. “Chúng tôi là người truyền tải được trả thưởng bằng kiến thức, và ruột của con quái vật này có nhiều thứ để khiến chúng tôi bận rộn. Giờ, hãy quay lại con đường của cô đi.” Anh ta chỉ sau lưng tôi, bảo tôi đi cầu thang thứ hai lên.

Các học giả Venda? Tôi nhìn họ đăm đăm, suy nghĩ của tôi vẫn không

dừng lại ở hai câu hỏi *họ là ai và tại sao họ ở đây?*

“Đi đi!” anh ta nói, như thể anh ta đang suýt đuổi con mèo một tai vậy.

Tôi quay phắt lại và vội vã đi, và khi biết rằng họ không còn nhìn thấy mình nữa, tôi nép vào sau một cái cột và ngả người ra sau, đầu nhón nhọn với cả đồng câu hỏi. Người truyền tải của những loại *kiến thức* nào?

Tôi nghe thấy tiếng bước chân và đông cứng cả người lại. Nhiều người thuộc bọn họ đi ngang qua, một nhóm năm người, đang lẩm bẩm về bữa trưa của họ.

Ruột của con quái vật này có nhiều thứ để khiến chúng ta bận rộn.

Bọn họ bố trí cả một đội quân lảng vảng trong những hang động này.

Một cơn ớn lạnh lan lên cổ tôi.

Tất cả mọi thứ về họ đều không thuộc về nơi đây. Họ đang giữ vai trò gì để được hưởng phần thưởng là kiến thức? Tôi lao ra ngoài và tìm thấy cầu thang thứ hai, vừa bước được đúng hai bước, bất chợt có một mùi ám khói khó chịu nồng nặc trong hang động, khiến tôi chộn chạo cả ruột gan.

Chương 20

TÔI NGỒI TRÊN BỨC TƯỜNG, NHÌN ĐĂM ĐĂM LÊN NHỮNG Đám Mây Xám Tro, MỎNG MẢNH, và lạ lùng với tôi như bất cứ thứ gì khác ở trong thành phố tối tăm này. Chúng vẫn vện trên bầu trời tựa những móng vuốt khổng lồ bầu vào da thịt, và sắc hồng của chạng vạng từa máu đang chảy giữa những đám mây đó.

Những người lính canh bên dưới tôi, bây giờ, đã dần trở nên quen thuộc với cái chỗ tôi ngồi vắt vẻo trên tường cao. Tôi không thể vào lại qua chỗ cửa sập gần tủ quần áo nên tôi đã phải chớp cơ hội để leo vào phòng qua cửa sổ vì cửa ra vào chính bị khóa. Tôi gần như đã đến được gờ tường đá, thì lính canh phát hiện ra tôi. Tôi ngay lập tức ngồi xuống, ngay trên bức tường, ra vẻ như đó là đích đến của tôi và tôi chỉ mới vừa ra khỏi cửa sổ. Tiếng la hét của họ không ngăn cản được tôi, và một khi họ tin chắc rằng tôi không có kế hoạch chạy trốn, họ liền coi nhẹ cái chốn ẩn náu bấp bênh tạm thời của tôi.

Sự thật là, tôi không muốn quay trở vào bên trong: Tôi tự nói với mình tôi cần chút không khí để làm sạch phổi và lưu huỳnh trong lỗ mũi. Có vẻ như nó bám vào từng lỗ chân lông trên người tôi, gây gây và hăng hắc. Có điều gì đó ở những người đàn ông lạ lùng dưới hang động khiến tôi nôn nao và mệt mỏi.

Tôi nhớ lại anh Walther từng nói rằng tôi là người mạnh nhất trong mấy anh em.

Tôi không cảm thấy mình mạnh mẽ và nếu có chẳng nữa, tôi không

muốn mạnh mẽ thêm chút nào cả. Tôi muốn thoát ra. Tôi nếm trải đủ rồi. Tôi muốn về Terravin. Tôi muốn có Pauline và dì Berdi và món cá hầm. Tôi muốn bất cứ điều gì trừ chuyện này. Tôi muốn những giấc mơ của tôi trở về. Tôi muốn Rafe là một người nông dân và anh Walther...

Lồng ngực tôi đập phồng và tôi ghen lại cho dù tôi đã cố rũ bỏ tất cả.

Có gì đó mập mờ.

Và bây giờ, với những người đàn ông uyên bác kỳ lạ này trong hang động, tôi dường như chắc chắn về sự hiện hữu của cái chuyện mập mờ đó.

Tôi cảm nhận được những mảnh vụn rời rạc trôi nổi ngay ngoài tầm với của mình - *Bài hát của Venda*, Đại pháp quan và Học giả Hoàng gia giấu giếm những cuốn sách và phái thợ săn tiền thưởng tới giết tôi mà không cần xét xử. Và tiếp đó là hình kavah không phai mờ trên vai tôi. Có chuyện gì đó chộn chạo khiến họ không yên lòng từ lâu trước khi tôi chạy trốn trong ngày cưới của mình.

Tôi nhớ lại cơn gió vào ngày tôi chuẩn bị cho lễ cưới. Những cơn gió lạnh lẽo quất tới tấp vào tường thành, những lời thì thào cảnh báo cuốn theo cơn gió tỏa khắp những hành lang buốt giá và quanh quất đâu đây ngay cả sau đó. *Những sự thật về thế gian ao ước được biết đến*. Nhưng nó khác xa nhiều so với điều mà tôi đã tin tưởng. Thế giới trước và sau cuộc đời hiện tại của tôi chia thành hai trong ngày hôm đó, theo những cách thức mà tôi không bao giờ có thể tưởng tượng ra. Những câu hỏi khiến đầu óc tôi nhức nhối.

Tôi nhắm mắt lại, tìm kiếm năng lực mà tôi mới chỉ có chút cảm giác về nó khi tôi đi qua Cam Lanteux. Bà Diharra đã cảnh báo tôi rằng năng lực không được bồi đắp sẽ phai nhạt đi và mất hẳn nhưng thật là khó để bồi đắp năng lực bằng bất cứ thứ gì tại đây. Tuy vậy, tôi vẫn nhắm mắt và tìm kiếm chốn hiểu biết đó. Tôi miễn cưỡng thả lỏng hai bàn tay ở bên sườn, miễn cưỡng căng hai vai ra, tập trung vào ánh sáng phía sau mi mắt, và lại nghe tiếng bà Dihara... *Nó là ngôn ngữ của hiểu biết, con ạ. Hãy tin tưởng vào sức*

mạnh ở bên trong con.

Tôi cảm thấy bản thân đang bỗng bênh tới một cái gì đó quen thuộc, nghe thấy tiếng xào xạc của đồng cỏ, tiếng róc rách của một dòng sông, ngửi thấy mùi thơm của cỏ ba lá, cảm thấy gió nâng tóc tôi lên, và rồi tôi nghe thấy một bài hát, tĩnh lặng và xa xăm, tinh tế như một cơn gió thoảng qua lúc nửa đêm. Một giọng nói mà tôi rất cần được nghe. Pauline. Tôi nghe tiếng Pauline đọc bài kinh tưởng nhớ Thánh. Tôi cất giọng cùng cô ấy và hát vang những lời viết trong Thánh văn của cô gái Morrighan khi cô ấy băng qua vùng hoang dã.

Một bước nữa thôi, những người chị em của tôi,

Những người anh em của tôi,

Tình yêu của tôi.

Đường còn dài, nhưng chúng ta có nhau.

Một dặm nữa thôi,

Một ngày mai khác nữa thôi,

Con đường tàn khốc, nhưng chúng ta mạnh mẽ.

Tôi áp chặt hai ngón tay lên môi, giữ như vậy để khoảnh khắc đó giãn rộng ra bằng cả vũ trụ, và đưa họ bay lên thiên đường. “Và chuyện sẽ là như vậy,” tôi nói nhẹ nhàng, “cho sau này và mãi mãi.”

Khi tôi mở mắt ra, tôi thấy một nhóm nhỏ tụ tập bên dưới chỗ tôi ngồi, và đang lắng nghe. Hai người trong số họ là những cô gái chỉ trẻ hơn tôi một chút, và họ tìm kiếm bầu trời nơi tôi đã gửi gắm những lời cầu nguyện của mình, vẻ mặt của họ tha thiết. Tôi cũng nhìn lên một lần nữa, khắp cả nền trời, và tự hỏi liệu lời nói của tôi đã đã lạc lối giữa các vì tinh tú hay chưa.

Chương 21

PAULINE

ĐÃ BA NGÀY VÀ THÊM HAI LỜI NHẮN NỮA, MÀ GWYNETH VẪN CHƯA NHẬN ĐƯỢC PHẢN HỒI TỪ ĐẠI PHÁP QUAN. Cô ấy đã thuyết phục tôi rằng, chuyện tôi không ưa và cũng không tin tưởng cả Đại pháp quan lẫn Học giả Hoàng gia dựa theo cách họ đối xử với Lia lại khiến họ trở thành người hoàn hảo để Gwyneth tìm tới. Nhiều khả năng, họ nắm giữ những bí mật về cô ấy và quan trọng hơn, họ quan tâm đến những thông tin về cô ấy. Có những người chơi ẩn mình đáng để chúng ta bận tâm và ở thời điểm hiện tại, số đó bao gồm tất cả mọi người.

“Điều gì làm nên sự khác biệt giữa một người thân cận với Đức vua đáng tin tưởng và không thể tin tưởng?”

“Bởi vì kẻ nào đó đã cắt cổ Lia khi cô ấy còn ở Terravin.”

Tôi bàng hoàng ngồi đó khi Gwyneth nói, không tin nổi. Lia đã giải thích rằng vết thương trên cổ họng cô ấy là do té xuống cầu thang, bởi cô ấy đang ôm một vác củi đầy. Tôi đau buồn xiết bao, Lia đã bảo bọc tôi nhiều không kể xiết suốt những ngày tháng sau khi Mikael không còn. Tôi đắm chìm trong nỗi sầu khổ của riêng mình, tôi đã không làm chỗ dựa cho cô ấy. Chuyện này mang mọi thứ phơi bày dưới một ánh sáng khác. Những kẻ phản bội luôn luôn bị bắt về để xét xử, và đương nhiên, con gái của đức vua, hơn tất cả, sẽ phải nhận phần nào trách nhiệm pháp lý cho lỗi lầm đó của mình. Kẻ nào đó muốn cô ấy chết mà không cần ngay cả một phiên xét xử.

Bây giờ, tôi đã nhìn toàn bộ tòa án và nội các bằng một con mắt khác.

Lời nhắn thứ ba của Gwyneth tới Đại pháp quan đã được gửi đi sáng sớm nay, và được phản hồi ngay lập tức với nội dung là đồng ý gặp gỡ vào giữa buổi chiều. Trong lần nhắn gửi này, cô ấy đã cho biết cô ấy có tin tức về Công chúa Arabella.

Tôi ngồi trong một góc tối của quán rượu, nơi không ai để ý tới tôi, mặc dù vào giờ này quán rượu trống không ngoại trừ hai vị khách quen ngồi ở phía xa căn phòng. Mũ trùm đầu che sắp bóng khuôn mặt tôi, mái tóc vàng của tôi được vén cẩn thận tới từng sợi cuối cùng ra khỏi tầm mắt. Tôi đối mặt với cửa chính và nhấp từng ngụm nước dùng âm ỉ trong ca vại một cách chậm rãi.

Gwyneth ngồi vào một chiếc bàn được thắp sáng ở giữa phòng. Tôi chỉ lộ diện nếu cô ấy ra hiệu và chúng tôi phải dự phòng một phương án hai riêng - tôi đối mặt với Đại pháp quan. Tôi chắc chắn là cô ấy sẽ không ra hiệu đâu. Cô ấy thất vọng vì tôi cứ đi theo bằng được nhưng tôi cũng không có cách nào khác. Cô ấy quy kết tôi không tin tưởng cô ấy, và có lẽ thân thể gián điệp bại lộ của cô ấy đã khiến tôi dừng lại nhưng hơn tất cả, tôi e sợ sẽ bỏ qua dù chỉ một khoảnh khắc ngăn ngủ nào đó mà tôi có lẽ sẽ có thể giúp được Lia.

Ông ta tới một mình, không có tùy tùng hay hộ tống đi theo. Tôi quan sát ông ta bước vào từ cửa sổ quán rượu và gật đầu với Gwyneth. Cô ấy dường như không lo lắng một chút nào, nhưng tôi dần đã hiểu rằng Gwyneth giống Lia ở nhiều mặt. Cô ấy giấu kín nỗi sợ hãi dưới vỏ bọc đánh thép nhờ tôi luyện, nhưng nỗi sợ của cô ấy vẫn ở đó, rõ ràng và run rẩy hết như hai bàn tay tôi đang run rẩy trên đùi.

Ông ta thả bước ngang qua căn phòng và ngồi xuống đối diện với Gwyneth. Chiếc áo choàng của ông ta đơn điệu, và ông ta không đeo một món đồ sang trọng thường lệ nào trên những ngón tay của mình. Lúc này,

ông ta không muốn bị chú ý. Ông ta an vị trên ghế của mình và quan sát tổng thể về cô ấy trong im lặng. Cô ấy cũng làm tương tự. Tôi thấy rõ toàn cảnh về cả hai. Sự im lặng giữa họ kéo dài và ngưng ngừng, và tôi nín thở chờ đợi một trong hai người mở lời trước nhưng có vẻ như không ai muốn phá vỡ sự im lặng. Cuối cùng, Đại pháp quan đã nói với chất giọng khác lạ quen thuộc khiến da tôi râm ran như châm kim.

“Trông cô ổn đấy,” ông ta nói.

“Tôi ổn.”

“Vậy còn đứa trẻ?”

Môi Gwyneth kéo dài như kẻ chỉ. “Thai chết lưu rồi,” cô ấy trả lời.

Ông ta gật đầu và ngả lưng vào ghế, thở dài như thể trút được gánh nặng. “Vậy cũng tốt.”

Sự trầm tĩnh của cô ấy chuyển thành lạnh nhạt và một bên lông mày cong lên. “Đúng. Vậy là tốt nhất.”

“Đã nhiều năm rồi,” ông ấy nói. “Cô lại đột nhiên có tin tức nữa?”

“Tôi cần tiền.”

“Để xem tin tức của cô đáng giá bao nhiêu.”

“Công chúa Arabella đã bị bắt cóc.”

Ông ta cười lớn. “Cô phải làm tốt hơn thế chứ. Các nguồn tin của tôi cho biết cô ấy đã chết. Cô ấy gặp một tai nạn đáng tiếc.”

Chiếc cốc trượt khỏi tay tôi, nước dùng tung tóe đầy bàn. Gwyneth kiên định ánh mắt, phớt lờ tôi. “Vậy thì các nguồn tin của ông sai rồi,” cô ấy nói. “Công chúa bị một sát thủ của Venda bắt giữ. Hắn ta nói hắn ta sẽ đưa cô ấy về vương quốc mình nhưng vì mục đích gì thì tôi không rõ.”

“Ai cũng biết Venda không giữ tù nhân. Cô đang thiếu tỉnh táo, Gwyneth. Tôi nghĩ, chúng ta chấm dứt ở đây thôi.” Ông ta đẩy bàn ra và đứng lên để rời đi.

“Tỳ nữ thân cận của Công chúa, Pauline, trực tiếp nói với tôi chuyện này.” Gwyneth nhanh chóng bổ sung. “Cô ấy chứng kiến vụ bắt cóc.”

Đại pháp quan khựng lại. “Pauline?” Ông ta lại ngồi xuống. “Cô ấy ở đâu?”

Tôi nuốt khan, cúi đầu xuống thấp hơn.

“Cô ấy đang ẩn náu,” Gwyneth nói, “đâu đó ở mạn Bắc đất nước. Thật đúng là một con chuột nhắt sợ sệt, nhưng cô ấy đã đưa cho tôi từng đồng xu cuối cùng để tới đây và cầu xin sự giúp đỡ cho Công chúa Arabella. Cô ấy bảo tôi tìm ngài Phó nhiếp chính nhưng thay vào đó, tôi đã tìm tới ông - vì chúng ta biết nhau lâu rồi. Tôi nghĩ biết đâu tôi sẽ nhận được phần đền đáp hậu hĩnh hơn từ ông. Pauline hứa rằng tôi sẽ nhận được phần đền bù đáng kể cho những gian nan gặp phải. Tôi chắc rằng Đức vua và Hoàng hậu vô cùng muốn cứu công chúa về, bất chấp hành động thiếu suy xét của cô ấy.”

Ông ta nhìn chằm chằm vào cô ấy, vẻ mặt nghiêm nghị giống như tôi thấy ông ta khi đi qua trong lâu đài, nhưng lúc này, có vẻ dăm chiêu, như thể ông ta đang cân nhắc tính xác thực của từng từ mà Gwyneth thốt ra. Cuối cùng, ông ta cho tay vào bên trong áo choàng và rút ra một túi nhỏ, đặt lên bàn. “Tôi sẽ nói với Đức vua và Hoàng hậu, và đừng có hé môi với bất kỳ ai khác nữa.”

Gwyneth với tay cầm lấy chiếc túi, ánh chừng giá trị của nó rồi mỉm cười. “Tôi sẽ giữ mồm giữ miệng đúng như ông muốn.”

“Thật tốt khi lại được hợp tác với cô, Gwyneth. Cô đã nói cô đang ở đâu nhỉ?”

“Tôi không nói.”

Ông ta nhô người về phía trước. “Tôi hỏi chỉ bởi vì có thể tôi sẽ giúp cô có được một chỗ ở tiện nghi hơn. Như trước kia.”

“Ông thật hào hiệp quá. Cho tôi hay Đức vua và Hoàng hậu nói sao đã

và rồi chúng ta sẽ bàn bạc về chỗ ở của tôi.”

Cô ấy mỉm cười, mi mắt rung rung, nghiêng đầu theo cách mà tôi đã thấy cô ấy đã cư xử với vô số khách quen của quán trọ, và rồi, khi ông ta rời đi, cô ấy ngồi lại và mồ hôi lấp loáng bắt dính ánh lên trên da mặt cô ấy. Cô ấy đưa tay lên, gạt bỏ những lọn tóc ẩm trên trán.

Tôi đi lại chỗ cô ấy. “Cô ổn chứ?”

Cô ấy gạt đầu, nhưng rõ ràng, cô ấy đang run. Kể từ lúc ông ta đề cập tới đứa trẻ, tôi thấy mọi chuyện liên quan đến Gwyneth trở nên gay gắt hơn. “Cô có một đứa con chung với Đại pháp quan?” Tôi hỏi.

Cơn giận điên cuồng ào qua mắt cô ấy. “Thai chết lưu mà.” Cô ấy nói sắc lạnh.

“Nhưng, Gwyneth...”

“Thai chết lưu rồi. Tôi nói rồi! Kể chuyện đó đi, Pauline.” Cô ấy có thể nói và giả vờ thế nào đó như cô ấy muốn, nhưng tôi vẫn biết sự thực. Cô ấy không tin tưởng Đại pháp quan đến mức cô ấy thậm chí không nói cho ông ta biết về đứa con của chính ông ta.



MỘT GÓI ĐỒ ĐÃ ĐƯỢC GỬI ĐẾN NHÀ TRỌ VÀO NGÀY HÔM SAU. Gói đồ không gửi qua những người chuyên đưa tin và chuyển đồ mà gửi thẳng đến Gwyneth tại nhà trọ. Trong đó có một túi đựng tiền đồng lớn hơn cái túi ngày hôm trước và một lời nhắn.

Tôi đã trao đổi với các bên mà cô đề cập tới, nhưng họ không bận tâm đến chuyện đó. Cả hai đều cân nhắc thấy tốt nhất nên mặc chuyện đó như vậy, với một lời nhắc nhở rằng thành phố vẫn đang thương tiếc cho Vương phi Greta và Hoàng tử kế vị Walther, cũng như trung đội đã

mất tích của ngài ấy. Đây là hậu quả cho những rắc rối và hành động tự ý, thiếu suy xét của các cô.

Đức vua và Hoàng hậu đã quay lưng lại với con gái của họ ư? *Tốt nhất là cứ mặc kệ vậy đi?* Bị tra tấn và bị giết trong tay lũ man di? Tôi lắc đầu không thể nào tin được. Tôi không thể tin nổi họ lại bỏ rơi con gái ruột của mình, nhưng rồi từ thương tiếc ập vào đầu tôi.

Tôi ngồi trên giường, sức lực cạn kiệt, và cảm giác tội lỗi choáng ngợp. Thương tiếc, tôi đã hiểu. Đắm chìm trong mọi lo lắng hướng về Lia, tôi đã gần như quên mất Greta và bi kịch đã dồn Lia lên đường trở lại thủ phủ Civica lúc đầu. Vẻ mặt đầy ám ảnh của Walther lại hiện ra trước mặt tôi, và cả dáng vẻ co ro trong bùn sau hầm lạnh của anh ấy. Nỗi kinh hoàng trong mắt anh ấy. Anh ấy dường như không giống anh trai của Lia chút nào, mà chỉ còn lại hình hài bên ngoài của con người đã từng là anh ấy. Ít nhất thì tôi đã không nhìn thấy Mikael bị giết ngay trước mắt mình. Lia chỉ nói với tôi rằng Mikael đã anh dũng hy sinh trên chiến trường. Bây giờ tôi tự hỏi liệu có phải một kẻ man rợ vô cảm như Kaden cũng đã bắn một mũi tên xuyên cổ họng anh ấy không. Tôi nâng niu khuôn bụng mình, xót thương lần nữa.

“Chúng ta cần phải đi thôi,” Gwyneth nói. “Ngay lập tức.”

“Không,” tôi phản bác. “Tôi không rời đi chỉ bởi vì...”

“Không phải Civica. Nhà trọ này. Ấp nhỏ này. Đại pháp quan đã tìm ra nơi tôi đang ở. Chắc ông ta đã mua chuộc người đưa tin. Giờ ông ta sẽ mong đợi tôi lên đường, hoặc sẽ đến thăm tôi để đạt được những lợi ích khác. Ông ta sẽ phát hiện ra cô, chẳng mấy chốc đâu.”

Tôi không tranh luận. Tôi đã nghe thấy tiếng ông ta hỏi, “Cô ấy ở đâu?” Ông ta đã không hỏi chỉ vì quan tâm đến cuộc sống tốt đẹp của tôi.

*Khi con rồng tấn công
Không ngậm ngùi thương xót
Răng sẽ cắn ngập vào
Trong niềm vui đói khát.*

– Bài hát của Venda

Chương 22

SAU LƯNG TÔI, ASTER, YVET VÀ ZEKIAH BÀY HẾT QUẦN ÁO RA, món nào đi món nấy. Chúng bảo tôi đừng nhìn cho đến khi chúng làm xong. Thật dễ cho tôi, vì tâm trí tôi vẫn đang chìm đắm đâu đó khác. Tôi không thể gạt bỏ cảm giác nặng nề nơi ngực mình.

Dường như mọi người và mọi thứ tôi gặp phải đều dính dáng đến lừa dối, từ Rafe, Kaden, Đại pháp quan, và Học giả Hoàng gia - ngay cả mẹ tôi - và trong Tòa Sanctum, những người đàn ông lạ lùng ẩn sâu dưới hang động, những người rõ ràng không thuộc về nơi này. Có *điều gì* có vẻ đúng như nó bộc lộ ra không nhỉ? Tôi nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ, quan sát những chú chim đang bay về tổ để trú ngụ. Bộ giáp bằng đá kết vảy của con quái vật đã nằm yên, và cái lưng lờm chờm răng cưa của nó đã in bóng lên đường chân trời tối đen. Màn đêm nghiệt ngã bao trùm khắp cả một thành phố vốn đã nghiệt ngã.

Quần của tôi bị kéo mạnh và Yvet bảo tôi đến xem. Tôi dụi mắt và quay người lại. Yvet vội lướt tới để đứng giữa Aster và Zekiah, cả ba người đều đứng thẳng lưng như hàng quân danh dự. Nụ cười toe toét của Aster tắt dần. “Có chuyện gì vậy, Miz? Cả hai bên má của chị đều như nổi mẩn đỏ rực.”

Khuôn mặt của chúng khiến tôi khựng lại, ngây thơ và háo hức, những vết dơ và vụn bánh mì, cái đói và niềm hy vọng. Ít nhất cũng có một cái gì đó chân thật, có thể thấy được ở thành phố này.

“Miz?”

Tôi véo má mình và mỉm cười. “Chị không sao đâu, Aster.” Cô bé nhướn mày, đưa mắt về phía chiếc giường. Ánh mắt của tôi chuyển từ giường, sang hòm, rương, ghế.

Tôi lắc đầu. “Đây không phải là những gì chị đã mua hôm nay.”

“Chắc chắn là nó đấy! Đó, ngay trên ghế. Một chiếc áo sơ mi và quần tây để cưới ngựa, đúng như chị đã yêu cầu.”

“Còn mọi thứ khác thì sao? Quá nhiều. Chị chỉ đưa có vài đồng xu...”

Aster và Zekiah nắm lấy tay tôi và kéo tôi đi ngang phòng đến bên chiếc giường. “Effiera, Maizel, Ursula và một số người khác đã làm việc cả ngày để may xong những món đồ này cho chị.”

Một cơn xốn xang ập vào lồng ngực tôi, và tôi đưa tay chạm xuống từng món đồ một. Nó thật lạ thường, không may bằng vải mịn - có lẽ là như thế, có khi là ngược lại. Nó được may ghép bằng những mảnh vụn, những mẫu da mềm nhuộm màu xanh thẫm, đỏ và nâu trầm của rừng, những dải lông, những mép tua bờm xồm buông thõng, một số kéo thành đuôi trên sàn. Tôi nuốt khan. Nó thực sự đúng chất Venda nhưng nó cũng là cái gì đó khác nữa.

Aster khúc khích. “Chị ấy thích nó,” cô bé nói với những đứa khác.

Tôi gật đầu, vẫn còn bối rối. “Đúng, Aster,” tôi thì thầm. “Rất thích.” Tôi quỳ gối để tầm mắt tôi ngang bằng với Yvet và Zekiah. “Nhưng tại sao?”

Đôi mắt nhợt nhạt của Yvet mênh mang và đắm nước. “Effiera thích tên của chị. Cô ấy nói bất cứ ai có cái tên đẹp như vậy đều xứng đáng được mặc trang phục đẹp để.”

Aster và Zekiah liếc nhìn Yvet đầy lo lắng.

Tôi nheo mắt nhìn một đứa, rồi đứa kia. “Và?”

“Ông lão Haragru cách đây rất lâu rồi từng có một giấc mơ, khi mà ông ấy vẫn còn răng ở chỗ này này,” Aster vừa nói vừa day day cái răng cửa trước của cô bé, “và kể từ đó, ông không ngừng nói đi nói lại về chuyện đó. Đầu óc

ông ấy có vẻ không bình thường sau nhiều chất chứa của tháng năm nhưng Effiera nói rằng ông ấy đã mô tả ai đó giống chị, một người sẽ tới từ một nơi rất xa xôi. Ai đó nên mặc...”

Zekiah tiến đến phía sau Yvet và véo Aster. Cô bé rụt vai lại, co người lại. “Có mỗi câu chuyện đó...” cô bé nói.

“Nhưng lão Haragru cứ thích kể đi kể lại. Chị biết đấy.” Aster cốc đầu em ấy, mắt long lên.

Tôi đứng lên, cẩn nhẹ môi dưới. “Chị không có cách nào để trả đủ chi phí những bộ trang phục này cho Effiera. Chị sẽ nhờ các em gửi chúng trả lại...”

“Ồ, không. Không! Không! Không! Những bộ trang phục này không thể gửi trở lại,” Aster nói, lúng túng với một nỗi lo lắng. “Effiera nói chúng là một món quà. Vậy thôi. Chị không nợ gì cô ấy ngoài một nụ hôn gió. Và cô ấy có lẽ sẽ tổn thương ghê gớm nếu chị không thích chúng. Họ đều đã may chúng bằng cả tấm lòng.

“Aster, dừng lại. Không phải chuyện trang phục . Chúng đẹp lắm. Nhưng...” Tôi nhìn những khuôn mặt đang xịu xuống từ hoan hỉ tới thất vọng và tôi tưởng tượng ra khuôn mặt của Effiera cũng như của những người thợ may khác cũng biểu lộ tương tự nếu tôi từ chối họ. Tôi giơ tay lên đầu hàng. “Đừng lo. Chỗ trang phục này sẽ ở lại.” Nụ cười của chúng liền quay trở lại.

Tôi nhìn đồng hồ bày la liệt khắp phòng. Tôi nâng từng món trang phục lên, từng thứ một, lướt những ngón tay dọc theo mặt vải và lớp lông, dây xích và đai lưng, đường khâu và đường viền. Chúng không chỉ đẹp, chúng mang lại một cảm giác rất *“đúng đắn, chính là thứ này rồi”*, và tôi thậm chí không chắc lý do vì sao như vậy. Tôi quay lưng lại món đồ đầu tiên mà tôi đã nhìn vào, món đồ được khâu từ những miếng da vụn. Nó có một bên tay áo dài còn bên thân kia để trần vai và cánh tay. “Chị sẽ mặc cái này tối nay.” Tôi

nói.



ASTER VÀ YVET GIÚP TÔI MẶC CHIẾC VÁY. ZEKIAH rút rè quay lại và nghịch vớ vẩn với những thanh kiếm gỗ của Kaden ở góc tường. Yvet dùng tay làm xù những sợi dây kết bằng lông mảnh mai trong khi tôi đeo sợi dây cột mẫu xương duy nhất quanh cổ. Aster vừa buộc dây lưng áo xong thì ổ khóa kêu lạch cạch. Chúng tôi hoảng hốt, chờ đợi. Cánh cửa mở tung ra, và Calantha bước vào. Thanh gươm trong tay Zekiah rơi xuống sàn, cậu bé rón rén đến bên Aster.

Độc nhãn của Calantha lướt qua tôi, từ vai tôi xuống sàn nhà.

Tiếp đó, cô ta nhìn những đứa trẻ. “Ra ngoài,” cô ta khẽ nói. Chúng lao qua cô ta và đóng sập cánh cửa nặng nề sau lưng.

Cô ta giải thích rằng Kaden cử cô ta đến để đưa tôi xuống Sảnh Sanctum. Cô ta bước lại gần hơn, tay chống hông, quan sát kĩ lưỡng phục trang của tôi. Tôi hếch cằm, kiêu hãnh diện bộ đồ mà Effiera đã may. Bộ đồ vừa vặn hoàn hảo và thoải mái. Nhưng Calantha chăm chăm nhìn nó tỏ vẻ khinh khỉnh.

“Komizar sẽ không thích bộ trang phục này.” Một cái nhếch mép cười thoáng qua trên khuôn mặt cô ta.

“Và điều đó khiến cô hài lòng? Cô muốn thấy sự căm ghét của hẳn ta dành cho tôi phát hỏa chứ?”

Cô ta đi qua đi lại, chạm vào chiếc váy, vân vê ngón tay trên lớp da mềm. “Cô có biết chút gì về cái thứ mà cô đang mặc không, công chúa?”

Cơn bối rối quay trở lại trong lồng ngực của tôi. “Một chiếc váy,” tôi nói không chắc chắn lắm. “Một chiếc váy khâu tay thủ công xinh đẹp, cho dù nó

được may từ da vụn.”

“Nó là váy áo của thị tộc cổ xưa nhất ở Venda.” Cô ta nhìn bên vai trần của tôi, “với vài điểm cách điệu. Thật là vinh dự làm sao khi được tặng một chiếc váy do nhiều bàn tay và các hộ gia đình chung sức làm nên.” Cô ta nhìn cả đồng đồ khác rải quanh phòng, “Tộc Meurasi chào đón cô. Chuyện đó chắc chắn sẽ châm lửa cho cơn thịnh nộ của nhiều thành viên Hội đồng.”

Cô ta thở dài, nụ cười lại lấp lánh trong ánh mắt cô ta và ném cho tôi một cái nhìn chăm chú kéo dài. “Đúng thế, rất rất nhiều,” cô ta trầm ngâm và di chuyển hướng ra cửa. “Sẵn sàng chưa?”

Chương 23

RAFE

“ĐI GIÀY VÀO, PHÁI VIÊN, KOMIZAR LỆNH CHO TÔI phải để anh no bụng.”

Cuối cùng, chỉ có hai chúng tôi, trong phòng tôi, tay tôi được cởi trói.

Đó là một cơ hội mà tôi đã mơ tới hàng đêm khi băng qua Cam Lanteux. Tôi nhìn hắn ta chăm chăm, không nhúc nhích. Tôi có thể hạ được hắn ta trước khi hắn kịp rút vũ khí bên sườn.

Kaden cười toe toét. “Giả như, anh thậm chí tước được vũ khí của tôi, thì có đáng không? Hãy nghĩ cho kĩ. Tôi là lá chắn duy nhất giữa Lia và Malich với hàng trăm kẻ khác giống như gã. Đừng quên anh đang ở đâu.”

“Dường như, anh không đánh giá cao những người anh em đồng hương lắm nhỉ.” Tôi nhún vai. “Nhưng mà, tôi cũng vậy.”

Hắn ta bước tới gần hơn một cách thông thả. “Malich là một tay thiện chiến, nhưng gã có xu hướng ôm hận khi ai đó thắng thế so với hắn. Đặc biệt, ai đó có tầm vóc chỉ bằng nửa gã. Vậy nên, nếu anh quan tâm đến...”

Tôi vớ lấy đôi ủng và ngồi xuống. “Tôi chẳng màng đến cô gái đó.”

Hắn ta hít một hơi dài, lồng ngực rung lên. “Anh không màng, chắc rồi.” Hắn ta bước tới chiếc bàn, nhặt chiếc ly có chân mà Lia đã nhấm nháp lúc sớm. Hắn vuốt ngón tay cái quanh miệng cốc lem luốc, nhìn tôi, rồi đặt lại nó vào chỗ cũ. “Nếu anh không bận tâm chút nào thì chúng ta không có gì để bàn cả, đúng không? Anh chỉ ở đây vì công chuyện của hoàng tử.”

Tôi giật mình khi thấy những vết da rách toác trên đôi giày ống của mình. Thật khó mà tin nổi, chúng tôi đã cùng ở chung một gian nhà kho khi trước trong suốt nửa mùa hè. Sao mà chúng tôi có thể tránh không giết nhau được nhỉ, tôi cũng không rõ, bởi vì giữa chúng tôi luôn xảy ra căng thẳng, ngay từ lần bắt tay đầu tiên tại chỗ cần bơm nước. *Hãy làm theo tâm tâm mình*, Sven luôn nói với tôi như vậy. Tôi ước tôi đã làm thế biết bao. Thay vì cắt cổ hắn trong một cuộc khiêu vũ tôi lẽ ra nên cắt cổ hắn trước đó rồi...

“*Chimentra*. Anh có thể thấy từ đó hữu ích,” hắn ta nói. “Không có từ nào như thế trong tiếng Morrighan hay tiếng Dalbreck. Các thứ tiếng anh dùng về cơ bản là giống nhau, ngôn ngữ của vương quốc này phát triển trên nền của vương quốc khác. Vương quốc của tôi phải giành giật lấy mọi thứ mà chúng tôi có được, thậm chí, đôi lúc, cả về mặt ngôn ngữ. Nó khởi nguồn từ Phu nhân Venda và một câu chuyện mà bà ấy kể về một sinh vật có hai cái miệng nhưng không có tai. Một cái miệng không thể nghe được những gì người khác nói, và chẳng mấy chốc đã bị bóp nghẹt bởi hậu quả để lại từ những lời nói dối của chính nó.

“Một từ khác tương đương với ‘kẻ nói dối’. Tôi có thể hiểu tại sao anh cần đến một từ như thế. Không phải vương quốc nào cũng vậy.”

Hắn ta bước tới, nhìn ra bên ngoài cửa sổ, không e dè quay lưng lại phía tôi, nhưng bàn tay hắn vẫn không rời chủy thủ đeo bên sườn. Hắn ta xem xét cái cửa sổ hẹp như thể đang áng chừng chiều rộng của nó, và sau đó quay lại nhìn tôi. “Tôi vẫn thấy khá kỳ khôi khi mà thông điệp khẩn của hoàng tử gửi đến Venda lại chạm đúng gót giày của Lia lúc cô ấy đặt chân tới đây. Gần như thể anh đang theo dấu chúng tôi. Cũng đáng chú ý khi anh tới mà đơn thương độc mã, không có cả một đội tùy tùng đi theo. Không phải đó là kiểu du hành phong nhã, ôn hòa thường xuyên của anh đấy chứ?”

“Không, chỉ khi chúng tôi không muốn cả triều đình biết được chuyện cơ mật. Hoàng tử đã lập một nội các mới thế chỗ nội các của vua cha, nhưng

nếu họ đánh hơi thấy các kế hoạch của Ngài ấy trước, bọn họ sẽ đàn áp ngay. Ngay cả các hoàng tử cũng chỉ có bấy nhiêu quyền lực. Ít nhất, cho đến khi họ đăng cơ.”

Hắn ta nhún vai tỏ ra không mấy quan trọng về chuyện của các hoàng tử và các vị vua. Tôi xỏ chiếc giày còn lại và đứng lên. Hắn khoát tay ra hiệu tôi nên ra ngoài trước. Ngay khi chúng tôi bước xuôi theo hành lang, hắn ta hỏi, “Anh thấy chỗ ở hợp ý mình chứ?”

Căn phòng đó về cơ bản là một nơi được trang bị giường cỡ đại, đệm lông vũ, màn lưới, thảm trải sàn, thảm thêu trang trí treo tường, và một tủ quần áo với những chiếc áo choàng mềm mại, dày dặn. Nó thoảng mùi dầu thơm, rượu trào dím vào, và một vài thứ tôi không muốn nghĩ đến.

Kaden lâu bầu khi tôi im lặng. “Đó là một trong những sở thích của anh ấy, và anh ấy không muốn tiếp đãi khách nữ trong phòng riêng của mình. Tôi cho rằng Komizar đã nghĩ rằng phái viên của anh ấy sẽ cảm thấy thoải mái khi ở trong căn phòng đó. Và có vẻ như anh đang thoải mái thật.” Hắn dừng bước và đối mặt với tôi. “Khu phòng của tôi dễ chịu hơn nhiều, nhưng Lia có vẻ bằng lòng khi ở đó. *Nếu* anh hiểu điều tôi muốn nói.”

Chúng tôi đứng sát mặt nhau, ngực chạm ngực. Tôi biết hắn ta định chơi trò gì. “Anh nghĩ anh có thể kích tôi lao vào anh để anh có lý do cắt cổ tôi hay sao?”

“Tôi không cần một lý do nào cũng có thể cắt cổ họng anh được. Nhưng tôi chỉ muốn nói với anh điều này. Nếu anh muốn Lia sống sót, hãy tránh xa cô ấy ra.”

“Và giờ anh đang dọa dẫm là sẽ giết cô ấy?”

“Không phải tôi. Nhưng nếu Komizar hoặc Hội đồng người thấy mùi cấu kết giữa anh và Lia thì ngay cả tôi cũng không thể cứu được Lia. Hãy ghi nhớ, lời nói dối của anh có thể sẽ vẫn bị bại lộ. Đừng kéo cô ấy chìm xuống cùng

anh. Và đừng quên, đêm qua, cô ấy chọn tôi thay vì chọn anh.”

Tôi lao tới, dồn hắc ta đập mạnh vào tường, nhưng con dao của hắc đã kề ngay cổ họng tôi. Hắc mỉm cười. “Đây là một điều khác mà tôi thấy bất khoan nữa đấy,” hắc ta nói. “Mặc dù anh thua tôi ở sỏi đấu vật trong lễ hội, nhưng cử động của anh khá thuần thực, giống một người lính đã qua huấn luyện hơn là một cái bánh kem trong hiệu bánh ngọt mang tên triều đình.”

“Vậy thì, có lẽ, anh không nếm đủ các vị bánh kem trong cửa hàng đó rồi.”

Hắc hạ con dao xuống. “Rõ ràng là không.”

Chúng tôi bước đi trong yên lặng suốt quãng đường còn lại tới Sảnh Sanctum, nhưng những từ ngữ của hắc ta đeo đẳng trong đầu tôi. *Đừng kéo cô ấy chìm xuống cùng anh... nghĩ thấy mùi cấu kết giữa anh và Lia...*

Và Kaden đã đánh hơi thấy rồi. Bằng cách nào, tôi không biết, nhưng tôi phải cố hơn để thuyết phục hắc và dám mạo hiểm còn lại rằng giữa hai chúng tôi không còn dính dáng gì. Tôi không ưa cái suy đoán - nếu như bị bại lộ khá xác thực của hắc, tôi không thể kéo Lia chết chung với mình.

Chương 24

TỘC MEURASI CHÀO ĐÓN TÔI.

Tôi biết tôi nên e sợ. Sự chào đón cũng sẽ nhóm bùng lên cơn phẫn nộ, trong khi đó, nỗi niềm căm ghét của Hội đồng càng bị nhóm bùng lên thì tôi càng khó có thể gánh chịu nổi. Nhưng tôi đã được chào đón. Và tôi đã cảm nhận được điều đó. Tôi cũng không thể quay lưng lại với sự chào đón đó. Tôi cảm nhận được điều đó qua từng đường khâu và từng mảnh da vụn đang phủ trên thân thể mình. Một sự trợn vện kỳ lạ. Cô bé Yvet nói Effiera thích tên của tôi. Lẽ nào bên ngoài những bức tường Sanctum, có nhiều người dân Venda đã nghe thấy cái tên Jezelia trước đây, không phải một cách tình cờ ngẫu nhiên mà thông qua một bài hát lưu truyền đời này qua đời khác tưởng đã rơi vào quên lãng.

Tôi tự hỏi liệu Calantha có đang cường điệu cơn giận dữ của Hội đồng vì mục đích riêng nào đó của cô ta hay không. Tôi đã thấy cô ta đi qua, cũng tập trung vào Rafe giống như Komizar, nhưng chắc chắn vì những lý do rất khác.

“Đi đi.” Calantha huých vào lưng tôi, đẩy tôi về phía trước.

Tôi bước vào Sảnh Sanctum. Nó ồn ào và đông đúc, và tôi đã nghĩ rằng tôi có thể lướt qua mà không ai để ý, nhưng sau đó một thống đốc nhìn thấy tôi và khựng lại, bia rượu phun như mưa, sặc sụa, từ miệng hẳn. Một Chierdar rửa thẩm.

Sự hiện diện của tôi choáng ngợp toàn sảnh, tựa hồ một con lợn lông

dây trói, kêu ré lên. Một con đường gỗ ghề trải ra trước mắt khi tôi lọt thỏm vào trong tầm nhìn của những người khác. Rồi, khi một toán lính bước sang bên cạnh, Kaden và Rafe nhìn thấy tôi. Bọn họ ở đầu kia của sảnh, ngồi yên vị tại bàn nhưng từ từ đứng lên khi tôi tiến lại gần. Cả hai đều tỏ vẻ bối rối và dè dặt như thể điều hoang dã nào đó vừa được giải phóng ngay trước mắt họ. Rafe không hiểu chiếc váy may bằng da vụn này có ý nghĩa gì, và tôi băn khoăn vì sao anh ấy cũng nhìn tôi theo kiểu cách đó.

Tôi cứ đi tới, lớp da mềm vừa vặn dính sát vào làn da của tôi. Có tiếng xôn xao từ những thì thầm về hình kava trên vai tôi, và một vài âm thanh tán thành khiếm nhã. Tôi không phải là con thú dòng dõi hoàng gia dơ dáy mà họ thấy đêm qua. Giờ tôi là điều gì đó được công nhận, một người có vẻ ngoài gần giống như một thành viên của bọn họ. Tôi là một phần thuộc lịch sử của chính họ, gợi nhớ về một thị tộc cổ xưa nhất ở Venda.

“Jabavé!” Malich và hai Rahtan khác bước tới chặn đường đi của tôi. “Con phù thủy Morrighan đang mặc cái quái gì thế này?” Chủ thủ của chúng đã được rút ra một cách hiếu kỳ như thể chúng định cắt đứt chiếc váy của tôi. Hoặc có lẽ là chém tôi ra thành nhiều mảnh.

Ánh mắt tôi đánh lại. “Các người sợ à?” tôi nói. “Bây giờ, các người phải rút kiếm ra mới dám tiến lại gần tôi sao?” Tôi đưa mắt lướt chậm chậm trên khuôn mặt vằn vện của Malich, những vết móng tay tôi cào vẫn còn thấy rõ khắp nơi.

“Nhưng, ta cho rằng nỗi sợ hãi của các người cũng có thể hiểu được. Xét theo thực tế.”

Hắn tiến tới chỗ tôi, nhưng Kaden bất chợt xuất hiện, và gạt hắn sang một bên. “Cô ấy mặc những gì mà Komizar lệnh cho cô ấy mặc - trang phục phù hợp. Anh có thắc mắc gì về lệnh của Ngài ấy không?”

Malich vẫn nắm chặt con dao trong tay, khớp nắm tay của gã trắng bệch ra. Theo lệnh hay không theo lệnh thì mắt gã vẫn tràn ngập nộ khí trả

thù. Chừng nào mà mặt gã vẫn còn hằn vết cào từ tay tôi, thì điều đó cũng có thể lắm. Hai Rahtan khác bên cạnh gã trao đổi bằng ánh mắt với Kaden và tra vũ khí lại vào bao. Malich miễn cưỡng làm theo, còn Kaden kéo tôi ra khỏi đó, tiến về chiếc bàn.

“Cô không bao giờ học được điều gì sao?” Anh ta rít lên khe khẽ qua hai kẽ răng.

“Tôi hy vọng là không,” tôi trả lời.

“Cô nghĩ xem cô đang mặc cái gì vậy?”

“Anh không thích nó à?” Tôi hỏi.

“Nó đâu phải thứ chúng ta đã mua hôm nay.”

“Nhưng nó là trang phục mà Effiera gửi đến.”

“Thánh thần phù hộ, ngồi xuống và giữ mồm miệng đi.”

Và anh ta, hình như, cũng sẽ không bao giờ học được điều gì.

Tôi ngồi bên trái Kaden. Rafe ngồi sát ngay cạnh anh ta bên tay phải, đủ gần để Kaden để mắt đến anh ấy, nhưng không đủ gần để Rafe và tôi có thể chia sẻ dù chỉ một từ ngắn gọn nhất mà Kaden không nghe thấy. Điều đó cũng không thành vấn đề. Đôi mắt của Rafe lướt nhanh qua trang phục Venda của tôi, sau đó anh ấy nhìn đi chỗ khác và dường như tránh cái nhìn của tôi tiếp đó. Đáng lẽ ra tôi phải mừng vì thái độ ghẻ lạnh của anh ấy. Nếu Griz có thể nhận ra mối liên hệ giữa chúng tôi bằng cách nhìn chòng chọc vào mắt tôi, thì những người khác cũng có thể thấy được. Tốt nhất là chúng tôi không nên nhìn nhau dù chỉ tí chút, nhưng sức hút vẫn còn đó, và tôi càng né tránh anh ấy, lòng tôi càng cháy bỏng hơn. Lòng tôi chỉ có mỗi khao khát được quay lại và dõi theo anh ấy.

Nhưng thay vì thế, tôi nhìn suốt dọc chiều dài chiếc bàn. Nó đông đủ gần tới sáu mươi chỗ ngồi, vậy là chỉ có một nửa số người có mặt là thành viên Hội đồng tòa Sanctum. Tôi đoán số còn lại là các binh lính được ưu ái

hoặc các vị khách khác của Hội đồng.

Kaden nói chuyện với Thống đốc Faiwell của tỉnh Dorava, người ngồi cạnh tôi, và Chievdar Stavik ngồi ghế kế đó, tên tướng đã sát hại cả trung đội của anh tôi trong thung lũng. Ngay tiếp đó là Griz và Eben. Tôi muốn cảm ơn Eben đã giữ đôi giày cho tôi, nhưng vì có tên Chievdar cau có đang ngồi trong tầm tay, nên tôi không dám.

Những người hầu bắt đầu mang những chồng đĩa đã được rèn mỏng vào; những khay mũi, tai, chân lợn muối, những đĩa thịt sẫm màu mà tôi đoán là thịt thú rừng săn được; những tô cháo đặc; và những bình để rót đầy cốc vại rỗng. Nguồn năng lượng trong sảnh khác hẳn vào tối nay. Có lẽ là vì Komizar đi vắng, hoặc có lẽ chỉ vì tôi đổi khác. Tôi để ý thấy những người hầu thì thâm xôn xao hơn với nhau. Một trong số họ tiến đến gần tôi, một cô gái rồi việc, cao và mảnh khảnh. Cô ấy ngần ngừ, rồi khẽ nhún gối một cách vụng về, nhanh chóng. “Công chúa, nếu người không ưa bia rượu...”

Stavik găm lên và cô gái tội nghiệp lùi lại vài bước. “Nói năng thận trọng đi, con tỳ nữ!” Ông ta hét lên. “Không có thành viên hoàng gia ở Venda và cô ta chắc chắn sẽ uống cái thứ chết tiệt mà tất cả chúng ta uống hoặc không uống gì cả.”

Tiếng lầm rầm lan dọc khắp bàn ăn, sự bất bình dâng trào mỗi lúc một nhiều hơn phản ánh thái độ khinh rẻ của các Chievdar. Sự chào đón không ai ngờ được này đang bị thách thức nhanh chóng tựa như một ngọn roi quật vào lưng. Tôi cảm nhận được bàn tay của Kaden đặt trên đùi mình. Một cảnh báo. Và tôi nhận ra ngay cả khi đang là một Assassin, anh ta vẫn phải tính toán xem những gì đang nằm trong tầm kiểm soát của mình.

Tôi đáp lại cái nhìn trừng trừng của tên Chievdar đó, rồi nói với cô gái vẫn đang run rẩy cách đó vài bước, “Chievdar Stavik đã nói những lời rất hiểu biết, ta sẽ uống bất cứ thứ gì các cô phục vụ và rất vui thưởng thức thứ thức uống đó.”

Bàn tay của Kaden trượt ra khỏi đùi tôi. Các cuộc nói chuyện gương ép đã thế chỗ cho những bất mãn. Những ổ bánh mì được bày lên bàn. Mặc dù cung cách của tất cả bọn họ đều khiếm nhã và thô lỗ, nhưng không một ai hấp tấp gia nhập bàn tiệc. Họ đều chờ Calantha thực hiện nghi thức tôn vinh sự hy sinh.

Vẫn là cô gái đã rúm người vì sợ hãi bởi tên Chievdar giận dữ chỉ vài khoảnh khắc trước đó, giờ đây tiến lên phía trước, chiếc đĩa đựng xương kêu lạch cạch trong đôi bàn tay sợ hãi của cô ấy khi cô ấy đặt nó trước mặt Calantha.

Mọi người chờ đợi.

Calantha nhìn tôi, độc nhãn của cô ta nheo lại, và rồi cô ta gật đầu. Không khí trong căn phòng thay đổi. Tôi đã biết cô ta định làm gì trước cả khi cô ta cử động. Thái dương của tôi nhói mạnh. *Không phải bây giờ*. Động thái này có thể giết chết tôi. Hoàn toàn sai thời điểm. *Không phải bây giờ*. Nhưng guồng quay đã xoay rồi. Calantha đứng dậy và đẩy chiếc đĩa ngang qua mặt bàn cho tôi. “Người bị bắt giữ của chúng ta sẽ thực hiện nghi thức tối nay.”

Tôi đã không đợi lấy một ý kiến phản đối hay một thanh gươm tuốt trần nào cả. Tôi đứng dậy. Và trước khi Stavik kịp thốt ra bất cứ từ nào, trước khi Kaden có thể kéo tôi ngồi lại xuống ghế, tôi ngân lên bài hát nghi thức công nhận sự hy sinh của Venda và thực hiện vài việc khác nữa. *E cristav unter quiannad*.

Ca từ tuôn ra, mãnh liệt và dạt dào, như thể lồng ngực của tôi mở phanh ra. *Meunter ijtande*. Và rồi tuôn ra một cách uể oải và chậm rãi hơn, một thứ ngôn ngữ không lời, giống như cái ngày nào đó trong thung lũng, chỉ có thánh thần mới nghe thấy những lời ca tưởng nhớ. Tôi nâng chiếc đĩa lên trên đầu mình, *Yaveen hal an ziadre*.

Tôi hạ đĩa xương xuống mặt bàn lần nữa và thốt ra lời nguyện truyền đi cuối cùng *Paviamma*.

Im lặng bao trùm cả căn phòng. Không một ai phản hồi lại lời nguyện truyền đi của tôi.

Vài khoảnh khắc kéo dài tưởng như hàng thế kỷ, và rồi cuối cùng Eben đã thốt ra một từ *Paviamma* yếu ớt đáp lại. Giọt lệ lặng lẽ trong thỉnh lặng lan tỏa rộng hơn và rồi tiếng nguyện *Paviamas* truyền dần khắp một vòng bàn tiệc, những người đạo hữu nhìn xuống đùi họ. Bữa ăn bắt đầu, thức ăn được chuyển đi và những cuộc nói chuyện lại như cũ. Kaden thở hắt ra nghe thấy rõ và dựa lại vào lưng ghế của anh ta. Cuối cùng, Rafe cũng nhìn tôi, nhưng biểu cảm trong mắt anh ta không phải là những gì tôi muốn thấy. Anh ấy nhìn tôi như thể tôi là một người xa lạ.

Tôi đẩy cái đĩa xương về phía anh ấy. “Chọn một mẫu đi, Phái viên.” Tôi cúi kính nói. “Hay là anh không biết ơn chút nào?”

Anh ấy trừng mắt nhìn tôi, môi nhếch lên đầy ghê tởm. Anh ấy nắm lấy một cái xương đùi dài và quay sang Calantha mà không cần thèm liếc nhìn lần thứ hai.

“Có vẻ như nếu Komizar không giết họ, họ có lẽ sẽ giết lẫn nhau,” Thống đốc Faiwell châm biếm với tên Chievdar Stavik.

“Kẻ địch tồi tệ nhất là kẻ đã ngủ cùng ta,” Stavik trả lời.

Cả hai đều bật cười như thể họ đã từng ném trái và rút ra kinh nghiệm này.

Đây là một phần kế hoạch của chúng tôi thôi, tôi tự nhủ.

Một màn công diễn. Vậy thôi.

Một kiểu biểu diễn có khả năng xé toạc trái tim khỏi lồng ngực lập tức. Rafe không nhìn tôi dù chỉ một lần trong suốt thời gian còn lại của đêm.

Chương 25

KADEN IM LẶNG KHI ANH TA CHUẨN BỊ ĐI NGỦ, MỘT KIỂU IM LẶNG KHIẾN NGƯỜI KHÁC GAI NGƯỜI - nhịp thở của anh ta, những bước chân nặng nề của anh ta, tiếng nước rót ra khỏi bình... Tất cả đều căng thẳng.

Anh ta chà mặt mình ở chỗ chậu nước, và luồn những ngón tay ướt sũng vuốt tóc. Cử động rất thô bạo. Anh ta băng ngang căn phòng, giật phăng thắt lưng đang đeo một cục cấn.

“Lính gác nói với tôi rằng, hôm nay cô ngồi trên bức tường bên ngoài cửa sổ.” anh ta nói mà không thèm quay nhìn về phía tôi.

“Điều đó bị cấm sao?”

“Không khuyến khích việc đó. Sẽ là một cú ngã sâu đấy.”

“Tôi cần không khí trong lành.”

“Họ nói cô ngân nga những bài hát.”

“Hát tưởng nhớ Thánh. Chỉ là một truyền thống buổi tối ở Morrighan. Anh vẫn nhớ điều đó chứ?”

“Bọn lính nói rằng mọi người tụ tập để lắng nghe.”

“Thì đúng là họ có làm vậy, nhưng chỉ một số ít. Tôi là một kẻ đáng hiểu kỳ mà.”

Anh ta mở khóa chiếc rương, ném thắt lưng và bao gươm vào. Dao của anh ta đặt ngay dưới tấm thảm lông nơi anh ta sẽ nằm ngủ - anh ta giữ lưỡi dao ở gần, ngay cả trong phòng riêng có khóa. Phải chăng đó là một thói quen hay là một yêu cầu bắt buộc đối với Rahtan để luôn luôn sẵn sàng? Nó

nhắc nhở tôi rằng tôi vẫn giữ con dao của Natiya trong giày của mình và tôi phải kín đáo nếu tôi lấy nó ra.

“Có gì sai không? Có phải là vì cách tôi đọc lời nguyện không?” Tôi hỏi trong lúc vật lộn với những dây buộc áo ở sau lưng.

Anh ta tháo một chiếc ủng ra. “Cô đọc ổn lắm.”

“Vậy thì sao mà...?”

“Không có gì.” Anh ta nhìn tôi cau tiết với đám dây buộc.

“Lại đây, để tôi xem nào.”

Tôi quay lại. “Aster có vẻ như đã thắt nút chúng.” Tôi nói.

Tôi cảm thấy những ngón tay của anh ta dò dẫm để cởi dây, rồi cuối cùng cảm thấy lớp vải áo được nới lỏng ra. “Rồi đó,” anh ta nói. Tôi quay sang đối mặt với anh ta. Anh ta nhìn xuống tôi, đôi mắt trù mến. “Có gì đó khác. Khi tôi nhìn cô trong chiếc váy này, tôi...” Anh ta lắc đầu. “Tôi e sợ. Tôi đã nghĩ... Mà thôi, đừng bận tâm.”

Tôi chưa bao giờ thấy anh ta phải đấu tranh quá nhiều với những lời mình nói ra. Hoặc thừa nhận nỗi sợ hãi. Anh ta bước ra xa và ngồi lên giường. “Hãy thận trọng với cách mà cô kích động mọi người, Lia.” Anh ta kéo nốt chiếc ủng còn lại ra.

“Anh lo lắng cho tôi không?”

“Tất nhiên là tôi lo lắng cho cô rồi!” Anh ta cau có quát.

Tôi sững người, kinh ngạc với sự tức giận của anh ta. “Tôi đã được chào đón, Kaden. Đó là tất cả. Đó không phải là những gì anh muốn sao?”

“Chào đón kiểu đó cũng có thể mang đến một bản án tử hình đấy.”

“Ý anh là từ phía Hội đồng.”

“Ở đây chúng tôi không có gì nhiều đâu, Lia, ngoại trừ lòng kiêu hãnh.”

“Và một tù nhân đã được vinh danh. Thế mới nên chuyện.”

Anh ta gật đầu. “Cô chỉ mới đến đây thôi và...”

“Nhưng, Kaden, những người chào đón tôi là người Venda.” Đôi mắt anh ta nhìn xoáy vào tôi. “Nhưng họ không phải là những người nắm giữ vũ khí có khả năng lấy mạng người trong tay.”

Không thể phủ nhận rằng những công cụ thương nghiệp của Effiera chẳng khác gì công cụ của Malich và những nhóm binh lính dưới quyền anh ta. Tôi ngồi xuống bên cạnh Kaden. “Tộc Meurasi là thị tộc như thế nào? Tại sao bọn họ lại quan trọng hóa vấn đề đến vậy?”

Anh ta giải thích rằng thành phố này đầy rẫy những người đến từ khắp mọi tỉnh thành, họ muốn thành lập khu sinh sống riêng cho thị tộc của họ, và mỗi một thị tộc đều có đặc trưng riêng biệt. Quận này khá khác biệt với quận khác, nhưng riêng tộc Meurasi sở hữu đầy đủ mọi biểu trưng của người Venda. Nhiệt huyết, bền bỉ, kiên định. Họ tôn vinh *những phương cách cổ xưa* mà những người khác đã lãng quên, nhưng ở họ, lời hứa về lòng trung thành là quan trọng hơn tất cả.

“Họ sẽ mặc quần áo của riêng họ, ngay cả khi họ phải ghép những miếng vải vụn lại với nhau mới thực hiện được. Mọi người đều đóng góp những gì họ có thể. Dòng máu của họ xa xưa tới nay đều kế thừa từ đứa con duy nhất mà Phu nhân Venda sinh ra.

Komizar đầu tiên đã tái hôn sau khi phu nhân ra đi và có nhiều con với những người vợ khác, nhưng chỉ có với phu nhân Venda một đứa con duy nhất, Meuras. Vì vậy, vâng, thật vinh dự cho bất kỳ ai được chào đón bởi tộc này, nhưng vinh dự đó lại thuộc về một tù nhân...” Anh ta lắc đầu như thể cố gắng tìm ra điều đó rồi nhìn tôi. “Vẫn chưa hết đâu. Cô có nói gì với Effiera trong lều không?”

Tôi nhớ lại vẻ mặt của cô ấy khi Aster nói với cô ấy tên của tôi, và sau đó là những tiếng thì thầm khẽ khàng khi tôi cởi áo và khi họ nhìn thấy hình

kavah trên vai tôi. *Những phương cách cổ xưa*. Liệu người Meurasi có lưu truyền những lời lảm nhảm của một phụ nữ điên không? *Một cái tên đẹp*, Yvet đã nói vậy. Có lẽ còn nhiều ý nghĩa hơn thế nữa, nhưng trước phản ứng của Hội đồng đối với sự chào đón dành cho tôi và cả sự phản đối rõ ràng của Kaden, tôi quyết định giữ lại quân bài này trong lòng vào lúc này đã.

“Không,” tôi nói. “Chúng tôi chỉ nói về trang phục.”

Anh ta nhìn tôi cảnh giác. “Hãy cẩn thận. Đừng kích động họ, Lia.”

“Tôi đã nghe anh nói thế ngay từ đầu.”

“Tôi không nghĩ là cô đã nghe hiểu đâu.”

Tôi nhảy dựng lên. “Tại sao mấy chuyện này lại thành ra lỗi của tôi?” Tôi hét lên. “Anh là người đã đưa tôi đến *Jehendra* ngay cả khi tôi nói tôi không cần trang phục! Tôi đã mua một thứ, và họ lại mang đến cho tôi một thứ khác. Liệu tôi có nên xúc phạm họ bằng cách từ chối đồng đồ không, tôi chắc là tôi cũng sẽ bị khiển trách nếu đã làm thế! Và tối nay, tôi đâu có xin được hát lời nguyện tôn vinh sự hy sinh đâu? Không hề! Calantha gí đĩa xương vào mặt tôi. Tôi phải làm gì đây? Có chuyện gì tôi làm mà anh từng coi là đúng đắn trong mắt mình chưa?”

Anh ta thở dài và dựng gối lên, đứng dậy. “Cô đúng. Tôi xin lỗi. Cô đã không cầu xin bất cứ điều gì. Chỉ tại tôi mệt mỏi thôi. Thật là một ngày dài.”

Cơn giận của tôi lắng xuống. Có lẽ, nó chỉ là một trong những kỹ năng đã qua huấn luyện của Assassin: không để lộ tâm từ, Kaden chưa bao giờ biết mệt mỏi là gì. Anh ta luôn luôn tỉnh táo và sẵn sàng, có điều, lúc này, cơn mệt mỏi của anh ta quá rõ ràng.

Tôi co chân lên trên thành giường để tháo giày. “Anh đã ở đâu cả ngày nay.”

“Làm nhiệm vụ. Tham gia nhiệm vụ với tư cách Keep.”

Nhiệm vụ nào có thể hại anh ta thành ra thảm như thế này nhỉ? Hoặc,

có lẽ anh ta không được khỏe chẳng? Anh ta chộp lấy cái chăn trên ngực và kéo chúng tới chỗ tấm thảm lông.

“Tối nay tôi sẽ ngủ trên thảm.” Tôi đề nghị.

“Không. Tôi không phiền chuyện đó.”

Anh ta cởi bỏ áo sơ mi. Những vết sẹo của anh ta luôn luôn khiến tôi sững sờ, bất kể tôi đã trông thấy chúng bao nhiêu lần. Chúng là những lời nhắc nhở khắc nghiệt về chuyện thế giới mà anh ta đang sống bạo tàn đến thế nào. Anh ta thối tắt đèn, và ngay khi tôi đã thay đồ xong, anh ta thối tắt cả nến nữa. Đêm nay, ngay cả những cái bóng khiêu vũ để ru tôi vào giấc ngủ cũng không có nốt.

Đã yên lặng một lúc lâu, tôi tưởng anh ta đã ngủ ngon rồi thì anh ta cất tiếng hỏi, “Cô có làm gì khác hôm nay không?”

Trí óc của anh ta vẫn chưa đủ mệt và vẫn bị những câu hỏi khuấy đảo. Có phải anh ta nghi ngờ gì không nhỉ? “Anh nói ‘khác’ là ý gì?”

“Chỉ là bản khoản cô đã làm gì cả ngày. Ngoài cái việc trèo ra ngoài cửa sổ.”

“Không làm gì,” tôi thì thào. “Cũng là một ngày thật dài đối với tôi.”

Ngày tiếp theo, khi Kaden phải ra ngoài, anh ta cử Eben tới bầu bạn với tôi nhưng tôi biết đó chỉ là một kế giúp anh ta để mắt đến tôi. Eben sẽ canh chừng tôi, chỉ như khi thằng bé ở trên đồng cỏ du mục cùng với tôi - ngoại trừ, giữa chúng tôi, bây giờ, mọi thứ đã khác rồi. Nó vẫn là Rahtan tập sự, nhưng giờ có một điều sai lầm trong lập luận và một sự dục dằng chưa từng có trước đây trong đôi mắt của nó.

Có thể, đó là vì tôi đã giải thoát cho nó khỏi gánh nặng phải tự tay giết con ngựa của chính mình. Có lẽ lời thì thầm công nhận cái tên Spirit của tôi đã khiến cho nó mở lòng về chuyện gì đó vốn được giấu kín. Chỉ một chút. Hoặc có thể là do chúng tôi đã có chung một nỗi đau: chứng kiến người thân

yêu của mình bị tàn sát ngay trước mắt.

Theo lệnh của Kaden, Eben được phép đưa tôi ra ngoài phòng, nhưng không ra khỏi Tòa Sanctum, không tới cánh này hoặc tòa tháp nọ, chỉ được lui tới hạn hẹp trong một phạm vi chỉ định. “Vì sự an toàn của chính cô,” Kade đã nói thế khi tôi ném cho anh ta một cái nhìn trừng trừng đầy băn khoăn. Thực ra, tôi biết anh ta đang cố gắng giữ tôi tránh khỏi đường đi của Malich hoặc của một số thành viên Hội đồng. Cho đến cuối bữa ăn tối qua, rõ ràng, sự chống đối vẫn dâng cao, và tăng thêm, trong đó một số ít là bởi sự chào đón mà tôi nhận được, nhưng Hội đồng thống nhất, giờ đây, có vẻ như đã chia thành hai phe, những kẻ hiếu kỳ và những kẻ thù ghét.

Eben đưa tôi đi theo đường vòng tới một bãi giữ ngựa nằm phía sau Cánh Hội Đồng. Một con ngựa con mới sinh ra trong lúc thẳng bé đi xa. Chúng tôi quan sát con ngựa non có bốn chân khẳng khiu như cái que đang nhện nhạo trong một cái quây nhốt gia súc nhỏ, nhảy lên vô cùng sung sướng vì đã thử và tự đứng lên trên đôi chân của mình một cách thành công. Eben giữ thẳng bằng trên thanh rào bãi giữ ngựa, cố nén một nụ cười.

“Người sẽ đặt tên gì cho nó?” Tôi hỏi.

“Nó không thuộc về tôi. Chẳng muốn nó chút nào. Quá nhiều rắc rối khi huấn luyện.” Đôi mắt thẳng bé lấp lánh những nỗi đau mà nó vẫn hằng mang theo, và tuổi đời non dại khiến sự phủ nhận của nó trở nên khiên cưỡng.

Tôi thở dài. “Ta không trách người. Thật khó để gắn bó với một thứ gì khác sau khi...” Tôi bỏ lửng suy nghĩ trong mông lung. “Dẫu vậy, con ngựa thật đẹp, nhưng phải có ai đó huấn luyện nó. Tuy nhiên, có khả năng những người huấn luyện giỏi việc đó hơn người.”

“Tôi cũng giỏi như bất kỳ người coi sóc ngựa nhiều tuổi nào. Spirit biết phải làm gì chỉ với một cú huých bằng đầu gối của tôi. Nó...” Cầm thẳng bé hếch lên và rồi, với giọng trầm lắng, nó nói thêm, “Cha tôi đã tặng nó cho

tôi.”

Và giờ tôi đã biết nỗi đau mà Eben phải chịu đựng sâu sắc thực sự đến đâu. Spirit không chỉ là một con ngựa bình thường.

Eben chưa bao giờ nhắc tới cha mẹ mình. Nếu Kade không nói với tôi rằng Eben đã chứng kiến họ bị tàn sát, tôi đã nghĩ rằng hẳn nó được một con quái thú nào đó sinh ra và thả xuống trái đất với đầy đủ quần áo và vũ khí như một tên lính Venda bé nhỏ.

Tôi hiểu cái hố mà Eben đã rơi vào, và chiều sâu gớm ghiếc của cái hố đó mà cho dù có muốn giả vờ như nó không ở đó đến thế nào, cái miệng đen ngòm của nó vẫn cứ nuốt chửng con người ta hết lần này đến lần khác.

Thằng bé thôi hẳn việc nhắc đến cha mình một cách thuần thực, gỡ tóc dính vào mắt, và nhảy xuống khỏi thanh rào.

“Chúng ta nên quay về,” Eben nói.

Tôi muốn nói điều gì đó có vẻ thấu tường, điều gì đó an ủi để xoa dịu nỗi đau của thằng bé nhưng tôi vẫn đang ở trong cái hố sâu của chính mình. Chỉ có vài từ được thốt ra, “Cảm ơn về chuyện đôi giày của ta, Eben. Chúng có ý nghĩa với ta nhiều hơn người có thể tưởng tượng ra.”

Nó gật đầu. “Tôi làm sạch chúng nữa đó.”

Tôi băn khoăn liệu có phải cũng giống như Griz, hành động này chỉ đơn thuần là trả cho xong nợ.

“Người không nợ gì ta hết, Eben. Chuyện ta làm với con ngựa là vì ta nhiều hơn vì người.”

“Tôi biết điều đó rồi,” nó nói và vội vã đi trước tôi.

Chúng tôi đi bộ quay về, song lại đi theo một đường hầm khác, nhưng giờ tôi đã nhớ đường đi tốt hơn rồi, và tôi đang dần nắm bắt được mô hình của bố cục kiến trúc hỗn loạn nơi đây. Các đại lộ nhỏ, đường hầm và các tòa nhà tỏa ra từ những cấu trúc lớn hơn của nó. Cứ như thể nhiều công trình

kiến trúc lớn trong thành phố cổ đại này đã dần dần đan kết với nhau, tựa một con vật thô lỗ mọc thêm tay, chân và mắt không theo một quy tắc thẩm mỹ nào, chỉ để phục vụ nhu cầu tức thời. Tòa Sanctum là trái tim của con thú, và những hang động ẩn bên dưới là bộ lông của nó. Không ai từng nhắc đến những điều gì đang khuấy động bên dưới nền Tòa Sanctum, và tôi chưa bao giờ nhìn thấy những người mặc áo choàng trong các bữa ăn. Họ chỉ ở đúng chỗ của họ.

Khi chúng tôi bước tới hành lang cuối cùng, dẫn về phòng của Kaden, tôi hỏi, “Eben, những hang động bên dưới là gì? Aster có nhắc đến chúng với tôi.”

“Cô nói hầm ngầm à? Hang Ma Cà Rồng, Finch gọi thế. Đừng xuống đó. Chúng chỉ có không khí bí bách, sách vở cũ kỹ, và những linh hồn đen tối.”

Tôi cố nén cười. Nó gần giống với mô tả mà tôi đã từng nói về thư viện lưu trữ ở Civica, chỉ khác là ở đó, những linh hồn đen tối là các học giả của Civica.



VÀI NGÀY TIẾP THEO TRÔI QUA GIỐNG NHƯ NHỮNG NGÀY TRƯỚC ĐÓ, NHƯNG MỖI NGÀY đều ngắn hơn ngày hôm trước. Tôi đã biết rằng thời gian luôn giở trò khi con người ta mong nó dài ra. Mỗi một ngày trôi qua mà không có tin tức gì về người của Rafe, tôi lại biết rằng các kỵ sĩ Venda có thể đã tiếp cận gần hơn chút nữa với nguồn tin cho rằng Đức vua Dalbreck vẫn tráng kiện và nhiệt huyết - bản án tử dành cho Rafe. Ít nhất, Komizar cũng vẫn vắng mặt trong hơn hai tuần nữa. Chuyển đi vót vát lại cho chúng tôi thêm ít thời gian có lợi để người của Rafe tìm tới nơi. Tôi cố gắng bám vào hy vọng đó, mong mỗi điều tốt lành cho Rafe nhưng tình hình cho thấy, lúc này, rõ ràng là nên tìm một lối thoát riêng cho hai chúng tôi.

Thời tiết ngày càng lạnh, một cơn mưa đá khác giội ướt cả thành phố. Bất chấp giá lạnh, mỗi ngày tôi đều trèo ra ngoài cửa sổ, ngồi trên bức tường và hát lời tưởng nhớ Thánh, tìm kiếm từ họ giống như lật tung đồng giấy tờ để tìm ra câu trả lời, bám chắc lấy những manh mối hé lộ dù chỉ một tia sáng sự thật. Mỗi một ngày, lại có một nhóm lớn hơn tụ tập và lắng nghe, một tá, hai tá, và đông hơn nữa. Phần nhiều là trẻ con. Một ngày nọ, Aster gia nhập đám đông và cô bé đề nghị tôi kể một câu chuyện. Tôi bắt đầu với truyền thuyết về Vương quốc Morrighan, cô gái được Thánh thần dẫn dắt tới một vùng đất trù phú, rồi kể câu chuyện về sự ra đời của hai vương quốc nhỏ hơn, Gastineux và Cortenai. Mọi kiến thức lịch sử và các văn tự mà tôi nghiên cứu trong nhiều năm giờ đều biến thành những câu chuyện để mê hoặc bọn họ. Bọn họ cũng khao khát những câu chuyện như Eben và Natiya đã từng khi chúng tôi ngồi quanh đồng lửa trại - những câu chuyện về những con người khác, những vùng đất khác, những thời đại khác.

Những giây phút này ít nhất cũng cho tôi điều gì đó để mong đợi, bởi vì không có một cơ hội nào để nói chuyện riêng với Rafe. Ngay cả khi Kaden bỏ tôi lại một mình trong căn phòng đã khóa chặt, và tôi lên ra ngoài được, thì tôi cũng phát hiện ra bây giờ lính gác cũng đã được bố trí ở bên dưới cửa sổ phòng Rafe rồi, gần như thể họ biết rằng anh ấy không thể chui ra ngoài qua khung cửa sổ hẹp nhưng ai đó nhỏ nhắn hơn có thể chui vào trong. Bữa tối cũng không cho tôi thêm chút cơ hội gặp gỡ riêng tư nào, nỗi tuyệt vọng của tôi lớn dần. Tại đây, trong Tòa Sanctum này, chúng tôi có lẽ vẫn cách trở nhau tới cả một lục địa mênh mông. Tôi đã suy diễn những giấc mơ liên miên của mình đến mức trầm trọng hóa tình thế. Tôi đã mơ một giấc mơ khác nữa và thấy Rafe đang rời đi, nhưng thêm nhiều chi tiết hơn trước kia. Anh ấy mặc phục trang mà tôi chưa từng nhìn thấy, Rafe, một chiến binh mang dáng vóc khiến người khác phải nể sợ. Vẻ mặt của anh ấy rất dữ dội và bạo liệt, và anh ấy đeo gươm ở cả hai bên sườn.



BUỔI TỐI Ở SẢNH SANCTUM THẬT LÀ DÀI VÀ KHÓ CHỊU, không khác gì trong cung điện Morrighan, nhưng ồn ã, tục tằn và có vẻ như luôn luôn ở trên bờ vực của sự hỗn loạn. Nghi thức ca ngợi sự hy sinh mang đến một khoảnh khắc yên lặng đáng hiếu kỳ, đối lập hoàn toàn với các hoạt động xô bồ của họ. Tôi đã biết tên của toàn bộ Hội đồng - các thống đốc, các tướng lĩnh - Chievdar và các cận vệ thân tín - Rahtan, mặc dù tên của nhiều người trong số đọc lên gần giống nhau. Gorthan, Gurtan, Gunthur. Mekel, Malich, Alick. Riêng tên của Kaden dường như không giống chút nào với tên của ai khác. Tên Chievdar mà tôi đã đụng độ trong thung lũng, Stavik, là một người cực kỳ gắt gỏng nhưng hóa ra lại là người lễ độ nhất trong số năm tướng lĩnh quân đội.

Các thống đốc là những người dễ bắt chuyện nhất. Hầu hết đều vui mừng được ở tại Tòa Sanctum thay vì ở quê nhà hoang tàn - nơi họ đã ra đi và tới đây, điều đó có lẽ đã khiến tâm tính của họ dễ chịu hơn. Ba cận vệ thân tín (Rahtan) đi vắng, nhưng bốn người có mặt khác cùng với Kaden, Griz, và Malich cho đến thời điểm này, đều là những người có sức mạnh áp đảo Hội đồng mạnh mẽ nhất. Jorik và Darius là những người đã đứng lên và rút gươm ra cùng Malich khi họ trông thấy tôi mặc chiếc váy của thị tộc, còn hai người khác, Theron và Gurtan dường như luôn trưng ra nụ cười chế nhạo như một lớp màu vẽ chiến trận trên mặt. Tôi hình dung ra họ là những người chắc có lẽ sẽ được Komizar cử đi hoàn thành cái nhiệm vụ mà Kaden đã thất bại - và tôi không nghi ngờ gì chuyện họ sẽ hoàn thành nhiệm vụ không nường tay. Họ sở hữu phẩm chất của một Rahtan thực thụ. *Không bao giờ thất bại.* Thật khó khăn để tôi có thể chấp nhận rằng Kaden đã cứu mạng tôi theo một cách nào đó, bằng cách đưa tôi đến đây.

Mỗi buổi tối, sau bữa ăn, Hội đồng đều say sưa với các trò chơi có đá

hoặc bài, hoặc đơn giản là họ uống rượu thâu đêm. Rượu nho chính vụ quý giá của Morrighan bị tu ừng ực như một loại bia rẻ tiền. Tôi thấy các trò chơi dùng đá thật xa lạ, nhưng những trò dùng bài thì tôi có biết. Tôi nhớ lại lời khuyên hàng đầu của anh Walther: Đôi khi thắng cuộc không chỉ phụ thuộc vào chuyện nắm rõ luật chơi, mà còn phụ thuộc vào việc khiến cho địch thủ của mình chủ quan tưởng rằng hẳn biết rõ người chơi hơn thực tế. Tôi quan sát từ phía xa, phân tích từng sắc thái và nét tương đồng của trò chơi mà tôi đã từng chơi với các anh trai và bạn bè của họ. Tối nay, đặt cược cho một trò đặc biệt tăng lên, các chồng cọc xếp cao với số lượng lớn ngay trước mặt Malich. Tôi nhìn vẻ mặt dương dương tự đắc của hắn ta chẳng khác nào một con gà trống được thả rông trong sân chăn nuôi gia cầm, chính là nụ cười tự mãn khi trước lúc hắn ta nói với tôi rằng giết chết chị Greta thật dễ dàng.

Tôi đứng lên và đi quanh những người chơi. Tôi quyết định rằng tôi cũng đang cần giải trí.

Chương 26

KADEN

TÔI QUAN SÁT CÔ ẤY ĐI THÔNG DONG QUA LẠI.

Có điều gì đó trong những bước chân của cô ấy. Tay cô ấy khoanh trước ngực. Cô ấy đang tính toán. Một phong thái suy tính vô cùng tự nhiên.

Các cơ ở cổ tôi thắt lại. Tôi có dự cảm không hay về chuyện đó.

Rồi cô ấy mỉm cười, và tôi biết.

Đừng làm thế, Lia.

Nhưng tôi thực sự không biết chắc cô ấy định làm gì. Tôi chỉ biết rằng sẽ chẳng có kết cục hay ho gì đâu. Tôi hiểu được từng cử chỉ của Lia.

Tôi cố gắng thoát ra khỏi câu chuyện về thử thách vận chuyển củ cải và những túi vôi sống từ tỉnh lẻ vào thành Venda của Thống đốc Carzwill. “Lia” tôi gọi, nhưng cô ấy phớt lờ tôi. Thống đốc nói lớn hơn, quyết giành lại sự chú ý của tôi, nhưng tôi vẫn cứ nhìn ra xa. “Cô ấy ổn mà,” Thống đốc nói. “Hãy trói cô nàng lại, chàng trai! Nhìn kìa, cô ấy đang mỉm cười.”

Đó mới chính là vấn đề. Nụ cười của cô ấy không hàm ý giống như ông ta đã nghĩ. Tôi biết rõ nó nghĩa là rắc rối. Tôi buộc phải cáo lỗi Thống đốc Carzwill, nhưng vào đúng lúc tôi tới bên bàn, cô ấy đã bắt chuyện với hai vị thống đốc. Mặc dù hai người bọn họ đã chào đón sự hiện diện của cô ấy thiện cảm hơn những người khác, tôi vẫn quanh quẩn ở đó, để ý xem có chuyện gì sắp xảy ra.

“Vậy là, phải có được sáu thẻ bài khớp số với nhau? Nghe có vẻ không

khó lắm,” Lia nói, giọng cô ấy nhẹ nhàng, có ý dò hỏi.

Malich quay người, nhổ nước bọt xuống sàn, ngay bên cạnh rồi mỉm cười. “Chắc rồi, dễ mà.”

“Không chỉ có thể thôi đâu,” Thống đốc Faiwell nói. “Các biểu tượng màu sắc phải cũng phải khớp nữa - nếu cô có thể, thì cứ chơi đi. Và các tổ hợp nhất định thường tốt hơn các tổ hợp khác.”

“Thú vị đấy. Tôi nghĩ tôi có thể hiểu được trò chơi,” Lia reo lên. Cô ấy nhắc lại những quy tắc cơ bản cho họ nghe.

Tôi nhận ra cái nghiêng đầu của cô ấy, nhịp điệu giọng nói của cô ấy, động tác mím môi của cô ấy. Tôi biết cô ấy định làm gì, chắc chắn như tôi vẫn còn cảm thấy cái cục sưng ở cẳng chân tôi. “Ra đây đi, Lia. Để họ chơi bài chứ.”

“Kệ cho cô ấy xem đi! Cô ấy có thể ngồi lên đùi tôi mà.” Thống đốc Umbrose cười phá lên.

Lia nhìn xéo sang tôi. “Đúng rồi, Kaden, tôi muốn thử chơi trò này,” cô ấy nói, rồi quay lại ngồi vào bàn. “Tôi tham gia cùng được không?”

“Cô không có tiền cược,” Malich gầm gừ, “và không ai muốn chơi ‘chay’ đâu.”

Lia nheo mắt, bước tới gần phía bàn Malich ngồi. “Đúng, tôi không có một cắc nào, nhưng chắc chắn tôi có thứ gì đó đáng giá cho anh đấy. Có lẽ là một giờ riêng tư với tôi nhỉ?” Cô ấy nhô người về phía trước qua mặt bàn, và giọng cô ấy đánh lại. “Tôi chắc anh thích điều đó mà, phải không, Malich?”

Những người khác huýt sáo, cho rằng đối với tất cả bọn họ, thế là quá đủ thay tiền cược rồi và Malich mỉm cười. “Mời cô, công chúa.”

“Không,” tôi nói, “Cô ấy sẽ không chơi. Thế đủ rồi. Đi thôi...”

Lia quay người lại, miệng mỉm cười nhưng đôi mắt rực lửa. “Tôi thậm chí không được tự do đưa ra những lựa chọn đơn giản nhất sao? Tôi là người

tù hạ đẳng nhất sao, Assassin?” Đây là lần đầu tên cô ấy gọi tôi như vậy. Ánh mắt của chúng tôi xoáy vào nhau. Mọi người chờ đợi. Tôi lắc đầu; không phải là ra lệnh mà là khẩn nài. *Đừng làm thế.*

Cô ấy quay đi. “Tôi tham gia,” cô ấy nói và ngồi xuống một chiếc ghế được kéo tới gần chỗ mình.

Bọn họ đẩy đến trước mặt cô ấy một chồng thẻ gỗ và trò chơi bắt đầu. Malich đang cười. Lia đang cười. Tất cả mọi người đang cười trừ tôi.

Và Rafe.

Anh ta bước ra vòng ngoài nơi những người khác đang tụ lại để xem. Tôi quay đi, tìm Calantha và Ulrix, những người có trách nhiệm canh chừng anh ta, nhưng họ cũng đã hòa vào đám đông. Rafe ném cho tôi một cái nhìn sắc lẹm, có ý buộc tội, như thể chính tôi là người để cho cô ấy bước vào giữa hang sói dữ.

Lia đã phạm phải những lỗi ngớ ngẩn ngay ván đầu. Và ván tiếp theo cũng vậy. Cô ấy đã mất một phần ba số thẻ gỗ. Đôi mày của cô ấy trĩu xuống tập trung. Ván tiếp theo nữa cô ấy thua ít hơn nhưng vẫn nhiều hơn mức cô ấy có thể tải được. Cô ấy lắc đầu, xếp đi xếp lại các quân bài, lớn tiếng hỏi vị thống đốc ngồi bên cạnh xem móng vuốt đỏ hay cánh đen là quân cao bài hơn. Mọi người cùng bàn mỉm cười và đặt cược cao hơn, quyết thắng một giờ riêng tư với Lia. Cô ấy thua mất nhiều thẻ gỗ nữa và khuôn mặt cô ấy tối sầm lại. Cô ấy cắn một bên khóe môi. Malich quan sát biểu cảm của cô ấy nhiều hơn các quân bài của chính hắn.

Tôi nhìn Rafe. Một giọt mồ hôi lấp loáng trên mày anh ta. Một ván khác. Lia giữ bài của cô ấy thật chặt, nhắm mắt lại một lát như thể cô ấy đang cố nghĩ cách xếp đặt cho chúng một trật tự chưa có sẵn. Các thống đốc đặt cược phần họ. Lia đặt cược phần cô ấy. Malich đặt cao hơn tất cả và trưng ra hai quân bài của mình. Lia nhìn bài của cô ấy lần nữa và lắc đầu. Cô ấy bỏ thêm thẻ gỗ vào đồng cược và trưng ra hai quân bài của mình, lại thêm

hai quân bài thua nữa thêm vào số cô ấy đã trưng ra cả tối. Các thống đốc nâng mức tiền cược - lần hùn cược cuối cùng của ván bài. Lia cũng làm vậy, đẩy hết toàn bộ số thẻ gỗ còn lại của cô ấy vào chính giữa mặt bàn. Malich mỉm cười, vơ tất cả thẻ cược và cũng đẩy cả đồng vào chính giữa mặt bàn. Hắn phô bài ra. Pháo đài quân trưởng.

Các thống đốc ném bài của họ xuống, không thể qua bài hắn rồi.

Mọi người chờ đợi, nín thở, xem Lia đặt bài của mình xuống. Cô ấy nhú mày và lắc đầu. Rồi nhìn tôi. Chớp mắt. Một cái chớp chậm rãi lâu tới ngàn dặm.

Sau đó, quay lại, nhìn Malich.

Thở dài sườn sượt, tỏ ra rất tiếc.

Sáu cánh đen.

Một nước bài tuyệt hảo.

“Tôi nghĩ bài tôi cao hơn bài anh rồi, phải không, Malich?” Miệng Malich há hốc. Và rồi cả căn phòng ầm ầm tiếng cười vang dội. Lia nhô người về phía trước, vơ lấy tất cả đồng thẻ gỗ. Ba vị thống đốc gật đầu, xác nhận. Malich nhìn trừng trừng vào cô ấy, vẫn không tin nổi những gì cô ấy đã làm. Cuối cùng, anh ta nhìn quanh mình, ghi nhận đám đông và tiếng cười. Anh ta đứng dậy, chiếc ghế của anh ta trượt ra phía sau, mặt tối sầm lại vì giận dữ, và rút đoản kiếm ra.

Tiếng “*Shing*” của cả một tá đoản kiếm khác khi được rút ra, bao gồm cả của tôi, kéo dài dội lại.

“Đi mà uống gì cho hạ hỏa đi, Malich. Cô ấy thắng anh một cách sòng phẳng,” Thống đốc Faiwell nói.

Ngực của Malich phập phồng, và mắt anh ta gườm gườm chiếu vào tôi, rồi đến đoản kiếm của tôi. Anh ta quay đi một cách thô bạo, vấp phải chiếc ghế phía sau, và lao ầm ầm ra khỏi hội trường, bốn Rahtan anh em theo gót

anh ta.

Đoản kiếm được tra lại vào vỏ. Tiếng cười lại rộn lên.

Rafe đưa tay lên, lau mồ hôi rịn ở môi trên. Anh ta đã di chuyển nhanh chóng về phía Lia khi Malich rút đoản kiếm của gã ra, như thể anh ta định chặn gã lại. Tay không tắc sắt. Không chính xác giống như phản ứng của triêu thần ảo lả cho lắm. Ulrix lôi Rafe đi, cuối cùng anh ta cũng nhớ ra nhiệm vụ của mình rồi.

Tôi nhìn lại Lia. Cô ấy điềm tĩnh, cầm cô ấy hếch trong khi mắt vẫn nhìn theo hướng hành lang giờ đã trống không mà Malich đã đi ra. Cái nhìn của cô ấy lạnh lùng và thỏa mãn.

“Thu thập tiền thắng cược của cô đi,” tôi ra lệnh.

Tôi hộ tống cô ấy ra khỏi hội trường và trở về phòng của mình. Khi tôi đã đóng cửa và khóa lại, tôi xoay người về phía cô ấy.

Cô ấy đối mặt với tôi một cách thách thức, chờ đợi.

“Cô mất trí sao vậy?” Tôi đã hét lên. “Cô buộc phải làm anh ta bẽ mặt trước đông đủ các chiến hữu hay sao? Vẫn chưa đủ để anh ta đốt đồng lửa hận bùng lên như ngàn mặt trời à?”

Vẻ mặt của cô ấy đầy sát khí. Lạnh tanh. Cô ấy không vội trả lời, nhưng khi cô ấy trả lời, giọng điệu của cô ấy băng giá, trống rỗng. “Malich đã cười lớn vào cái đêm mà hắn ta nói với tôi rằng hắn ta đã giết chị Greta. Hắn ta say sưa vì đã giết chị ấy. Hắn ta nói rằng giết chị ấy rất dễ dàng. Hắn chẳng phải làm gì cũng giết được chị ấy. Giờ thì có đấy. Chẳng nào tôi còn thờ, tôi sẽ khiến hắn phải trả giá. Chẳng nào tôi vẫn nhìn thấy nụ cười tự mãn đó trên khuôn mặt của hắn, tôi sẽ bắt hắn phải trả giá cho chuyện đó.”

Cô ấy vút đồng tiền thắng cược xuống giường và quay lại nhìn tôi. “Vì vậy, câu trả lời ngắn gọn cho câu hỏi của anh, Kaden, là chưa. Thế chưa đủ. Và sẽ không bao giờ là đủ.”

Chương 27

RAFE

GIỜ TÔI ĐÃ HIỂU VÌ SAO ANH SVEN THÍCH ĐI LÍNH HƠN YÊU ĐƯƠNG. Làm lính trận đơn giản hơn và nguy cơ bị giết thấp hơn nhiều.

Tôi bối rối khi tôi thoáng thấy cô ấy đi tới chiếc bàn nơi mấy kẻ man di đang chơi bài. Rồi tôi phát hiện ra Malich ngồi bàn đó, và lập tức hiểu ra liền. *Em đã chơi một ván bài thay vì thua thua khâu vá mỗi ngày. Các anh trai của em rất giỏi hoạt không thua gì những tên trộm xét riêng về chuyện chơi bài - những người dạy dỗ tốt nhất nên có.*

Tối qua, tất cả những gì tôi có thể làm chỉ là đứng đó mà hận không thể tự mình bẻ cổ cô ấy, nhưng việc đó còn khó hơn là không có thanh gươm nào trong tay để bảo vệ cô ấy khỏi Malich.

Đúng, Lia, em là và vẫn là một thách thức. Nhưng đúng là khốn kiếp nếu trong tôi không dâng trào thêm ngưỡng mộ dành cho cô ấy, ngay cả khi mồ hôi chảy xuống cổ tôi và tôi thầm nguyện rửa cô ấy. Đây đâu phải là những gì tôi từng gọi là án binh bất động. Cô ấy đã từng bao giờ nghe lời ai chưa vậy?

Tôi vắt chiếc thắt lưng lên trên chiếc hòm. Căn phòng này chỉ khiến tôi bất an. Mùi hương, đồ đạc, thảm hoa. Nó phù hợp với một vài tên ngốc vênh váo thích ong bướm. Tôi mở cửa chớp để đón chút không khí ban đêm đang lỏng lẻo.

Đã là ngày thứ bảy chúng tôi ở đây, và vẫn chưa có dấu hiệu gì của Sven, Tavish, Orrin hay Jeb. Quá lâu rồi. Tôi bắt đầu sợ hãi tình huống tồi tệ nhất.

Liệu có phải tôi đã đưa bạn bè mình vào chỗ chết rồi không? Tôi đã hứa với Lia rằng tôi sẽ đưa cả hai ra khỏi nơi đây. Sẽ ra sao nếu tôi không thể?

Đừng kéo cô ấy chết theo anh... Nếu Komizar hoặc Hội đồng đánh hơi thấy mùi...

Tôi phải vận dụng toàn bộ ý chí trong mình để tránh không nhìn vào cô ấy. Lần duy nhất mà chúng tôi đã nói chuyện với nhau trong nhiều ngày toàn những lời cụt ngủn tại Sảnh Sanctum trước rất nhiều đôi tai đang lắng nghe đến nỗi không thể nói ra bất cứ điều gì xa xôi có ích cho ai trong hai chúng tôi. Tôi biết cô ấy đang trở nên mất kiên nhẫn với thái độ liên tục không đếm xỉa đến cô ấy của tôi nhưng đâu chỉ có mỗi Kaden đang để mắt sát sao. Các Rahtan cũng vậy. Tôi cảm thấy rằng họ muốn tóm được một hoặc cả hai chúng tôi đang nói dối. Sự ngờ vực của họ dâng trào. Và còn cả Calantha nữa. Tôi thường thấy cô ta đứng trong bóng tối của sảnh trước khi mọi người ngồi xuống bàn ăn, sẫm soi Lia, rồi chuyển sang theo dõi nhất cử nhất động của tôi. Có vài người phụ nữ ở trong Tòa Sanctum này, nhưng không một ai có vẻ như có vị thế hay quyền lực - ngoại trừ cô ta. Tôi không rõ cô ta nắm giữ quyền hành gì và tầm ảnh hưởng đến đâu bởi vì cô ta luôn luôn cảnh giác trước những câu hỏi của tôi và không một ai khác hé lộ điều gì về cô ta, bất kể tôi cố gắng đưa ra một câu hỏi bất chợt đến thế nào.

Điều đó không cản trở cô ta khai thác thông tin về tôi mặc dù cô ta cố làm ra vẻ như một chuyện đùa vu vơ. Cô ta hỏi dò tôi về tuổi tác của hoàng tử, và rồi tuổi của tôi. Hoàng tử mười chín, tôi nói với cô ta, bám sát sự thật để đề phòng cô ta đã biết rõ chuyện đó và sau đó tôi nói với cô ta rằng tôi hai mươi lăm, vậy là sẽ không gợi lên những suy luận về chuyện chúng tôi cùng một độ tuổi. Trên thực tế, tôi không có phái viên riêng. Tôi là một người lính và không cần có người đưa tin hay đại diện thương thuyết thay mình, vậy nên mọi câu trả lời của tôi liên quan đến sứ vụ (vai trò và nhiệm vụ của sứ giả) đều dựa trên động cơ lòng tham - một động cơ mà Komizar sẽ hiểu được

nếu Calantha đem câu chuyện nói lại với hắn.

Tôi tạt nước vào mặt, rửa sạch mồ hôi và muối trên da, cố gắng gạt đi hình ảnh Lia đi cùng Kaden về phòng.

Ba ngày nữa. Đó là những gì anh Sven luôn nói với tôi. Khi Người nghĩ rằng Người đã tuyệt vọng, hãy cố thêm ba ngày nữa. Và rồi lại thêm ba ngày nữa. Đôi khi Người sẽ nhận ra tuyệt vọng đến nhanh hơn suy nghĩ của Người.

Nhớ lại, ngày trước, Sven đã cố gắng rèn tính kiên nhẫn cho tôi. Tôi là một quân sinh năm nhất và liên tục lờ đi các bài tập hiện trường. Không một Đội trưởng phụ trách nào mạo muội để con trai duy nhất của nhà vua bị thương. Thế là ba ngày, kéo dài thành sáu ngày, sáu ngày kéo dài thành chín ngày. Cuối cùng, chính Sven đã mất kiên nhẫn và tự mình đưa tôi ra ngoài doanh trại, ném tôi xuống trước cửa lều Đội trưởng và nói rằng anh ấy không muốn thấy mặt tôi lần nào nữa cho đến khi nó phải có vài vết bầm tím.

Và đôi lúc, Người sẽ nhận ra tuyệt vọng đến nhanh hơn cả suy nghĩ.

Đây, ta nói, ấn nắm tay vào mạng sườn con bé.

Và đây, bàn tay ta ấn vào xương ức của con bé.

Ta truyền cho con bé cùng một chỉ dẫn mà mẹ ta đã truyền cho ta.

Đó là ngôn ngữ của sự hiểu biết, em ạ.

Một ngôn ngữ cũng cổ xưa như chính vũ trụ.

Đó là cách nhìn mà không cần mắt.

Và đó là cách lắng nghe mà không cần tai.

Đó chính là cách mà mẹ ta đã sống sót trong những năm xa xưa đó.

Và là cách chúng ta sống sót bây giờ.

Hãy tin tưởng sức mạnh bên trong em.

Và một ngày, em phải dạy lại cho con gái mình cách làm điều tương tự.

– Di chúc cuối cùng của Gaudrel

Chương 28

HỌ SẼ KHÔNG TỚI, NGAY TỪ ĐẦU, TÔI ĐÃ BIẾT cơ hội của họ thật mong manh, nhưng mỗi lần tôi nhìn vào mặt Rafe, tôi dồn hết tâm tư vào niềm hy vọng mới vì anh ấy. Họ không chỉ là những người lính tới để cứu thoát một công chúa và một hoàng tử ương ngạnh. Họ là những người bạn.

Hy vọng là một con cá trơn tuột - không thể cầm trên tay lâu được, dì Cloris của tôi từng nói thế khi tôi tha thiết muốn thứ gì đó mà dì ấy cho là trẻ con và tuyệt đối không được phép. *Thế thì chị phải cầm chặt hơn chút*, dì Bernette sẽ đáp trả chị gái mình như vậy trước khi giận dữ lôi tôi đi. Nhưng một số thứ vẫn trượt ra khỏi nắm tay của người nắm giữ bất kể họ đã nắm chắc đến thế nào.

Chúng tôi phải dựa vào chính mình thôi. Bạn của Rafe đã chết rồi. Không phải là lời thì thấm vào tai tôi hay cảm giác nhói như kim châm vào cổ cho tôi biết điều đó. Đó là quy luật hợp lý đương nhiên, quy luật của mọi điều mà tôi có thể hiểu và nhìn nhận. Họ đã nói trắng hăn ra rồi. Nơi đây là một vùng đất khắc nghiệt, không có chốn dung thân cho kẻ địch.

Tôi quan sát Rafe mỗi tối, trộm liếc, khi tôi chắc chắn không bị ai để ý. Trong khi nhất cử nhất động của tôi trong phạm vi Tòa Sanctum đều bị canh chừng chặt chẽ, thì anh ấy ngày càng tự do hơn, và cả Calantha lẫn Ulrix đều ngày càng bớt cảnh giác hơn. Bằng sự kiên nhẫn có tính toán, anh ấy đã bồi đắp lòng tin của họ. Ulrix, một mặt vẫn là gã mãnh thú đánh gờm, dường như đã không còn dùng đến nắm đấm nữa và Rafe không còn phải chịu cảnh sút môi, gần như thế, hăn đã nhận thấy có lý do đáng để chấp nhận Rafe là

một con người chứ không còn là kẻ thù truyền kiếp. Tự giành được cảm tình của một con mãnh thú như Ulix thực sự phải rất khéo léo.

Rafe uống rượu với các Chievdar, cười lớn với các thống đốc, nói chuyện nhẹ nhàng với những người hầu. Những cô hầu gái trẻ qua lại sát bên, cảm mến vẻ ngoài nghiêm nghị khi nói tiếng Venda của anh ấy, háo hức rót đầy cốc cho anh ấy, cụp mi mắt và mỉm cười với anh ấy. Nhưng một danh tính mới, dù có diễn hay đến đâu, cũng sẽ chẳng giúp ích được gì cho anh một khi Komizar phát hiện ra anh đang nói dối.

Cứ như thế, khi Komizar đi vắng rồi, tất cả bọn họ đều quên bản án tử treo lơ lửng trên đầu Rafe, hoặc có lẽ họ chỉ nghĩ rằng sẽ không bao giờ có chuyện đó. Rafe rất có sức thuyết phục. Luôn luôn có người nào đó kéo anh sang một bên, các Chievdar thăm dò về quân đội Dalbreck, hoặc các thống đốc tò mò về vương quốc hùng cường xa xôi của anh ấy, bởi vì mặc dù họ cai trị các lãnh địa riêng tại đây, nhưng họ không biết gì nhiều về thế giới bên kia sông Cả. Họ chỉ biết đến nơi đó thông qua các Rahtan, những người đã mở rộng đường biên giới cũ hoặc những xe chở hàng Previzi mang tới những thứ có giá trị của thế giới đó. Những thứ có giá trị và sự trù phú là điều cuốn hút họ hơn tất cả. Những tải trọng nhỏ, lác đác từ các đoàn xe Previzi không đủ để thỏa mãn mong muốn của họ, cũng như các chiến lợi phẩm từ các cuộc tuần tra tàn sát. Họ khao khát có được nhiều hơn.

Tối nay tôi mặc chiếc váy may bằng da vụn. Khi tôi bước vào sảnh, tôi chú ý thấy Calantha đang nói chuyện với một tỳ nữ, và một cô gái chạy tới. “Calantha sẽ rất vinh hạnh nếu cô có thể tết tóc mình lại.” Cô ấy mang theo một dải dây da nhỏ để bện tóc.

Tôi nhìn thấy Calantha quan sát chúng tôi. Từ giờ, mỗi tối, cô ta muốn tôi hát bài kinh tạ ơn^[1]. Chuyện đó dường như khiến một số người hài lòng, nhưng lại gây bất mãn nặng nề cho những người khác, đặc biệt là các Rahtan, và tôi băn khoăn liệu có phải cô ta đang cố đẩy tôi vào chỗ chết

không. Khi tôi hỏi động cơ của cô ta là gì, cô ta nói, “Nghe cô nói những lời đó bằng giọng lè nhè ngân dài giúp tôi tiêu khiển một chút và tôi không cần lý do nào xác đáng hơn. Hãy nghỉ ngơi, công chúa, cô vẫn là một tù nhân.” Tôi không cần thêm lời nhắc nào về chuyện đó.

“Cô có thể nói lại với Calantha, tôi không định bện tóc tôi chỉ để làm cô ta vui.”

Tôi gửi đến Calantha một nụ cười không khoan nhượng. Khi tôi nhìn lại cô gái, đôi mắt cô ấy mở to sợ hãi. Đó là một thông điệp mà cô ấy không dám chuyển đi. Tôi nhận lấy dải dây da trên tay cô ấy. “Nhưng tôi sẽ làm chuyện đó vì cô.” Tôi vén tóc qua vai và bắt đầu tết tóc. Khi tôi tết xong, cô gái mỉm cười. “Bây giờ hình vẽ xinh đẹp của cô sẽ được phô bày, cô ấy nói. “Đúng như Calantha mong muốn.”

Calantha muốn hình kavah của tôi lộ ra? Cô gái bắt đầu chạy đi nhưng tôi chặn cô ấy lại. “Nói tôi biết đi, Calantha có phải là người của tộc Meurasi không?”

Cô gái lắc đầu. “Ồ, tôi không nói được đâu, quý cô.” Cô ấy quay người và chạy đi.

Không nói được đâu. Tôi nghĩ cô ấy đã nói rồi.

Bữa ăn diễn ra như tất cả những bữa khác trước đó. Tôi đọc lời nguyện, một số người khiêm tốn cúi đầu, nhiều người cau có. Sự thật là Malich bị chuyện này gặm nhấm nhiều nhất, thế là đáng lắm với tôi rồi và tôi luôn nhìn chăm chăm vào hắn trước khi tôi bắt đầu. Nhưng rồi, từ ngữ chiếm lĩnh tôi, những mẩu xương, sự thật, nhịp rung động của những bức tường xung quanh tôi, nhịp sống vẫn cứ ngự trong những tảng đá và dưới sàn, một phần của Tòa Sanctum trở nên mạnh mẽ hơn trong tôi và đến lúc từ *paviamma* cuối cùng vọng lại, những kẻ cau có không còn khiến tôi bận tâm nữa.

Tối nay, đồ ăn phần nhiều vẫn giống như mọi khi, cháo yến mạch vị lá

bạc hà, bánh mì xô-đa, củ cải, hành tây và thịt thú săn nướng thường là thịt lợn lòi và thỏ rừng. Rất ít khi đổi món khác, trừ món thịt thú săn. Thịt hải ly, vịt và ngựa rừng cũng đôi khi được phục vụ, tùy thuộc vào việc săn được loại thú nào nhưng so với những món đậm bạc thường xuyên của tôi khi ngang qua Cam Lanteux như cát, sóc chuột, rắn, nó thực sự là một bữa tiệc và tôi biết ơn đối với từng miếng đồ ăn.

Tôi vừa mới nhúng bánh mì xô-đa của mình vào cháo thì đột nhiên có tiếng huyền não đánh sắc rộn lên từ cuối hành lang dẫn vào Tòa Sanctum. Tất cả mọi người đồng loạt đứng bật dậy lập tức, gương và đoản kiếm tuốt sẵn. Tiếng nào động ngày càng lớn hơn. Rafe và tôi ngăm nhìn nhau. Đây có thể nào là người của anh ấy? Với lực lượng tăng cường?

Hai tá người xuất hiện - Komizar dẫn đầu bọn họ. Hắn ta bắn thủ, lăm lem bùn đất từ đầu đến chân, nhưng hắn ta có vẻ thích thú với kẻ ô nhục. Một nụ cười tùy tiện hiếm hoi trịnh ra trên khuôn mặt hắn ta.

“Hãy nhìn xem chúng tôi đã vô tình gặp ai trên đường!” Hắn ta nói trong khi hươu hươu thanh gương cao hơn đầu. “Thống đốc mới của Balwood! Thêm ghế! Đồ ăn! Chúng tôi đói rồi!”

Cả trung đội tề tựu tại bàn ăn, cùng tôn vinh những thứ thô tục của bọn chúng, để lại sau lưng những vệt bùn dài. Tôi phát hiện ra một người chắc hẳn là tên thống đốc mới - một người đàn ông trẻ, vừa mặt dạn mày dày vừa sợ sệt. Mắt hắn ta lảo liên khắp căn phòng, cố gắng nhanh chóng xác định những mối đe dọa mới. Cử động của hắn đánh gọn, còn cái cười của hắn chặt chịch. Có lẽ hắn vừa giết vị thống đốc trước để giành lấy vị trí này nhưng Tòa Sanctum không phải quê nhà của hắn. Cần phải tiếp thu và khám phá các quy tắc mới, hắn ta phải xoay sở để sống sót trong khi làm việc đó. Vị trí của hắn không quá khác vị trí của tôi, ngoại trừ việc tôi không giết ai để giành lấy vị thế được tôn vinh mơ hồ này.

Và rồi Komizar đã thấy tôi. Hắn ta bỏ đồ đạc xuống sàn, băng ngang căn

phòng, và dừng lại cách tôi một cánh tay. Da của hắn ửng đỏ lên sau một ngày cưỡi ngựa dưới ánh mặt trời, đôi mắt sẫm ánh lên khi chúng nhìn theo những đường may chiếc váy của tôi. Hắn đưa tay lên, chạm ngón tay vào bím tóc tết trên vai tôi. “Tóc chải gọn gàng, cô trông chỉ còn một nửa man di thôi.” Cả phòng rộ lên tiếng cười trung thành nhưng cái nhìn đăm đăm của hắn khắp người tôi đã nói lên một câu chuyện khác, một câu chuyện không hài hước cũng không buồn cười. “Vậy ra, khi Komizar đi vắng, thì những người tù sẽ vui chơi.” Cuối cùng, hắn quay sang Kaden. “Đây là những gì mà đồng tiền của ta đã mua?”

Tôi cầu nguyện Kaden sẽ trả lời là đúng để cả hai cùng gánh chung lỗi lầm. Mặt khác, những món quà hào phóng của Effiera có lẽ sẽ không bị hoàn lại.

“Đúng,” Kaden trả lời.

Komizar gật đầu, quan sát kĩ anh ta. “Tôi đã tìm thấy một thống đốc. Bây giờ đến lượt cậu tìm người kia. Sáng mai cậu lên đường.”



“SAO PHẢI LÀ ANH?” TÔI HỎI, TRONG KHI GIẬT MẠNH CÁI DÂY THẮT LƯNG LÔNG LẼO Ở QUANH EO. Cái dây rơi lách cách xuống sàn.

Kaden tiếp tục lục tung trong chiếc rương của anh ấy, ném ra ngoài một chiếc áo khoác lót lông dài thân và đôi tất len. “Tại sao là tôi ư? Tôi là một người lính, Lia. Tôi...”

Tôi vươn tay ra và chộp lấy cánh tay anh ta, buộc anh ta nhìn vào mắt tôi.

Nỗi lo lắng tràn ngập trong mắt anh ta. Anh ta không muốn rời đi.

“Tại sao anh trung thành với hắn quá đến vậy, Kaden?”

Anh ta cố gắng quay người lại cái rương, nhưng tôi giữ chặt cánh tay anh ta. “Không!” Tôi nói. “Anh đừng tiếp tục né tránh tôi nữa! Không phải lúc này!”

Anh ta nhìn tôi chăm chăm, ngực căng lên theo nhịp thở có kiểm soát. “Anh ấy cho tôi ăn khi tôi sắp chết đói, chỉ vì một điều thôi.”

“Một hành động rộng lượng không phải là lý do để anh bán linh hồn cho ai đó.”

“Mọi chuyện đối với cô đều quá giản đơn, phải không?” Cơn giận dữ thoáng bùng lên trên khuôn mặt anh ta. “Ẩn tình của nó phức tạp hơn nội hàm của từ hành động mà cô vừa dùng.”

“Thế thì sao? Hẳn ta cho anh một cái áo choàng đẹp à? Một căn phòng trong...”

Anh ta khua tay trên không trung. “Tôi bị đem bán, Lia ạ! Giống như cô từng bị.” Anh ta nhìn quay đi như thể đang cố lấy lại bình tĩnh. Khi anh ta quay lại nhìn tôi, cơn kích động vẫn bóng cháy trong mắt anh ta nhưng giọng nói chậm rãi và chua xót. “Ngoại trừ việc vụ mua bán tôi không có cam kết nào cả. Sau khi mẹ tôi chết, tôi bị bán cho một đám ăn mày vãng lai với giá một đồng như thể tôi là thứ rác rưởi kèm theo lời cảnh cáo - đừng bao giờ mang tôi trở lại.”

“Cha anh đã bán anh đi ư?” Tôi hỏi, cố nặn nảo để hiểu xem đó là loại người nào mà có thể làm được chuyện như thế.

Trong vài tích tắc, mồ hôi túa ra trên mặt anh ta. Đây là một ký ức khắc nghiệt, là ký ức mà anh ta luôn luôn từ chối sẻ chia. “Tôi mới tám tuổi,” anh ta nói. “Tôi đã van xin cha tôi hãy giữ tôi lại. Tôi quỳ rạp xuống tận mặt đất trước ông ta, và dang tay ôm lấy hai chân ông ấy. Cho tới ngày hôm nay, tôi vẫn chưa bao giờ quên nỗi mùi xà phòng hoa nhài lơ lửng trên quần ông ta.”

Anh ta đóng nắp rương lại và ngồi xuống, đôi mắt vô định như thể đang

hồi tưởng lại ký ức.

“Ông ta vút bỏ tôi. Ông ta nói rằng như vậy là tốt hơn cả. Tốt hơn có nghĩa là hai năm sống cùng những người ăn mày thực sự bỏ đói tôi chỉ để tôi có thể nộp nhiều tiền hơn từ các góc phố. Nếu có ngày nào đó không xin được và mang nộp đủ, họ đánh tôi, nhưng luôn đánh vào những chỗ không dễ thấy. Chuyện đó thì họ luôn cẩn thận. Nếu tôi vẫn không nộp đủ tiền, họ đe dọa mang tôi trả về cho cha tôi, cho người muốn đìm tôi chết đuối trong một xô nước như một con mèo hoang.”

Ánh mắt anh ấy đánh lại, sắc như dao cứa vào tôi. “Chính Komizar là người đã thấy tôi đang ăn xin trên một con đường lầy lội. Anh ấy thấy máu rỉ qua áo tôi sau một trận đòn cực kỳ khủng khiếp. Anh ấy kéo tôi lên ngựa của mình và đưa tôi về trại của anh ấy, cho tôi ăn, rồi hỏi ai đã đánh tôi. Khi tôi nói với anh ấy, anh ấy bỏ đi vài giờ, hứa rằng chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Khi anh ấy quay lại, người anh ấy lấm đầy máu phun. Tôi biết đó là máu của bọn chúng. Anh ấy làm đúng như lời mình nói. Và tôi vui mừng.”

Anh ta đứng dậy và chộp lấy chiếc áo choàng trên sàn nhà.

Tôi lắc đầu, kinh tởm. “Kaden, đánh một đứa trẻ và bán một đứa trẻ cũng tệ như nhau vậy, thật đáng khinh. Nhưng đó không phải là tất cả lý do cần thiết để rời bỏ Venda và tìm kiếm điều tốt đẹp sao? Đến Morrighan và...”

“Tôi là người Morrighan, Lia. Tôi là một đứa trẻ thấp hèn được sinh ra bởi một quận trưởng cao quý. Bây giờ cô đã biết tại sao tôi ghét đám người hoàng tộc rồi chứ. Chính Komizar là người đã cứu tôi.”

Tôi nhìn anh ta đăm đăm, không thốt nên lời.

Không.

Đó không phải là sự thật.

Không thể nào.

Anh ta khoác áo choàng qua vai. “Giờ thì cô đã biết ai là những kẻ man

rợ thực sự rồi đó.”

Anh ta quay lưng bỏ đi, cánh cửa đóng lại âm âm sau lưng anh ta, chỉ còn tôi vẫn đứng đó.

Những bài hát tưởng nhớ Thánh mà anh ta đã học được.

Những gì mà anh ta đã đọc.

Tiếng Morrighan chuẩn hoàn hảo.

Là sự thật.

Những vết sẹo trên ngực và lưng anh ta.

Là sự thật.

Nhưng không phải là người Venda đã gây ra cho anh ta, như tôi vẫn từng tưởng thế, mà là một quận trưởng Morrighan cao quý.

Không thể nào.



NẾN ĐÃ CHÁY HẾT. ĐÈN LỒNG CŨNG VẬY. TÔI NẪM CUỘN MÌNH trên giường đắm đắm nhìn vào bóng tối, hồi tưởng lại từng khoảnh khắc, từ lúc anh ta bước vào trong quán rượu, tới chuyến đi dài của chúng tôi qua Cam Lanteux. Lần nào tôi cũng lấy làm lạ trước phong thái dịu dàng của anh ta, nó đối lập dữ dội với cương vị của anh ta - một Assassin. Tất cả mọi lần. Cái cách mà anh ta sống thoải mái trong thế giới người Morrighan. Bây giờ, điều đó dường như đã sáng rõ là hiển nhiên. Lúc anh ta đọc bảng trò chơi. Nó viết bằng tiếng Venda nhưng anh ta không biết cách đọc, chứ không phải viết bằng tiếng Morrighan. Pauline và tôi đều công nhận anh ta đã hát những bài hát tưởng nhớ Thánh hay đến thế nào, trong khi Rafe không biết nổi một từ. Anh ta đã được nuôi dạy cho đến khi lên tám tuổi như con trai của một quận trưởng Morrighan.

Chính đồng loại của Kaden, đồng loại của tôi, đã phản bội anh ta. Ngoại trừ mẹ của anh ta. Anh ấy đã nói rằng *bà đã là một vị Thánh*. Chuyện gì đã xảy ra với bà ấy?

Chắc hẳn anh ta đã học được phong thái dịu dàng của mẹ mình. Có lẽ bà là người duy nhất cho anh ta biết thế nào là tình yêu và lòng trắc ẩn trong suốt cuộc đời - mãi cho đến khi Komizar xuất hiện.

Phải đến nửa đêm mới thấy anh ta quay về. Căn phòng tối đen như mực vậy nhưng anh ta di chuyển khẽ khàng khắp phòng cứ như thể anh ta có thể nhìn rõ trong bóng tối. Tôi nghe tiếng anh ta đặt thứ gì đó xuống, một tiếng thịch nặng nề và rồi tôi nghe tiếng xếp nếp của quần áo cởi ra nhẹ nhẹ và tiếng thở dài khe khẽ khi anh ta ngã mình xuống tấm thảm.

Căn phòng chìm sâu vào yên lặng. Một lúc lâu trôi qua. Tôi biết anh ta không ngủ được. Tôi có thể cảm nhận luồng suy nghĩ của anh ta trong bóng tối, cái nhìn đăm đăm của anh ta xoáy vào thanh rầm gỗ ngay bên trên chỗ anh ta nằm.

“Kaden,” tôi thì thầm. “Kể cho tôi nghe về mẹ của anh.”

Tên bà là Cataryn. Bà còn rất trẻ khi một vị quận trưởng và phu nhân của ông ta mượn bà về làm gia sư gia đình, nhưng chẳng bao lâu sau họ biết được bà cũng có năng lực dự cảm. Vị phu nhân tạo áp lực khiến mẹ anh ta hàng ngày đều phải lo nghĩ về những đứa con trai non nớt của bà ta, nhưng rồi ngay sau đó, quận trưởng đã ép bà ấy làm những việc khác. Kaden được sinh ra và buộc phải chấp nhận số mệnh đã định. Anh ta vốn đã nghĩ sống trong một ngôi nhà nhỏ trên lãnh địa của cha mình là chuyện đương nhiên. Khi mẹ anh ta trở bệnh và sức khỏe của bà suy kiệt nhanh chóng, bà cầu xin quận trưởng mang Kaden vào trong trang viên.

Phu nhân không chấp nhận chuyện đó. Một đứa con hoang không thể nào được nuôi dưỡng cùng với những cậu con trai dòng dõi quý tộc của bà.

Và mặc dù quận trưởng đã hứa với Cataryn rằng ông ta sẽ nuôi dưỡng Kaden, nhưng ông ta dường như cũng đồng ý hoàn toàn với vợ mình. Thi thể mẹ của anh ta thậm chí còn chưa nguội lạnh, Kaden đã bị vớt cho những người ăn xin đi qua mà không thèm liếc lại lấy một cái.

Mẹ Kaden rất đẹp, đôi mắt xanh tựa pha lê, mái tóc đen dài mềm mại. Nhẹ nhàng và từ tốn, bà ấy là một cô giáo thực sự. Bà dạy dỗ anh ta cùng với các con trai của quận trưởng. Đêm đến, trong ngôi nhà nhỏ, họ nhìn ra ngoài cửa sổ, ngắm những ngôi sao, và bà ấy thì thầm kể những câu chuyện thuộc mọi thời đại, sau đó Kaden kể lại những câu chuyện đó cho bà ấy nghe. Anh ta còn quá nhỏ để hiểu thấu đáo tại sao những cậu con trai của quận trưởng được hưởng những đặc ân nhưng mỗi lần anh ta giận dữ về chuyện đó, mẹ liền ôm lấy anh ta vào lòng và ngân nga bên má anh ta rằng anh ta có tài sản quý báu và dồi dào hơn nhiều bởi vì anh ta có một người mẹ yêu thương anh ta nhiều hơn tất cả tình yêu thương tồn tại trong vũ trụ này.

Nhưng rồi, đột nhiên, anh ta không còn bà ở bên nữa. Anh ta không còn gì cả. Nỗi niềm hối tiếc nhất của anh ta là thừa hưởng mái tóc vàng ánh bạch kim và đôi mắt nâu của cha anh ta. Khi anh ta nhìn vào trong một tấm gương, ít nhất anh ta cũng muốn thấy hình bóng người mẹ của mình.

“Tôi thấy bà ấy, Kaden ạ.” Tôi nói. “Tôi thấy bà từ anh mỗi ngày. Ngay từ khoảnh khắc tôi gặp anh, tôi thấy vẻ điềm tĩnh của anh, phong thái dịu dàng của anh. Chính Pauline đã kể với tôi rằng anh có đôi mắt hiền hậu. Điều đó quan trọng hơn màu sắc chúng đang mang.”

Anh ta vẫn yên lặng, chỉ có một hơi thở chậm rãi, rưng rưng.

Và rồi cả hai chúng tôi chìm vào giấc ngủ.

[1] Bài kinh tạ ơn trước và sau bữa ăn.

Chương 29

ANH TA DẬY SỚM, TRƯỚC KHI MẶT TRỜI MỌC, TRƯỚC CẢ NHỮNG KHUẤY ĐỘNG SỚM MAI, trước những tiếng vó ngựa lộp cộp, trước tiếng ngựa hí, và trước cả những tiếng chim lao xao buổi sáng. Cứ như thể chúng tôi chỉ vừa mới đi ngủ. Anh ta thả một cây nến và nhét đồ vào túi treo yên cương.

Tôi đuổi người trên giường, rồi đứng dậy, kéo tấm mềm bông choàng quanh vai.

“Tôi để lại cho cô một số thứ trong cái túi cạnh cửa,” anh ta nói. “Tôi đã sục sạo nhà bếp để tìm những món thức ăn khả dĩ và cô càng hạn chế được việc ra khỏi phòng càng nhiều càng tốt. Tôi đã sắp xếp Aster, Eben và Griz tới xem cô ra sao hàng ngày. Nếu may mắn, chúng tôi sẽ bắt gặp ngài thống đốc trên đường đi và chúng tôi sẽ quay lại khi trời tối.”

“Vậy nếu không thì sao?”

“Tĩnh lý của ông ta ở tận cực nam của Venda. Sẽ có thể mất tới vài tuần.”

Quá nhiều chuyện có thể xảy ra trong vài tuần. Trong vài ngày. Nhưng tôi không nói ra suy nghĩ đó. Tôi có thể đọc được cùng một suy nghĩ trong mắt anh ta. Tôi chỉ gật đầu, và anh ta quay người rời đi.

Tôi buột miệng thốt ra một câu hỏi đang thiêu đốt trong lòng khi anh ta vừa chạm tới cánh cửa. “Là vị quận trưởng nào vậy, Kaden? Ai đã gây ra chuyện này cho anh?”

Tay anh ấy khựng lại trên cái chốt cửa, sau đó anh ấy ngoảnh lại nhìn tôi. “Kẻ đó là ai có quan trọng gì? Chẳng phải quận trưởng nào cũng có những đứa con hoang sao?”

“Có, quan trọng chứ. Không phải quận trưởng nào cũng là đồ quái vật xấu xa như cha anh. Anh không thể mất niềm tin đối với những người tử tế.”

“Nhưng, tôi đã mất rồi,” anh ta nói. Giọng anh ta trống rỗng, thái độ nhần nhục của anh ta giằng xé tôi. Anh ta quay lại hướng sang cánh cửa như thể định rời đi, nhưng lại đứng đó, không nhúc nhích.

“Kaden?” Tôi thì thầm.

Anh ấy thả rơi chiếc túi yên cương và bước lại phía tôi, ôm lấy khuôn mặt tôi nâng lên bằng hai bàn tay, đôi mắt anh ta ấm áp, khao khát, và hôn tôi, đôi môi mềm áp vào môi tôi, mạnh hơn, tha thiết hơn, miệng tôi quyện với miệng anh ta đầy âu yếm. Anh ta chậm chậm tách ra và nhìn sâu vào trong đôi mắt tôi.

“Một nụ hôn thực sự,” anh ta nói. “Đó là tất cả những gì tôi cần, chỉ một lần nữa thôi.”

Anh ta quay người, chộp lấy chiếc túi yên cương và rời khỏi phòng.

Vậy là tới hai lần trong khoảng hai giờ đồng hồ, tôi gần như không thở nổi khi anh ta rời khỏi căn phòng.

Tôi nhắm mắt lại, căm ghét chính mình. Tôi cảm thấy cắn rứt bởi chính tôi đã thực sự đắm chìm vào nụ hôn lừa dối giống như Kaden. Tất cả những gì đôi môi tôi vừa nếm trải đều dựa vào lời nói dối có tính toán kỹ lưỡng của mình.

Chương 30

CÁNH CỬA RUNG LÊN SAU CÚ DẬP MẠNH Ở MỘT BÊN SƯỜN. Tôi biết đó không phải là Aster hay Eben. Thậm chí không phải là Malich. Kaden đã nói Malich bận chuyện công vụ cả ngày. Chỉ đến đêm, tôi mới phải cảnh giác. Một tiếng gõ cửa dồn dập khác. Tôi còn chưa ăn mặc chỉnh tề, thậm chí còn chưa kịp chải tóc. Kẻ ngu ngốc nào không biết tôi bị khóa trái bên trong vậy nữa, và rồi có tiếng yêu cầu đưa chìa khóa để mở cửa. Griz chẳng?

Cuối cùng tôi đã nghe tiếng chìa khóa lạch tạch tra vào ổ, và cửa mở ra.

Đó là Komizar.

“Hầu hết các cánh cửa trong Tòa Sanctum đều không khóa. Tôi không có thói quen gọi người mang chìa khóa tới.” Hắn ta bước vào, đi qua chỗ tôi. “Mặc đồ đi,” hắn ra lệnh. “Cô có trang phục thích hợp để cưỡi ngựa chứ? Hay tộc Meurasi chỉ khoác lên người cô chiếc váy may bằng giẻ vụn của họ thôi?”

Tôi vẫn chưa nhúc nhích, và hắn quay người lại nhìn tôi. “Miệng cô há hốc kìa, công chúa.”

“Có,” tôi nói, não quay như chong chóng. “Tôi có. Ở đằng kia.” Tôi đi bộ ra chỗ chiếc rương, nơi đặt mấy bộ trang phục gấp gọn bên trên, và nhặt chúng lên từ đống đồ. “Tôi có quần áo cưỡi ngựa.”

“Vậy thì, thay ngay đi.”

Tôi chăm chăm nhìn hắn. Hắn muốn tôi thay đồ trước mặt hắn hay sao?

Hắn nhếch mép cười. “À. Giữ giá. Phẩm cách hoàng gia.” Hắn lắc đầu và quay đi. “Khẩn trương lên.”

Lưng hắn quay về phía tôi. Con dao găm của Natiya nằm trong tấm vải, ngay dưới tấm nệm.

Chưa phải lúc. Một giọng nói ẩn giấu rất sâu xa cất lên trong khi tôi cố vờ như không phải thế. Đúng là thời cơ hoàn hảo. Lính gác của hắn ở bên dưới. Hắn không biết tôi có vũ khí.

Chưa phải lúc.

Đây có phải là năng lực không, hay chỉ là tôi sợ tự mình gấn bia bắn lên lưng? Tôi *có thể* là một cái bia bắn. Một mục tiêu dễ dàng. Một con dao dài ba tấc có lẽ sẽ kết liễu nhanh chóng một động mạch cổ lộ ra nhưng nó không thể chống lại cả một đội quân, và tôi có ích cho Rafe nữa đâu nếu tôi chết rồi? Nhưng rồi cứ nghĩ tới anh Walther và chị Greta, lý trí lại bị gạt sang một bên. *Cứ làm đi.* Những ngón tay của tôi run rẩy. *Lia, lần này, không được mắc lỗi.* Khao khát báo thù và khao khát trốn chạy đấu tranh quyết liệt trong tôi.

“Chà?” hắn ta sốt ruột hỏi.

Chưa phải lúc. Tiếng thì thầm mạnh như tiếng cánh cửa sắt đóng sầm lại.

“Ta đang vội.” Tôi trút bỏ chiếc áo ngủ, mặc đồ lót mới, cầu nguyện hắn sẽ không quay lại. Bị nhìn thấy trong tình trạng không mảnh vải che thân ít nhất cũng là nỗi lo của tôi ngay lúc này. Tôi chưa bao giờ e thẹn nhưng tôi khẩn trương mặc đồ lót và trang phục cưới ngựa lệ như một con linh dương, lo sợ rằng sự kiên nhẫn của hắn sẽ cạn kiệt và hơi ngạc nhiên rằng hắn ta không tỏ ra là mình đang kiểm chế một chút nào.

“Rồi đây,” tôi nói, trong khi nhét áo sơ mi vào quần. Hắn ta quay lại, quan sát trong khi tôi đeo dây thắt lưng, sợi dây treo những mẫu xương giờ đã dài ra đáng kể, và cuối cùng là chiếc áo gi-lê dài có nhiều lông thú, lại một món đồ biểu tượng sùng kính của tộc Meurasi.

Hắn ta đã tắm rửa từ đêm qua. Bùn lầy đã sạch trơn, và bộ râu tủa ngắn

nét như điêu khắc lại chính tể, tỉ mỉ. Hắn bước đến gần hơn. “Tóc cô,” hắn ta nói. “Chải đi. Buộc kiểu nào đó. Phải xứng với cái áo cô mặc chứ.”

Tôi đoán rằng hắn ta không lôi tôi ra ngoài để chặt đầu vì hắn quan tâm đến tóc tai tôi trông thế nào nhưng có vẻ lạ lùng khi hắn thậm chí còn quan tâm cả bề ngoài của tôi trông ra sao, xét về tổng thể nữa. Không, không có gì lạ lùng hết, có lẽ nào. Không phải về chuyện xứng hay không xứng với cái áo. Hắn ngồi vào chiếc ghế của Kaden và quan sát từng cử động khi tôi chải và bện tóc.

Quan sát tôi một cách tỉ mỉ. Không phải theo kiểu cách phóng dăng mà Malich từng hau háu nhìn tôi vô số lần, mà theo kiểu lạnh lùng, tính toán khiến tôi cảnh giác với từng cử động của mình hơn. Hắn ta muốn điều gì đó và đang mưu tính cách giành lấy nó.

Tôi thắt bím tóc và hắn ta đứng dậy, chộp lấy chiếc áo khoác từ trên móc. “Cô sẽ cần cái này,” hắn ta nói, và hắn choàng nó quanh vai tôi, tự buộc dây áo nơi cổ tôi. Gai ốc trên da tôi sồn hết cả lên khi khớp ngón tay hắn sượt qua hàm mình.

“Tôi đã làm gì để xứng với tất cả những cử chỉ quan tâm tốt đẹp này?” Tôi hỏi.

“Jezelia,” hắn ta lắc đầu và nói. “Luôn luôn nghi ngờ thái quá.” Hắn ta nâng cằm tôi lên để tôi nhìn thẳng vào mắt hắn.

“Đi thôi. Để ta chỉ cho cô thấy Venda như thế nào.”



TÔI NGẠC NHIÊN VÌ CẢM THẤY THẬT TỐT KHI LẠI ĐƯỢC NGỒI TRÊN YÊN CƯƠNG. Mặc dù chúng tôi di chuyển chậm chạp qua những con đường ngoằn ngoèo, chuyện lắc lư trên lưng ngựa hứa hẹn về một không gian mở rộng, những đồng cỏ và tự do - chắc là vậy, nếu tôi phớt lờ cái người đang

cưỡi ngựa bên cạnh mình. Hắn đi ngựa sát cạnh tôi, tôi có thể cảm nhận được đôi mắt soi mói của hắn, không chỉ đối với tôi mà đối với từng người chúng tôi đi qua. Những cái nhìn chòng chọc tọc mạch quá rõ ràng. Bọn họ đã nghe nói về công chúa Morrighan - tù nhân. “Đẩy áo choàng của cô ra sau một chút. Hãy để họ thấy chiếc áo cô mặc.” Tôi nhìn hắn ta một cách mơ hồ nhưng vẫn thực hiện như hắn ta yêu cầu. Hắn có vẻ giận dữ với Kaden về chuyện những đồng tiền của hắn đã được chi dùng như thế nào nhưng bây giờ hắn dường như đang thích thú với điều đó.

Tôi đang bị đưa đi diễu hành mặc dù tôi không rõ mục đích. Chỉ mới hơn một tuần trước đây, hắn đã bắt tôi diễu qua Sảnh Sanctum trước mặt cả Hội đồng, chân trần, bán khỏa thân, trong một cái bao vải bố khó mà có thể hình dung nó là chiếc váy được. Chuyện đó tôi còn hiểu được: hạ bệ phẩm cách hoàng gia và tước đi quyền lực của tôi. Giờ, có vẻ như là hắn ta đang trao trả lại nó, nhưng tôi cảm thấy tự trong sâu thẳm nhất của lòng mình rằng Komizar chưa bao giờ từ bỏ dù chỉ là một nắm đấm quyền lực yếu ớt nhất.

Cô được chào đón bởi tộc Meurasí. Phải chăng sự chào đón là một điều gì đó mà ngay cả Komizar cũng không biết cách kiểm soát? Hoặc, có thể chỉ đơn giản là hắn ta có ý định kiểm soát điều đó.

Chúng tôi đi vòng quanh quận Brightmist, cực bắc của thành phố. Hắn ta có vẻ như đang ở trong trạng thái tinh thần cực kỳ tốt khi chúng tôi cưỡi ngựa qua các cung đường, hỏi han tất cả những người bán hàng, những người lính, hoặc một người thu gom phân ngựa làm bánh chất đốt bởi vì như tôi đã biết ngay cả củi cũng không dễ kiếm được ở Venda và phân ngựa khô được đốt để sưởi ấm.

Hắn ta bảo tôi rằng chúng tôi đang thẳng tiến tới một ngôi làng nhỏ cách đây khoảng một giờ đi ngựa nhưng hắn ta không nói mục đích đến đó làm gì. Dáng vẻ hắn ta trên lưng ngựa thật đường bệ, mái tóc sẫm màu tung

lên theo gió, bộ đồ cưỡi ngựa may bằng da màu đen sáng bóng lên dưới bầu trời mờ sương. *Hắn ta đã cứu mạng Kaden.* Tôi đã cố hình dung ra con người một thời của hắn, gần như chính hắn ta cũng mới chỉ là một cậu bé khi hắn ta nhấc một đứa trẻ lên ngựa và đưa nhanh đến nơi an toàn. Rồi hắn ta quay trở lại đồ sát tất cả những kẻ đã hành hạ Kaden.

“Ngài có tên riêng chứ?” Tôi hỏi.

“Tên ư?”

“Một cái tên được đặt từ khi mới sinh ra. Do cha mẹ đặt. Bên cạnh danh xưng Komizar.” Tôi giải thích rõ, mặc dù tôi đã nghĩ câu hỏi của tôi rõ ràng rồi. Nhưng, hiển nhiên là nó chưa đủ rõ.

Hắn ta nghĩ một lát và trả lời một cách kiên quyết, “Không. Chỉ Komizar thôi.”

Chúng tôi đi qua một cái cổng không người gác ở cuối hẻm. Bãi chẵn thả súc vật màu nâu rải rác trải ra trước mắt chúng tôi, và chúng tôi bỏ lại những con đường lớn lầy lội bùn, mù khói và chen chúc trong thành phố sau lưng.

“Chúng ta phải thúc ngựa đi nhanh lên,” hắn nói. “Ta được biết là cô cưỡi ngựa giỏi lắm nhưng có lẽ chỉ khi bò rừng đuổi sau lưng thôi nhỉ?”

Rõ ràng Griz và Finch đã nói lại chuyện chúng tôi thoát khỏi đám bò rừng trong gang tấc như thế nào.

“Tôi cố xoay sở,” tôi nói. “Trong cương vị một *thành viên hoàng gia*.” Mặc dù đây là một con ngựa lạ lẫm đối với tôi, tôi thúc gót chân và giật dây cương thúc nó chạy nhanh về phía trước, cầu mong nó sẽ nghe theo mệnh lệnh của tôi. Tôi nghe tiếng Komizar phi nước đại sát phía sau tôi, và tôi thúc ngựa chạy nhanh hơn. Không khí hanh khô và buốt giá châm nhức nhối vào má tôi, thật may làm sao khi tôi có chiếc áo lông bên dưới lớp áo choàng. Hắn bắt kịp tốc độ của tôi và hãm nhẹ lại ngay trước tôi. Tôi giật mạnh dây

cương và chúng tôi cầm đầu lao về phía trước. Tôi cảm thấy con ngựa của tôi vẫn còn vô vàn sức lực dự trữ chưa tung ra hết và nó đang háo hức hết như tôi, chỉ chờ bung trào nhưng tôi hãm lại một chút để Komizar nghĩ rằng hẳn ta thắng được tôi và rồi khi hẳn lao lên trước, tôi trở lại đi nước kiệu. Hẳn chạy vòng quay trở lại, cười vang, khuôn mặt ửng đỏ bởi giá lạnh, đôi mắt thắm màu, rợp lông mi hào hứng với trò đua tranh nho nhỏ đó.

Hẳn đi song song bên cạnh tôi, và chúng tôi tiếp tục đi nước kiệu, toán lính giữ nhịp độ bám sát ở một khoảng cách ngắn phía sau chúng tôi. Chúng tôi đi qua những mái lều tồi tàn đây đó, cỏ mọc lơ thơ, con đường quá ít người qua lại, gần như không còn là một con đường nữa. Những ngôi nhà bằng đá nhỏ có vườn tược được cào xới và những con ngựa vông lưng, gầy gơ xương sườn đến nỗi sói chẳng thèm liếc lại đến cái thứ hai. Khung cảnh thật khắc nghiệt và ảm đạm - thật đáng ngạc nhiên nếu ai đó tìm ra dấu hiệu cuộc sống ở nơi đây. Nhưng thỉnh thoảng vẫn có những vạt rừng hoặc mảnh đất màu mỡ và xanh tươi xen kẽ, và ngay khi chúng tôi lao ra khỏi đó, tôi phát hiện ra ngôi làng - điểm đến của chúng tôi. Một tổ hợp những chiếc lều mái lợp núp mình bên sườn đồi, có một hàng cây thông rợp bóng bên trên. Một ngôi nhà chung đứng tách biệt khỏi tổ hợp lều, khói bay lên trên theo những đường tròn lười biếng từ các ống khói.

“Sant Cheville,” Komizar nói. “Những cư dân vùng đồi sống trong những ngôi làng nhỏ như thế này là những thị tộc cứng đầu nhất nhưng cũng nghèo nàn nhất của chúng tôi. Tòa Sanctum có thể là trái tim nhưng đây mới là xương sống của Venda. Tin tức truyền miệng lan nhanh chóng giữa cộng đồng vùng đồi này. Họ là tai mắt của chúng tôi.”

Tôi nhìn chăm chăm vào cụm lều nhỏ đó. Đó là kiểu ngôi làng mà tôi chắc có lẽ đã đi qua hàng trăm lần ở Morrighan nhưng không để ý và bây giờ tôi nhìn vào nó, có gì đó rộn ràng bên trong tôi, một thôi thúc cấp thiết khó hiểu. Con ngựa của tôi bốn chân nhảy cẫng lên trật bước, như thể nó cũng

cảm thấy vậy. Cơn gió nhẹ cuốn quanh cổ tôi, nặng nề và lạnh giá, và tôi nhìn thấy một cái hố ngoác rộng ra, sâu hoắm, nuốt chửng tôi vào. *Ta biết con sẽ tới.* Tôi bị choáng bởi cùng một nỗi sợ và sự mê loạn như trong cái ngày mà tôi đi qua nghĩa địa cùng với Pauline. Ngón tay tôi siết chặt dây cương. *Chúng ta là đều là những mảnh ghép của một câu chuyện lớn hơn. Một câu chuyện chuyển sinh đất, gió, và thời gian.* Tôi không muốn là một phần của câu chuyện. Tôi muốn chạy về Terravin. Quay về Civica. Quay về bất cứ đâu trừ...

Đây là xương sống của Venda.

Tôi kéo mạnh dây cương, dừng ngựa, nhịp thở hỗn hển. “Tại sao Ngài lại đưa tôi đến đây?” Tôi hỏi.

Komizar nhìn tôi, bối rối khi tôi khựng lại đột ngột. “Vì lợi ích của Venda. Đó là tất cả những điều cô cần biết.”

Hắn giật giật dây cương, thúc ngựa đi tới nữa cho tới khi chúng tôi cách nhà chung khoảng mười hai sải. Hắn dừng lại và quay về phía đám lính. “Cứ để cô ta ở đây. Trong tầm mắt thấy.” Hắn cưỡi ngựa vào ngôi làng cùng một người lính bám sát gót phía sau và xuống ngựa nói chuyện với một số người ló ra từ trong những căn nhà. Chúng tôi không thể nghe thấy nội dung trao đổi từ vị trí đang đứng nhưng rõ ràng những người dân làng vui vẻ khi thấy hắn ta. Hắn quay lại và chỉ tay vào tôi, rồi lại nói chuyện với họ. Cư dân nhìn chòng chọc vào tôi, gật đầu, và một người đàn ông táo bạo phát vào lưng Komizar, một cái tát hơi giống như là Komizar vừa giành được chiến thắng. Hắn bỏ lại một bao bột mì và lúa mạch rồi quay lại nơi chúng tôi chờ đợi.

“Tôi có được biết Ngài đã nói gì với họ không?” Tôi hỏi.

Hắn vẫy lính đi theo và chúng tôi tiếp tục đi qua thôn xóm. “Cư dân trên đồi phần lớn đều mê tín,” hắn ta nói. “Có lẽ ta coi nhẹ những tư tưởng ma thuật như thế nhưng họ vẫn cứ bám vào nó. Một công chúa của kẻ thù, người mang trong mình năng lực, không nghi ngờ gì nữa, theo họ, là một dấu hiệu cho thấy thánh thần đang ưu ái Venda. Nó mang tới cho họ hy

vọng, và hy vọng có thể làm đầy cái dạ dày của họ giống như bánh mì. Đôi khi hy vọng là tất cả những gì họ có để vượt qua mùa đông rét buốt đẳng đẳng.

“Ta bảo bọn họ rằng cô chạy khỏi bè lũ kẻ thù đáng căm ghét để gia nhập vào hàng ngũ của chúng ta, theo tiếng gọi của thánh thần.”

“Ngài đang nói dối...”

Hắn vói tay, chụp lấy tôi, gần như kéo tôi từ trên yên cương. “Thận trọng. Công chúa,” hắn gằn giọng, khuôn mặt hắn sát lại với khuôn mặt tôi. “Đừng quên cô là ai khi cô nói chuyện - cũng như đừng quên tôi là ai. Tôi là Komizar và tôi chia cho bọn họ một phần tất cả những gì họ bỏ vào cái bụng đang sôi ầm ầm của họ. Cô hiểu không?” Những con ngựa huých nhau đằng sau chúng tôi, tôi sợ tôi sẽ ngã xuống đất giữa bầy ngựa mất.

“Được,” tôi trả lời. “Sẽ không sai một li.”

“Vậy thì, tốt.”

Hắn buông tôi ra và chúng tôi đi tiếp vài dặm cho tới khi ngôi làng tiếp theo xuất hiện trong tầm nhìn.

“Vậy ngày hôm nay mọi chuyện sẽ diễn ra như thế này suốt phải không?” Tôi hỏi. “Tôi sẽ không bao giờ được thấy tận mắt xương sống của Venda, hoặc tôi chỉ được ngón tay dài và mảnh khảnh của Ngài chỉ cho thấy thôi đúng không?”

Hắn ta liếc nhanh đôi bàn tay đeo găng của mình, một nét thỏa mãn khiến tôi thấy nóng bừng lên. “Cô nóng nảy thật,” hắn nói, “và không giữ mồm giữ miệng. Ta tin cô được không? Hay có khả năng, cô sẽ đập tan hy vọng của họ đây?”

Tôi nhìn hắn, băn khoăn tại sao một người có vẻ như luôn gieo rắc nỗi sợ hãi bây giờ lại quá bận tâm đến mức nhạy cảm tới việc gieo mầm hy vọng trong lòng những cư dân sống trên đồi. Liệu có thực sự chỉ là hắn ta đang

chuẩn bị cho họ vượt qua mùa đông sắp tới không, hay hẳn đang úy lạo họ vì một mục đích nào khác nữa?

“Tôi hiểu có một hy vọng để bám vào có ý nghĩa như thế nào, Komizar. Rất nhiều lần trong khi đang vượt qua Cam Lanteux, chính nó đã khiến tôi sống sót. Tôi sẽ không đánh cắp niềm hy vọng của họ, ngay cả khi tôi phải trả giá cho việc đó.”

Hắn ta hoài nghi dán mắt vào tôi. “Cô đúng là một cô gái kỳ lạ, Lia. Lạnh lợi, khôn ngoan, Malich đã nói với ta, và thạo bài nữa, ta thán phục đấy. Nhưng ta không ngưỡng mộ chuyện nói dối.” Ánh mắt chúng tôi khóa vào nhau, đôi mắt đen của hắn cố gắng đọc hiểu từng đường nét trên khuôn mặt tôi. “Đừng làm ta thất vọng.” Hắn giật giật dây cương và tiến tới.

Khi chúng tôi tiến tới gần hơn, cánh cửa nhà dài mở ra và một ông lão chống cây gậy cong, đi tập tễnh ra ngoài. Tôi đã để ý thấy, ở Venda, chỉ có một vài người lớn tuổi, còng lưng, tóc bạc. Có vẻ như tuổi tác ở đây thực sự là một kho báu quý hiếm. Dần dà, sau lưng ông ấy, nhiều người khác ló ra theo. Ông lão đón chào Komizar như một người ngang tầm, không phải ở cương vị một thần dân sợ hãi phủ phục trước hắn ta.

“Cơn gió nào mang Ngài tới đây?” ông lão hỏi.

“Một vài món quà để người vượt qua mùa đông.” Komizar ra hiệu cho một tên lính vác một bó lớn buộc gọn trên vai và đặt xuống trước cánh cửa nhà chung.

“Có tin tức nào không?” Komizar hỏi.

Ông lão lắc đầu. “Gió lạnh buốt. Chúng cắt vào da thịt các kỵ sĩ và đóng băng những cái lưỡi. Và thánh thần báo trước một mùa đông khắc nghiệt đang tới.”

“Nhưng mùa xuân hứa hẹn hơn nhiều,” Komizar nói. “Và hy vọng có thể cứu rỗi chúng ta thoát khỏi nanh vuốt của mùa đông.”

Họ nói chuyện như đánh đố, khiến tôi không bắt nhịp được.

Ông già nhìn tôi. “Còn đây là?”

Komizar chớp lấy cánh tay tôi và kéo tôi tới phía trước để ông lão nhìn rõ hơn. “Một công chúa có năng lực dự cảm đến từ Morrighan. Cô ấy chạy khỏi bầy heo giặc để gia nhập vào hàng ngũ của chúng ta, theo tiếng gọi của chính các thánh thần. Kẻ địch đã tan đàn xẻ nghé rồi. Và ông thấy đó,” hắn nói, đưa mắt lướt khắp cái áo tôi mặc. “Cô ấy được tộc Meurasi chào đón.”

Ông già nhú một con mắt liếc xiên về phía tôi. “Vậy sao?”

Komizar siết vào cánh tay tôi chặt hơn. Tôi nhìn vào mắt ông lão, hy vọng truyền tải được nhiều hơn bằng một cái nhìn bên cạnh những lời tôi nói. “Đúng như Komizar đã nói. Tôi là một công chúa, Con gái trưởng của hoàng tộc Morrighan, và tôi trốn chạy khỏi đồng bào tôi, những người vốn là kẻ thù của các người.”

Komizar nhìn nghiêng sang tôi, khẽ cười nhả cả khóe mắt.

“Thế tên cô là gì, cô gái?” ông lão hỏi.

Ta biết con sẽ tới.

Tiếng nói nghe rõ mồn một như tiếng nói của ông lão. Tôi nhắm mắt lại, cố gắng gạt đi nhưng tiếng nói chỉ thêm lớn hơn và mạnh mẽ hơn. *Jezelia, người mang theo sức mạnh, người mang theo hy vọng.* Tôi mở mắt. Mọi người nhìn chăm chăm vào tôi, yên lặng và chờ đợi, mắt họ mở to hiếu kỳ.

“Jezelia,” tôi trả lời. “Tên tôi là Jezelia.”

Đôi mắt ướm của hắn ta sẫm soi tôi, rồi hắn quay sang những người khác đang đứng sau lưng. “Jezelia, người được tộc Meurasi chào đón,” hắn lặp lại. Họ kín đáo trao đổi với nhau khẽ khàng.

Komizar ghé sát, thì thầm vào tai tôi, “Làm tốt lắm, công chúa. Một cách tiếp cận đầy thuyết phục.”

Đối với hắn ta, đó là một trò đóng kịch thông minh nhưng đối với

những cư dân vùng đồi này, nó có ý nghĩa nhiều hơn thế. Ông lão quay lại với chúng tôi. “Uống chút trà Thannis cho ấm lòng khi lên đường nhé?” ông ấy mời.

Komizar gượng gạo nở một nụ cười yếu ớt. Đến cả hắn cũng cho rằng Thannis có vị như bụi bặm để thiêu. “Chúng tôi cần lên đường ngay...”

“Chúng tôi cảm ơn sự đón tiếp chu đáo của ông,” tôi ngắt lời. “Chúng tôi rất muốn thưởng thức một chút.”

Komizar sầm mắt nhìn tôi trừng trừng, nhưng không ngăn cản ngay trước mặt vị trưởng lão, bởi tôi biết hắn sẽ không làm thế. Không thể có chuyện một người mới đến nắm bắt truyền thống của Venda tốt hơn người cai trị nó - cho dù mùi vị của loại trà đó kinh khủng đến đâu.

Tôi nâng chiếc cốc được mời lên môi. Đúng, bụi bặm lên mồm ôi thiêu, nhưng chỉ tởm bằng một nửa những con ấu trùng màu trắng vẫn còn ngọ nguậy. Tôi uống một cách nhiệt thành và trao trả chiếc cốc cho người phụ nữ đã mang tới, cảm ơn sự tử tế của cô ấy. Komizar mất gấp đôi thời gian mới uống cạn được cốc của mình.

Hắn ta trách móc tôi khi tôi không thể hiện một màn phô diễn năng lực ở điểm dừng tiếp theo.

“Ngài nói tin tức lan truyền rất nhanh trong cộng đồng cư dân vùng đồi mà. Một cái chạm nhẹ nhàng hay hơn giả bộ bắt tay thô bạo. Hãy để họ khao khát tìm hiểu thêm.”

Hắn ta cười phá lên. “Sắc sảo và có tính toán. Malich quả không sai.”

“Và gã chỉ đúng về rất ít chuyện.”

Và cứ thế, ngày hôm đó trôi đi, hết ngôi làng này tới ngôi làng khác, Komizar thu phục lòng dân bằng những món quà, những bao bột mì, những mầm hy vọng, cùng với tôi như một bằng chứng rằng quân thù đang run sợ và rằng thánh thần đang mỉm cười với Venda.

Đến giữa chiều, chúng tôi nghỉ ngơi trong một thung lũng, chờ ngựa uống nước suối. Gió phe phẩy trời tối dần. Tôi kéo áo choàng ôm sát lấy người, phủ kín vai, đứng cách Komizar và đám lính một quãng, và phóng tầm mắt theo khung cảnh, một vùng đất tối tăm và trơ trụi, bị rửa trôi thành một dòng sông sỏi cuội thẫm màu.

Một ngày này đã cho tôi thấy được Venda đúng là một vùng đất hà khắc, và chỉ có kẻ bạo gan nhất mới sống sót được ở đây. Người còn sót lại là người được dung thứ, nhưng chỉ một vài người trung thành chọn lọc mới được các vị thánh thần và cô gái Morrighan dẫn dắt tới vùng đất trù phú. Venda không phải là vùng đất đó. Venda đã gánh chịu sự tàn phá nặng nề. Trên đường cưỡi ngựa, chúng tôi đi qua những khu rừng đá, những ngọn đồi nhấp nhô điểm xanh thi thoảng, những cánh đồng đá đỏ cháy nắng, những cái cây lộng gió vẫy vẫy thành những dáng hình ám ảnh khiến chúng trông thật sống động, những dải đất nông trại canh tác hoa màu nhỏ trên đất cứng và những vùng đất chết mà Komizar nói rằng không một thứ gì sống được hoặc mọc được trên đó - những vùng đất nguy hiểm như Infernaterr. Nhưng, tuy nhiên, cảnh quan vẫn hàm chứa điều gì đó rất cuốn hút.

Tất cả những gì tôi thấy là con người đang cố gắng sống sót, trung thành bám trụ theo cách riêng của họ, lần lượt đeo thêm những mẫu xương vào dây dắt, ghi nhớ sự hy sinh đã đổ xuống đó và sự hi sinh sắp tới, những con người mặc trang phục váy man di giống như trang phục mà tôi đang mặc bây giờ. Những người không nói chuyện một cách cấm cử mà thay vào đó bày tỏ sự ghi nhận một cách khiêm tốn về lòng biết ơn của họ. *Ta biết con sẽ đến*. Những lời nghe được vẫn còn đeo đẳng trong tôi.

Một cơn gió mạnh giật toạc quần áo tôi, tóc tôi quăng quật muốn xo tung ra khỏi bím. Tôi vuốt những lọn tóc bị gió quất ra khỏi khuôn mặt mình, nhìn chằm chằm vào khung cảnh mênh mang và những đám mây đen kịt đang xé nát đường chân trời. Với hai con ngựa, Rafe và tôi có thể chạy

được bao xa? Chúng tôi có thể biến mất vào trong hư vô thậm chí trong vài ngày thôi không? Bởi vì ba ngày một mình với anh bây giờ dường như là một món quà cả đời. Tôi sẽ làm bất cứ điều gì để có được nó. Chúng tôi đã bị chia cách quá lâu rồi.

“Quá đắm chìm suy tư.”

Tôi quay người lại. “Tôi không nghe tiếng Ngài bước tới.”

“Không khôn ngoan khi đắm chìm suy tư trong vùng hoang dã này đến nỗi quên cả phía sau lưng mình. Linh cầu rình mỗi lúc chiều muộn cuối ngày, và đặc biệt kiếm những miếng mồi nhỏ xinh như cô.” Hắc liếc nhanh nơi mà tôi đã vừa nhìn, một đường chân trời dài và rộng đôi nhấp nhô vô cùng vô tận. “Cô đang nghĩ gì vậy?” hắc ta hỏi.

“Tôi không còn tự do đến mức không có nỗi điều gì riêng tư sao? Ngay cả suy nghĩ của tôi cũng không sao?”

“Không,” hắc ta trả lời. “Không một chút nào.”

Và tôi hiểu hắc ta có ý gì.

Hắc ta dò xét khuôn mặt tôi như thể đang chờ đợi một lời nói dối, đang chờ đợi điều gì đó. Tôi vẫn im lặng. Vài giây trôi qua, tôi đã nghĩ hắc ta có thể công kích tôi. Cuối cùng hắc ta lắc đầu. “Nếu cô cần chăm chút những vấn đề riêng tư của mình, người của ta và ta sẽ quay lưng lại trong vài phút. Nói về sự riêng tư của cô, ta đã biết thể loại riêng tư của cô như thế nào rồi. Nhanh chóng lên.”

Tôi nhìn hắc ta bước đi, bắn khoả, sao hắc lại nhượng bộ. Bắn khoả về mọi điều. Hắc đã cứu sống Kaden, gửi thực phẩm cho những người dân bị đói, không mệt mỏi săn sóc vương quốc của mình, từ việc đích thân triệu hồi các vị thống đốc cho tới gặp gỡ cư dân vùng đồi xa xôi. Tôi có thể nào đã hiểu sai về hắc không? Tôi ghi nhớ những lời châm chọc độc địa của hắc, “Người làm tốt lắm, Chievdar,” khi hắc kéo chiếc đai đeo gươm chéo vai của anh

Walther ra từ trong đồng chiến lợi phẩm. Hắn biết nó sẽ khiến tôi phải khụy gối xuống. Nhưng còn nhiều điều nữa, vun đắp hoài nghi trong tôi ngày càng chất chồng. Đó là đôi mắt hắn, khao khát mọi thứ, ngay cả những suy nghĩ của riêng tôi. *Cẩn thận, em gái.* Lời cảnh cáo của anh trai tôi nặng trĩu nơi lồng ngực.

Vậy nhưng, khi chúng tôi dừng lại ở ngôi làng cuối cùng, và tôi nhìn thấy hắn ta ôm lấy những người già cả, để lại quà cáp, nhìn thấy niềm hy vọng mà hắn ta để lại phía sau, rồi nhớ lại chính là hắn, người đã cứu mạng Kaden khỏi sự tàn bạo của đám người đồng hương, tôi băn khoăn, có phải chăng, tôi đã cảm thấy điều gì đó thực sự đáng kể từ trong thâm tâm.

*Và Morrighan cất lời,
Vang tới tận trời cao,
Hôn lên hai ngón tay,
Một cho người đã khuất,
Một cho người sắp tới lượt,
Cho chọn lọc chưa hồi kết.*

– Sách Thánh văn Morrighan, Chương IV

TRÁI TIM KẼ PHẢN BỘI - TẬP 1

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
TS. NGUYỄN ANH VŨ

Biên tập	Nguyễn Thu Hà
Vẽ bìa	Momo Art
Trình bày	Bún
Sửa bản in	Huyền Trang

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

LIÊN KẾT XUẤT BẢN
CÔNG TY TNHH VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG SKYBOOKS VIỆT NAM

In 2.000 bản, khổ 14 cm x 20,5 cm tại Công ty Cổ phần In Bản Việt. Địa chỉ: thôn Hậu Ái, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 1506-2022/CXBIPH/24-81/VH cấp ngày 10 tháng 05 năm 2022. Quyết định xuất bản số: 885/QĐ-VH cấp ngày 06 tháng 07 năm 2022. In xong và nộp lưu chiểu năm 2022. Mã ISBN: 978-604-372-200-0.